

Lê Thao Chuyên

Đuổi theo vết nắng



Chương 1

Tâm không hiểu sao nàng lại có thể chấp nhận được cuộc sống bẽ ngoài cùng những sự nỗ lực của Thành từ ngày này sang tháng khác mà vẫn không có thái độ hay cảm thấy bất cứ sự phiền hà nào. Phải chăng bao năm Tâm cũng đã sống giả dối hình thức, cũng đã từng khổ sở và lo lắng che đậy như thế nên mặc dầu muốn tránh thoát mà vẫn không sao từ bỏ được. Nhiều lúc Tâm có cảm tưởng hình như những cơn mộng hão, những danh tiếng hờ có ma lực khiến nàng thích thú đắm mình vào và hình như cái bóng bấy sang giàu bên ngoài vẫn lôi cuốn, vẫn làm nàng lao đao chạy theo hơn là tự lột trần sự thực không đẹp đẽ cũng chẳng ra gì như người vũ nữ già nua hết thời đứng trước gương nhìn bóng hình mình để tự thấy chán chê ghê sợ. Bao tháng ngày Tâm đã cố gắng dùng che đậy này chồng chất lên che đậy khác mà vẫn không dám sống thật với mình vì cái thật của Tâm nó tầm thường bé nhỏ và kém cỏi so với tất cả mọi người. Tâm nghĩ người mang mặc cảm xấu

nên mới cố chung diện, cười nói sao cho duyên dáng tạo sự lôi cuốn trong khi Tâm chẳng ra gì thì tại sao không dùng những hào nhoáng bên ngoài dát vào người cho bớt khuyết điểm? Có thể vì nghĩ vậy và không sao tự thoát ra được nên biết chồng dối trá mà đôi khi Tâm còn a dua, cổ vũ để khích động với hy vọng Thành sẽ tiến thân bằng con đường tắt cho mau chóng bởi tuổi Thành cũng đã về chiều. Tâm cho rằng nhiều người nổi danh vì thực tài nhưng cũng nhiều kẻ nổi danh vì biết nắm giữ cơ hội. Giữa ngàn hoa, người ngắm sẽ ngợp mắt không hoa nào đẹp nhưng một cánh hoa vươn cao vẫn được chú ý hơn. Thành cũng thế. Chàng muốn là cánh hoa đập vào mắt mọi người mà không cần hương sắc. Chung quanh bạn bè gọi lên chồng nàng là Thành Nổ. Cái tên không hiểu bắt đầu lúc nào nhưng với Tâm, có lẽ nó khởi nguồn từ bữa tiệc tất niên, sau đám cưới hai người được một tuần. Chẳng biết men rượu làm ngà ngà say hay vì muốn nổ luôn với vợ mà giọng Thành oang oang:

- Sống ở Cali dân nào không biết nổ là đại.

Lúc ấy Tâm nhìn chồng ngơ ngác. Chẳng ai nổ mà ồng óng cái miệng như vậy nhưng nếu thẳng ăn cắp dâm vớ ngực xưng mình ăn cắp hẳn phải là kẻ phi thường. Tâm chú ý lắng nghe chồng tiếp tục:

- Làm người ai lại chẳng nổ. Không nổ ít thì nổ nhiều, không nổ nhanh thì nổ chậm. Có điều nổ phải nghệ thuật và có căn. Nổ nghệ thuật là tạo tiếng cười, tạo niềm vui cho mọi người. Còn nổ có căn là dựa vào cội nguồn gốc gác. Không phải ai cũng nổ được mà phải thuộc giòng dõi con ông cháu cha. Ông bành tổ tôi khi xưa là trạng Ngẫm, bạn thân với bành tổ trạng Quỳnh. Sở dĩ con cháu trạng Quỳnh tuyệt giống là vì lúc chôn không để ông nằm úp như lời ông trần trời. Khi lính Pháp đi ngang đập lên mộ, mọi xác chết bị lật lại hết chỉ có ông bành tổ tôi ung dung ngửa mặt nhìn đời...

Từ thuở nào đến giờ Tâm chưa hề nghe nói đến trạng Ngẫm. Nay bỗng dưng

Thành lại gắn kèm trạng Ngẫm vào để nỏ khiến Tâm lại thấy buồn cười. Có điều Thành mang mình ra làm trò cười nên chẳng ai bắt lỗi mà trái lại còn lảng tai thú vị.

- Hồi còn trẻ chung quanh bạn bè tôi đi học võ nhu đạo, còn tôi chẳng có võ gì cả mà cứ phóng lên nóc nhà vèo vèo như Batman. Với tài đó làm nghề đạo chích rất dễ dàng nhưng trời sinh mình ra đâu phải đầu trộm đuôi cướp nên cái tài đành bỏ xó.

- Sao anh không đi lính biệt kích đột nhập qua Bắc làm anh hùng độ thế? Một người nghe Thành nỏ quá nóng mặt châm biếm.

- Đi lính thì giết được bao nhiêu giặc trong khi tôi đang làm giáo sư đào tạo cả ngàn sinh viên thành người hữu dụng sau này.

- Qua đây anh còn nhảy nóc nhà nữa hết? Coi bộ nghề này đi bắt ghen mướn ở các motel đã lắm à nghe, khỏi bị chó cắn.

Mọi người cười ồ lên vì Hải đá hậu khá hay ai ngờ Thành gỡ tài tình. Đúng là nỏ có căn.

- Xưa kia ăn rau cá nên nhẹ mình chứ bây giờ nhậu bữa một toàn dê và bò làm gì có cánh mà bay nổi.

Nỏ... Nỏ... Nỏ... Mọi người chết chìm trong những cơn nỏ mang tiếng cười dòn dã vô hại. Được thể Thành càng làm già:

- Tôi dặn bà xã tôi phải gấp có thằng con nối giòng vì thứ nỏ rất dễ bị tuyệt tự nên khi chết phải chôn tôi đứng thì xuống âm phủ mới thành tướng.

- Thôi ông ơi trên này làm dân nỏ nghe đã nhức óc còn đòi xuống âm phủ làm tướng nỏ nữa có nước điếc tai quỷ thần.

Lúc đó Thành nỏ mới chậm câu chuyện lại để gấp thức ăn. Tâm ngồi bên cạnh thấy nhột nhột vì một số coi thường Thành ra mặt nhưng lại có kẻ tỏ vẻ khâm phục. Riêng Tâm cười nhau rồi, mặt trái của Thành cứ từ từ lòi ra như chiếc kim bọc trong vải. Ngoài đời Thành nỏ những cái vô hại nhưng với

Tâm, Thành đã nổ cú khá lớn mà cả hai cái nổ đụng nhau lại còn quyết sống chết vì nhau kể cũng lạ. Đúng là duyên nợ.

Quê Thành ở Nam Định nhưng Thành luôn cho rằng những kẻ vào nam trước năm di cư tập thể năm mười tư là thành phần buôn bán giàu có và khôn ngoan. Qua Mỹ thêm một phen Thành nhắc lại cái quá khứ oai hùng của mình và luôn luôn tự hào với cái chức giáo sư dù rằng đã có nhiều người sang sau này nhận ra chàng chỉ dạy về môn thể dục ở một trường nhỏ khiêm tốn nằm trên đường Trương Minh Giảng. Thời gian đầu, chẳng ai biết Thành sinh sống bằng nghề gì nhưng đến năm tám mươi chàng đã có được một tiệm tạp hóa và một nhà rửa xe. Chẳng hiểu cái tên ông chủ tiệm đã khoác cho Thành vẻ trịch thượng khinh người hay tại xưa nay Thành nhìn đời bằng cái nắp vung nên gặp ai cũng coi họ như những giọt nước vương đọng trên nắp vung đó.

Thời gian ấy Tâm hay lại nhà Thủy nấu nướng, ăn uống, chè cháo đến khuya mới về. Thủy là bạn cùng hăng may với Tâm còn Đức, chồng Thủy, lại là bạn của Thành. Thủy không đẹp và người gầy đét, suông đuột như đàn ông. Trái với vợ, Đức điềm đạm, thâm trầm hơn và hay ngồi ở bàn xem báo để có cơ hội nhìn lên Tâm. Nhan sắc Tâm không hơn gì Thủy mà có thể tệ hơn nữa vì đôi chân quá ngắn nhưng được nước da mịn màng và khuôn ngực no đầy, bằng đó đủ để những tên háo dục thêm thuồng. Tâm biết được cả ưu lẫn khuyết điểm của mình nên hay mặc quần ống rộng che đôi "sa bô" tác rủi khiến đôi chân dài thêm ra và luôn mặc áo chèn ngực ôm sát phần trên cho tăng vẻ lôi cuốn. Vài lần Thủy bắt được chồng nhìn trộm Tâm với ánh mắt thêm thuồng nhưng nếu nói ra thì lại không có bằng cứ chính đáng nên chỉ nuôi trong lòng những hờn ghen. Cũng may vài tuần sau Thành ló ngó từ dưới Los Angeles xuống Orange county dự đám cưới bạn và gặp cả hai vợ chồng Đức ở đó. Cơ hội bằng vàng, Thủy dùng môi mép môi chài kéo

Thành về nhà mình giới thiệu Tâm cho bằng được.

Hôm đầu tiên gặp Tâm, dù đã được Thủy dẫn dò từ trước, Thành vẫn ngồi thẩn nhiên, ung dung trước thái độ niềm nở, vồn vã của hai người. Bữa ăn chẳng có gì ngon lành nhưng vẻ sẵn đón thái quá của Tâm cho Thành có cảm tưởng mình sáng giá. Lăn lộn khắp nước Mỹ, Thành chỉ thấy đàn ông phục dịch, hầu hạ đàn bà chứ chưa bao giờ thấy trường hợp trái ngược xảy ra nên lòng cũng hơi chút nao núng...

Thực tình Tâm không thủ đoạn và khôn lanh như Thủy nhưng nàng tin ở bạn có những bí quyết chinh phục đàn ông. Cứ nhìn Đức thì biết, người to lớn, tướng tá oai vệ như thế mà chẳng hiểu sao Đức lại cứ sợ Thủy vánh vánh.

Tâm không mong sẽ được giống như bạn nhưng ít ra nhờ Thủy cố vấn cũng kiếm được tấm chồng khảm khá. Có điều tuổi tác của Tâm khá cao mà đa số những người cùng tuổi đã có gia đình, còn những thành phần lãng nhãng thất nghiệp thì Tâm đâu thèm để ý. Gặp Thành, Tâm thấy lòng xao xuyến ngay.

Cái già không còn nằm trong vấn đề chọn lựa dù Thành đã có một đời vợ và hơn nàng bảy tuổi. Điều làm Tâm điên đảo vì Thành đang mang một sản nghiệp to lớn và tiếng "giáo sư Thành" nghe thật trí thức mỗi khi có ai nhắc đến tên càng tăng thêm phần trịnh trọng. Xưa nay những người nhà quê như nàng nghe tiếng giáo sư, chẳng cần biết giáo sư đệ nhất hay đệ nhị cấp là đã sợ phát sốt. Từ xa vừa trông thấy giáo sư đã vội vàng ngả nón ra chào hướng hồ gì Tâm chỉ học hết lớp nhất rồi ở nhà trông coi heo gà, rau rợ, cá mú.

Tâm vượt biên năm tám mươi ba và ở Sikiew hai năm. Nhờ ăn không ngồi rồi Tâm trở nên trắng trẻo, lại được quần áo trợ cấp nên váy dài váy ngắn cứ như đầm thứ thiệt, những vết chai sần ở tay chân theo ngày tháng ăn trắng mặc trơn cũng được bào mòn. Nàng lại dễ thích ứng hoàn cảnh, thích chưng diện, se sua nên khi sang đến Mỹ nàng đã cởi bỏ lột lột hoàn toàn.

Quen nhau chưa đầy một tháng thì hai người lấy nhau. Nhờ sự đánh bóng

của Thủy mà Tâm bỗng nhiên trở thành con gái ông chủ đồn điền trà ở Bảo Lộc. Vậy mới môn đăng hộ đối, Thủy bảo thế, con gái ông triệu phú đâu có xấu như ma lem mà lấy được ông chủ tiệm thực phẩm thì không còn ai dám đàm tiếu. Nào ngờ vừa rước nhau về, một sớm một chiều Thành đã lộ ngay bản tính keo kiệt bủn xỉn và nhất là cái mác ông chủ chỉ là mác giả vì Thành chỉ phụ làm công cho ông chủ, một tên bạn thân muốn ản tông tích vì còn ăn tiền giấy. Tâm uất ức nhưng không dám nói huých toẹt ra vì chính nàng cũng chẳng ra gì nên đã toa rập với Thủy để thổi phồng gia đình mình lên nhưng Tâm sợ tức nước vỡ bờ, biết đâu Thành tự ái lại chẳng làm liều bỏ đi thì còn gì danh giá cả hai. Thôi thì đã trót đành phải trét, đã phóng lao thì phải theo lao.

Dĩ vãng của nàng Thành không hề biết bởi vì Tâm khôn khéo che đậy còn dĩ vãng Thành, người ở thế trên, thế vững, biết vợ yêu và phục tùng mình nên Thành chẳng cần gì phải dấu. Khổ nỗi tuy không che dấu vợ nhưng lại muốn che dấu mọi người nên mới tội cho Tâm. Chung quanh ai chẳng nghĩ Thành chỉ có cái miệng nỏ bậy bạ nhưng cái bụng rỗng tuếch. Thực tế đâu phải vậy. Những điều cần dấu chàng không hề hé môi nhưng lại bày vẽ tận tường cho Tâm làm, không làm thì lo chạy tiền, không chạy tiền thì cũng phải kích động tinh thần cho chàng hăng say trong công việc.

- Em nhé! Mượn cho anh...
- Mượn cho anh rồi kẻ trả nợ lại vẫn là em?
- Cha mẹ sắp sang rồi, chúng mình nên giữ thể diện một chút chứ!
- Thể diện gì với cái nền gạch khốn kiếp ấy.
- Nhưng không thay cũng không được vì lớp thảm nhà mình vừa hôi lại vừa cũ quá. Đây cũng là dịp để chúng mình rửa mặt với gia đình.

Lần nào mua sắm sửa chữa gì thì Thành cũng dùng tiếng rửa mặt để cổ động vợ và lần này Thành tin chắc mình sẽ toàn thắng. Rồi mặc vợ lải nhải, Thành

cứ gọi đám Mễ về làm. Tính ra tiền gạch hết hai ngàn đồng. Tiền công cho hai người thợ phụ chưa hết một trăm bạc. Rẻ chán, nếu không khôn ngoan chạy bay nhờ chỗ này móc nối chỗ kia để mua vật liệu rẻ thì mọi chi phí phải tăng lên gấp hai. Chỉ tội nghiệp cho Tâm lại thêm một phen chạy đôn chạy đáo mượn chỗ này vá chỗ nọ...

Dù biết cái nền gạch màu rượu chát và dù Tâm đã cố tưởng tượng ra vẻ rực rỡ của nó, nhưng buổi chiều ở sở nhận được điện thoại Thành gọi về thẳng, khỏi phải ghé nhà người em ăn nhờ ngủ đậu như mấy ngày qua, Tâm vẫn lặng người. Suốt từ trong ra đến ngoài trải toàn những viên đá cẩm bóng ngời, màu đỏ đậm làm mọi đồ vật trong nhà như sáng rực hẳn ra. Ngay lối cửa Thành trải miếng chùi chân màu xanh thẫm và góc bên phải đặt cái kệ cao treo giày dép. Tâm tuột giày máng lên và lột luôn đôi pantyhose cầm ở tay để tìm cảm giác trung thật nhất, hơi mát lạnh thấm vào lòng bàn chân.

- Mùa hè khỏi bật máy lạnh anh nhỉ!

Tâm nói hơi thừa vì nhà làm gì có máy lạnh để mở.

- Không ngờ ý kiến của anh thế mà hay. Chỉ ba mùa hè không bật máy lạnh là đủ tiền làm nền gạch hoa này rồi.

Vẫn không nghe Thành nói gì, Tâm ngồi bệt xuống đất mân mê từng ô vuông một.

- Tối nào oi bức em kéo gôli nằm ngay xuống đây là ngủ được liền.

Không như vợ, Thành thực tế hơn vì khi có ý định thay thảm chàng đã nghĩ đến mùa đông sắp tới. Gạch có khác chi đá, vừa lạnh vừa buốt để nó thấm vào lòng bàn chân còn hơn ngâm dưới nước. Nhưng đâu hề gì, Thành to lớn mập mạp lại đang trong tình trạng cần nhin ăn cho gầy bớt nên hàng ngày phải chạy bộ cả chục cây số cho bớt mập, gồng lên chống lạnh cũng là một hình thức chạy bộ. Chỉ tội cho Tâm đã nhỏ lại nhỏ thêm nhưng luật lệ cấm đi dép trong nhà chính Thành đã ban hành ngay từ lúc vừa rước dâu về đến

nhà, bây giờ vì nó mà phá lệ thì Thành đâu còn được tôn trọng ở những luật lệ kế tiếp nữa...

Từ khi có cái nền gạch mới thì những vật dụng trong nhà trông cũ hẵn ra.

Thành bàn với vợ mượn ít tiền sắm sửa cho khang trang mát mắt hơn.

- Em xem, đã rửa mặt thì phải rửa luôn cả chân. Không lẽ thiên hạ nhắc ghé vạch xem nhãn hiệu của nó? Bây giờ chỉ cần lái xe lên Los mua vài chục thước ren may viền bốn chung quanh là y chang đồ bán ở Gayfer. Rẻ được cả trăm đồng một bộ màn cửa chứ ít sao.

Tuy bực vì Thành chỉ thích vẽ chuyện ra mà làm nhưng Tâm không khỏi không phục về những sáng kiến độc đáo đó. Thói đời ai chẳng thích giàu có sang trọng để được sự nể vì hoặc những lời trầm trồ khen ngợi? Nhất là theo Tâm xã hội bây giờ con người được đánh giá trị qua công việc làm, bằng cấp, nhà, xe cho nên muốn bước vào giới thượng lưu phải có chút đỉnh kiến thức hay tài sản. Muốn quen với những ông tai to mặt lớn thì phải có nhà cửa đàng hoàng. Bên Mỹ cái nhà là giá trị tài sản. Tài sản rỗng tuếch khó có bạn thuộc giai cấp cao. Các ông các bà bây giờ khó phân biệt vì ai ra đường cũng đi xe mới, ăn mặc sang trọng, xách cặp da, bóp đầm thời trang, hột xoàn đeo lưng lẳng nhưng thật hay giả, giàu hay nghèo phải về nhà mới rõ được. Nhà ở năm mười người dồn trong một cái phòng hoặc gần năm sáu phòng cho mướn thuộc loại nghèo dù lợi tức thấm vào dư giả hàng tháng, chốn đô hội nào ai biết đây là đâu. Bởi vậy chết sống, nợ nần không cần biết, những người có máu mặt xưa nay dẫu không có tiền cũng cố bóp chặt nhịn ăn nhịn uống để dồn hết cho căn nhà.

- Hết rửa mặt đến rửa chân rồi còn rửa gì nữa cho em biết luôn một thể để còn mượn nợ. Anh làm như bạn em là kho bạc để rút ra lăm đấy.

Thành biết tâm lý những người nghèo khi đi sắm đồ mà bàn tính đủ thứ thì chỉ có nước sắm hàm thụ cho nên chàng chỉ cười:

- Có vậy thôi chứ còn mua gì nữa bây giờ?

Được vài bữa, vừa may xong ba bộ màn cửa, chưa có dịp nằm ngắm tác phẩm độc đáo của mình thì Thành lại đưa thêm một sáng kiến mới:

- Mình dám sắm nhà, sắm xe mà không dám sắm một bộ salon thì bậy thật.

Kể ra Thành cũng khôn không mang bộ salon ra ví với màn cửa mà lại lôi những giá trị to tát hơn để so sánh. Quả nhiên Tâm thấy lời bàn của chồng hoàn toàn có lý nên chống đối rất yếu ớt:

- Nhưng mà...

- Trước sau gì cũng phải mua thôi. Mình không ngồi lên, không dày xéo thì nó vẫn mới tinh khác nào đồ trưng trong tiệm, ngừng một lát cho vợ thăm ý, Thành bắt đầu thủ thi, anh nghĩ em mượn đỡ bạn bè vài trăm rồi từ mai tiếp tục nhận hàng thêm về nhà may như dạo nợ thì trả mấy hồi.

- Anh không nhớ bác sĩ bắt em phải ngủ sớm? Giọng Tâm đầy hờn trách.

- Ngủ một, hai giờ sáng đã chết chóc ai. Giá như ngày xưa em chưa từng thức khuya thì còn có thể tạm tin. Mấy tên bác sĩ bày ra nói láo nói lếu để nuốt tiền cho dễ ấy mà!

- Nhưng thức khuya dậy sớm mệt lắm, em luôn ngáp vặt ở sở may làm thằng manager cứ lừ đờ mắt ngó chừng chỉ sợ em lủi vào góc nào đó để ngủ.

- Không thì thôi vậy, Thành giận dỗi, mai kiếm cái mền cũ phủ lên sẽ không ai nhìn thấy và cũng đừng hội đồng hợp gì ở nhà này nữa.

- Mình là chủ hụi mà không cho người ta khui ở đây thì khui ở đâu? Vậy chứ những tháng vừa qua cũng ngồi trên bộ salon cũ đã có sao?

- Nhưng lúc đó chưa có cái nền gạch...

Lại cái nền gạch! Không ngờ nó rắc rối đến như thế, mới có hai tuần mà toi hết mấy ngàn bạc, nợ này chưa xong đã đeo thêm nợ khác.

- Hay là thế này... Tâm ngần ngừ... chiều mai tan sở em ghé tiệm vải mua ít

thước về bọc lại, cũng mới và đẹp như ai.

- Thôi bà ơi, bà may đẹp lắm ấy, thợ không ra thợ, thầy không ra thầy. Nhìn mấy cái lưng quần em sửa cho khách mà anh xây xẩm mặt mày!

Tâm nguýt chồng, giọng chảy ra:

- Vậy chứ ai may những tấm màn ren kia?

- Ai mà chẳng may được, bốn lần dài chạy vài đường là xong. Còn cái ghế em nhìn lại xem, phải tỉ mỉ khéo léo lắm nhất là những góc cạnh...

- Hay mình mang ra tiệm cho nó bọc...

Thành xua tay:

- Còn mắc hơn mua mới. Phần nhiều chỉ có những bộ ghế cổ đất tiền họ mới bọc lại để lưu giữ.

- Em không tin, có mắc cách mấy cũng chỉ vài trăm bạc trong khi ghế mới tốn cả ngàn.

- Ai bảo vào tiệm cho tụi nó chém?

- Không mua ở đó thì mua ở đâu? Em không bằng lòng vào good will hay salvation army đâu.

- Mình đi chợ Mễ mua một bộ.

- Lại chợ trời! Cả một đồng ghế thô kệch và cứng ngắc dòm là biết liền.

- Ngốc. Chẳng ai chú trọng về thô sơ của nó nếu trên ghế có chừng chục cái gối nhỏ cùng màu đặt một hàng dọc.

- Nhưng gối ở đâu mà có?

Tâm tròn mắt ngó chồng nhưng đầu óc lại hình dung ra những bộ bàn ghế cực kỳ lộng lẫy chung ở Sears với những chiếc gối ôm nằm một hàng dài thẳng tắp.

- Anh lại bắt chước ghế ở Sears, loại đó gần hai ngàn bạc.

- Chớ còn gì nữa. Mình lựa ghế màu xanh cỏ đậm, gối vừa xanh vừa rượu chát xen kẽ, đẹp chết người.

- Gói kiểm đầu ra mà đòi xanh với đỏ. Anh vào Sears nó chém hai mươi đồng một cái, mười cái hết hơn hai trăm. Toi tiền.

- Em không biết may à?

Tâm lại nghệt mặt ra và có lẽ Thành chỉ yêu vợ nhất lúc đó.

- Lại em nữa? Sáng dậy năm giờ cơm nước gói gém mang theo vội vàng cho kịp tới sở. Chiều ghé lại tiệm lấy đồ sửa về đến nhà sớm lắm cũng phải sáu giờ. Ăn uống tắm táp xong ngồi vào bàn may tháo tháo gỡ gỡ... Anh tưởng ăn được vài đồng của lũ dân nghèo không có tiền mua mới, phải nói ra bóp vào những cái quần cũ mềm dễ lắm sao?

- Thì có lúc này lúc khác. Bù lại...

- Bù lại anh nằm ngủ khò khò.

- Bậy bạ, Thành cười chống chế, lâu lâu lỡ ngủ quên có một lần mà em cứ hờn trách mãi.

- Không ngủ thì cũng nằm xem báo, xem ti vi. Sao anh sung sướng dư giả thời giờ còn em cứ đầu tắt mặt tối chẳng biết sau này có con rồi công việc sẽ còn khổ đến đâu.

- Mình chỉ ráng thêm thời gian ngắn nữa thôi. Lúc trước tự ý em may vì muốn có ít tiền gửi về cho cha mẹ chứ đâu phải do anh. Bây giờ ông bà già đã sắp qua thì tiền đó mình sắm sửa trong nhà. Sắm xong, số còn lại cũng hoàn toàn về em, lúc đó tha hồ mua sắm thoải mái.

- Chẳng ham, Tâm lườm yêu chồng, ba cái nữ trang nghe anh dụ hoài mà có thấy đâu. Nay má anh hỏi xin cái này, mai mẹ em đòi thùng thuốc tây, chắc rồi cũng chết sớm thôi.

Thành cười hề hề ôm lấy vợ:

- Chết rồi đâu còn ai để anh bông anh yêu...

Thành nhắc bông vợ lên, nhẹ nhàng như nhắc một con búp bê đi vào trong phòng. Thế là Tâm quên hết nhọc nhằn, quên luôn bắt đầu từ mai trở lại tiệm

may sau hơn hai tháng nghỉ việc và quên những buổi sáng mắt nhắm mắt mở vừa tuột xuống giường đã ba chân bốn cẳng lao đầu vào bếp nấu nướng, lòng phần cơm cho mình vẫn chưa đủ còn dọn sẵn cho chồng bữa điểm tâm trước khi đi làm...

Bộ salon mang về nhà được hơn ba tuần thì sở di trú gọi báo tin cha mẹ Tâm đã qua tới Thái Lan và đang chờ chuyển bay sang Mỹ. Tâm mừng nhưng cũng rối cả ruột gan vì nhà chỉ có hai phòng, một cho hai vợ chồng còn một cho khách. Phòng cho khách kê mỗi cái giường "một" mua ở garage sale từ ba năm về trước. Tâm bàn với chồng mua thêm một cái nữa cho đủ cặp để ông bà cụ ngủ trông thanh lịch một tí thì bị Thành gạt phăng:

- Biết ông bà già ở đây lâu mau mà mua cho tốn tiền.
- Không ở với mình thì ở với ai?
- Sao hôm nọ em bảo dì Nụ đã sắm sẵn giường chiếu nơi ăn chốn ở cho ông bà già rồi? Thành ngạc nhiên nhìn vợ.
- Anh tin cái con bụi đời, khô rách áo ôm đó hay sao. Dù nó có ôm một đồng vàng, dù nhà nước có nuôi nó suốt một đời cũng vẫn là con tật nguyền. Cùng là phận gái nhưng em là chị chính ra phải...

Tâm bỏ lửng câu nói thở hắt ra rồi mới nhìn chồng trách móc. Thành tránh vội đôi mắt của vợ bằng cách đảo mắt một lượt quanh phòng:

- Cái phòng nhỏ quá, đôi giường đôi cũng không đủ chỗ nhét vào.

Tâm ngắt lời:

- Nhưng mà cha mẹ em già rồi đâu thể nằm chung một giường kỳ chết.
- Kỳ là cái chắc, Thành đốc thêm, tạm thời cứ để y như vậy, biết đâu nơi này không phải là tổ ấm của ông bà.
- Già rồi còn tổ chim tổ cò gì nữa. Tâm gắt khề.
- Hay tạm thời mình mua thêm cái sleeping bag để bu nằm kế bên?
- Ý sao được, Tâm hoảng hốt kêu lên, mẹ em bị phong thấp nặng nề, nằm

đất có nước đi luôn.

- Không bà nằm thì ông nằm, ba cái chuyện lằng nhằng đó cứ nói hoài. Tóm lại, anh không muốn kê hai giường, cũng không muốn bất cứ ai nằm ở ngoài phòng khách.

Mọi lần bàn để mua sắm thì Thành mềm mỏng nhưng khi hạ lệnh thì nghiêm nghị và giọng lạnh như thép. Cái mệnh lệnh mỗi khi được ban ra là trái tim Tâm đập liên hồi. Hôm mang bộ salon về nhà nàng đã nghĩ ngay đến điều đó. Ít ra cũng là chỗ để ông bà cụ nghỉ trưa hay buổi tối có lẽ xem ti vi một mỗi lần ra ngủ cũng chẳng sao. Ai ngờ bây giờ Thành lại ra điều lệ quái ác như vậy.

- Em cứ nghĩ ghế thay giường?

Thành vẫn khẳng khẳng một mực và lời luận điệu tiết kiệm ra để thuyết phục:

- Hồi chưa mua mình đã tính là chỉ để chung thôi, càng ít người ngồi thì càng giữ được lâu.

- Hay là em phủ thêm cái khăn...

- Đã nói không là không. Ghế chỉ để ngồi, muốn nằm ngủ phải đi vào phòng.

Tâm không tranh luận nữa vì đầu óc còn muôn ngàn điều cần phải lo lắng. Nào những đồ dùng linh kính, quần áo, giày dép, khăn mặt, bàn chải đánh răng và cả những thứ không đáng sắm vẫn cần phải có như bộ bình tích cũng làm Tâm bận lòng. Hôm nọ đi chợ Việt Nam, Tâm dạo qua dạo lại cả chục lần ở hàng đồ sành đồ gốm để ngắm nghía cái bình tích kèn càng trắng bằng lớp men sứ vẽ vài hình con công con phượng "made in China" và cái vỏ để ủ với giá ba chục đồng. Cái giá quá mắc trong khi ở chợ Mỹ cả bộ trà cũng chỉ có mười lăm đồng bạc nhưng khôn nổi bình của Mỹ không có vỏ ủ thì sao hợp mắt các cụ. Mà cái vỏ có đẹp gì đâu, được đan bằng những sợi

nilon nhỏ như sợi cỏi, bên trong đồn bông goòng bọc vải vừa vặn để cái bình tích vào. Không mua thì sợ cha mẹ mình buồn vì gia đình Thành vừa qua Mỹ tháng trước cũng có một cái mà mua thì biết sao cho vừa lòng. Nhìn thì biết, các cụ đua nhau mua sắm, thích gì là đòi cho bằng được, từ bộ tranh sơn mài cho đến những thứ lắm cảm thật vô dụng như cái lồng bàn, cái nón lá v.v... Quần áo mua sẵn ở tiệm không chịu, cứ đòi phải may theo lối Việt Nam vừa mặc, vừa mát thời giờ. Cũng may Thành không phải đón về nhà nuôi chỉ vì ông bà già chồng sợ lạnh, không chịu nổi cảnh đi chân đất trên cái nền tráng men nên ở với người con trai thứ hai. Hai vợ chồng người em chỉ là technician nhưng làm việc lâu năm nên lương cũng khá. Tâm không phân bì với Thu nhưng nó là dâu mà dám sắm bộ bình tích cho cha mẹ chồng trong khi mình là con ruột lại tính toán từng ly từng tí...

Thế là hai hôm sau Tâm quyết định trở lại nhưng khi móc tiền ra trả thấy đau thế nào. Ba mươi đồng đối với Tâm không to lớn nhưng mua một thứ vô dụng và xấu xí để trong nhà thật uổng phí. Nhớ dạo còn ở Việt Nam, Tâm mua được chiếc bình thủy cũ của Mỹ, nàng cứ thắc mắc tại sao chiếc bình mở vít lại bị ô vàng ở miệng rót, về sau mới biết người ta chứa nước trà trong đó. Bình thủy Mỹ tiện dụng là vừa xài lạnh và nóng, ngược lại cha mẹ Tâm lại cho rằng sức nóng của nó làm cho bã trà nở toét ra uống hết cả ngon. Tâm không nghĩ như thế nhưng ý thích của các cụ thì có trời hiểu nổi vì các cụ nói một đằng nhưng lại làm một nẻo. Thích uống trà nóng mà lại phải kiểu cách, màu mè trong bình tích vì như vậy mới diễn tả được vẻ thanh lịch của thú tiêu khiển. Nhớ hồi còn ở nhà mỗi lần uống trà với khách, cha nàng trình trọng giờ nắp ủ lên, miệng xít xoa kêu nóng và rất thông thả, ông gơ cao bình rót ngay vào cái tách nhỏ nằm phía dưới. Độ cao làm tiếng nước chảy xuống kêu ròn rọc nhưng không văng ra ngoài tới một giọt. Cha mẹ nàng nghiền trà thì dầu đi đến đâu, ngoài trừ chết, vẫn không quên được

chiếc bình tích.

Tâm thở dài, nàng không tiếc tiền khi mua bộ bình trà mà chỉ vì không muốn cha mẹ mình ở chung. Nàng sợ cảnh đoàn tụ sẽ cười ra nước mắt và sẽ ăn nói thế nào với Thành về ông chủ đồn điền Bảo Lộc? Dù ông chủ đã bị kiểm kê và tịch thu trọn bộ tài sản sau năm bảy mươi lăm, dù đã phải bỏ hết về Hóc Môn sống kham khổ vất vả thì vẫn còn lại cái cốt cách chứ làm sao có thể mất? Trong khi thực tế, từ ngày di cư vào trong nam ông bà Cửu sống chết với xứ Trung Chánh đã gần bốn mươi năm trời.

Tâm ái ngại và đâm ra ngượng với chồng, nàng nhớ lại bốn năm trước ngày đám hỏi, hai người cùng đồng lòng viết thư về gia đình để hai bên xui gia được gặp mặt. Gia đình Thành giàu có nên hôm đám hỏi, ngoài đồ dẫn lễ gồm có hai con heo quay, ba gánh xôi gấc, một mâm cau, một mâm trà, một mâm rượu và nhãn, xoài, cam, ổi xá lý đội từng thúng đầy lại còn trình diện họ hàng tông ti toàn bác sĩ kỹ sư v.v... Đàng trai kéo đến, dẫu đã thông báo trước, vẫn làm đàng gái méo mặt dù Tâm gửi về một ngàn dollars để cha mẹ nàng làm cho nở mày nở mặt với bà con lối xóm. Khốn nỗi họ hàng đã đông lại toàn thứ ăn bám nên khi được tin nhà ông Cửu có con gái gả chồng bên Mỹ thì dù không được thiệp mời, bà con xa gần vẫn cứ lục đục kéo đến từ hai tuần trước.

Tội nghiệp bà Cửu, già cả mệt nhọc nhưng vẫn cố giữ phong cách của một người có con ở nước ngoài nên ngày nào cũng lặn lội từ đầu trên xóm dưới vợ vét từng con heo đến con gà. Bên chợ cũng được một phen đắt hàng vì một ngàn đô chứ đâu phải ít. Lũ con cháu đói khát mười mấy năm liền nên những ngày đầu được bữa cơm trắng cá kho kéo ở ao về là đã thấy đời sung sướng hạnh phúc nhưng sau vài ngày ăn uống no nê, sức khỏe đã phục hồi thì đám gà què nhót trong chuồng mới là mục tiêu chính cho họ mỗi bữa ăn. Bà Cửu chẳng hiểu sao gà cứ lăn cổ ra chết, mà chết toàn những con mái to

mập mạp để dành cho đàn trai thế mới kỳ! Ngày đầu ngả hai ba con rồi cứ thế tăng dần, gà dịch chết toi mà lũ quỳ ăn vào cứ mập mạp béo tốt, đã vậy tới bữa dọn ra chỉ toàn xương với cổ, làm ba con cũng xương với cổ, năm con cũng cổ với xương. Hai ông bà bảo nhau rình nguyên ngày thì khám phá chẳng có toi có dịch nào mà hễ cứ đến giờ trưa, sau vài tiếng kêu quang quác là cả chục con dầy đàn hành đạch. "Chúng vạy cổ nó tại chỗ mà." Ông Cửu hét lên rồi vợ khúc cây đập lia lịa trên đầu thằng Võ, thằng cháu ruột gọi ông bằng chú "Sur bố nó, bố nó mà sống ông quật cả hai." Ông Cửu vừa quật vừa thở dốc còn bà thì bới trong đồng rơm sau nhà toàn những đùi gà luộc béo ngậy, lại có cả xì đế và chén muối tiêu chanh. Tiếc của, bà đào ông bới cha lũ cháu đốn mạt khôn kiếp nhưng rồi đâu cũng vào đó, của thiên trả địa vì Tâm đã muốn nở mặt họ hàng. Con cháu tức là họ hàng, chúng được ăn thì mới sợ và nể phục ông bà. Và có như vậy mới khóa mồm cả lũ xưa nay vẫn lén lút dè bủ con bà ế. "Đấy cho chúng mày biết, ngày xưa đứa nào bảo con bà ế! Ế mà lấy được chồng chủ tiệm, con nhà danh giá giàu có!"

Vì ăn trước như vậy nên ngày đàn trai đến đón dâu chỉ còn được vài chục đĩa nem trộn thính, vài chục đĩa thịt gà luộc và hơn một thùng xôi, giò thủ trong khi đàn trai nôi đuôi nhau, người lớn kẻ nhỏ, lễ mễ gánh đội đi một hàng dài đến cả trăm thước. Họ hàng khách khứa, bà con lối xóm cộng lại trên dưới vài trăm người. Cũng may đồ sinh lễ quá nhiều, bà "lại phần" một ít còn bao nhiêu cho mang hết xuống bếp chặt nhỏ xếp ra đĩa. Quang cảnh ngày cưới tấp nập nhộn nhịp như đám hội lớn. Bên cạnh, bà Lý cho mượn nguyên căn nhà gạch xây làm đám. Nhà lại có lầu nên khi bà Cửu gửi cuộn băng video sang Tâm cũng cảm thấy mát mắt với chồng. Ông Cửu hôm đó trông cũng ra phết với cái áo sơ mi trắng và cà vạt to bản bông sắc sỡ, bên ngoài khoác bộ vét màu sữa nhạt, tướng tá oai vệ như tổng giám đốc ngân hàng. Bà Cửu cũng đầu kém, bà mặc áo dài bông băng nhưng màu xanh

đậm, bên trong là bộ bà ba trắng với hai ống quần rộng thùng thình, đầu không chít khăn mỏ quạ như thường ngày mà lại vấn tròn bằng chiếc khăn nhưng cũng màu xanh làm lũ con nít mắt nết bu theo chọc:

- Cô "râu" già đội rế hoàng hậu.

Nhìn lối ăn mặc dị kỳ xí xọn, già không ra già, trẻ chẳng ra trẻ nhưng Tâm vẫn thấy thích. Thà dị kỳ còn hơn để lộ sự quê mùa ra. Thà xí xọn còn hơn phơi bày cảnh khó nghèo của muôn thuở trước...

Tâm ngại ngùng vì cái bình tích nhưng lại tự an ủi khi nghĩ gia đình Thành giàu có mà còn xài nó hướng hồ gì cha mẹ nàng. Khốn nỗi người ta ở Mỹ Tho giàu cách mấy cũng là nhà quê còn cha mẹ nàng giàu nứt đất đổ vách ở Bảo Lộc. Dân Bảo Lộc, Đà Lạt đâu thua gì dân Sài Gòn... Nhưng thôi, lo quá cũng đến chết vì không còn cách nào nữa bây giờ. Cả năm nay Tâm đã tốn phí biết bao nhiêu tiền để cho cha mẹ cưới lột. Nàng gửi những mẫu áo thời trang về cho chị dâu để dẫn ông bà đi tiệm may. Nàng gửi giày gửi dép, mua những xấp vải sặc sỡ và dặn đi dặn lại không được mặc quần đen, viện cớ màu đen là màu xui xẻo, tụi Mỹ rất kỵ màu đen, nhất là nó lại nằm ở phân nửa dưới của người đàn bà.

Dặn dò là thế mà hôm đi đón ở phi trường, bà Cửu mặc ngay cái quần đen chân què từ Thái Lan sang tới Mỹ, cũng may có hai vạt áo dài nhưng tím phủ che phần trên nên đỡ được phần nào vẻ thô kệch. Ông Cửu tân tiến hơn trong bộ vét màu mỡ gà, tay xách cặp da đen của tụi con nít lớp ba nhưng cũng oai ra phết. Trong lúc Tâm lảng xãng xách cái nọ cầm cái kia thì Thành đứng khoanh tay lạnh nhạt, ánh mắt có vẻ ngờ ngàng nhiều hơn là khinh thị. Họ như từ một hành tinh nào tới, líu nhíu tiếng bắc rặc khó nghe, đã vậy lại còn lùn hơn bất cứ người lùn nào và nhỏ thó hơn bất cứ ai nhỏ thó. Nhìn đằng sau người ta chỉ nghĩ là đứa con nít chín, mười tuổi trịnh trọng áo quần của buổi đại hội. Nhưng thôi Thành nào hy vọng họ khá hơn vì Tâm cũng

đâu có cao chi nếu không đi vào đôi giày tắc rưỡi. Ngày xưa Thành khoái mỗi lần hôn môi Tâm vì nàng hay bước cả đôi giày gót nhọn lên giày mình rồi nghén cao cổ lên... Được đằng nọ mất đằng kia vì muốn có những đặc biệt khác người, muốn được thiên hạ bàn tán xì xào như cái rốn của vũ trụ thì cũng phải chịu ít nhiều thiệt thòi, mà những thiệt thòi đó lại ở trong phòng kín nào mấy ai để ý.

- Anh ra lấy xe là vừa vì chỉ vài phút nữa người ta sẽ đẩy đồ xuống.

Thành cũng muốn đi ra ngoài cho thoải mái và nhẹ đầu óc vì cũng người bắc sao Tâm ăn nói ngọt ngào dễ nghe dễ hiểu mà ông bà Cửu nói cái gì đâu. Đã vậy bà cụ lại cứ nhào tới nắm tay Thành, bàn tay xương xẩu và nháp như giấy nhám.

- Bu mừng lắm, được thằng con rể như mày có chết cũng nhắm mắt.

Thành chỉ biết gật đầu cười trừ trong khi bà cụ ra chiều còn thích nói, bà cố nghén cái cổ ngắn cụt gào lớn giữa tiếng máy phóng thanh và tiếng ồn ào chung quanh:

- Cái máy bay lớn quá, suốt mấy ngày liền cứ kêu u u làm nhức cả đầu. Giá mang theo cái khăn vuông mà bum tai thì đỡ phải điếc.

Khi Thành ra ngoài, Tâm mới dám căn nhắc về cách ăn mặc của ông bà Cửu. Nàng giằng cái cặp ông đang xách trên tay:

- Thầy vác cái giống quỉ này theo làm gì?

Ông Cửu cười gượng gạo:

- Thì mày bảo tao phải bắt chước y hệt còn gì nữa. Con vợ Chấn đi khắp chợ Huỳnh Thúc Kháng cũng chẳng tìm ra thứ ấy, có một cái trông cũng tợ tợ nhưng mắc như ma mà có khác cái này là bao. Hàng quốc nội bao giờ cũng rẻ.

- Cứ quốc nội quốc ngoại mãi mà chẳng bỏ, thầy vào trong nam gần bốn mươi năm rồi mà vẫn không thể gột rửa được sự quê mùa của mình.

Ông Cửu nhìn Tâm bằng đôi mắt ngỗ ngàng vì không tin rằng xã hội văn minh đã biến đổi tính tình con ông mau như thế. Ngày xưa còn ở nhà dù Tâm đỡ đàn trong ngoài và dù đi bỏ rau ở chợ mỗi sáng mang về cả đồng tiền nhưng bố ra bố con ra con, nhiều khi giận ông còn vác cây đuổi đánh thế mà bây giờ mới tiếng tây tiếng u trợ trợ vài ba chữ đã khinh tiếng mẹ đẻ. Tuy nhiên ông cũng gượng làm vui, chân ướt chân ráo sang đây không nhờ nó thì còn nhờ vào ai. Ông lấy giọng bình thường hỏi Tâm trong khi đảo mắt nhìn quanh:

- Chẳng ai đón thầy bu hết à?
- Thiếu có mỗi cái Nụ thôi, nó đi ăn đám cưới bạn bè mãi bên Canada, hai tuần nữa mới về.
- Rồi tôi nay tao với bu mày ngủ ở đâu?
- Thì ngủ đỡ trên con cho đến khi nào nó về.
- Biết tao sang mà nó còn đi. Bạn thì bạn, tao với bu mày không hơn chúng nó hay sao?

Tuy ông lầm bầm trong cổ họng nhưng bà Cửu vẫn nghe được. Thường người già nếu mắt đã sáng thì tai rất thính. Bà bầu nhẹ vào tay ông, giọng nhẹ nhàng:

- Qua Mỹ rồi ông đừng chấp nhất như ở Việt Nam.

Ông Cửu lại không nghĩ như vậy. Không khó khăn, không chấp nhất làm sao đám con ông được trở thành ông nọ bà kia. Trừ vợ chồng Chấn còn kẹt lại không nói, mặc dù nó giàu nhất xóm vì làm chủ cả một xí nghiệp heo "đi tơ", còn thì con ông ba đứa đang ở bên Mỹ đứa nào cũng khá cả, duy có thằng Phước thì hơi tệ. Ai đời qua Mỹ được hơn một năm mới gửi về duy nhất một thùng quà, con vợ nó véo von dặn đi dặn lại:

- Thầy để dành xài, đừng bán vì toàn những loại hàng tốt.

Ông Cửu nghĩ nó dặn mảnh mung gì đó nên đồng quần áo tuy thơm nức mùi

vải mới nhưng ông chẳng dám bán và cũng không dám mặc. Cái quần có đến năm bảy túi nặng chình chịch, trên rộng dưới túm chặt như quần thẳng phồng. Đôi giày không nhọn mũi mà lại bè bè cái đầu bọc mủ mà lũ nhóc hàng xóm gọi là "ten nít su". Ông chẳng cần biết tennis là cái gì chỉ biết rằng nó quá vô dụng. Ông già rồi, quanh năm ngày tháng lam lũ với vườn tược, sáng cũng như chiều lúc nào quần cũng xắn cao, bùn ngập tới đầu gối mà đôi giày thì trắng bóc, lại cũng không hợp nếu mỗi sáng chỉ dùng để đi lễ vì con đường đất tứ thời nhớp nháp, không vì mưa dầm cũng là đất bùn từ các ruộng rau kéo về. Cả làng ông ở đều trồng rau bán vùng Hóc Môn, Trung Chánh. Đứa lớn đứa bé vừa nứt mắt ra đã ăn rau, rau thay cơm, rau thay thịt cá. Mà rau có ngon chi cho cam, mọi thứ tươi tốt đều mang đi bán để được khá tiền, còn lại những thứ xấu hay quá lúá mới để ăn hoặc nấu cho heo gà. Nhìn đồng quần áo, ông thấy giá trị có mỗi khúc hàng soir đen may quần cho vợ, còn bao nhiêu thì đáng giá gì mà con dâu bảo để dành xài vì toàn loại tốt? Chính vì nghĩ như thế nên suốt ngày ông như người bị ma hành, cứ xăm soi thư dưới ánh sáng mặt trời rồi lại vào phòng tối đốt đèn lên mà rọi cũng chẳng thấy gì hết. Cho rằng nó tuy khôn khéo nhưng lại quá nhút nhát không dám viết chỗ dấu tiền đô. Chắc chắn như thế nên ông cứ từ từ lần lượt gỡ từng cái quần cái áo, rạch hằng chục mảnh ở cổ áo, túi quần để tìm tiền, ngay đến đôi giày mới tinh cũng bị đâm thủng tứ phía.

Vừa mất thì giờ lại vừa toi cả bao nhiêu hy vọng, ông bực tức sai thằng cháu nội viết một trang thơ dày đặc gửi sang chửi vợ chồng con cái nhà Phước. Ai ngờ con vợ đáo để đã chẳng xin lỗi hoặc gửi thùng khác tạ tội cùng cha mẹ chồng mà ngay đến thư từ cũng lờ luôn. Tuy giận lắm nhưng có chửi từ ngày này sang ngày khác cũng không hả, vả lại tiền cò tem đầu phải rẻ, vì thế thỉnh thoảng có viết cho con gái, ông kèm mấy giòng nhắn chửi vợ chồng Phước. Dần dần chuyện giận hờn cũng phai nhạt nhưng chắc chắn không

phải tại vì mỗi năm vợ chồng nó vẫn thường xuyên gửi tiền về biếu ông tiêu tết. Tình cảm ông vẫn dửng dưng lạnh nhạt bởi vì có vài lần ông hỏi xin ít ngàn thì Phước tra gạn nào là thầy cần làm gì, tiêu những gì phải cho nó hay. Biết không thể dấu được ông đành xì ra:

- Tao cho người đóng hai cỗ hòm.
- Thầy đóng hòm làm gì? Sắp sang rồi mà!

Phước viết thư đối thoại như đang nói chuyện làm ông nổi cáu:

- Sắp sang là một chuyện, hòm sấm là một chuyện.
- Nhưng còn bộ hòm hồi xưa chúng con đóng tặng thầy bu đâu?
- Cái thằng ngu, trước kia mày nào đã là công dân Mỹ. Tao cũng nào có những đứa con sống vinh quang ở nước ngoài. Hơn nữa đồ quốc nội đâu bằng quốc ngoại nên tao cho bác Cả Phùng rồi, tội nghiệp chết chẳng có miếng ván.

Thư đi thư về đến hơn nửa năm thằng khốn gửi cho được sáu trăm bạc bảo là biếu tiền tiêu tết chứ hòm nó nhất định không cho. Thoạt đầu ông còn giận vì nghĩ nó chi chiết tính toán từng xu với bố mẹ, nhưng sau ông chắc chắn tại vợ chồng chúng nghèo. Vì chỉ có nghèo mới để thua thằng đánh heo cho vợ Chấn. Thọ đi chui sau Phước ba năm bây giờ đã có vợ Mỹ. Hôm đám cưới nó gửi hình về làm cha mẹ nó nở mặt nở mày nhưng lại làm xấu hổ mặt ông. Trong hình nhìn Thọ phúng pha phúng phính và cái bụng to ềnh như Tàu phù. Nó đeo đôi mắt kiếng râm trông thật sang trọng, đã vậy con vợ Mỹ béo tốt bá cổ một bên. Vợ nó cao hơn chồng một cái đầu và được thằng đánh heo ôm bằng hai tay. Chỉ nhìn hình không cũng biết là chúng giàu có vì theo ông có tiền mới có ăn, mà đã ăn những của ngon vật lạ thì sao lại không mập?

Còn vợ chồng thằng Phước cả năm mới gửi về một tấm. Con vợ ốm đét mặt mày xương xẩu vêu ra, thằng chồng trông cũng chẳng khá hơn xưa. Ông

nản, ông buồn rồi đâm ra thẹn với xóm làng mỗi khi có ai nhắc đến thằng con trai. Ở Việt Nam cùng lứa tuổi thì nó chẳng nhì cũng nhất và gia đình ông cũng đâu kém cỏi. Tuy làm rau làm vườn nhưng ông có nhiều ruộng đất, lại chịu khó làm việc. Hơn nữa vợ Chấn khôn khéo kiếm về cho ông những đứa trẻ bị bỏ rơi hoặc chết cha chết mẹ làm những công việc ngoài vườn nên chung quanh ai có khổ thì khổ chứ nhà ông vẫn có cơm ngày hai bữa. Bây giờ chẳng những thua mẹ con Thọ lại còn thua luôn cả những người có con ở xóm trên đi Mỹ, nhìn xem nhà nào chẳng có truyền hình màu, máy chiếu phim tại nhà. Còn ông gào rít cổ bông họng, vợ Tâm mới gửi về cho được cái ti vi màu sau khi cần nhằn nghe đến nhức cả đầu.

Xem ra ba đứa con ông chỉ có mỗi cái Nụ là khá. Tuy tàn tật nhưng nó có nhà, có xe riêng, mỗi tháng chính phủ còn phải trả cho sáu trăm bạc tiền "hen đi cép" thì xài sao cho hết. Những sáu trăm bạc. Chao ôi! Ông đâu có ngờ con út tật nguyên hôm nào bây giờ lại giàu sụ và quyền cao như vậy. Chắc chắn nó phải làm lớn lắm nên chính phủ mới phải trả tiền cho đến suốt đời mà chẳng đòi hỏi bất cứ điều kiện gì. Tính Nụ lại dễ dãi, ông xin gì là nó cho ngay, radio cassette âm thanh tám chiều mười chiều cũng ở nó mà ra, rồi tiền bạc xây cất nhà thờ đền đài cho ông nở mặt với xóm làng cũng ở nó mà ra, ngày tư ngày giỗ đình đám kéo dài cả tuần cũng ở nó mà ra. Tính như vậy hàng năm nó chu cấp cho ông bà gần một ngàn chứ ít ỏi gì.

Qua Mỹ ông chỉ còn kỳ vọng ở Nụ và ông cũng nghĩ rằng sẽ ở chung với nó trong một căn nhà quá rộng mà theo nó kể cứ phải kéo bạn bè về cho đỡ buồn. Cái con chưa có gia đình nên ăn xài hoang phí, đúng là tiền chùa nên nuôi một đám cô hồn các đẳng. Qua đây ông sẽ ép nó vào khuôn phép thì số tiền dư hàng tháng còn lên cao tới độ nào. Và qua đây ông sẽ phải cho nó biết rằng ở đời phải đối xử trên ra trên, dưới ra dưới chứ không thể coi bạn hơn cha mẹ... Ông Cửu không bức bối lâu với sự vắng mặt của Nụ vì hành lý

đang được máy đẩy xuống và xoay tròn trước mặt ông.

- Cái nào của thầy đâu? Tâm quay nghiêng hỏi ông Cửu, chỉ cho con biết trước, hoặc khi nó đến gần phải chụp ngay không thì vượt mất phải chờ đến "tua" khác lâu lắm.

- Được rồi, chưa gì đã rộn.

Lúc đó bà Cửu đang thích thú nhìn những chiếc va li xanh đỏ sặc sỡ xoay tròn theo vòng quay. Chúng giống như đoàn xe lửa chạy trên đường rầy mà ông bà vẫn thường thấy con ông chánh Đại, nhà bên cạnh, bày chơi dưới nền nhà trái đá hoa. Cái thằng có người chú thật là quý báu, hết gửi xe hơi, xe tăng chạy bằng pin kêu rè rè rồi lại gửi đến cả xe lửa. Vòng đường rầy rộng gần nửa gian nhà làm đoàn tàu cứ xình xịch tha hồ bò, thỉnh thoảng hú lên những hồi còi lạnh lạnh. Những lúc nhàn rỗi, ông bà hay sang dụ thằng bé vài viên kẹo chanh. Nó vừa ngậm kẹo vừa bật nút cho tàu chạy nhưng bao giờ cũng vậy, tàu chỉ chạy được hơn nửa vòng là nó vội vàng tắt máy viên có sợ hết pin. Cái thằng đáo để, nhỏ tí tẹo mà đã biết mánh mung. Bây giờ chẳng cần dụ kẹo bà cũng vẫn có được những trò chơi thú vị vì trò chơi của trẻ nít đâu thể so sánh với trò chơi của người lớn. Đoàn xe lửa chạy pin đâu thích bằng nhìn những chiếc va li đang tành tạch nảy lên vì độ rung. Cái xanh cái đỏ, cái nằm dọc cái nằm ngang xoay quanh theo vòng bầu dục vĩ đại thể mà có cả đến hơn trăm người đứng nhìn. Ai nấy chăm chú dán chặt mắt như bị thôi miên và tai lắng nghe những tiếng bịch bịch phát ra từ một ô vuông đầy thêm những chiếc túi xách rớt xuống vòng quay.

Thật có đi ra ngoài mới nhìn thấy cái hay cái lạ. Nhớ hồi tới phi trường Thái Lan, thấy mấy cô tiếp viên hàng không thanh lịch trong bộ đồ vét màu xanh đậm, cái áo ngoài bó chên lấy eo và rộng ở vai, cái váy ôm sát hông vừa chấm đầu gối để hở đôi chân thon dài. Họ đi qua đi lại, đi lên đi xuống làm bà nhìn say mê. Hồi xưa mấy người đi ngoại quốc về cứ bảo vòng quanh thế

giới chẳng thấy gái nào đẹp bằng gái Việt Nam. Chưa đi nên bà tin chắc như vậy nhưng khi ra nước ngoài, cái đẹp của người Việt Nam không còn mang cho bà những tự mãn vì cùng người Á đông sao mấy cô tiếp viên này trông nhàn hạ, sung sướng quá, không tất ta tất tưởi, không vất vả lo lắng như những tiếp viên ở Việt Nam. Rồi đến hành khách ngoại quốc cũng vậy, ai cũng điểm trên môi nụ cười hoặc nét mặt thơ thới phè phỡn. Bà để ý một vài người xách cặp da, ăn mặc đóng bộ cũng như ông Cửu nhưng phong thái họ khác hẳn, nhất là dáng đi thong thả, ngực ưỡn ra và mặt héch cao như chưa hề biết đói khổ hoặc lo lắng là gì. Còn chồng bà và những người Việt Nam đi cùng chuyến thì tất ta tất tưởi bên những túi xách, mắt dáo dác như sợ chung quanh sẽ có ai giật mất sách tay hay lột bộ đồ vớ của mình. Đôi giày da cũng không đem cho họ đáng đáp oai vệ mà trái lại tiếng lộp cộp vang lên từ dưới đế giày mang cho họ mặc cảm bị người ta chú ý, dòm ngó. Đôi khi bà còn cảm thấy người bị co rúm lại lúc thoáng có người khách ngoại quốc định cười với mình.

Hôm rời phi trường Tân Sơn Nhất để qua Thái chỉ non kém hai tiếng đường bay nhưng bà vẫn lễ mễ cơm nước mang theo như mỗi lần từ Sài Gòn xuống thăm người em dâu ở Cái Sắn. Nguyên một sách tay lớn bà oằn vai đeo theo gồm đồ ăn, chén đĩa linh tinh, cơm nắm, thịt kho, ruốc, muối tiêu và một hũ dưa muối. Khi những người tiếp viên hàng không phát cho ít xôi với chả lụa thì ông bà hí hửng giở cơm nắm ra ăn làm mùi thịt nạc kho nước mắm theo nếp guigor vừa mở bay tứ phía. Nhiều người hít hà rồi dáo dác tìm kiếm trong khi ông bà thản nhiên từ chối phần ăn của mình trước những đôi mắt nhìn tiếc rẻ. Bà Cửu lấy khay để lên đùi rồi đưa lưỡi dao nhỏ cắt xuống bịch cơm nắm gói bằng nilon. Cơm gạo thơm nắm khi còn nóng, dẻo và dính như bánh dày.

- Ông ăn dưa muối không?

- Để dành đấy ai ăn mất mà vội.

Ông Cửu cầm khoanh cơm đưa lên miệng, vị ngọt của gạo mới như quện lấy đầu lưỡi làm ông nuốt hết nửa phần rồi mới đưa tay nhón miếng thịt kho bỏ vào miệng:

- Ăn đi bà, ăn cho đã. Vài hôm nữa qua Mỹ chẳng có mà ăn.

Cũng chính vì sợ không có mà ăn nên nguyên một cái "sắc ma ranh" bà mang theo cát đầy hột giống. Nhiều người đi trước viết thư về dặn dò nên gói lại thành từng bịch nhỏ dấu lẫn lộn trong quần áo chẳng ai xét hỏi mà rợn. Có điều đừng để những gì có chất sắt, đồng, kim khí thì khi qua máy dò sẽ không kêu, còn tụi hải quan có xét cũng qua loa đâu giờ tung từng cái áo. Vì được báo trước như thế nên bà gói ghém mang theo không thiếu một thứ gì nhưng nhiều nhất vẫn là cải xanh, cải ngọt, xu hào, ngò, xà lách rồi đến húng chũm, húng quế, kinh giới, tía tô cho tới hột bầu, hột mướp...

- Khiếp đảm. Thầy vác cái của quý này đi làm gì? Tâm kêu lên khi thấy ông Cửu gần như bò dài ra để lấy cái túi xách nhà binh ngày xưa đã được nhuộm nâu.

- Sư mày, không có nó thì vãi ra đấy.

- Thầy đừng gì mà sợ nó vãi với chả vãi? Trời ơi!

- Giời ơi cái gì, ông Cửu gắt âm lên, không có nó lấy cứt mà ăn.

Tâm không nói nữa, nằng khom lưng kéo phụ cái túi xách xuống bên dưới rồi phủi hai tay vào nhau:

- Vừa dơ lại vừa hôi muồn ối, cái mùi nhuộm hay vãi bố gì mà ghê sợ.

- Mùi thẳng bố mày chứ còn ai vào đấy!

Ông Cửu quen thói mắng con, dù mắng thật hay yêu thương cũng thế, nhưng bà Cửu thì không chấp nhận được điều này, bà khề khêu ông:

- Vừa thôi, mình đang ở "Ồ mé ri cà" chứ không phải Việt Nam đâu.

- Có ở trên trời thì chúng vẫn là con tôi. Bà cứ vớ vẩn khêu với khoèo mà

tôi lộn tiết lên đập cho mấy đập bây giờ.

Chẳng hiểu ông có đủ sức đập cho bà té nổi không vì dù ốm o bà cũng còn có tí da tí thịt hơn ông. Lần này bà cầu ông một cái đau điếng:

- Ăn với nói, có cháu có chất rồi mà không giữ gìn ý tứ để chúng khinh cho.

Ông Cửu bức vì thấy vợ cứ đứng lải nhải lại cầu với bệu nhưng ông cũng ráng làm thính vì thấy một vài người Mỹ to lớn đứng gần đấy quay lại nhìn.

- Lấy đi. Nó đấy! Đấy!

Giọng ông lớn và kéo dài. Vài tiếng cười rộ làm mặt Tâm đỏ bừng. Quên cả giữ gìn, nàng kéo mạnh cái va li giọng hơi lớn:

- Còn nữa không thầy?

- Còn một cái nữa.

Bà Cửu nhanh nhẩu trả lời đồng thời chồm người cố kéo cái túi vải vừa trở tới nhưng cả người bà mất đà lảo đảo, đôi chân bị giở hồng theo vòng xoay.

Cũng may Tâm nhanh tay kéo được bà đứng lên, nàng cần nhẫn:

- Nó đã chạy quá tầm tay bu còn với theo làm gì? Chờ vòng sau con lấy cho, bu đứng ra ngoài coi hành lý. Thật khổ ơ là khổ.

Bà vượt lại vạt áo và lùi hẳn ra sau ai ngờ ông Cửu đã đứng ngay đó từ lúc nào. Hai chân ông khuỳnh ra như cái hàng rào chặn những phường đá cá lặn đưa và hai tay chống nạnh như thể thách thức kẻ nào dám "lương" đồ của mình. Bà nhìn quanh:

- Đồ đạc xuống một lần cả trăm cái mà không xảy ra cướp giựt, hay thật ông nhỉ!

Không trả lời ngay, ông Cửu cúi xuống lăm bắm đếm hành lý thêm một lần nữa cho chắc chắn rồi mới cất cao giọng:

- Ở Mỹ ai cũng giàu có cướp làm gì vài cái túi xách. Bà không nhớ hôm nọ đọc trong thư vợ chồng nó bảo tôi ngủ không phải đóng cửa cơ à!

- Nó bảo là thế nhưng ai ngờ có thể trộm trộm đến như vậy.

Đám đông mỗi lúc một thưa dần với hành lý tản mát mọi chỗ. Phải đến mười phút sau ông bà mới theo Tâm khệ nệ ôm những túi đồ ra ngoài cửa chờ Thành. Bà Cửu vừa lúi vừa kéo vừa cần nhằn:

- Nặng thế này mà lưng tôi đau thì khiêng làm sao! Giá ông đỡ nó cho tôi đội lên đầu thì có đi mấy cây số cũng chẳng ngại.

Bà Cửu nói chẳng ngoa, thuở còn con gái bà chiếm giải nhất trong làng về đội. Người tuy nhỏ thó và đôi tay yếu ớt nhưng nếu có ai đỡ phụ để lên đầu, cả tạ gạo bà đội chạy bon bon như không. Bà vẫn tự hào về thành tích đội gạo của mình trong khi mọi người chung quanh tuy cảm phục nhưng chẳng một ai mơ ước địa vị vô địch ấy bởi vì họ có cảm tưởng đầu bà bị trĩ nặng không thể nào cất cao lên được. Giá bà có mặc áo dài cổ lưới, miếng lưới vẫn bị đè xuống vì không đủ sức chống trả với cả khối xương hàm đè xuống. Vừa bước ra khỏi cánh cửa tự động, ông Cửu đã bị choáng ngợp bởi từng đoàn xe nối đuôi nhau hàng bốn, đông đặc và chậm chạp bò như đoàn kiến di chuyển chỗ ở khi trời sắp chuyển mưa. Đèn xe, đèn đường và đèn từ phi trường sáng rực như ban ngày. Đi đôi với ánh sáng, mùi khói xăng, khói thuốc, dầu cặn từ các ống khói đua nhau phun ra khiến mũi ông ngọt ngọt. Đã vậy tiếng động cơ, tiếng còi, tiếng thắng xe hoặc rú mạnh chân ga cho xe vọt đi khiến tim ông đập liên hồi.

Thần kinh bị căng thẳng làm đôi mắt ông mở to nên không bỏ sót bất cứ một người nào lái ngang qua. Nào tóc đen, tóc đỏ, tóc vàng bên những quần áo hoa hòe sặc sỡ. Nào là Mỹ đen, Mỹ đỏ, Mỹ trắng, Mỹ vàng, Mỹ lai căng cũng đều đủ cả. Ai nấy vui vẻ, hớn hờ làm như thành phố về đêm mới là cuộc sống hưởng thụ của họ. Ông cảm thấy vui lây với niềm vui mới mặc dù đang hít thở những ô uế của dầu cặn và cơ thể mệt mỏi vì vượt một chuyến bay quá dài.

Bà Cửu trái lại không có lối nhìn như chồng. Cảnh vật tuy lúi cuốn thật

nhưng nó dễ mờ nhạt để thay vào sự cô đơn và những dấu hỏi len lỏi. Bà mơ màng với cảm giác hình như cái tình người nơi xứ Mỹ không có. Mười sáu năm xa cách con cái, bà cứ nghĩ ngày hội ngộ sẽ là ngày vô cùng trọng đại đánh dấu một cuộc đời đổi mới. Các con bà chẳng than thở thiếu tình mẫu tử và các cháu nội, cháu ngoại vẫn thường xuyên gửi thư từ hình ảnh nói rằng đã xụi xụi rơi lệ với nỗi thương nhớ nên chỉ cầu mong ngày đêm ông bà chóng sang đoàn tụ là gì? Ai ngờ tất cả chỉ là những môi miếng, giả tạo, dối trá, hoàn toàn trái ngược với sự thật. Chúng nào có nghĩ đến ông bà! Ngay đến con dâu, con trai, con gái, thằng lớn, thằng bé đều mắt mặt.

Bà cố nén tiếng thở dài che dấu nỗi ngao ngán để rồi tưởng nhớ lại buổi tiễn đưa ông bà sang đây, con cái cháu chắt tại Việt Nam đã bày tiệc lớn tiệc nhỏ ăn mừng cả hơn tuần lễ. Ao cá chép sau nhà bà cho tát sạch để làm cho những bữa cỗ thêm linh đình. Vườn dứa và những cây thu đủ rộ trái cũng được lần lượt ngã xuống cho món tráng miệng. Cờ xí, câu vè, câu đối, thơ phú treo quanh vách tường không hết nên treo luôn ở đầu ngõ, toàn những lời chúc tụng tốt đẹp, toàn những thương nhớ tiếc nuối đã đeo dính lấy bà như gắn vào khúc ruột. Ngay đến căn nhà vôi to lớn, tuy không nhất làng nhưng đó là công lao mồ hôi và nước mắt của hai ông bà tạo dựng gần bốn mươi năm trời, từ ngày di cư vào trong Nam tha hương lập nghiệp, công của hơn nửa đời người bươn chải vậy mà ông bà mỉm cười vui vẻ giao cả cho vợ chồng Chấn. Mai kia nó cũng đi rồi thì gia tài đó chẳng biết sẽ về tay ai? Tuy nhiên dầu có mười lần như thế bà cũng dốc cạn mà ban phát hết. Không nghèo tiền, tình cảm lại quá dư thừa nên ngày đi bà còn những hơn tạ gạo cũng mang ra phân phát hết cho con cháu. Quần áo, khăn nhung, khăn mỏ quạ mới chỉ xài vài lượt cũng bị các anh các em nội ngoại tước sạch từ hồi năm ngoái.

- Chị ạ! qua đây quần là áo lượt, đồ gấm đồ nhung đầy chị còn tiếc với

chúng em làm gì mấy thứ này?

Bà cảm động khi nhìn những giọt nước mắt chảy dài, nghe những giọng meo mào hoặc nức nở của người thân. Chúng nó thật lòng quá có sao nói vậy:

- Bà ơi, bà đi rồi con thiếu bát cơm chén gạo biết chạy nhờ ai.
- Bà ơi, bà đi rồi con chó con mèo cũng còn phải khóc nói chi chúng con.

Toàn là những câu nói đầy thân tình nhờ vả trông cậy những lúc túng quẫn nhưng vẫn làm bà mủi lòng nước mắt rung rung.

- Qua bên ấy vài tháng rồi tôi sẽ trở lại thăm các ông các bà chứ nào đã đi luôn.

Bà bóp tay từng người với đôi mắt ngấn lệ nhưng trong khuôn mặt ấy một niềm hân hoan và kiêu hãnh tột cùng. Vài ngày nữa đặt chân lên đất Mỹ là ông bà như con sâu thoát xác, nó không còn nằm trong tổ kén chịu mãi kiếp tằm mà hóa bướm với đôi cánh mỏng bay khắp vùng trời đất Mỹ. Rồi bà sẽ có những tấm hình màu thật đẹp gửi về. Rồi bà sẽ gửi tiền giúp xứ xây lại nhà thờ, gửi giúp những đứa cháu nghèo nàn đang cần sự nương tựa. Ra đi bà tự cho mình mang một trọng trách lớn về sự yên vui no ấm của con cháu và những người còn ở lại. Bà nhớ ngày xưa di cư từ Bắc vào Nam bỏ của cải ruộng vườn nhưng trốn chui, trốn nhủi, ngay đến họ hàng thân thích cũng dẫu dứt vì sợ thừa báo. Còn bây giờ với hai bàn tay trắng, cũng rời bỏ quê hương nhưng sự ra đi này đối với bà thật là vinh quang vì được vào đất Mỹ như vào cửa thiên đàng và là khát vọng thềm muốn của bao lớp trẻ, những người còn ở lại. Tại sao họ thềm khát ra đi? Điều đó bà chẳng cần biết. Chỉ biết rằng cả một đời bà làm lụng vất vả, giờ buông tay chấp nhận mất hết mà không hề tiếc nuối chỉ vì ước vọng bà cao hơn. Bà đặt tất cả niềm mơ ước hưởng thụ khi vừa đặt chân sang đất Mỹ, một nước phồn thịnh văn minh đang chờ đón, cái địa vị, danh vọng đó mới đáng kể. Bởi thế bà làm mâm ngon, cỗ đầy cũng chính là một hình thức khoe khoang tương lai sáng ngời

của vợ chồng bà cho xóm ngõ biết. Đáp lại, mọi người đã quý hóa, tặng bốc ông bà lên tới mây xanh. Thế mà giờ đây, ngày đón tiếp bà, ngày đón tiếp của con cháu, của những kẻ văn minh giàu có lại không một chút tình người. Bà thở dài nhớ lại lúc xuống phi cơ đã sụt sùi giọt ngấn giọt dài trong khi con gái mình lại vung tay vung chân như thể muốn cản ngăn những giọt nước mắt đó. Bà tủi thân nhưng cảm lòng được ngay vì nghĩ đó chỉ là ảo giác, và cũng có thể tại bà đòi hỏi quá đáng khi đang ở chỗ xa lạ đông đúc người...

- Xe đến rồi kia bu, nhanh lên để anh ấy chờ.

Chiếc Chevrolet màu huyết dụ đời tám mươi lăm, sáu máy vừa trờ tới đậu sát bên lề. Thành lệ làng chui ra, vòng về phía sau mở cốp rồi đến bên vợ khuân đồ chất lên xe.

- Thầy bu vào xe ngồi để đó chúng con khiêng cho. Tâm vừa nói vừa đẩy mẹ về phía trước.

Bà Cửu như quên hết mọi ý tưởng vừa nảy sinh trong đầu. Ôi chiếc xe mới đẹp làm sao! Nó bóng loáng và rực rỡ hơn cả xe đám cưới cô dâu xứ bà với những vành nhôm ở bốn bánh xe sáng ngời, đưa tay rờ nước sơn mà bà thấy tim mình đập rộn ràng. Bà cứ nghĩ xe hơi giống như những chiếc xe đồ, xe lô nhỏ, Pegout bốn lè bốn hoặc có tân tiến lắm cũng là năm lè bốn, ai ngờ... Bà run rẩy đưa tay kéo cánh cửa ra. Đúng là tân kỳ, nào có khe hở hoặc phải cột giây kềm như những chiếc xe hàng vẫn đi ngang nhà bà mà đàn ông nó cứng ngắc, chặt chẽ đến nỗi một chút gió cũng không thể lùa vào.

- Thơm quá ông ạ! Tôi có cảm tưởng như đang lạc vào động đào tiên.

- Đào với mận gì, ông Cửu cầu nhàu, vào để chúng nó chờ.

Bà Cửu lần mò bò vào, miệng nói lảm nhảm như đang mơ:

- Cái nệm êm quá lại in kiểu này tốn công biết chừng nào.

- Nó may bọc nệm chứ in đâu mà in, rồi ông tặc lưỡi, bà im mồm giùm tôi

một cái có được không, cứ rộn lên cho chúng nó cười mình quê mùa.

Chẳng cần cãi thì bà cũng im lặng vì phía trước vợ chồng Thành đang mở cửa bước vào.

- Thầy bu đói không, trên đường về ghé vào restaurant nhé!

Con khi, tiệm ăn thì cứ nói tiệm ăn, bà ngẫm nghĩ, cũng may dạo này ở Việt Nam phong trào học và nói tiếng Mỹ đang thịnh hành nên những chữ nào nghe nhiều bà cũng hiểu đôi phần.

- Chẳng đói đâu, trong túi xách còn một cónг ruốc, về thổi thêm tí cơm nóng nữa là xong.

- Đâu được, Thành cắt ngang, đón thầy bu chúng con phải làm cho ra phép chớ ăn cơm ở nhà coi sao được.

Bà Cửu cảm động, vậy là chúng tiếp đãi tận nhà hàng cơ mà!

- Thầy bu định ăn gì? Thành quay hăn xuống hỏi như thể muốn nghe ngay câu trả lời.

- Thôi con ạ! Bày vẽ làm gì cho tốn tiền. Để dành đấy giúp đỡ kẻ nghèo khó, cho thầy bu chén cơm nóng thôi!

Tâm đang gài dây thắt lưng an toàn, nghe thấy mẹ bày, sợ về phải lọc cọc nấu cơm thì biết khi nào mới đi ngủ nên vội xen vào:

- Thầy bu muốn ăn cơm có cơm, phở tái phở chín, bánh canh bún ốc gì đều có hết.

Không tin ở tai mình, ông Cửu chồm lên hỏi lớn như vừa khám phá một chuyện lạ:

- Bên Mỹ mà cũng bán những thứ này nữa sao? Vậy mà thầy cứ tưởng qua đây phải ăn đồ như Mỹ nên bu mày mang cả gạo.

- Thầy cứ vớ vẩn thế, Tâm cầu nhàu, con đã dặn bao nhiêu lần rồi mà ở nhà có ai thèm nghe, ngay đến mẹ, mắм tôm, mắм sắт, tương, chao còn có nói chi là gạo. Thầy bu ăn gì cho con biết để còn xuống đúng exit.

Từ thuở lấy nhau đến giờ ông bà ít có dịp đi vào tiệm sang trọng ăn uống, lý do chỉ vì không được tự nhiên thoải mái như ở nhà. Thỉnh thoảng ông bà sang chợ mua phân hóa học hoặc bỏ mỗi rau tươi cũng hay ngồi xì xụp tô bún riêu, hoặc sang hơn ghé vào quán cóc ăn tô phở hay đĩa gỏi gà, bây giờ bảo vào nhà hàng Mỹ thì có sợ không. Nghĩ như thế nhưng khi nhìn xuống áo quần mình tươm tất, ông quên ngay những cực khổ đã qua:

- Con ăn gì cho thầy bu ăn nấy.

Nghe ông vội vã trả lời như không muốn phải nói thêm, Tâm thờ dài. Sở dĩ nàng cố hỏi chỉ vì muốn dành cho ông toàn quyền quyết định thay chồng. Lâu lâu được vợ bao ăn chẳng khi nào Thành ngu dại không vào Pagoda kêu bò bầy món. Bốn người kêu ba phần rồi bia, nước ngọt tẻ lăm cũng cả trăm bạc. Tiền của đâu mà hoang phí như vậy? Hơn nữa trong gia đình nàng có ai biết bò bầy món là gì ngoài món bò xào rau muống, bò nấu khoai môn với rau ngót, bò kho gừng hoặc chân bò luộc chấm tương Cự Đà. Tuy thất vọng nhưng Tâm nhất định không để Thành chiếm ưu thế, nàng bày ý:

- Thầy bu đang mệt, bao tử lại yếu, con nghĩ nên ăn chén cháo thịt hay tô phở cho nhẹ bụng. Giờ cũng khuya rồi.

Đúng như Tâm dự đoán, Thành ném cái nhìn bực bội, khó chịu sang vợ phản đối ngay:

- Em nhớ từ chập tối đến giờ mình chưa ăn gì hết nghe.

Tâm điềm tĩnh:

- Em có nói anh đâu. Vào tiệm anh kêu gì chả được.

- Nhưng tiệm nào mới được chứ! Vào Hiền Vương thì chỉ phở chứ có quái gì mà chọn?

- Không phở thì ăn cơm phân, anh tưởng rẻ lắm sao?

Tâm nhăn mặt làm Thành cut hứng. Từ hồi Thành thất nghiệp nằm một chỗ đến giờ Tâm lên mặt quá chừng. Anh nhà giáo không ngờ đời mình lại

xuống dốc thê thảm như thế. Chẳng những nàng không còn nể phục, mắt sáng rỡ kính cẩn nhìn chồng như lúc đầu mà động một chút là hờn trách, day nghiêng. Thành chỉ lơ mờ đoán đồng tiền đã làm cho con người có thể lực hơn lên nên cũng thường nín nhịn để được ăn không ngồi rồi vì cả ba năm qua nằm một chỗ như tằm ăn dâu Thành cũng thấy áy náy lắm. Hơn nữa hôm nay cha mẹ vợ mới sang, không chừng lại nhai một hồi nó nổi sùng về nhà nhắc nôi cơm lên ăn với chà bông thì thiệt là mệt. Nghĩ thế nên Thành im lặng, tuy lòng tức anh ách nhưng vẫn phải bật đèn signal để nhập vào đoàn xe đang đi về xa lộ năm...

Không khí tự dung tẻ nhạt và chùng hẫ xuống, ông Cửu cố tình đánh tan sự ngột ngạt đó:

- Đông quá! Thấy xe rầm rộ qua lại mà nhức cả mắt.

Lời nói trống khơi mào câu chuyện nhưng mọi người vẫn im lặng chỉ có mỗi bà Cửu đáp ứng âm thầm bằng cách ngồi quay nghiêng và dí sát mặt vào cửa kiếng nhìn ra ngoài. Hình như xe mỗi lúc một chạy mau nên khoảng cách giữa hai xe dài thêm ra. Bên kia đường, chắn ngang bởi bức tường thấp nhưng dài vô tận, xe vun vút lao nhanh như tên lửa. Từng đôi đèn tròn sáng lòa nối tiếp vụt qua, cứ thế từng đôi rồi từng đôi như những con ma trôi chạy đua trong ngày hội lớn hoặc ví von hơn, trông chẳng khác gì giòng thác vàng từ một phương xa vô tận chảy xuống miền hạ giới. Trước mặt bà cũng đẹp rực rỡ không gì sánh bằng, song song với thác vàng là suối máu. Cả một màu đỏ rực tỏa sáng từ sau đuôi xe cuộn cuộn, nhào lộn trên những vùng lồi lõm của đồi cao. Thoai thoải hai bên dốc là rừng rậm đen đặc làm nổi bật thứ ánh sáng ma quái huyền bí. Xa hơn nữa, trải rộng vào đến đất bằng, nhà cửa, phố xá, cao ốc ngập tràn ánh điện màu làm màn đêm tự dung có giá trị thêm lên. Bà buột miệng:

- Đây là đâu vậy?

Tâm nhìn thoáng ra ngoài, khi vừa trông thấy những hàng chữ lớn bằng bóng điện neon đỏ rực trên đồi cao chót vót, nàng khẽ trả lời:

- Hollywood.
- Hồ Ly Út? Bà Cử hỏi lầm nhảm trong miệng.
- Hồ ly Vọng đấy mà!
- Hèn gì, bà Cử gạt gù và quay sang chồng, ra mình đang ở Hồ Ly Vọng, ông nhớ mà viết về báo cho họ hàng biết là mình đã đi ngang đây, nơi những tài tử Mỹ đóng phim.

Bà Cử không biết nhiều nhưng điều vừa nói ra bà cho rằng chắc chắn phải đúng vì những người ở Mỹ viết thư về nhà vẫn tán dương chỗ họ ở như thế.

- Từ đây đến nhà còn xa không?
- Khoảng sáu chục miles nữa thầy ạ! Nếu không kẹt xe thì chừng gần một tiếng sẽ tới nhà. Buổi tối đường xa lộ vắng nên chạy lẹ.

Vắng vẻ gì, ông Cử ngẫm nghĩ, cái vắng ở đây còn náo nhiệt hơn ngày hội lớn ở quê hương ông. Cả đời ông... Phải, cả đời ông có bao giờ được nhìn cảnh đẹp của thành phố về đêm như thế này. Nhìn ánh đèn ngập trời, ông thấy mình như con sâu con đang sắp sửa hóa bướm.

Nửa đêm chợt thức giấc vì tiếng động cơ chạy âm âm ngoài đường, bà Cử lồm cồm bò dậy như mọi lần vẫn đi lễ sáng. Nhìn qua từng ô chéo của tấm màn cửa cột hời hợt, đèn đường vẫn sáng và nền trời đen như mực, chẳng hiểu bà thiếp đi được mấy phút mà mắt vẫn còn cay xé, thêm vào cái bụng dưới nặng như bị trĩ xuống. Đang đêm lần mò đi giải quyết vấn đề vệ sinh cũng khổ, chẳng biết ngõ ngách nào mà mò. Chợt nhớ lời Thành dặn "cửa phòng có treo giỏ hoa" bà lồm cồm bò dậy, cả một bên mình đau rần như bị vẹo xương sống. Bên cạnh, tiếng ngáy của chồng vang đều, chứng tỏ ông quá mệt mỏi sau cuộc hành trình dài. Chập choạng làm quen với bóng tối, bà

lần mò tìm lối ra cửa. Cũng may căn nhà không đến nỗi quá rộng nên dù sợ gây ra tiếng động làm mọi người thức giấc, bà vẫn rờ thấy cái giỏ treo một cách dễ dàng.

Bây giờ lần thứ hai bước vào đây nhưng hình như đã quá trưa nên bà khỏi cần lần mò tìm công tắc đèn vì phòng tắm sáng trưng. Bà xúc miệng rửa mặt rồi lấy khăn kỳ cọ toàn thân cho khỏi rít, xong đâu đó mới rón rén đi tham quan một vòng. Nhà chẳng còn ai, sở dĩ bà biết chắc như vậy vì không thấy đôi giày của vợ chồng Tâm máng trên kệ. Nền nhà lạnh buốt khiến bà bước nhanh và co hai chân lên ghé salon. Hồi tối than lạnh chân mà vợ Tâm đâu có nhớ lấy vợ đưa cho bà. Ngồi lên chiếc ghế êm ái và thơm mùi vải mới nhưng không hiểu sao bà cảm thấy lòng mênh mang buồn. Hình như những lúc nhàn rỗi bà hay tưởng nhớ về những tháng ngày ở quê nhà một cách thèm khát. Cuộc sống tuy vất vả nhưng hình ảnh đơn sơ mộc mạc, âm thanh quen thuộc và ngay cả đến mùi vị đượm tình quê đã tan loãng vào không khí và tạo thành một chất sấm để bà ngậm, hít vào. Nói chi đâu xa, ngay bây giờ ngồi đây, trên chiếc ghế bọc nhung êm ái mà bà vẫn liên tưởng đến bộ sa lông cũ kỹ ở nhà. Tuy nó đã bị cào xước và rách nhiều chỗ, tuy nó đặc ngột mùi nước đái của thằng chắt ba tuổi nhưng bà vẫn thấy ấm cúng và đầy không khí gia đình. Nhà vợ chồng Thành tuy cao sang rộng rãi, sạch sẽ trong ngoài nhưng cái hoang vắng cho bà thấy rõ ràng là không có tình người. Bà đảo mắt một vòng nhìn quanh phòng khách, ngoài bộ ghế và cái bàn nhỏ ra thì cặp đèn chung ở kệ là tương đối sáng giá. Nó xanh biếc màu ngọc và hai cái chụp bằng vải trắng kết những viền ren nhưng chung quanh thật công phu, còn thì tất cả cũng thường, thường như nhiều nhà ở trên Sài Gòn. Bà Cử đâu biết rằng nơi Tâm ở chỉ là một thành phố nhỏ, một tiểu bang trong năm mươi hai tiểu bang của nước Mỹ. Gia đình Tâm thuộc loại không mấy khấm khá nên nhà cửa đồ đạc chỉ sắm tượng trưng. Nghĩ cũng tội, cả đời bà

đã đi đến đâu mà biết để có cái nhìn chính xác rõ ràng.

Bà ngồi buồn, từ buồn đâm ra nhớ, hết nhớ rồi lại đến tiếc... Giờ này ba tuần trước nhà bà như một đám hội. Lũ con cháu mượn được ở đâu cái đầu lân và bộ trống, thế là chúng đánh tùng phèng cả ngày. Thằng ông địa mới tức cười, mặt nó nhăn nhăn lại to bành, quần thì ống cao ống thấp, chiếc áo chật và ngắn để hở khoảng bụng độn mo cau phềnh tướng. Thịnh thoảng nó đưa bàn tay xoa xoa cái bụng, tay kia phe phẩy chiếc quạt ra chiều nhàn hạ.

Trong đoàn múa lân, bà thích mỗi thằng ông địa vì nó chính là thằng cháu ngoại của bà. Năm nay Lài vừa tròn mười bốn. Anh chị nó vượt biên từ năm tám mươi ba nên thằng Lài tha hồ ăn kẹo Mỹ do đó xác nó to lớn như trâu chương.

Lài tuy lười học nhưng lại siêng làm, có nó công việc vườn tược cũng đỡ dần cho gia đình bà nhiều lắm. Bây giờ bà đi rồi, chẳng còn những trưa ngồi dưới gốc xoài nhờ nó bắt chấy. Đầu bà ít tóc lại bạc trắng nên có chấy đục chấy cái là biết ngay. Tay thằng Lài mập và thô như nải chuối hột, vừa đung vào chấy đã lẩn mất nhưng bà vẫn thích gọi cháu lại để cho năm đầu ngón tay nó bò nhẹ trên vùng da đầu tạo những cảm giác vô cùng dễ chịu.

- Chẳng có con nào đâu bà ơi.

Thằng Lài rờ rẫm một hồi rồi thở dài thất vọng nhưng cái giá bà trả cho mỗi một con chấy là một chén đậu hũ đường quá quýt rữ. Nó cố quên đi từng miếng đậu hũ màu trắng đục sóng sánh dưới lớp đường ngà vàng lẫn vị gừng thơm ngào ngạt bán ngay đầu ngõ nhưng cứ nuốt nước miếng ừng ực cho nên hai bàn tay Lài vẫn bò nhanh như vẽ nhột trên vùng da khô. Từng lớp gàu dính theo chân tóc được dịp bung ra nằm hớ hênh bên trên lẫn lộn trong đám trứng lép. Chán nản, bàn tay Lài buông lơi. Nó nhắc lại:

- Chẳng có con nào đâu bà ơi.

- Thằng chó, không có chấy sao có trứng?

- Trứng lép không hà, thôi con không bắt nữa đâu.

Bà Cửu đưa tay gỡ đầu sồn sột, những đám gàu theo vết cào tróc ra rơi nhẹ xuống vai áo.

- Bà ngứa tại gàu rồi.

- Không, bà biết mà. Con cứ bắt đi được hay không bà vẫn mua cho chén đậu hũ.

Và rồi trưa nào hai bà cháu cũng ngồi rù rì với nhau cả giờ. Sau đó nó cầm đồng bạc bà cho chạy bay ra ngoài và chỉ một thoáng đã bung về chén đậu hũ còn nghi ngút khói. Ngồi đối diện với bà, Lài xì xụp húp từng muỗng nhưng mắt nó vẫn lén liếc ngang và lần nào cũng thấy bà đang nhìn nó say sưa, thích thú như chính bà được ăn.

Mẹ Lài làm ở xưởng heo mãi chiều tối mới về, cơm nước ngày ba bữa do bà lo cho nên đôi khi nó có cảm tưởng bà nội còn là mẹ của nó nữa. Giá nội mà biến thành mẹ thì sướng biết chừng nào. mỗi khi xin xỏ điều gì, bà nó sẽ quyết định luôn chứ không phải trả lời quanh co:

- Để chờ mẹ mày về bà hỏi xem sao.

Bố Lài năm nay xấp xỉ năm mươi lăm, hơn mẹ nó một tuổi nhưng trông khoẻ mạnh và phong trần lắm. Khi xưa còn nghèo, ông hay đánh heo thả nọc. Sau năm bảy mươi lăm, bỏ nghề một thời gian dài để buôn hàng chuyển nhưng quá vất vả và bị tịch thu nhiều lần nên vốn lẫn lời tiêu hao. May nhờ mẹ nó lanh lẹ, đút lót và móc nối với công an phường, nhà nó tiếp tục trở lại nghề cũ.

Cái nghề thả heo không hiểu có huông hay bị khinh miệt mà chẳng ai cạnh tranh ra nghề khiến mẹ nó tha hồ tung hoành với bốn con heo đực. Khắp vùng Hóc Môn mà chỉ có mình gia đình nó được vinh hạnh độc quyền. Mỗi chuyến đi tơ, mẹ nó lấy trọn tiền chẳng phải chia cho xã phường nhưng thỉnh thoảng dăm ba lần trong tháng vẫn đánh xe mang heo đến tổ hợp cho mượn

thả đực. Lài không thích cái nghề này, nghề gì mà lúc nào tay cũng dẫn con heo đực hôi hám với cái "vật" đằng sau lòng thông to tướng, bọt rãi ở mép xùi ra trắng xóa như người lên kinh giật. Đẩy con heo lên xe lam đã là một chuyện khó, mà khi đến nhà người gọi heo lại còn khó hơn. Thanh gỗ chặn sau xe không còn là vật cản trở; từ trên cao con heo chồm cao người phóng ra ngoài, hai chân trước quy xuống và cả khối thịt đổ kênh. Tưởng nó không tài nào dậy nổi thế mà chẳng hiểu cái "mùi" hay tiếng rên ư ử của chị heo đang tới cỡ trong chuồng mà khối thịt khổng lồ kia vụt bật dậy xô giạt mọi người đứng xem chung quanh, hộc vài tiếng đáp lại rồi xông xáo chạy vào... Vừa nghĩ tới đó, mặt Lài đã đỏ bừng. Không hiểu cái nghề xấu hay ý tưởng xấu mà mỗi lần mẹ nó sai người đánh heo đi là Lài cảm thấy trong lòng bất an. Nếu vì chuyện "đi tơ" mà có thêm đàn heo con, rồi từ heo con thành heo thịt để bán lấy tiền thì mọi người trong xóm đã chẳng nhìn gia đình nó bằng cặp mắt khác. Ngay hồi các chị nó còn ở đây, tuy tuổi còn nhỏ nhưng ai cũng bảo làm nghề này khó lấy chồng. Lài bực dọc lắm vì nó nghĩ lấy chồng thì ở với chồng chứ có ở với heo đâu mà phải bàn ra tán vào. Lài đã từng cãi nhau, đánh nhau với chúng bạn và nghỉ luôn khi vừa hết bậc tiểu học chỉ vì cái nghề của cha mẹ nó. Tuy biết rằng "nhất nghệ tinh, nhất thân vinh" nhưng nó vẫn mang mặc cảm.

- Mẹ ạ, sao con thấy những người nuôi heo nọc ai cũng chột mắt hết mà bố mẹ thì không?

Cũng may câu hỏi khi nó vừa lên chín nên chỉ bị hai cái tát nẩy lửa in đậm hai vệt nơi má trái. Từ đó ai làm gì thì làm, có giết chết nó cũng không bao giờ thềm rờ tới sợi dây cột ở cổ con heo nọc.

Gần tới Tâm mới đi làm về. Vai đeo bóp, tay ôm bọc quần áo về sữa. Nàng tất tả bước nhưng vẫn không quên liếc nhanh trên bàn ăn hỏi với giọng ngạc nhiên:

- Thầy bu chưa ăn cơm à!

Hỏi nhưng không chờ câu trả lời Tâm thoăn thoắt bước về phòng bỏ bịch đồ trên giường rồi mới thay quần áo trở ra bếp, nơi ông bà Cửu đang ngồi.

- Cơm hồi trưa không ăn hay sao mà còn nhiều thế hả bu? Cả thịt nữa, sao không động đây thế này?

- Thì cũng ăn vớ vẩn chút đỉnh cho đỡ đói để chờ chúng mày về ăn chung cho vui.

- Bên xứ này ai có công việc của người ấy, hơi đâu mà chờ với đợi.

Tâm ngồi xuống gỡ những miếng nilon đặt bên trên thức ăn rồi vo tròn ném vào thùng rác:

- Qua đây thầy bu phải chịu khó ăn vào mới mập được.

Vừa nói Tâm vừa bới cơm ra chén. Nồi cơm được nấu từ sáng sớm, loại nồi của Nhật có thể giữ độ ấm được cả ngày. Nhìn làn khói yếu ớt tỏa nhẹ, bà Cửu buột miệng:

- Cơm vừa chín tới bao giờ cũng ngon hơn.

- Thì nhất rồi nhưng thời giờ đâu cạo nồi vét cơm. Ngày nào con cũng nấu một nồi đầy ăn từ sáng cho đến tối. Thôi thầy bu ăn cơm đi chứ!

Bà Cửu nhìn mâm cơm ngấy lên tới tận cổ. Cũng thịt thà cá mủ sao trông không ngon lành. Sáu cái đùi gà bọc tương, chẳng chặt chẳng xé mà lá chanh hành tây cũng chẳng có, nằm giờ còng giờ gọng trên chiếc đĩa sành. Chén muối tiêu chanh chén vênh vênh không gừng không ớt được đặt bên cạnh tô canh khoai cà rốt váng những mỡ và cuối cùng là đĩa cá kho còn lũng bống nước. Cá hồi trưa bà có thử nhưng nó tanh vền vệt vì chưa kho kỹ, lại không có gừng tỏi khử mùi hôi.

Ông Cửu nhìn Tâm bóc cái đùi gà xé đôi hỏi bằng giọng thẳng thốt:

- Không chặt ra à?

- Ở đây tại Mỹ ăn cả con, khỏi mất công chặt vì trước sau cũng vào bụng.

Như anh Thành nhiều khi có chút rượu vào ăn đến ba cái. Tâm trả lời thoáng chút hãnh diện.

- Ăn vậy ớn chết được.

Bà Cửu ngán ngẩm lắc đầu đứng dậy mở những cánh cửa tủ trên cao tìm tòi, lục lạo như hồi trưa.

- Nước mắm để ở đâu vậy tao kiếm hoài không ra?

- Không mua lấy đâu mà có.

- Ở đây họ không bán sao? Bà Cửu nhìn con chung hững.

- Có đầy nhưng hôi hám nhà cửa lắm.

- Không có nó chắc tao với thầy mày nhịn luôn. Hồi trưa ăn vốc cơm với muối mà mặn chát. Có tí ruốc mang theo cũng phải đổ đi vì đã có mùi. Nói xong bà thở hắt ra chiều buồn bã.

- Giê Su! Tâm buông đĩa xuống bàn nhìn bà. Vậy chứ thầy bu thích ăn gì phải nói cho con biết để mà đi mua. Không ăn thì sống làm sao được.

- Tao thêm một đĩa rau luộc.

Bà đến bên tủ lạnh mở ra lấy miếng bắp cải đã cắt dờ.

- Mày luộc hộ bu một tí. Chỉ cần nó với chút nước mắm là cũng xong bữa, vậy mà cũng không kiếm được cái bếp để nấu.

Tâm uể oải đứng dậy lấy chiếc nồi nhỏ vặn chút nước để lên bếp. Gọi là bếp cho tiện chứ trông nó không giống bất cứ cái bếp dầu hay bếp than ở Việt Nam, nó to không thua cái máy giặt và sạch bóng, bên trên bốn lỗ tròn có ngàm sắt để đỡ đáy nồi.

- Bu coi con làm để mai mốt còn biết lối xài với người ta.

Tâm môi que diêm để gần vào lò, tay kia khẽ vặn bếp. Ánh lửa xanh bùng lên làm bà giật mình:

- Khiếp thế sao tao dám làm! Hồi trưa thầy mày cũng lần mò bật hết một lượt mà có thấy cái nào cháy đâu.

Tâm thấy chân tay mình rụng rời, giọng nàng hốt hoảng:

- Cái nào cũng bật hết? Rồi máy giặt máy sấy... Thôi chết con rồi.

Cũng may ông cụ khôn ngoan, bật lên không thấy gì lại tắt đi ngay. Kiểm soát hết một lượt, Tâm đề tay lên ngực như giữ lấy hơi thở:

- Bếp ga mà thầy làm kiểu này có bữa nổ tung nhà. Thôi từ mai con nấu sẵn chứ lỡ có gì cứ ra đường mà ở.

Bà Cửu ngao ngán nhìn cái bếp sạch bóng và những món ăn tanh tươi trên bàn thờ dài. Cũng may chỉ một loáng nồi nước đã sôi sùng sục, Tâm bỏ rau và rắc thêm ít muối đảo nhanh.

- Có cái trứng gà này Tâm, sẵn luộc cho bu một quả.

Bà Cửu đưa cho con rồi đứng nhìn quả trứng đang lạnh gập nước sôi nứt đôi, một giây sau lần nứt lòi ra chất nhờn màu trắng và từ từ cứng lại. Tuy nhiên một ít lòng đỏ cũng chảy ra tới ngoài làm nước luộc đục ngầu, bà nuốt nước miếng:

- Bắp cải luộc chấm với nước mắm dầm trứng thì tao với thầy mày phải ăn đến hai miếng chén cơm.

- Thầy bu không ăn thịt gà à?

- Có ăn được đâu mà ăn, tao bị phong phải kiêng cử từ hồi chúng mày còn ở nhà.

- Bu cũ đã đành nhưng còn thầy?

- Bao tử thầy mày cũng yếu lắm thành ra cứ cho thầy bu tí rau với quả trứng là xong.

- Ăn như vậy mắc bệnh cam tích chết.

- Một vài ngày ăn thua gì. Mai mốt con Nụ đến đón về trên ấy tha hồ mà nấu nướng.

- Vâng, Tâm tiếp lời, ở đó nấu bếp điện nên cũng dễ. Với lại nhà housing chẳng sợ hôi.

Thực ra ông bà cũng chỉ mong thế. Ở với con gái bao giờ cũng hơn con rể vì cha mẹ vợ nào ra cái thể thống gì. Biết vậy nên tuy định ở đây vài ngày ông bà vẫn cố giữ kẽ như khách.

- Chồng mày nó cũng hiền lành đấy.

Bà Cửu gọi chuyện khi bung đĩa rau ra ngoài bàn.

- Vâng, hiền và ít nói. Phải mỗi cái tội sạch sẽ, quá sạch sẽ thì đúng hơn. Hễ đi thì thôi mà về đến nhà là quét dọn lau chùi cả ngày.

- Nó làm gì mà sáng đi tới tối mịt mới về? Chắc lương khá lắm nhỉ!

Tâm chột dạ vì ngày xưa viết thư về nhà, nàng không tiếc lời khoe khoang chồng mình là giáo sư, là ông chủ tiệm, là thương gia buôn bán tài giỏi và giàu có khét tiếng. Tuy nhiên Tâm vẫn đáp "vâng" nho nhỏ.

Từ khi lấy Thành và khám phá ra chồng mình chỉ là người phụ tá cho ông chủ chợ Việt Nam thì lòng Tâm giảm bớt ngưỡng mộ tôn vinh nhưng bên ngoài vẫn niềm nở sẵn sàng. Có tật giật mình vì che đậy tật xấu của Thành cũng chính là che đậy luôn cho mình. Cưới nhau mãi hơn một năm sau Tâm mới có thai nhưng lại ngoài tử cung nên chín phần mười không thể có con. Vì lẽ đó Tâm luôn phập phồng lo sợ Thành bỏ mình nên hết mực hầu hạ nuông chiều. Có thể cũng vì thế mà dù Thành bị thất nghiệp cả đời nàng cũng không nghĩ rằng đó là niềm đại bất hạnh của mình.

- Hai vợ chồng làm quần quật mà lại không con thì tiền để đâu cho hết?

- Thì chúng con ráng làm được ngày nào hay ngày đó.

- Tham bô làm gì, bà Cửu chép miệng, người ta bảo giàu con giàu cái chứ ai bảo giàu bạc giàu tiền. Hồi còn ở Việt Nam mỗi lần nói chuyện với vợ Chấn về mày tao lại buồn đứt cả ruột. Tại sao phải kiêng khem thuốc men trong khi đã ba mươi sáu tuổi chứ nhỏ nhít gì mà bảo còn ham vui? Giờ này có con cũng đã trễ lắm rồi. Thầy bu qua đây chỉ ước ao sao nhìn thấy chúng mày hạnh phúc và có tí cháu ngoại để bông là đủ trả hiếu.

Tâm không thích nghe chuyện đó vì đã từ lâu lắm rồi mỗi lần Thành nhắc đến con cái là nàng lại khóc ròng:

- Anh biết không phải lỗi tại em mà! Còn xảy thai thì đó là sự thiệt thòi của hai đứa chúng mình chứ đâu phải dành cho riêng em.

Tâm cố cột Thành vào chung nỗi đau của nàng để được chia sẻ. Thành biết được điều đó nên càng ì ra để vợ một mình đi làm cáng đáng trong ngoài.

Tình cảnh nàng đau khổ là thế nhưng đối với bạn bè và ngay cả gia đình Tâm vẫn dấu viện cớ vì công chuyện làm ăn nên không thể có con trong lúc này. Ai mà chẳng bảo Tâm tham bô lo kiếm tiền đến nỗi lạm dụng thuốc ngừa thai. Bây giờ nghe mẹ trách nàng chỉ muốn gạt cho qua:

- Chắc cũng nay mai thôi bu ạ! Hiện tại cuộc sống chúng con tương đối khá nên chẳng còn gì phải lo.

Tâm lừa từng mẩu cơm vào miệng, vội vàng hấp tấp chỉ chực đứng lên để tránh những câu hỏi đầy dò xét của mẹ. Chưa buông đũa, nàng chồm người lấy cây tăm xỉa răng trong khi miệng vẫn còn nhồm nhoàm nhai:

- Thầy bu ăn xong cứ đi đấy vì con phải vào phòng may đồ cho kịp giao sáng mai. Tối qua con không may nên công việc bẽ bộn...

Ông Cửu buồn bã nhìn ra ngoài cửa sổ. Trời xám xám tối, ánh nắng không còn nhưng sức nóng vẫn âm ỉ nung những hòn gạch quanh phòng khiến lòng ông bồn chồn xốn xang. Ông nhìn những con chim đứng ủ rũ trên cành kêu ai oán sau ngày dài bay nhảy như tiếng kêu buồn bã của loài chim cuộc mà chợt nhớ cố hương quay quắt. Giờ này vợ chồng Chấn cùng bà con cô bác hàng xóm láng giềng đang tưởng tượng ông ngụp lặn trong hạnh phúc trùng phùng, trong nhung lụa giàu sang, trong chăn êm nệm ấm chứ đâu ngờ đang bị lũ con xâu xé cạo rửa cái lột nghèo nàn, cố bắt ông gột rửa ngôn ngữ quê mùa để khoác vào lớp hào nhoáng giả tạo trong khi tâm tình trống rỗng cô

đơn. Ông cô đơn thật, còn hơn con đường hoang vắng trước mặt, dù hai bên cỏ non mọc xanh mướt nổi bật những căn nhà được xây cất với khoảng cách thật đều nhưng cửa nẻo im ỉm đóng, một biểu hiệu của tình cảm con người cũng đóng kín theo! Trong nhà, ngoài đường không một bóng người qua lại, tất cả lặng lẽ như những ngôi nhà vô chủ nếu không có những luống hoa đủ màu sắc trồng vòng quanh sân tựa như một che đậy thô thiển. Ngay đến màu hoa dẫu đã dịu xuống với nền trời tranh tối tranh sáng nhưng vẫn cứ cồng kềnh khác gì một thứ hoa nhựa. Hoa thật và giả chỉ khác nhau ở hương thơm và sự mềm mại của nó. Con người chỉ thông cảm, hiểu biết nhau qua sự giao tiếp, đi lại.

Ông cảm thấy buồn. Con chim tuy ỉu rũ về đêm nhưng ban ngày còn biết nhảy nhót trên cành líu lo hót. Con chó tuy được chủ nuôi để coi nhà nhưng còn biết vượt rào chạy rong gặm lũ chó khác trứng giỡn nô đùa; còn như ông đây, có chân cũng như què, có miệng như câm, bạn bè đâu để nói chuyện vẫn. Lạc vào một nước ngoài chủng khác màu da đã là một cách biệt, lại còn kèm thêm tiếng nói, phong tục, tập quán và những văn minh tân tiến khó theo kịp. Biết đến thuở nào ông mới có cuộc sống hòa đồng như họ...? Ngôi trầm ngâm nhìn khung cảnh im lìm giống bãi tha ma chôn người chết, ông thở dài từng chập.

Bóng tối trùm xuống thật lẹ làm nổi bật những ngọn đèn nằm cách khoảng song song suốt hai bên đường. Cũng nhờ thế khi hất nghiêng qua cửa sổ, đúng vào chỗ ông ngồi trông khắc khổ nhưng linh động như bức tượng khéo tạc. Ngôi chán ông uể oải đi vào phòng tắm lấy khăn mặt thấm nước lau trên thân thể. Đó là thói quen ông vẫn làm khi thấy người mới mẻ và tinh thần xuống dốc. Mà quả đúng vậy, dạo này ông xuống dốc thật sự, chẳng những tinh thần mà ngay cả thể xác cũng bị coi rẻ chà đạp. Vợ Tâm cho rằng ông bà mang vi trùng quê mùa sang đây làm xấu hổ mặt chồng nó nên không

chừa một ngôn ngữ nào: "Chúng con không muốn những người Mỹ họ nhìn mình như nhìn một lũ mọi". Nó sợ Mỹ hay sợ chồng nó? Rõ ràng ông như là trái banh mặc cho vợ Tâm vo tròn bóp méo.

Hơn một tuần sống với vợ chồng Tâm đón nhận bao ê chề cay đắng ông không còn chút sức lực nào nữa để tranh cãi về những phô trương đua đòi mà ông cho là ngu xuẩn. Nhớ vài hôm trước ông bà đang soạn quần áo, Tâm vừa đi làm về đã chạy vào ngòai chễm chệ trên giường mặt mày nhăn nhó khổ sở:

- Con đã dặn đừng mang gì cả ngoài vài bộ đồ thật đẹp mặc trong người, nào ngờ cả những giẻ rách chổi cùn cũng không thiếu.

Tâm lật từ trên xuống dưới và rồi bực dọc hất tung xấp áo cánh của mẹ:

- Hàng họ bông hoa con gửi về đâu hết rồi mà toàn thứ vải đen vải nâu dày cộm như dọn nhà đi kinh tế mới vậy?

Ông Cửu ngượng chín người, cũng may thằng chồng nó chưa về chứ nếu không ông cũng chẳng biết trả lời sao. Còn bà thì nín lặng nhưng ra chiều buồn bã. Nó còn trẻ nên đâu biết lối ăn mặc của những người già cả. Ai mà chẳng muốn đẹp muốn văn minh tân tiến nhưng nó phải phù hợp với dáng dấp và phong cách của mỗi con người. Nhất là ông bà đã hơn bảy mươi tuổi rồi, cả đời có biết váy ngắn váy dài là gì, có biết quần tây bó mông bó chân ra sao mà nó cứ một hai bắt phải mặc cho bằng được.

- Ở với con là phải quăng những thứ này vào thùng rác hết.

Bà Cửu sợ con vứt đi vội vàng vợ ngay lấy dòn vào va li:

- Chúng mày không cho mặc thì tao cũng giữ đấy mai kia đóng thùng gửi về Việt Nam. Con ranh cứ làm như giàu có lắm.

Bà tiếc của nên vợ vét lại chứ riêng ông thì mặc kệ. Quần áo đầy xấu cứ việc giục bỏ, hồi cứ việc đốt và quê mùa cứ việc làm giẻ lau. Có giỏi có giàu thì cứ việc mua sắm, bắt mặc gì ông mặc đấy để xem mặt nó có đẹp thêm hay

mèo vẫn hoàn mèo. Buồn bã là thế nhưng tay ông vẫn nhanh nhẹn và thoăn thoắt lau đều. Lau xong thấy khoẻ khoắn đôi phần, ông ra bật ti vi lên coi thì Thành về tới. Không thấy vợ ở nhà, Thành có vẻ ngạc nhiên, nhất là khi liếc trên bàn thức ăn vẫn còn nguyên:

- Ủa sao không ai ăn hết vậy nè. Vợ con chưa về tới hả thầy?
- Nó ăn cơm rồi hai mẹ con chở nhau đi ra chợ mua ba thứ vật vãnh gì đó mà.

Nhìn mâm cơm ngày nào cũng như ngày nào Thành bực bội nhưng bụng đói nên ngồi ngay vào bàn. Ông Cửu cũng đứng lên tắt ti vi rồi ngồi kế bên Thành.

- Sao thầy, thấy ở đây như thế nào?

Câu hỏi rộng lớn quá, chẳng hiểu ở đây là bên Mỹ hay ở nhà này, ông dè dặt:

- Mới quá nên chưa thấy gì.

Thành cầm chiếc đùi gà chấm nhẹ trong đĩa muối tiêu đưa lên miệng.

- Ăn xong con chở thầy đi một vòng cho biết đó biết đây, ở nhà buồn chết đi được.

Ông Cửu không buồn nhưng cô độc và cảm tưởng như bị tách rời giữa đám con cháu. mấy ngày rồi mà chẳng có đứa nào thăm nom han hỏi ngoài trừ vợ chồng Phước nói qua điện thoại ba chớp ba nhoáng mấy câu rồi cúp. Ông thở dài:

- Thầy muốn đi thăm một vòng xem nhà cửa và công việc làm ăn của mấy đứa con anh Chấn ra sao.
- Ủa! Nhà con không nói gì với thầy hết sao?

Ánh mắt Thành ngạc nhiên làm ông giật mình và tim bắt đầu nhảy mạnh.

Lại chuyện gì nữa đây, tại sao mọi sự việc cứ tuần tự diễn ra trái ngược với điều ông nghĩ?

- Nghĩa là sao thầy không hiểu? Ông hỏi với thoáng chút nghi ngờ.

- Không, chẳng có gì hết nhưng có điều muốn đi thăm đâu phải chuyện dễ. Chút nữa ông đã để lộ bất bình nếu không kịp thời ngăn chặn lời nói. Thì ra nó sợ tốn thì giờ, tốn tiền quà cáp xăng nhớt và cũng có thể tình cảm của nó đối với đám kia hơi hợt nên đã không lui tới. Ở Việt Nam có xa xôi cách mấy cũng chỉ một ngày dài từ Sài Gòn xuống lục tỉnh mà ông không ngại chuyện đi lại, chẳng ngại công của thời giờ và những vất vả chờ chực đón xe, vậy mà bên đây xe cộ có sẵn, chỉ việc leo lên ngồi vài mươi phút là tới nơi mà nó còn bạc bẽo tính toán. Ông Cửu thở hắt một hơi dài thay câu trả lời rồi đăm chiêu nhìn ra ngoài cửa sổ. Cửa sổ hơi cao mà ông lại thấp nên chỉ thấy nền trời xám đen chìm khuất trong màu lá xanh thẫm. Cuộc đời ông rồi cũng chẳng khác cái màu trời u tối kia, nó chỉ nổi bật màu sắc vào ban ngày và khi có những đám mây trắng lơ lửng, còn không thì... Ông bỗng buột miệng:

- Thầy cũng chẳng muốn phiền con phải khó nhọc chờ đi, nên chừng nào ăn xong nhớ viết số điện thoại của chúng để khi nào rảnh rồi thầy gọi lại hỏi thăm kéo tội nghiệp. Qua đây mẹ cha không có, còn chú dì...

Thành ngắt lời ông:

- Chúng con chẳng có thời giờ lui tới mà điện thoại cũng hiếm khi. Nhiều lúc thấy vô bổ.

Từ hôm đón ông bà Cửu về đến giờ Thành khó chịu ra mặt. Tưởng chủ đồn điền trà sang giàu thế nào chứ còn như ông Cửu chỉ đáng là người làm công trong đồn điền. Chính vì vậy mà Thành có lỗi nói chuyện khinh thị và vắn tắt chẳng cần giải thích khiến ông Cửu không theo kịp nên mọi ấn tượng xấu về Thành được dịp bùng lên. Gật gù ra điều hiểu biết, giọng ông đầy châm biếm:

- Hồi thầy bu còn ở nhà cứ nghe người ta kể xứ văn minh để biến con người

thành máy móc, không biết cảm xúc thương yêu, giờ mới biết sự thực còn hơn thế nữa.

Không nghĩ là ông cố tình khơi ngòi nổ, Thành nhún vai:

- Qua đây mỗi người một công việc, giờ rảnh của chúng con có thể là giờ học hoặc giờ nghỉ ngơi của tụi nó. Hơn nữa sau một ngày làm việc ai cũng muốn đầu óc được thanh thoi. Thầy coi tụi nó đâu có ở gần đây, mỗi lần gọi tiền điện thoại chết luôn.

- Sao cái Nụ viết thư về bảo là liên lạc với mấy đứa hàng ngày. Vậy nó không phải trả tiền hờ?

Nghe nhắc tên Nụ, Thành bật cười nửa thương hại nửa tỏ vẻ bức dọc:

- Con tưởng đem so sánh với ai chứ còn với di ấy thì nói làm gì. Học hành không học, lêu lổng cả ngày, cứ tưởng ba cái tiền tàn tật là vinh quang cả đời nên không lo nghĩ gì đến tương lai, suốt ngày đứng ở đầu đường xó chợ ôm cái điện thoại công cộng...

Mặt ông Cửu đỏ bừng, con gái ông như thế mà nó dám miệt thị nặng nề. Ra cái thằng này không kiêng nể gì ai, ngay bố cái Nụ ngồi đây mà nó dám tuyên bố tiền tàn tật chẳng vinh quang. Giận trong lòng nhưng vốn là người thâm trầm nên mặt ông tỉnh bơ.

- Đâu dễ gì ai cũng xin được tiền ấy. Ngồi chơi không đầu tháng họ mang tiền tới cung phụng như bà hoàng. Nhà ở lại không mất tiền, hỏi trên đời mấy ai được như nó?

Ngừng một lát như để cho Thành thấm thía ông mới gằn giọng:

- Ở đời trâu buộc ghét trâu ăn. Con người ta tốt xấu đều lộ ra từ đấy!

Thành chỉ được tài nỏ và bắt nạt vợ chứ còn hơn thua tranh luận chẳng bằng ai. Mà đâu phải người nỏ gặp ai cũng nỏ. Nỏ với người chịu nghe hoặc được cổ võ khâm phục mới có hứng thú nỏ tiếp, cũng như nhậu đâu phải chỉ cần rượu ngon, môi tuyệt mà chính là bạn nhậu có ăn rơ với nhau.

- Anh nghĩ xem, ngày đi nó đâu mang hình tượng con người thể mà qua đây lại quá vinh quang. Đó cũng là nhờ trời xui khiến cho nó gặp được ông bác sĩ "chính cống". Mọi tật nguyên biến mất, bây giờ trông nó đâu thua gì chị nó.

Thành há hốc miệng nhìn ông Cửu thao thao bất tuyệt tuyên dương Nụ một cách cuồng dại mà không thể thốt thành lời.

- Nếu không nhờ cái "dĩ vãng tật nguyên" như thế thì sao nó được chính phủ nuôi cả đời? Tôi hỏi anh nếu anh có nhà, có xe, có tiền cung phụng hàng tháng thì anh có ngồi chơi không hay còn hơn thế nữa? Anh xem, gái Việt Nam bên đây quý như vàng mà người ăn không ngồi rồi như nó càng quý hơn. Cuộc đời như thế thì cần gì nữa mà phải học với hành? Bằng cấp làm gì, bà nọ ông kia làm gì khi từ tối đến sáng cứ phải làm quần quật? Ngay như chúng mày đây, cả hai vợ chồng cùng làm mà chắc gì đã được bằng nó chưa?

Ông Cửu nói theo những lời Nụ viết từ trong thư với giọng hãnh diện tột cùng. Ít ra cũng phải cho Thành biết ông là người hiểu rộng, xét đoán rất trúng chứ không phải dễ bắt nạt. Riêng Thành thấy mình như đang ở một thế giới khác, toàn là những chuyện lạ kỳ mà từ trước đến giờ chưa lần nào được nghe. Chẳng lẽ ông già vợ nỏ cừ như thế sao? Còn nếu không thì ai đã đầu độc ông một cách mù quáng tai hại như vậy?

- Nhưng... mà...

- Tôi biết, ông Cửu ngắt lời, tẻ lăm thì nó cũng là sinh viên đại học. Dù gì cũng ở "co lét" một năm chứ có thua ai đâu.

Đã đến nước này Thành không còn giữ gìn ý tứ nữa:

- Trời ơi, ba mươi bốn tuổi đầu không chồng không con, không sự nghiệp tài sản, học chưa hết trung học, nghề nghiệp cũng không mà thầy còn bênh vực cho nó nữa.

Ông Cửu thở dài ngẫm nghĩ: Có nói lắm cũng mỗi môm, một khi nó đã ghen ghét với em vợ thì chỉ toàn những lời nói chê bai. Ngay đến chuyện gọi điện thoại mà nó còn dùng tiếng đầu đường xó chợ thì thật là quá đáng. Dần không nổi sự khinh miệt, ông buột miệng:

- Tôi thiết nghĩ điện thoại phải nhà giàu mới dám xài, nó mắc chứ nào rẻ mà ai lại ngu dại mang ra đường gán cho mọi người chọc phá?

Giọng ông gần như lạc, có lẽ vì dồn nén cơn giận quá lâu. Bây giờ Thành mới vỡ lẽ là ông già vợ giận thật vì nỗ không ai có thái độ đó bao giờ. Môi Thành điểm nụ cười, nụ cười chẳng hiểu châm chọc hay vuốt giận:

- Điện thoại công cộng là do nhiều công ty gán ở khắp mọi nơi, trong các chợ, shopping, trường học hoặc ngoài đường để những người lỡ bộ hoặc nghèo ra đó mà gọi. Sở dĩ con nói di Nụ cả ngày la cà chỉ vì nó có số điện thoại chùa nếu gọi ở nhà sẽ bị dính ngay.

Cái gì mà phon chùa rồi lại dính? Thằng này nói toàn những tiếng khó hiểu quá. Càng nghe càng bức, ông tức mình đứng lên đồng dục nói như hạ lệnh:

- Tôi vào phòng thay quần áo sẵn. Anh ăn xong rồi chờ tôi đi xuống mấy đũa.

- Ngày mai sao được. Để rảnh rồi vài tháng nữa con chờ thầy đi.

Đúng là cái thằng muốn hoành hợ, mặt ông đỏ bừng và giọng trở nên gay gắt:

- Tôi yêu cầu anh chờ tôi nay chứ có bảo ngày mai đâu.

Cơn bức từ từ tan. Thành thấy tội nghiệp cho ông hơn bao giờ hết. Đúng là cái mộng tưởng giết hại tất cả mọi người chứ không phải riêng gì Thành.

Bao nhiêu lần thôi, bao nhiêu lần nỗ để rồi bây giờ ngồi đây nhìn ông chủ đồn điền Bảo Lộc nghèo đói lộ cái dốt nát ra khiến Thành hết còn muốn nỗ.

- Thôi để con cố gắng thu xếp cuối tuần này chờ thầy đi.

- Vậy thì thôi, ông thở dài, tôi hiểu rồi. Anh làm ơn cho tôi số phon của cái

Nụ và đám kia.

- Thầy tính gọi bây giờ hả? Dì Nụ đi ăn đám cưới chưa về, còn đám kia có gọi cũng phải đợi thứ bảy hoặc chủ nhật cho đỡ tốn tiền.
- Lại tiền bạc. Lúc nào tôi cũng nghe anh nói tới nó, làm người mà trở thành nô lệ của đồng tiền là vứt đi.

Đã đến lúc này Thành thấy cần phải giải thích cho ông hiểu:

- Nhưng thầy đâu cần gì gấp. Gọi giờ này một tiếng nó tính mình mười mấy đồng. Mà thầy đâu chỉ hỏi thăm có một đứa, gọi tất cả một lượt như thế cả hơn trăm bạc.

Ông Cửu ngẩn người, lần đầu tiên nghe nói gọi điện thoại trong nhà phải trả tiền.

- Tôi tưởng mình có điện thoại gọi đi đến đâu mà chả được?
- Đúng vậy nhưng gần quanh đây thì chỉ mất một số tiền cố định phải trả hàng tháng. Còn ở xa hay tiểu bang khác thì trả mắc lắm.
- Vậy chứ chị em con Hạnh ở đâu?
- Đám con chị Chân ở Texas.
- "Téch Xít" là ở đâu?
- Con có nói tọa độ của nó chắc thầy cũng không hiểu, có điều cách đây gần hai mươi bốn tiếng xe hơi.
- Chúa ơi, ông Cửu kêu lên, vậy mà tao cứ tưởng ở gần cả đây, có xa lắm cũng chỉ một vài cây số.

Ông Cửu chết lặng người. Cảm giác chao đảo hụt hẫng như vừa rơi xuống hố. Im lặng đến vài giây ông chợt bước nhanh về phòng để lại đằng sau nụ cười thương hại của thằng con rể. Vào đến phòng ông nằm vật xuống giường rồi để mặc nước mắt trào ra... Thế là hết, mọi mơ ước đều bỗng chốc tiêu tan. Cả trăm lá thư của bà con hàng xóm và những lời nhờ nhắn gửi đã hứa với họ trước khi qua đây giờ không thể hoàn thành. Làm sao đến nhà từng

đưa một giao thơ tận tay cũng như tìm hiểu công việc làm ăn của chúng mà tường thuật? Làm sao có thể khuyên nhủ qua điện thoại khi biết rằng mỗi phút lại tốn một số tiền không phải nhỏ? Rồi còn cái Nụ nữa, đứa con ông đã đặt tất cả mọi kỳ vọng và qua đây cũng chỉ vì nó, không lẽ cũng lại tệ hại như thằng con rể ông vừa nói?

Tuy không muốn tin nhưng vẫn phải tin vì hiện tại rõ ràng ông thấy mình đang cô độc, giống như con cá nằm trong rọ, như người mù mò mẫm giữa ánh nắng ban mai với ngàn hoa đua nở, như kẻ què quặt giữa ngàn vạn tay bơi lội và như kẻ câm giữa muôn ngàn giọng nói riu rít... Ông buồn, buồn và thất vọng vì thực tế không như ông nghĩ. Những mơ ước không tuần tự diễn ra mà lại đảo ngược. Không ngờ bằng này tuổi đời ông còn lắm thăng trầm...

Duổi theo vết nắng

Chương 2

Mày ở đây hử Nụ? Ông Cử hơi ngỡ ngàng khi vừa bước chân qua ngưỡng cửa.

- Ở đây là nhất rồi.

Có lẽ vì mang mặc cảm nên ngay câu đầu Nụ đã dấm dẩn nói trống không lại còn khóa lấp bằng cách chỉ những dãy nhà lầu cao lớn chung quanh:

- Nơi con ở là trung tâm thành phố Santa Anna còn được gọi là Little Saigon. Bước xuống cầu thang vài bước là hàng quán, chợ búa, vài vóc

chung bày đặc nghệt to gấp mấy trăm lần thành phố Sài Gòn...

Trong đôi mắt long lanh ngời sáng ấy chứa đựng một sự tự mãn chưa từng thấy nhưng phố xá vui vẻ tấp nập cũng chỉ hiện ra trong đôi mắt Nụ chứ theo ngón tay chỉ ông Cửu có thấy gì ngoài những mái nhà mọc lên san sát, khô khan, cằn cỗi và lạnh như những đùn cát ngoài sa mạc. May lúc ấy trời đang lem nhem tranh tối tranh sáng nên khó phô bày hết tất cả sự tả tơi nghèo nàn của một chung cư. Ông nhìn sang dãy đối diện, dọc theo hành lang vài người già ngồi vò vớ trên chiếc ghế dựa nhìn về cõi hư vô. Dưới mặt đất, thành hồ tắm còn đọng vài vũng nước loang lổ và chông trơ chiếc phao đã bị xẹp hơi. Xa hơn, ngoài cổng, vài đứa bé đạp xe đạp lùi lũi không tiếng cười. Cảnh như thế thì lòng mừng vui sao nổi, ông không trả lời cũng chẳng cần góp ý với Nụ mà lẳng lặng theo chân con bước vào phòng ngủ.

- Thầy bu nằm trong này cho kín đáo, con ra phòng khách ngủ cũng được.
- Nhà có một phòng thôi à?
- Chứ còn mấy nữa. Hôm nọ con xin được hai phòng nhưng tốn điện quá, lại phải dọn dẹp mỗi ngày vì lũ bạn cứ ăn dầm ngủ dề nên tức mình con xin đổi ngay nhà khác.

Tuy đã được Thành và Tâm kể sơ qua về Nụ nhưng ông vẫn thấy ghen ghen vì nắm được cái tẩy nghèo của Nụ rồi mà nó cứ còn vờ vịt huênh hoang. Nụ tưởng muốn vẽ voi sẽ thành voi, muốn vẽ chuột sẽ thành chuột nhưng có điều rõ ràng và hiển hiện ngay trước mặt là trong phòng có mỗi chiếc giường mà ông bà chẳng bao giờ nằm chung đã gần mười năm nay. Thất vọng nảo nề, ông bỏ túi quần áo xuống cõ lấy giọng thản nhiên.

- Thôi con cứ ngủ trong này khỏi dọn ra dọn vô cho mất thời giờ. Thầy già cả nằm ở đâu chả được.

Ông lại thẫn thờ bước theo con và tiếp tục nghe nó phách tướng dẫn sang phòng bếp, phòng tắm và mọi kẹt tủ như người mộng du, một giấc mộng hãi

hùng đã đánh tan nát tất cả hy vọng của tương lai và sự sống. Lúc Nụ vào phòng nghỉ ngơi, ông đổ người xuống chiếc ghế sa lông cũ mặc cho hai dòng nước mắt thi nhau chảy. Cũng may bà Cửu còn đang đứng ở dưới đường bịn rịn với vợ Tâm vì nó không muốn vào. Tâm viện cớ bận rộn công chuyện phải đi ngay nhưng ông biết chắc nó sợ nhìn thấy bộ mặt thất vọng và đau khổ của bố mẹ mình.

Vừa về tới qua, ngay gần trưa Nụ đã thuê taxi xuống nhà Tâm mừng đón ông bà. Kể ra nó cũng chí tình chứ còn đi xa về nào ai đã vội thức sớm mà chạy ngay xuống. Có điều nhìn Nụ và những phỏng đoán cả gần tháng nay ông thấy chẳng những đúng như lời Thành nói mà còn có thể tệ hại hơn. Ngay như dung mạo Nụ, cái Nụ mà ông vẫn nghĩ con Cám được cời lột mới thâm thắm. Mười sáu năm trời nó không có gì thay đổi ngoài trừ cần cỗi theo tuổi tác. Trời nóng, nó chỉ mặc mỗi cái áo thun rộng thùng thình để lộ hai cánh tay gầy guộc và chiếc quần thun ống túm bó chịt lấy đôi chân khẳng khiu teo bóp. Trông nó ốm yếu đến thâm thắm. Ở quê ông, những kẻ tật nguyên lam lũ không thiếu nên Nụ không bị tách biệt. Bên này ai nấy lượt là sang trọng vì thế cái xấu xí trên khuôn mặt và đôi chân tật càng rõ nét. Nghĩ cũng tội, khi bà Cửu mang thai Nụ, trong chuyến về thăm người em gái ở Cái Sắn thì xe đò bị lật xuống ruộng. Cũng may ruộng lũng bông nước nên kẻ bị thương nhẹ, người bị nặng chứ không ai chết. Bà Cửu tuy chỉ xây xước sơ sơ nhưng vẫn được đưa vào nhà thương vì cái thai bị động mạnh. Vài giờ sau Nụ ra đời nhưng chỉ nhỏ bằng cái bình thủy một lít. Nó yếu quá, không chết là may vì chỉ được nằm vón vện trong bụng mẹ có tám tháng. Sau khi sanh, nó phải nằm trong bình dưỡng khí suốt một tháng mới được mang về nhà. Thương con yếu đuối nhưng giá nó chết liền lúc lọt lòng thì ông bà đỡ ân hận, đành này thân nó đã còi cọc, bệnh hoạn lại còn bị sút môi.

Ngày mang Nụ về nhà lối xóm viện có thăm hỏi đến xem đông nghet. Kê bảo tại bà ăn thịt thỏ, người bảo tại điềm trời, lại cũng có người vẽ chuyện bày ra kiếp trước kiếp sau khiến ông rối cả ruột gan. Chẳng hiểu tại những lời trù ẻo của họ làm cho có huông hay tại mọi đau đớn bệnh tật trong nhà bắt nó phải một mình gánh hết mà Nụ rất khó nuôi. Mỗi ngày ngoài hai bữa chính bằng nước thịt bò hầm với khoai và cà rốt, bà Cửu còn dặm sữa Similac với nước cháo cho nó uống nhưng con bé vẫn èo uột bệnh lên bệnh xuống. Ông trách bà tại không cho nó bú sữa mẹ, không ẵm nó cho có hơi người nên khó nuôi. Vợ ông cũng nghĩ như thế nhưng khôn nổi sữa đâu cho nó bú vì phải gián đoạn suốt thời gian một tháng Nụ nằm trong phòng kiếng.

Gần hai tuổi Nụ mới chỉ bò lết chứ chưa biết đi. Đôi ống chân nó teo bóp và đôi móng dùm dó khó coi, lại nữa vết bớt xanh dưới cổ càng tạo cho Nụ vẻ xanh xao gầy guộc. Đúng là những khôn khó dồn dập xảy tới cho những kẻ bất hạnh. Bước chập chững đầu tiên khi Nụ được ba tuổi cũng là bước chập chững của cả đời. Cái Nụ bị tật ở chân... Bà Cửu ôm con đau đớn còn ông day nghiêng "phúc đức tại mẫu". Lớn lên Nụ đi đứng khó khăn lại tính nết ương dở nên mãi mười tuổi nó mới chịu đến trường và cố gắng theo đuổi lắm cũng chỉ hết bậc tiểu học. Nụ luôn mang mặc cảm thua sút bạn bè nên ít đi đến đâu, có đi cũng không dám xai nạng vì sợ chứng tích tật nguyên mà vút nạng thì chân nam đá chân xiêu, đâm xấp dập ngửa. Có điều không hiểu sao ông luôn nghĩ rằng nếu vút nạng và đứng giữa đám đông trông Nụ cũng lảnh lặt như mọi đứa cùng lứa nhưng bộ mặt... bộ mặt rõ chẳng chịt, một chứng tích thô thảm sau trận đậu mùa và vết sẹo sứt môi đã được dính liền vào cuộc đời bất hạnh của nó. Bây giờ nhìn tận tường sự thật ông cảm thấy hối hận vì khi xưa đã cho Nụ đi. Giá nó cứ tiếp tục ở Việt Nam và dựa vào danh vọng của ông thì ít ra cũng kiếm được tám chồng còn qua đây có lẽ

phải ở vậy cho đến muôn đời. Đàn bà bên này hiếm nhưng chỉ hiếm nét, hiếm tài, hiếm sắc, hiếm những kẻ khôn ngoan hoạt bát chứ còn con ông chẳng ra hồn người có rước về cũng là của nợ. Từ lúc thấy Nụ hồn ông như bị ai lấy mất. Ai hỏi gì, nói gì ông cũng gật đầu gượng cười cho có lệ vì biết chắc rằng ông sẽ cần giữ sức để cầm cự đợt khám phá thứ hai, thứ ba, những sự thật mà ông muốn chạy trốn cũng không được.

Chiều hôm đó, bà Cửu soạn trong tủ tìm kiếm những thứ vật vạnh liệu chừng có thể xài được trong việc bếp núc. Tủ nẻo trống trơn, đồ khô đồ tươi cũng chẳng có như ở nhà vợ chồng Tâm, ngay đến cái thùng đựng gạo cũng không. Tuy mệt mỏi nhưng trong lòng bà vẫn muốn phấn đấu vì nghĩ rằng có ông bà thì chắc chắn cuộc sống sẽ đổi khác, nhất là vấn đề ăn uống ngủ nghỉ của Nụ. Bà sục sạo tìm trong tủ lạnh được vài quả cà chua chín, nửa chục trứng gà, một khoanh chả lụa và vài ổ bánh mì. Thương hại con nên đầu óc bà chỉ luẩn quẩn nghĩ đến bữa ăn, cố nấu thế nào cho thật ngon, cho thật vừa miệng Nụ vì có đến cả mười năm nó thiếu vắng sự chăm sóc của người mẹ. Bà mở bịch tôm khô vợ Tâm vừa mua lấy ra một ít rửa cho sạch mùi hôi rồi mới ngâm nước nóng. Bà thích nấu canh tôm khô cà chua và đập vào quả trứng đánh sợi như nấu riêu ăn với chả kho nước mắm. Chỉ nghĩ tới đó thôi bụng bà đã cồn cào. Cũng may vợ Tâm chu đáo mua cho bao gạo, nếu không lại phải ăn với bánh mì hoặc cái "hem bơ gơ" như lúc trưa thì đành nhịn thêm bữa nữa. Nồi cơm không có nắp, bà phải lấy cái đĩa sành úp lại cho cơm khỏi sống. Nấu canh cũng lẹ, phải mỗi cái tội không chày không cối, cuối cùng bà đành bỏ tôm trong nồi và lấy lon đồ hộp giã mạnh xuống cho mau nát.

Đang nằm trong phòng, nghe tiếng nện ầm ầm dưới nền nhà bằng gỗ, Nụ hấp tấp chạy ra và khi thấy mẹ mình ngồi xồm còm lưng giã con tôm khô

hôi hám, Nụ nhăn nhó:

- Nhà có máy xay sinh tố sao bu không xài?

Bà Cửu cười cười mở:

- Ai mà biết đâu, thôi để bữa khác.

Tuy nói vậy nhưng bà vẫn đứng lên chờ Nụ cắm điện và để cái ly khổng lồ vào máy. Công việc nhẹ nhàng nhưng phải mất đến vài phút chỉ vì bàn tay Nụ dài hơn thước tắc, quờ qua quờ lại đến mấy lần mới cắm đúng vào chấu điện. Bà sốt ruột:

- Đứng bên chỉ cách thức cho bu làm.

- Bu làm sao được, lạng quạng điện giựt chết tươi.

Nhìn cái chấu cắm bé xíu mà sợi dây lại mới tinh nhưng nghe con dọa bà cũng cảm thấy ngán ngán, thôi thì chịu khó chờ một chút cũng chẳng sao.

Tuy nó làm trông gượng gạo khó khăn nhưng điện đâu ăn được nó, bằng chứng là nó vẫn sống sờ sờ ra đó suốt mười năm trời.

- Xong rồi đây, bây giờ bu bỏ tôm khô vào và nhớ cho thêm chút nước không thôi cháy máy.

Nụ nhăn nút đầu tiên, bốn lưỡi dao nằm dưới cùng xoay nhẹ nhàng nhưng chỉ đủ cửa đứt đôi con tôm khô ngâm vôi chưa kịp mềm.

- Bu muốn mạnh hơn nhăn nút kế tiếp nữa. Đây này, nhìn theo con làm cho biết...

Nụ có vẻ hãnh diện vì công việc chỉ dẫn tỉ mỉ này, giống như một cô giáo non nớt chỉ bảo cho cụ học trò:

- Sống ở Mỹ phải như thế chứ! Ai mà cứ ngồi bệt xuống bếp đâm với giã nhìn chán cả ra.

Bà Cửu dễ dãi và vô tư hơn ông. Ngay từ lúc gặp Nụ lòng bà mừng như mở hội, tình mẫu tử lâu nay lắng đọng giờ đảo lộn trong hạnh phúc trùng trùng.

Bà nhìn con đầy ắp thương yêu.

- Bu nấu gì vậy?

- Canh riêu tôm với cà chua.

Nụ chun mũi lại rồi đưa mắt nhìn quanh:

- Ấm hết vào màn cửa, thăm thủa. Sao không nấu canh thịt nạc có phải ngon hơn không?

- Thịt nạc ai mua?

Nụ cười hề hề:

- Ừ nhĩ! Bu thích thì con đạp xe ra chợ chỉ vài phút là có ngay.

Nghe đến chợ búa gần nhà, mắt bà chột sáng và giọng liền thoảng như vừa tiêm được mũi thuốc khỏe:

- Ngày mai dẫn bu ra chợ mua ít rau rọ cá mú về ăn. Bu bảo thật, cả mấy tuần nay ở trên nhà vợ Tâm thèm rau chết đi được mà không dám há mồm kêu.

- Thì ăn cơm xong lát nữa con chở đi.

Nghĩ đến cái xe đạp cũ kỹ bánh đi đàng bánh, khung đi đàng khung dựng ở góc phòng bà lắc đầu:

- Thôi chả thèm vào, vừa mới sang đây tao chưa muốn chết đâu.

Nghe mẹ nói trúng ý Nụ cười hềnh hếch. Quả thật nếu Nụ chở bà đi chỉ có nước hai mẹ con đánh vật với chiếc xe đạp. Nụ nhìn nồi nước vừa sôi tới nhắc chừng. Bà Cửu bỏ vội những khoanh cà chua đã thái mỏng chung với tôm khô cùng một lượt:

- Nhà không có bột ngọt hử Nụ?

- Ở đây ít ai xài thứ ấy lắm, ba cái chất hóa học làm lũng bao tử. Lần sau muốn canh ngon bu cho vào lon soup gà là ngọt ngay.

- "Xúp" gà có "cà rốt" á!

- Nó là nước thịt gà hầm sẵn đổ vào lon đóng hộp lại. Nước trong vắt như nước lạnh lại có vị thịt gà thơm ngon.

- Thế thì đánh át mùi tôm khô còn gì?

Biết mẹ mình vẫn có tật thích nói chuyện kể lể dài giòng như ngày xưa, Nụ lững thững bỏ ra ngoài phòng khách xem ti vi. Tuy thương mẹ nhưng quá khư nghèo hèn luôn ám ảnh, vì thế tình thương bị mặc cảm lấn át, Nụ luôn mang trong đầu ý tưởng phải gột rửa ông bà cụ thành một người mới để khỏi xấu hổ với bạn bè. Ra đến phòng khách, Nụ ngả người trên ghế. Đối diện, ông Cửu ngồi ngủ gà ngủ gật vì vẫn chưa quen giờ giấc thay đổi nơi đất mới.

- Thầy không dậy tắm rửa rồi ăn cơm à?

Tội nghiệp, ông cụ đang ngủ ngon lại thêm tật lãng tai nên nói đến lần thứ ba mới nghe thấy.

- Gì vậy? Ông giật mình nhưng đôi con mắt lơ lơ khép kín.

- Cơm sắp chín rồi, thầy dậy tắm cho khoẻ rồi còn ăn cơm.

- Tắm gì giờ này? Mà thầy có làm gì đâu phải tắm?

- Thì thầy vào rửa mặt cho tỉnh táo. Tập thức khi trời còn đang sáng cho quen.

- Tập làm sao được, từ khi sang đây đến nay chẳng đêm nào tao chợp mắt, ông thủ thỉ như muốn tâm sự với con, hôm nọ vợ Tâm chở đi mua cho một vỉ thuốc ngủ nhưng rõ là thuốc giả vì chẳng thấy công hiệu gì cả chỉ làm mệt mỏi thêm.

Nụ nhìn thầy mình thương hại vì thấy ông khác xưa quá nhiều. Về mặt lúc nào cũng ủ rũ buồn bã và tư tưởng yếm thế nên kiếm lời an ủi.

- Ngày thầy ngủ đêm thức thì đâu gọi là mất ngủ.

- Nhưng nãy giờ tao đã ngủ được mấy phút?

Đã có sẵn thành kiến và lại cho là cái mặt Nụ nhăn nhăn trên chọc nên tự dưng ông nóng cả người lớn tiếng:

- Hết tiếng khua gõ âm âm lại tới mày ra đây phá đám.

- Thầy lúc nào cũng bần gắt cho nó khổ thân. Thượng đế sinh ra con người

phải hơn cây cỏ lá hoa, phải hơn muôn loài cầm thú mà sao hoa biết xòe cánh tỏa hương sắc, chim biết líu lo ca hát, vượn đua nhau chuyền trên cành...

- Chuyền cái con khi già. Ngừ mầy học hành tới đâu mà giờ giọng văn chương với tao. Tao bảo thật...

- Tao bảo thật... là tao chỉ biết chửi thôi...

Nụ tiếp lời ông rồi cười hề hề. Ông Cửu không thể hiểu nổi. Ngày xưa nó mặc cảm vô cùng, hễ ai nói động đến là tủi thân rúc vào một xó khóc, hễ ai trêu ghẹo gương mặt xấu xí là bù lu bù loa vừa gào vừa kể vừa trách hờn thân phận thế mà bây giờ mới mười sáu năm tính tình nó hoàn toàn khác.

- Tao đã nói gì mà mầy bảo là chửi hờ con xẻo kia?

- Thì con xẻo... con kia... con ranh... Thầy vẫn không bỏ được những tiếng nhà quê đó. Minh nghe quen nhưng thiên hạ sẽ cho là lời thô lỗ tục tằn.

Cũng như có nhiều người mẹ ngắt yêu con mà tím cả mặt mày. Cái gì quá độ, quá lời, quá tay cũng không tốt.

- Phải, ông Cửu gật gù, bây giờ mầy hay mầy giỏi nên dạy cả thằng bố mầy.

- Con thấy ở Việt Nam nhiều bậc cha mẹ thương con quá cũng khổ mà khắc nghiệt với chúng quá lại càng khổ thêm. Con cái vô tình làm rớt cái chén đôi đũa cũng bị đánh túi bụi, quên không cho con gà con chim uống nước là bị đá đập đá dui. Có người lại còn thả con vô ổ kiến lửa hoặc đánh chúng bằng củi tạt cho đổ máu rồi giã muối ớt xát vào vết trầy cho đau rát đến nỗi phải la làng. Cha mẹ gì mà tra tấn con cái dã man hơn kẻ thù, tội phạm. Qua đây nhiều người vẫn còn tật cũ không bỏ bị lũ con gọi điện thoại số chín một một báo về tội bị cha mẹ hành hung. Dĩ nhiên những người tàn ác như thế bị công ngay tại chỗ.

Ông Cửu nhìn con, không hiểu nó có ám chỉ gì không vì vụ xát muối hay thả vào ổ kiến lửa tuy ông không làm nhưng đồn bao trấn nước Nụ thì đã có một

lần.

- Con người qua đây mới thực sự được coi là một con người. Ngay những tên ăn trộm, ăn cắp bị bắt tại trận cũng không được quyền hành hung đánh đập nó. Có lần bạn con bị giật bóp, chụp vuột tay nên nó thoát chạy mà có súng cũng không dám bắn chỉ vì luật không cho bắn người đang sau lưng. Súng chỉ để tự vệ chứ không phải dùng để giết người nhất là một khi nó đã sợ và quay lưng bỏ chạy...

Nụ nói và nói nhiều lắm như đang phô bày, khoe khoang mười sáu năm học hỏi nơi xứ tự do. Ông nghe nhưng tai bên này để lọt sang tai bên kia rồi chui tọt ra ngoài vì luôn cho rằng ý ông mới là đúng.

- Mày mới nứt mắt ra mà đã bày đặt dạy đời.

- Con đâu dám nhưng sống giữa xã hội văn minh mình không thể cứ mãi ăn lông ở lỗ, cũng không thể ăn mắm chuột, mắm tôm...

- Con xẻo lại nói nữa cho mẹ mày nghe thấy đào ông bới cha mày lên. Đã ngu thì ngâm cái mồm vào. Còn tao chẳng thà nhịn đói chết nhăn răng chứ không bao giờ ăn cái "hem bơ gơ" béo bỏ hời trưa của mày.

- Nhưng nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục. Bên xứ Mỹ nhà cao cửa rộng, máy lạnh máy nóng thổi ì ì mà nấu ba cái mắm thôi cho nó ảm vào quần áo, vào thảm, vào màn cửa thì chịu sao cho nổi...

Buổi trưa sau bữa ăn, bà Cửu ra chiếc ghế salon cũ nằm ngủ say sưa như một đứa trẻ thơ dù đầu bà đã ngoẹo hẳn sang một bên. Nhìn bà ngủ mà thêm trong khi bụng ông lưng lửng những nỗi buồn phiền. Ông đưa tay kéo hẳn miếng màn cửa sổ nhìn ra ngoài. Trời nắng gay gắt nổi rõ từng cụm mây trắng đục lơ lửng lưng trời che lấp mọi cảnh vật như cách ngăn hẳn thế giới loài người. Cái nắng cho ông cảm giác mây được nắng nung nóng rực lên như lòng ông bây giờ, trông vĩ đại, hùng dũng, cao dày như những vách núi khổng lồ vẫn bị gió xuyên thủng. Lòng ông đã từng bị những mũi nhọn lần

lượt đâm nát bấy, như kẻ đói khát còn bị thêm đòn roi vọt. Ông cứ nghĩ thức ăn sẽ ấm lòng con người nhưng không thể ấm được lòng ông. Những lúc ngồi một mình ông thấy lòng trống trải vô nghĩa. Ông nhớ ngày nào từ Bắc vô Nam, dù có vất vả cực khổ trong bước đầu tạo dựng cũng không cay đắng và tủi nhục như thế này. Thật vậy, những ngày sống với Nụ ông mới thấy cả một nền luân lý tự thưở nào bị sụp đổ. Nó chẳng coi ông ra gì. Ông nói một nó cãi mười, đôi khi còn cố tỏ ra hiểu biết để dạy khôn ông. Vẫn biết "tre già măng mọc và vẫn biết rằng "con hơn cha là nhà có phúc" nhưng nó đã được cái khôn ngoan gì ở ngoài đời? Có chăng chỉ là khôn vặt, láu cá và hỗn láo. Ông uất ức khi nhìn thấy nó dần mạnh dõng nòi niêu chén đĩa mẹ nó rửa sẵn úp trên rổ:

- Có cái sponge ngay đó sao bu không lấy rửa mà lại tha miếng giẻ hôi thối ở đâu về thế này! Bởi vậy mấy bà già Việt Nam đi đến đâu cũng bị người Mỹ coi thường và chê dơ bẩn đến đó. Tại sao không dùng dishwashing liquid mà lại để mỡ nhầy nhầy, thật là khủng khiếp!

Nó quăng cái nọ, ném cái kia lăn lông lốc dưới mặt thảm:

- Thầy bu vác của quý này từ đâu về cho bẩn nhà.

Bà Cửu ngu ngơ sợ con vất thật vợ vội mấy cái chai bằng thủy tinh cất vào chỗ cũ không dám mắng lại mà chỉ cười hiền hòa:

- Sư con khỉ. Nước cam nước táo uống hết, tao giữ mấy cái chai cái lọ để đựng ba cái vớ vẩn, khỏi mua bán cho tốn tiền.

- Ôi trời ơi, Nụ trề môi, ở đây chứ nào phải Việt Nam mà bu giữ lấy để bán ve chai lông vịt. Thứ quý này có vất đi cũng chả ai thèm nhặt.

Ông Cửu tức lắm, bây giờ nó ra cái chuyện cha mẹ nghèo nàn thất học, đến một chữ tiếng Tây tiếng Mỹ cũng chả có, lại còn tham bô vợ vét những của thừa thừa rác rến làm dơ nhà bẩn cửa. Nó có biết đâu rằng không để dành làm sao có chai kẹo đắng, chai tôm khô, lọ bột ngọt, lọ gia vị nấu nướng,

không nhạt nhẽo sao có hũ dưa, hũ củ cải muối?

Có lẽ ở nhà buồn, theo ông nghĩ, mặc cảm thì đúng hơn, ngay sáng sớm, vừa banh mắt Nụ đã leo lên xe đạp đi khắp cùng đường phố ra chuyện "ét xơ xai" cho người khoẻ mạnh. Đến đúng bữa trưa nó trở về với ba miếng bánh mì vừa tròn vừa đẹp, ở giữa kẹp một miếng thịt băm nướng khăm khổi mà nó gọi là "hem bơ go" cùng với sáu lon "RC strawberry" nằm ngạo nghễ trên chiếc bàn vuông bốn chân èo ọt xiêu vẹo. Hành động của nó có khác nào dẫn mặt ông bà đừng nấu nướng vì sợ bẩn nhà.

Hôm nọ bà hàng xóm biểu đến cả rễ cải bẹ xanh. Ăn không hết bà Cửu cất ra phơi nắng và muối chua. Nhìn hũ dưa vàng rệu trông đến thích mắt thế mà chẳng biết mới đi đâu về Nụ chun cái mũi lại rồi huỳnh huých chạy xuống nhà bếp tìm tòi lục lọi. Cuối cùng khám phá ra, chẳng những nó đổ hũ dưa mà còn lôi được hũ mẻ ông dậu kỹ trong kẹt tủ dồn hết vào thùng rác với lý do mất vệ sinh và hôi cửa nhà. Trong thoáng chốc, bà Cửu thấy bao công lao của mình đi vào trong cái thùng hôi thối kia. Tức quá bà tru tréo cho hả cơn giận:

- Sư bố mày lão lếu, đền tao ngay hũ mẻ.
- Con không đền, bu còn mang nó về con đập vỡ ngay. Nụ trả treo.
- Mày tưởng xin dễ lắm à! Nói năm lần bảy lượt bà hàng xóm mới cho một muôi để gậy. Công tao nấu nồi cháo suốt buổi trưa, mày nghĩ xem làm như thế mà coi được hở? Có mẻ nấu tí canh, tí giả cây, cái gì mà chẳng được.
- Bu biết con mẻ là con gì không? Là con dòi. Con dòi ăn phân người. Nụ gục gặc cái đầu ra chiều bực bội.

Đúng là thứ ngu độn, bà Cửu không thèm chấp với Nụ vì dòi trong mẻ mà đi so sánh với dòi trong phân. Có điều bà cũng phải cho nó biết thế nào là cội nguồn:

- Hồi xưa sang đây mày đã mười tám. Mười tám năm trời dưa nào rúc ở nhà

tao ăn canh cá củ chuối nấu mỡ? Đứa nào ăn cá hăm thủy với mỡ? Đứa nào ăn lươn nấu hoa chuối với mỡ? Đứa nào...

Nụ ngắt lời:

- Mười tám năm trời không lẽ con người không thay đổi? Hơn nữa, thịt gà thịt heo ê hề bổ dưỡng như vậy thầy bu không ăn lại đi ăn ba thứ vớ vẩn.
- Nhưng khôn nổi tao ăn không được những thứ mày gọi là bồi bổ đó, ông Cửu xen vào, cũng như tao không tin được những gì mày đã nói. Mày bảo mày có xe, bây giờ xe đâu hay vẫn chiếc xe đạp thồ tả nghèo nàn nhất nước Mỹ. Mày bảo mày lành lặn, đẹp đẽ ai ngờ nào có khác gì xưa. Rồi mày bảo mày giàu có nên sắm sẵn áo quần mềm gối và phòng riêng, ai ngờ qua đây phải nằm đất. Nhà cũng chẳng phải của mày, nay nó tới xét nhà, mai nó cho người theo dõi rình rập. Sống thế thì sống sao được...

Bà Cửu nghe chồng tố khổ Nụ cũng tru lên gào khóc, kể lể nghe thật thảm thiết mặc cho Nụ đứng nghệt mặt ra. Còn thương gì được nữa mà thương quân lừa dối. Sự dối trá hành hạ ông thì ít nhưng sự tin tưởng đến nỗi cuồng dại lại hành hạ ông quá nhiều. Ngày nào qua đây ông chỉ nuôi hy vọng ở một mình nó. Nó đã làm cho ông nở mặt nở mày với xóm ngõ láng giềng và đi đến đâu người ta chẳng nhắc nhở hỏi han cô Út. Cô Út được coi như một thần tượng của các thiếu nữ đang xuân, được coi như thần tài của những gia đình túng thiếu và với ông là cả một hãnh diện tột cùng. Nào ngờ qua đây mới biết nó lại là thứ nghèo đói khổ rách áo ôm nhất nước. Số tiền tàn tật mà ông cho là của trời cho, là một sự may mắn nào ngờ chính là niềm bất hạnh, mất mát của con mình.

Ông Cửu buồn lắm, ông nhớ lại những bữa lễ giỗ dai dẳng kéo dài cả tuần lễ. Song song với việc giỗ chạp là nghe những lời tâng bốc con ông cho xứng đáng với bữa cơm thịt cá thịnh soạn. Việc đó làm ông hãnh diện và vui

sướng tốt cùng, niềm hãnh diện của một ông bố có con gái giàu sang phú quý, như vua của một cõi mà chung quanh ông là đám quần thần tung hô chúc tụng. Ông tưởng qua đây, bà con láng giềng và những người nào đã từng quen biết ông sẽ phải kính nể, khúm núm, nào ngờ con ông còn nghèo hơn bất cứ đứa nào trong xóm. Thằng con ông Tá, cả năm mới gửi về nhà có mỗi thùng đồ. Ở nhà gia đình nó xúm lại chia năm xẻ bảy, bóp chặt cũng chỉ đủ ngày hai bữa cơm độn thì nói chi đến việc đình đám thế mà bên đây nó vẫn còn có một chiếc xe hơi cũ làm phương tiện di chuyển, vẫn còn mượn được cái "ờ pá tơ mân" ở thoải mái với vợ con, vẫn còn có công việc để làm chứ không lang thang vất vưởng như con ông.

Ông buồn vì niềm hy vọng hoàn toàn sụp đổ nhưng vẫn còn gượng gạo lây lất sống qua ngày. Điều ông cảm thấy bất lực và buông tay thua cuộc là những bữa cơm khô khan mãi tiếp diễn như loài người phải ăn cỏ khô. Mấy ngày liên tiếp chịu không nổi ông đành than phiền với Tâm. Hôm sau, vợ chồng Tâm mang đến một bao gạo nhỏ, một bịch tôm khô, một chai nước mắm, một hũ mắm tôm và vài cái nôi cũ. Tâm xếp cả lên bàn và bằng giọng trịnh trọng cô con gái rơm rớm nước mắt:

- Chính ra thầy bu phải ở với chúng con, vì dù sao chúng con cũng khá giả tươm tất hơn nhưng cái Nụ cô út ở một mình cũng buồn. Hơn nữa nó cứ ăn rông ăn rài, học hành chẳng lo học, tính tình cũng quái đản nên có thầy bu ở bên cạnh ép nó vào khuôn phép, ăn uống có chừng có bữa hẳn hoi thì con nghĩ chỉ vài tuần sau là đổi khác ngay.

Nghe Tâm nói thế ai chẳng mừng lòng nhưng thực ra Nụ đâu cần sự săn sóc của ông bà mà trái lại Nụ còn muốn dậy khôn, làm thầy đòi.

- Cái Nụ có trở chứng với thầy bu chưa vậy?

- Tao chẳng hiểu ra làm sao cả. Đứa nào qua đây cũng muốn nhà sạch nhà thơm trong khi ăn uống khô khan nguội lạnh. Ăn như thế thì làm sao sống

nổi.

- Bên Mỹ khác bên mình thầy ơi. Khổ lắm có nói ra thì bị coi là mất gốc mà ăn uống bày biện ra như thế thời giờ đâu để nấu? Thời giờ đâu mà giặt thảm?

- Nhà giàu mới sợ thảm hôi chứ còn nghèo thì sợ gì ai?

- Cứ như thầy thì mình khác nào mọi.

Ông Cửu nhìn Tâm hậm hực. Ông tưởng than thở với Tâm cho vơi bớt những uất ức chán nản trong lòng ai ngờ Tâm lại cũng cùng một luận điệu như Nụ. Ước mình ông chỉ vào đồng nôi niêu cũ và vài món đồ khô Tâm vừa mang tới cất giọng sang sảng với vợ như thuở nào:

- Bà vào cầm cuốn sổ để tôi ghi xem hết bao nhiêu sau này trả lại cho vợ chồng nó.

Quay sang Thành đứng xó rợ gần đó ông nói tiếp:

- Để lãnh được tiền già thầy sẽ trả cả lời lẫn vốn.

Tâm khẽ cười, nụ cười đầy ngượng ngùng nhưng không phải với ông mà với chồng.

- Còn lâu lắm thầy ơi, phải ba năm nữa. Mà có đáng là bao mà thầy phải bận tâm.

Hơn ba tuần sống trong giả dối, hết che đậy cho chồng lại đến cha mẹ, Tâm tưởng là thoát ách khi ông bà dọn sang nhà Nụ, nào ngờ thấy ông lúc nào cũng bồn cữ soạn lại, vừa dờ lại vừa ương. Nàng phân vân không biết nói gì để bớt ngượng với chồng thì Nụ đã nhét ba mươi đồng vào túi Thành:

- Từ bây giờ mọi chuyện ăn ở của thầy bu để em lo. Anh chị còn nhà cửa nợ nần, riêng em đã có chính phủ nuôi không, chẳng đói đâu mà phải sợ. Có điều em không thích thầy mẹ ăn mắm sặc mắm ngóe nên đừng tha xuống nữa.

Tâm giật mình nhìn ông Cửu và đoán chắc cứ luận điệu này trong nhà sẽ xảy

ra chuyện lớn. Nàng vội nắm tay mẹ để từ giã nhưng còn làm bộ ra chiều bịn rịn:

- Bu giữ số phone này. Sau năm giờ chiều là con có mặt ở nhà, bu gọi lúc nào cũng được.

Xa Tâm mới có vài ngày nhưng thiếu người trò chuyện bà Cửu mủi lòng oà lên khóc như cuộc chia tay vĩ đại từ Bắc vào Nam:

- Con ở xa thế làm sao đến với thầy bu thường xuyên được.
- Đâu bao xa, Thành chen vào, chỉ mười lăm phút lái xe thôi. Thầy bu yên chí, chúng con sẽ đến đây mỗi tuần chở thầy bu đi lễ nữa chứ!

Ông Cửu giật mình, hôm nọ ở nhà vợ chồng nó đi lễ đã phải mất hơn nửa tiếng mới tới nơi, bây giờ thêm mười lăm phút nữa. Đi về mất tiếng rưỡi cộng với giờ xem lễ là mất toi buổi chiều Chủ Nhật. Ông thở dài:

- Sao chúng mày không kiếm chỗ nào gần nhà thờ mà ở? Xa thế này sáng tối lễ lạy làm sao?

Tâm nhún vai:

- Có sát vách cũng hơi sức nào đi lễ mỗi ngày. Thầy coi làm quần quật từ sáng cho tới đêm, giờ ngủ không đủ lấy đâu mà lễ với lạy.

Ông Cửu bức lắm, nếu ở Việt Nam mà nói với ông những lời lếu láo như thế thì đã bị chửi cho một trận nhưng bên này chúng được tự do ăn nói nên ông cố giữ lời trách thật nhẹ nhàng:

- Chúa ban cho của ăn hàng ngày thì con cố gắng sốt sắng kính hạt, đi lễ sớm tối tạ ơn Người mới đúng.

- Đi như vậy lấy tiền đâu trả bills hàng tháng? Thầy làm cứ như đang còn ở Việt Nam nằm chơi dài dài khỏi lo lắng gì hết. Bên này nội tiền nhà trả đến mãn đời cũng chưa hết nợ.

- Tao tưởng nhà cửa đó là của chúng mày? Ông ngạc nhiên.

- Thì của chúng con chứ sao! Nhưng tiền đâu mà trả một lúc mấy trăm ngàn

trong khi mỗi tháng làm chỉ dư vài trăm bạc cho nên phải ra ngân hàng mượn, như thế tính ra trả ba mươi năm mới hết nợ. Nợ xong cũng đâu có yên, nào thuế đất, thuế county, city, bảo hiểm cháy, bão, động đất... Ôi bằng đó thứ cũng muốn khùng, thầy có tin rằng nhà đã trả xong rồi mà không có tiền trả thuế đất cũng mất nhà luôn?

Ông Cửu nghe lòng bùng ở lỗ tai, cái gì nhà mình rồi không phải nhà mình. Cái gì nợ đến ba mươi năm cũng chưa xong mà còn có thể mất luôn nếu không trả thuế? Thuế là cái quái gì mà chúng nó phải sợ đến thế! Nhà ông đã từng nợ thuế đất đến hai chục năm mà có ai làm gì được đâu. Nếu không phải sang tên cho vợ chồng thằng Chấn trước khi đi Mỹ thì chắc gì chúng lấy của ông được một xu. Ông định mang kinh nghiệm của mình ra kể cho thằng Thành sáng mắt nhưng mấy lần định mở lời là mấy lần vợ Tâm cố tình gạt đi. Chán nản ông đưa mắt nhìn sang vợ...

Lúc ấy bà Cửu đang nhìn ra cửa sổ và dừng lại thật lâu ở những dãy lầu san sát bọc vòng cái hồ tắm vĩ đại với màu nước xanh biếc. Trong hồ, một đám trẻ đang đùa giỡn với những chiếc phao nổi đủ màu sắc làm bắn nước tung tóe. Mặt chúng đỏ au vì say nắng pha lẫn tiếng cười nói rộn rã. Chung quanh hồ, loang lổ vài đám cỏ khô trơ đất. Bà chép miệng:

- Giá được miếng đất kia trông thì có vô số rau mà ăn.

Tâm nhìn theo tầm mắt mẹ, nàng lắc đầu:

- Thảm cỏ xanh tươi đẹp như thế mà bu đòi trồng rau. Thật đúng là...

- Là... là cái gì hở khi? Bà quay lại mắng yêu con. Tao chẳng thấy đẹp một khi nhìn nó vô dụng.

- Người ta phá cả vườn cây ăn trái để trồng cỏ cho đẹp cho sang, còn đây có sẵn bu lại đòi phá đi. Nhớ hôm nọ bu ươm trên con mấy hột mướp, sáng nay anh Thành nhổ tiệt.

Tâm giật mình ngưng lại khi biết mình lỡ lời. Quả nhiên bà Cửu quay phắt sang nhìn Thành:

- Hôm đi tôi dặn kỹ là đừng có mở lớp lá khô che bên trên vì nó mới nhú non, nắng gắt quá sợ sẽ chết. Tại sao chưa được vài ngày anh đã nhổ đi? Tâm nháy mắt nhìn chồng cầu cứu. Nếu bà biết được chính tay Thành hất tung lớp lá khô, cào nát những mầm non mướt như người ta diệt chết một loại cây độc thì bà sẽ tiếc biết chừng nào. Mảnh đất nhỏ bằng chiếc nón khó có thể làm xấu mảnh vườn sau nhưng nếu để lớn lên nó sẽ bò ra cỏ vì không có giàn. Nhà nàng chắc chắn chẳng bao giờ có giàn mướp vì Thành đang cần ánh sáng mặt trời rọi qua khung cửa kính mỗi chiều để làm ấm áp đôi phần cái nền nhà lạnh toát. Hơn nữa, ánh nắng sẽ giết chết vi trùng, khử bớt mùi hôi hám trong nhà. Buổi sáng cào nát cây đậu đã yên, Thành lái xe vào nursery mua bốn miếng cỏ vuông đắp vào khoảng trống mà ông Cửu cuốc lên để trồng cây tuần trước. Thế là xong, từ bây giờ trở đi Thành sẽ không còn ám ức mỗi khi nhìn thấy nó.

- Tao gieo cả ba mươi hạt, định vài ngày nữa đánh ra cho mỗi nhà ít cây mà trồng. Thật đúng công toi!

Bà Cửu tiếc công trình chăm dưỡng lại kèm thêm sự bức dọc khi khám phá rằng đất cát ở đây còn mắc hơn vàng. Chính vợ chồng Thành có nhà cửa rộng rãi mà còn tiếc cả nắm đất nói gì đến những nơi khác, như nhà cái Nụ, giọng bà gay gắt:

- Biết chúng mày nhổ đi thì tao đã mang hết xuống đây mà trồng.

Ông Cửu cũng ám ức nãy giờ nhưng vẫn nhỏ nhẹ:

- Bà nhổ lên nó động rễ trồng sang năm cũng chẳng có trái. Mà thôi tiếc làm gì, bây giờ ươm lại cũng đâu có muộn. Mình còn cả bao hạt giống cơ mà!

Bà còn đang ngẩn người ra ngẫm nghĩ thì Nụ giọng nửa đùa nửa thật:

- Ở đây đất đâu có mà bu trồng? Còn nếu cứ ngoan cố trồng trong chậu cho

nó bò trên tường thì con chỉ tặng cho ly nước sôi là xong ngay.

Nhìn dáng điệu ngông nghênh của Nụ, bà lườm yêu nó một cái thật dài:

- Ngoan cố cái thằng bố mày. Lớn tòng ngồng mà ăn nói không phép tắc thì liệu cái phần hồn mày.

Nụ cười hề hề, tiếng cười dễ dãi của ngày xưa nhưng bây giờ đối với ông Cửu hình như đang pha trộn cả sự khiêu khích lẫn thách đố. Nụ không còn im lặng khoanh tay cúi đầu nhận lỗi mỗi lần ông quở trách dù đúng hay sai mà luôn luôn dùng lý lẽ để biện hộ cho mình. Ngay vấn đề ăn uống tắm rửa vệ sinh của ông nó cũng chen vào khích bác và chống trả kịch liệt dành phần đúng về nó. Nụ luôn kết luận bằng một câu nói mà ông ghét cay ghét đắng: "Ở nước Mỹ mà thầy làm như đang ở với mọi Rha Ê".

Bảo vợ chồng Tâm tề bạc chứ suy ra Nụ còn tề hơn nhiều. Cái tình cảm cha con mặn nồng khi xưa giờ như chỉ còn liên hệ bởi những câu thưa gọi thầy bu, ngoài ra cách đối xử không thua người dung nước lã. Chính ra ông về đây Nụ phải vồn vã, mừng rỡ, đằng này lại dửng dưng ra chuyện chấp nhận như rước của nợ. Hễ đi đâu thì thôi mà về đến nhà là nó chun mũi hửi chỗ này, hít chỗ kia. Hôm nọ bà Cửu đang kho chả với nước mắm. Từ ngoài vào nó chun cái mũi rồi nhảy lên như bị phong giật và hấp tấp lao đầu về phía trước.

- Chúa ơi! Bu nấu cái gì mà thôi tha như thế!

Thấy Nụ về nhưng ông Cửu vẫn giật mình vì tiếng hét của nó. Mùi đồ ăn thoang thoảng, đúng là mùi chả kho nước mắm, cái mùi khăm khảm quen thuộc làm các tế bào trong ông chỗi dậy và buồng phổi nở to ra. Ông thấy bụng cồn cào đói và bước nhanh theo Nụ xem nó định dở trò gì. Dưới bếp, bà Cửu đang lui cui đổ chả ra đĩa và trên bàn đã bày sẵn hai tô canh bí đao. Sau lưng bà, Nụ đứng chống nạnh mặt sừng lên.

- Bà làm gì mà ngon thế! Vừa nói để đánh trống lảng ông vừa kéo ghế ngồi

xuống.

- Ngon với chẳng ngon, Nụ gắt khá lớn, mình đâu phải là mọi Rha Đê mà đòi ăn mắm chuột. Sang đến xứ sở này mà còn ăn kiểu hôi hám đó.

- Sư mày, không ăn thì xéo đi chỗ khác.

Bà Cửu lườm con nhưng vẫn dọn ba cái chén trên bàn.

- Con không ăn đâu, nuốt gì nổi mà nuốt. Nhà Mỹ mà bu nấu nước mắm tanh như chuột chết.

Hình như mỗi lần trước mâm cơm vừa chín tới, ông bà quên tất cả mọi chuyện đang diễn tiến chung quanh. Có thể cả hai cùng áp dụng câu trời đánh còn tránh miếng ăn nên cố nín nhịn nhưng thái độ tăng lờ của ông bà càng khiến Nụ thêm bức dọc. Mặt đằng đằng sát khí, mắt Nụ bất chợt dừng lại ở cửa sổ, nơi treo tấm màn bằng voan đã cũ. Phải làm một cái gì đó để biểu tỏ sự tức giận hơn là la hét. Không chần chờ, Nụ với tay lên và giật mạnh xuống, lớp bụi phủ theo đà rơi bay tứ tán trong lúc bà đang lấy cơm ra đĩa. Ông Cửu tuy kèm nhèm nhưng cũng nhìn thấy tận tường. Ông cố nuốt giận cho chính mình:

- Một nháng là mùi hôi bay đi hết ấy mà. Nấu món ăn Việt Nam mà không bốc mùi ăn làm sao ngon.

Quả tình ông muốn nhin Nụ thực sự vì nấu được lần này sẽ có lần khác. Ông sợ những bữa cơm lạt lẽo mùi vị, ông sợ những cái "hot dog" Nụ mang về

- Ngon cái miệng mà chết cái nhà, Nụ vẫn cứ gân cổ, khách khứa bạn bè ra vô chúng khinh cho.

- Nhà có phải của mày đâu mà giữ như mả tổ?

- Nhà ai thì cũng phải ăn ở cho vệ sinh sạch sẽ chứ! Chẳng thấy ai như mấy bà già Việt Nam dơ bẩn...

Bà Cửu cảm thấy bức bối vì Nụ cứ càu nhàu những chuyện không đáng, bà dẫn mạnh nắm đũa lên bàn:

- Chúng khinh là khinh thứ lêu lổng chơi bời, không tiền không bạc chứ khinh mùi nước mắm kho chả à!

Bị va chạm tự ái, Nụ nói như hét:

- Nhưng con không bằng lòng nấu nước mắm trong nhà. Rồi bu xem, thằng chủ nhà tí nữa bò lên đây nó sẽ cho một tràng vệ sinh thường thức. Nào là văn hóa dân tộc, nào là tiến bộ của loài người. Thầy bu có tai đâu mà nghe, chỉ tội cho con mà thôi.

Gì chứ nói đến chủ nhà là bà Cửu ngậm tăm. Tuy không rành nhưng nghe vợ Tâm bảo ở nhà housing tụi nó rất khó nhất là tụi họ ăn uống đông đảo, ngay như Nụ tật nguyên thế mà động một chút là chúng "đi" bắt dọn tới dọn lui. Bà Cửu không sợ phiền đến Nụ nhưng sợ bị đuổi ra khỏi nhà. Thân ông bà đã ăn đậu ở nhờ lại bám cả vào Nụ cũng đang ăn nhờ ở đậu nốt. Vừa giận lại vừa tủi, tay bà run lên khi bới cơm ra chén:

- Dù gì cũng lỡ rồi, để nuốt cho trôi bữa nay rồi từ mai tao chỉ luộc tí rau chấm với nước mắm. Thôi ngồi xuống đi đừng hùng hổ nữa Nụ ạ!

Chuyện chẳng có gì đáng để làm to nhất là đang trong bữa ăn nhưng khôn nổi Nụ vẫn bực mình vì chẳng hiểu tại sao ông Cửu lại cứ lời nặng lời nhẹ với mình. Thêm vào đó Nụ muốn chứng tỏ mình vẫn mình tân tiến nên vùng vằng mở tủ tìm chai nước khử mùi hôi và cứ để như vậy vung vẩy đi từ nhà trên xuống nhà dưới xịt nước bay mù. Bà Cửu nhìn theo lắc đầu:

- Nhà có thua gì cái ổ chó. Bộ ghế nệm cũ ảm toàn mồ hôi, thảm cũng đen cáu toàn những đất mà ra bộ quý hoá trưởng giả. Mà cũng tại ông viết thư sang tán dương sự giàu có sang trọng làm nó được thể càng thêm hồng hách. Nãy giờ cố nín nhịn với con, bao nhiêu tức giận bị dồn nén ông Cửu quay ra gay gắt với vợ:

- Phải, lỗi tại tôi cả mọi đàng. Ấy thế mà lại có người đứng ngay kế bên cổ vỗ mới lạ.

- Tôi mù chữ biết đọc đâu mà cổ với đầu.
- Không biết đọc nhưng bà có tai nghe chứ!
- Thì ông đọc chứ còn ai vào đó nữa.
- Có đọc cũng nhìn trong thơ chứ chẳng lẽ bịa ra à!
- Vậy chứ ai đi khoe từ đầu trên xuống xóm dưới?
- Tôi khoe thì nào đã mất mát gì?

Những ám ức đang xảy ra từ Nụ không ngờ hai ông bà lại quay đầu lại la ó nhau như hai đứa trẻ nít. Bà Cửu cảm thấy mặt nóng bừng và cơn giận từ đầu kéo tới, bà nói hơi lớn tiếng:

- Ai bày tiệc lớn tiệc nhỏ? Ai bảo nó gửi máy này máy nọ về nhà? Rồi ai viết thư xin hết vải "suýt" đến vải gân cho cả giòng họ? Ai...
- Ra bà kẻ tội tôi đấy nhỉ! Nó bảo nó giàu, tiền của xài không hết phải gửi cho các hội từ thiện để giúp đỡ trẻ em bệnh tật bên Phi Châu hoặc những thuyền nhân còn đang tạm trú bên đảo. Bà nghĩ xem giòng họ mình không nghèo hơn những người đó hay sao?

Mỗi khi tranh luận, bao giờ ông Cửu cũng thắng, chả thế mà cả một đời lúc nào bà cũng cung cúc nghe theo chồng. Hơn năm mươi năm làm vợ và làm dâu bà nhận thấy những khó khăn, độc đoán bên gia đình chồng hầu như đã trở thành chuyện bình thường và một người yếu đuối không lập trường như bà thì cũng dễ dàng chấp nhận. Thoạt đầu là nhượng bộ những quá trớn của chồng, sau nữa vì yêu thương và vì muốn gia đình êm thấm cho nên bà luôn tâm niệm "một câu nhịn là chín câu lành." Dần dần từ "nhịn" chuyển sang "sợ" không mấy khó, lúc nào bà cũng ở cạnh ông như một kẻ đầy tớ hiền lành và trung thành nhất. Ông bảo sao bà nghe vậy, ngay đến quyền làm mẹ cũng chẳng có, thương đứa này bỏ đứa kia cũng từ ông mà ra. Những khi ông la mắng con cái, bà cũng len lén trốn một chỗ cho qua cơn sóng gió hoặc mẹ con ôm nhau ngậm ngùi.

Ông oai phong là thế, ông uy quyền là thế mà bây giờ bà dám trả treo một đổi một là sự chẳng vừa. Cái lý do để bà được quyền bình đẳng, ngang hàng với chồng chỉ vì ông không dám đánh bà nữa sau lần đuổi bà chạy từ nhà ra vườn. Dù chuyện xảy ra cách đây tám năm nhưng bà nhớ rõ như in là chiều đó sau khi la cà ở nhà hàng xóm đến gần nửa ngày mà không xin phép ông trước. Biết tội, bà lấm la lấm lét lần về đến đầu ngõ, lòng mừng khắp khởi vì nghĩ ông đi đâu chưa về. Ai ngờ rình sẵn từ lúc nào nên bà vừa bước chân vào nhà ông đã giơ cao chiếc gậy phang vào lưng. Nhanh như cắt, bà tránh được và quay ngược lại phóng bay ra ngoài. Thế là hai mái đầu bạc trắng nhấp nhô theo đôi chân nhỏ thó đuổi nhau trước sự thích thú reo hò của đám con nít. Bà tuy bé người nhưng chạy thật khỏe, cũng có thể vì sợ khúc gậy quá to đang gần kề nên bà quên hết nhức lưng phong thấp, quên luôn bờ ruộng ướt và trơn tuột. Bà thoăn thoắt băng ngang những vườn rau xanh lá, đạp lên cả luống su hào vừa gieo hạt tuần trước. Hấp tấp thế nào mà khi chạy dọc theo bờ ao bà ngã sõng xoài và lặn tòm ngay xuống.

Ở dưới ao nước lạnh cắt da, bà quên buột giá quơ mạnh chân tay lợi bì bõm. Cũng may ông Cửu vừa tới nơi thò vội cán gậy cho bà bám lấy để trèo lên. Trông bà nhanh nhẹn khỏe khoắn nhưng khi vừa bò lên tới bờ ao đã nằm ngất xỉu làm ông tủm tỉm cười. Ông cho rằng bà mưu mô nên cố giả đồ để vừa tránh cảnh bị đòn lại vừa được chồng thí đồ năn nỉ. Ai ngờ gọi đến năm lần bảy lượt cũng không nhúc nhích, lại thấy mặt bà càng lúc càng tái mét, ông hốt hoảng la to cho mọi người đến giúp.

Lúc đó, những người làm vườn còn ở đủ cả nên họ xúm lại kẻ thoa dầu người cạo gió. Vần qua vật lại, đến lúc cạo trúng ngay đốt xương sống bà oằn người và kêu thét lên. Thế là kẻ đoán gãy lưng người cho là bị trật xương sống bèn gọi xe đưa bà vào ngay bệnh viện. Thuốc men cả tháng trời nhưng khi xuất viện bà vẫn khắp khềnh chống cái nặng gối vì hai đĩa sụn bị

bệt ra theo thời gian gồng gánh nặng nề nay có cơ hội phát chứng.

Từ hôm bị ngã ao, bà chỉ loanh quanh trong nhà làm những việc nhẹ. Ngoài vườn không người phụ giúp, có mỗi thằng con nuôi còn nhỏ lại ham chơi hễ ra tới vườn là xuống ao mò cua bắt ốc. Ông bảo cách nào cũng không được. Vắng một chút đã thấy nó biến mất nhưng bù lại có những buổi tối nó mang về cả rổ ốc mít. Ông Cửu thích ăn ốc nấu chuối xanh với mẻ, bỏ thêm vài lát bì heo hầm cho nhừ, chút mắm tôm và rắc vài cọng tía tô hoặc lá lốt. Nghĩ đến món canh ốc, ông quên mình đang gằm gừ với vợ con nên múc muôi canh đổ vào chén xì xụp húp:

- Giá có ốc nấu chuối bà nhỉ?

Hương vị quê nhà bốc lên khí quản làm bà nuốt nước bọt ừng ực và cũng quên luôn câu chuyện vừa xảy ra. Bà nghiêng chén sát bên đĩa com rồi lấy đĩa gạt vào, com dẻo trắng tinh không chút mùi thơm nhưng bà vẫn lấy đĩa gắp một bầu cho vào miệng nuốt trửng như mọi lần rồi mắng yêu chồng:

- Có voi đòi tiên, hơn nửa tháng nay ở nhà vợ Tâm bó buộc, cổ mơ ước có ngày được tự do xào nấu, bây giờ vừa bữa đầu tiên đã đòi ốc với chuối. Bên này đào đâu ra thứ ấy.

- Cứ để yên rồi bà xem, vừa gắp miếng chả kho ông vừa rung đùi làm chiếc ghế ọt ọt lại được dịp lắc lư, chỗ nào có Việt Nam là có tiết canh, đòi chó.

Mắm tôm họ còn đóng chai được, không lẽ lươn, ốc, hoa chuối lại không?

Một vài ngày cho quen nước quen cái, tôi đảo khắp một vòng quanh đây thế nào chả kiếm ra.

- Ông thì chỉ cứ giở giọng khoác lác, hồi trưa dọn nhà vào đây tôi nào có nhìn thấy ai là Việt Nam đâu.

- Bà không thấy nhưng tôi nghĩ thấy.

Bà Cửu hom hem cười, hình như đã lâu, từ ngày rời Việt Nam bà không có được nụ cười nào cả.

- Làm như là chó.

Biết vợ hết giận ông cũng cười đồng tình coi như chuyện cãi nhau vừa xong chỉ là món canh nấu mặn, khó nuốt nên ông không chấp nhất những lời đùa giỡn của vợ.

- Còn giỏi hơn cả chó nữa, nếu không sao tôi ngủ thấy mùi trứng chung mắm tôm. Mai bà làm một bữa mà ăn, món nào mà cứ hôi um lên là tôi chịu. Nghĩ đến đĩa trứng chung mắm tôm màu nâu đất vừa đặc vừa sệt bốc vị thơm ngào ngạt, bà chợt nhớ đến Nụ và những tức giận của nó nên nhỏ giọng:

- Thôi đừng chọc cho nó nổi điên lên nữa. Bớt mồm ăn bớt miệng nói lại là yên ấm cửa nhà. Nó cũng tròm trèm bằm tư chứ còn nhỏ nhít gì, nay mai lỡ đứa nào phải lòng lấy nó là thành mẹ, thành bà mấy hồi.

Ông Cửu nhìn vợ, không hiểu bà dùng sai chữ hay vì lý do gì mà lại nói "phải lòng". Thường thường hai tiếng phải lòng để ám chỉ những gì không mấy tốt đẹp xảy ra. Tuy nhiên bữa cơm hợp khẩu vị nên ông cười dễ dãi và cùng a dua với vợ:

- Bà nói thế mà hay. Chỉ có đứa nào làm lỡ nên mới phải lấy nó mà thôi. Thực ra bà Cửu dùng tiếng lỡ cũng hơi quá đáng. Nụ tuy xấu và tật nguyên nhưng dưới đôi mắt của những người Mỹ, những người có lòng nhân từ bác ái thì lại là kẻ đáng thương. Ngay vài tuần đặt chân sang Mỹ, nàng đã được bác sĩ Tim McCabe đề nghị mổ để đặt lại sợi dây gân cho thẳng, may ra có thể trở lại bình thường như mọi người. Lúc đó còn trẻ, còn hy vọng nên Nụ vui vẻ yêu đời lắm. Nàng viết thư cho bạn bè ở khắp mọi nơi, nhất là thơ về Việt Nam tường thuật mỗi biến chuyển của căn bệnh. Mổ xong, Nụ chỉ được nằm nhà thương vài ngày làm nàng thấy ngỡ ngàng. Tụi Mỹ dùng tiếng surgery nghe có vẻ to lớn vĩ đại chứ thật ra chỉ rạch mỗi một đường dài khoảng hai phân ở hai cổ chân. Nụ thở hắt ra khi ngày đầu tiên y tá lại thay

băng và nhìn tận tường vết cắt:

- Tại sao không mổ dài thêm tí nữa hoặc rạch hết cả ống chân?

Nụ nằm vật vã trên giường sắt với thất vọng tột độ làm bình nước sôi nổi dài bằng vòi cao su nhựa chao động mạnh. Cô y tá hiểu lắm sự đau đớn của Nụ nên vỗ về:

- Không sao đâu, vết sẹo rồi sẽ biến mất.

- Tôi muốn có sẹo, thật nhiều sẹo cô nghe rõ chưa?

Nụ khóc lên rung rức y như nhiều sẹo thì sẽ được lành bệnh và bằng thái độ trẻ con, nàng phân trần:

- Chỉ rạch một chút như vậy thì cần gì đến thuốc mê, cần gì người đến ký giấy tờ? Tôi tự rạch cũng được vậy.

Giờ thì vỡ lẽ, cô y tá ái ngại:

- Không phải vậy, bác sĩ chỉ giải phẫu những chỗ cần thiết thôi. Bệnh của cô khả quan lắm mà.

Nụ để mặc nước mắt nhỏ xuống từng giọt dài không cần dấu diêm. Bao nhiêu hy vọng đều tùy thuộc vào vết khâu, vết khâu càng dài, càng đau đớn nhức nhối thì sự thành công càng cao thế mà lý do gì bác sĩ chỉ mổ lấy ví? Tuy buồn nhưng cũng chưa hẳn là Nụ đã hoàn toàn tuyệt vọng vì bác sĩ chưa cho biết kết quả thì mọi phỏng đoán chỉ là tưởng tượng. Nụ cố lấy buồn làm vui nên hôm xuất viện nàng gọi thằng Peter, bạn học cùng lớp, mang máy chụp hình và nhờ cô y tá chụp dùm. Peter tướng tá cao ráo, mắt xanh, tóc vàng lại khá đẹp trai và rất tự nhiên. Nó đứng đằng sau vòng cổ hai tay quanh vai Nụ, mặt cúi thật thấp và thật sát. Mắt nó cười mơ màng như đang chụp với người yêu mặc dù nhiều lúc đùa cợt nó hay gọi Nụ là "little sister". Đôi khi thân mật hơn nó ôm lấy cổ Nụ kêu "Oh! my baby". Mặc kệ, gọi gì thì gọi. Việc trước tiên là phải gởi những tấm hình "như là tình yêu" này đi tứ xứ để "giật le" với bạn bè, nhất là với cha mẹ mình để ông bà phải la

hoảng. Quả nhiên, vừa trông thấy hình ông bà nhảy dựng lên như điện giật nhưng sự hốt hoảng chứa đựng đầy vẻ hãnh diện nên chỉ vài phút sau ông bà hân hoan đi từ đầu trên xóm dưới khoe thành tích "vinh quang" của con mình. Qua Mỹ lấy được chồng Mỹ mới ngon, vì nếu không nói được tiếng của họ thì ai mà cưới. Ông bà chỉ đơn giản hiểu như thế, cũng như mọi người trong xứ ai cũng quan niệm nếu nói được tiếng Mỹ là đã thành công trong tất cả mọi mặt kể cả kinh tế vì tại Mỹ tuy lớn xác nhưng đầu óc không hơn gì một đứa con nít.

Xuất viện về Nụ ở nhà thêm một tháng để tập cử động, tập đi và tập đứng. Chẳng có gì khác biệt hơn ngoài cây gậy chống cho khỏi ngã. Tuy nhiên, gậy làm Nụ coi bộ chững chạc và có vẻ bà cụ hơn, dáng đi cũng khoan thai chứ không vung vẩy, loạn xạ như trước. Tóm lại Nụ cố giả vờ tự tin một cách ngu xuẩn, bám víu vào những vết sẹo như một bằng chứng hiện hữu để đánh lừa những cay đắng của mình vì một tháng trôi qua vẫn không xóa được một phần nhỏ của bệnh tật, có chăng thêm được hai vết sẹo con đã liền da non.

Lúc đó Tâm chưa lấy chồng, chưa xin được housing ngoài welfare, foodstamp nên hai chị em ở chung phòng với một số bạn bè khác. Thỉnh thoảng những lúc vắng người, Nụ ném gậy thử đi một mình. Lại y như xưa, có nghĩa là lúc nào cũng như vờ như ôm chầm lấy người khác. Là con gái nên lắm nước mắt, nhiều lúc khóc chưa đủ, Nụ chống nạng thất thểu ra ngoài park rồi thừa lúc nhìn quanh quất không thấy ai, Nụ vung gậy quất vun vút vào những đám cỏ non mướt khiến rể, đất cát tung bay vùn vụt. Từ đó chiếc gậy không còn là điểm tựa cho Nụ dùng để đi mà dùng để biểu lộ những uất hờn đã che dấu một tâm trạng vô cùng đau khổ. Chiếc nạng bị sút sọc cào nát nhiều chỗ thì cơn buồn giận của Nụ càng vơi đi.

Lâu dần cũng nguôi ngoai, Nụ đã tập cho mình một thói quen che đậy, cứ

ngữ như đã khỏi bệnh hẳn và cố quên buồn bằng cách bỏ học dù mới chỉ lớp mười. Tiền tàn tật được hơn sáu trăm mỗi tháng, sau này lại xin được housing nên vật chất tương đối thoải mái. Hơn nữa Nụ ăn uống dễ dãi, nhiều khi buổi trưa chỉ cần một ly nước lạnh và gói potatoes chip hai mươi lăm cents cũng xong. Tối nào vui trong lòng hoặc bụng cồn cào đói thì đi bộ ra đầu đường kiếm cái Big Mac, tiện tặn chút nữa thì cái hamburger cho nên Nụ cũng dư khá tiền dù đã gởi hàng tháng về nhà.

Một lần Nụ đi ra nước ngoài thăm bạn bè. Cái phút cảm động và sung sướng nhất đời là lúc Nụ chống nạng từng bước một từ hành lang nối liền máy bay đến tận phòng đợi giữa tiếng reo của cái Xu, cái Hào, giữa tiếng "Oh, my God" rất Mỹ và những cái bắt tay nồng nàn, những vòng ôm cứng ngắc không khác một bà tổng thống đi kinh lý. Nụ hãnh diện với cái nhãn hiệu "công dân Mỹ" và bộ quần áo "Mỹ" trên người mặc dù hai con bạn đến đón trông nó cũng "hơi văn minh" giống Nụ. "Mặc kệ, diện thế nào thì diện chứ Thụy Sĩ sao bằng Mỹ, đem so sánh chẳng khác nào lấy đá phân bì với cẩm thạch.

Hai con bạn thân từ hồi còn ở quê nhà, chung trường tiểu học, chung lớp, chung mâm và đôi khi còn chung cả giường nên ra chiều vui vẻ thân mật lắm. Chúng đón Nụ bằng chiếc xe Pinto cà rịch cà tàng. Tuy nhiên tiếng nổ lớn lại làm Nụ vui vì có bao giờ nàng được ai đưa đón bằng xe hơi ngoài vợ chồng Tâm. Tâm thì màu mè kiêu cách, mỗi lần bỏ Nụ xuống y như rằng vội vã phủ bụi, đất cát ở miêng thâm con để chân. Đã vậy những giấy kẹo ăn xong lỡ có rơi xuống cũng không thoát khỏi đôi mắt cú vọ của ông anh rể. Xe loanh quanh trước một sân parking rộng lớn nhưng khó tìm được chỗ đậu sau sáu giờ chiều. Đeo túi xách trên vai, Nụ khệnh khạng chống gậy theo chân bạn lên cầu thang vào một trong những building nghèo nàn cũ kỹ ngay trung tâm thành phố. Đám bạn khố rách áo ôm lẫn lộn sáu đứa trong một

phòng, tưởng đón được "bà Mỹ con" từ xứ văn minh giàu có để được chia chác chút đỉnh. Nào ngờ trong túi xách Nụ mang theo chỉ vồn vện vài bộ quần áo đã qua mùa, vài chục tấm hình với những "thằng kếp" Mỹ mập phịch phịch nhỏ hơn Nụ đến cả mười lăm tuổi và chiếc máy ảnh "thổ tả" không đáng giá mười đồng bạc. Ngày đầu chúng còn mong ngóng may ra Nụ mang theo chút đỉnh tiền bao đi uống cà phê hay ăn tô phở. Nào ngờ Nụ quen tính tằn tiện bóp chặt cho nên suốt từ sáng, trưa đến chiều tối chúng chỉ thấy Nụ mò vào tủ lạnh lục lợi kiếm vài khoanh bánh mì kẹp vào miếng cheese, hoặc nấu chén mì gói trông thật thê thảm. Thế là cả đám đứa thì cáo bệnh, đứa phải đi học, đi làm thành ra Nụ trợ trợ một mình. Một hai ngày đầu Nụ không để ý nhưng lâu ngày thấy sự lơ là của chúng bạn, Nụ chợt dạ vội gọi điện thoại mượn Tâm năm trăm đồng để tiêu xài và góp thêm phần ăn của mình chờ cho hết tháng và chờ cho chóng tới ngày về.

Sau chuyến đi Thụy Sĩ kèm theo những kinh nghiệm đã có, Nụ chỉ loanh quanh trong nước và rút ngắn thời gian thăm nom vừa tiện túi tiền vừa đỡ vất vả cho bạn bè. Mười năm, Nụ tổ chức bốn cuộc du lịch. Chính vì thế mà làm xóm ngõ xì xào bàn tán và làm cha mẹ Nụ mang cái hãnh diện lắm lần. Con bé tật nguyền đã biến mất chỉ còn nàng Cám vớ được chiếc hài tiên đã thoát xác với những ăn xài vung vít, rộng rãi giàu có và ngay đến vấn đề chồng con ai cũng cho là Nụ kén chọn chứ nào ngờ...

Giận con, ông châm biếm cho hả cơn tức nhưng thực ra tâm can lại thấy nhói đau. Dù gì nó cũng là con ông, là máu mủ ruột thịt, là công vợ ông mang nặng đẻ đau và cũng là công dưỡng dục mười mấy năm trời. Bệnh tật ai chẳng ương dở. Người ta bệnh một hai ngày đã khổ sở rên la, còn con ông hơn ba mươi năm chịu tàn tật... Ông thở dài, miếng cơm cuối cùng chột nghẹn:

- Bà không gọi cho nó ăn đi à!

- Nó đi ra ngoài ngay từ lúc này. Tôi nghe tiếng đóng cửa cái rầm. Góm, điếc gì điếc nặng thế không biết.

Nền đất khô cứng lún phún những ngọn cỏ vàng èo ọt, thỉnh thoảng bị khuất lẫn trong đám cỏ dại vượt cao hơn. Khoảng sân sau của dãy nhà hội bộ lão không rộng nhưng bị bao bọc bằng hàng rào kẽm ngăn cách những nhà chung quanh nên ông bà Cửu chỉ đi được vài mươi thước đã phải quay trở lại. Giữa sân, rải rác vài nhóm ngời tùm năm, tùm ba nhìn trời, nhìn đất hoặc nói những chuyện riêng tư. Ông Cửu thọc hai tay vào túi áo. Chẳng hiểu sao ông lại cứ thích mặc bộ pyjama khi đi ra ngoài. Bộ đồ bằng teteron màu xanh lạt mà ông cho là trẻ trung, mang dáng dấp thanh lịch thế mà Nụ thấy ông mặc cứ dầy dầy dầy:

- Con nói thầy bao nhiêu lần rồi, pyjama chỉ mặc buổi tối khi leo lên giường thôi. Nó là đồ ngủ.

Kệ cái giống ương dờ muốn nói gì thì nói, ở Việt Nam ông vẫn mặc đi ra đường có chết ai đâu.

- Ai lại ăn mặc thế này, Nụ tiếp tục can ngăn, người ta cười bảo là chúng con có học mà để ông già ăn mặc kỳ dị. Hay thầy thay áo thun và lấy cái quần jean của con mà mặc vào.

Ông Cửu nhìn Nụ chằm chằm. Đời thuở nào cha lại mặc quần áo của con, đàn ông lại mặc quần áo của đàn bà? Nghèo thì nghèo chứ nào đã rách rưới khốn khổ như thế! Thấy ông không trả lời, Nụ cũng đâm ngượng nên vội bào chữa:

- Hay để con dẫn thầy ra ngoài K. Mart mua vài cái quần jean mà mặc.

- Già rồi mặc cao bồi ai coi cho được. Hơn nữa cái quần cứng như hồ lại bó chít hai ống chân trông chẳng khác thằng đánh gậy. Thôi tao chẳng muốn làm trò nỡm.

- Nếu thầy muốn rộng rãi thì mua quần tây với áo chemise.

- Mặc nó lại phải đi giày, trời nóng như đổ lửa mà đóng bộ vào. Ồi giờ ơi, ông thở hắt rồi lên giọng, đừng bày vẽ nữa, đẹp gì cái vỏ bề ngoài. Đồi mà, tốt danh hơn lành áo.

Hình như đã biết không thể thay đổi được tính ông nên Nụ chẳng buồn nói thêm. Từ đó ông muốn làm gì thì làm, ngay đến chuyện vác cái dù theo giữa trời nắng gắt Nụ cũng không hề há miệng vì cho rằng ông càng già thì càng ương dở giống con nít.

- Ông làm gì cứ thù người ra thế?

Bà Cửu thấy chồng đi dạo mà cứ thù mặt suy nghĩ, tâm trí để tận đâu đâu nên hỏi đột ngột khiến ông giật mình:

- Thù đâu mà thù. Tôi đang nghĩ hay tôi với bà theo cuộc sống mới, cứ quẳng gánh lo đi là xong hết. Bắt đầu từ mai cứ ăn cơm tối xong là mình dắt nhau đi dạo. Mọi chuyện để ngoài tai, mọi uy quyền danh lợi để sang một bên. Tuổi mình gần đất xa trời rồi chẳng còn gì để mà đáng phải lo nữa... Tuy nói thế nhưng chiều đến ngồi bên mâm cơm ông lại buồn rầu, có đến hai tuần các món ăn không đổi. Vẫn đĩa bắp cải luộc, hai quả trứng chưng mắm tôm và chén nước mắm mặn gắt những muối.

- Sao ngày nào cũng có mỗi món này vậy bà?

- Thì ông đi chợ đi.

- Có xa xôi là bao mà phải dè dặt cho tôi?

- Không dè dặt nhưng chợ búa phải có tiền chứ!

- Cái Nụ không đưa tiền cho bà à?

- Chuyện, ông cầm cả năm tiền còn không dám xài thì nó có vài trăm bạc thâm thía vào đâu.

Bà trách ông là phải vì từ hôm vợ chồng Phước ký ngân phiếu năm ngàn biểu ông bà đến giờ, sau khi nhờ vợ Tâm đổi ra tiền mặt, ông gói kỹ trong bao ni lông dấu tịt, chớ hề dám lấy ra một đồng.

- Bà phải nói tôi mới biết chứ. Mai bà đổi cho tôi trăm bạc mà tiêu dần.

Hôm sau, ông bà rủ nhau đi bộ sang chợ. Từ nhà đến chợ khoảng hơn hai trăm thước nhưng xe cộ đông như nêm. Tiếng động cơ, tiếng còi xe cộng thêm sức nóng hừng hực từ dưới đường xi măng bốc lên lẫn mùi xăng, khói xe làm ông bà cảm thấy ngột ngạt. Ông nắm tay bà dắt ngang qua đường, qua là qua đại chứ còn dù đèn đường đã bật xanh mà bên kia chỉ muốn nhào tới nghiền nát khách bộ hành. Ánh nắng vẫn xoay xoáy xuyên qua lớp vải mỏng của chiếc dù che đỡ xuống đỉnh đầu dừng lại ở những mảng da hói. Ông bà bước nhanh như chạy đua làm cánh dù mỏng được dịp chao đảo.

Đến chợ hết độ mười phút mà người vã đầy mồ hôi, ông đứng bên lề chụp dù xuống cầm gọn gàng trong tay rồi mới bước vào. Gọi là chợ chứ thực ra bán đủ thứ đồ dùng. Từ thực phẩm tươi, khô cho người, chó, mèo đến thuốc tây, thuốc trừ sâu bọ. Từ lọ sơn móng tay, hộp phấn đến cái chổi hoặc đồ chơi trẻ em xếp đặt thứ tự trên những dãy kệ dài bốn tầng đầy kín mặt hàng. Chợ chứa được cả ngàn người thế mà đồ chất cao chỉ chừa vồn vẹn những lối ra vào cho khách hàng, đủ biết chủ chợ giàu cỡ nào.

Ông Cửu tới tấm mắt mũi với những món đồ bày ngộp mắt trong khi bà Cửu tần ngần đứng bên dãy hàng rau. Rau đủ loại xếp từng hàng dài trên kệ cao vừa tầm lấy, từng vò nước từ bên trong thỉnh thoảng tẽ cao rắc đều trên những cánh rau non, bên dưới trải lớp đá vụn giữ cho rau khỏi hư thối. Đến dãy hàng thịt hơi lạnh tỏa ra khá mạnh vì tất cả những freezer đều mở, bà so vai, hai tay vòng ngang bụng giữ độ ấm trong người rồi nhìn vào giá tiền và so sánh với giá mua ở Việt Nam, món nào cũng vài chục ngàn, nhiều thứ mắc gấp mấy lần. Dạo qua dạo lại đến mấy lượt, rốt cuộc ông bà xót của lại thần thờ về tay không. Ra đến ngoài ông chép miệng than thở:

- Tiền đô quý thật bà nhỉ, hay tại bây giờ bắt tài không kiếm ra tiền nên cái gì đối với tôi cũng là xa xỉ phẩm.

- Không quý thì cũng chẳng thèm khát gì ba miếng thịt vàng bạc đó. Ăn xong để sống thọ đến trăm tuổi à!

Những bữa cơm kế tiếp cứ thế diễn ra thật đạm bạc, còn đạm bạc hơn ở Việt Nam. Cả tuần không được miếng thịt, ông bắt đầu thèm một bữa cơm giỗ thật thịnh soạn, thịt cá ê hề hoặc ít ra cũng phải là bữa cơm do vợ thằng Phước nấu. Ông nhớ đến những con cá lóc vừa bắt ở dưới ruộng lên còn đầy đàn đạch mang vào lò than đỏ hồng. Dĩ nhiên, dù miếng đã bị tọng vào thanh sắt đâm sâu vào bụng, con cá vẫn có thể văng ra ngoài vì sự vùng vẫy quá mạnh khi bị nướng sống như thế.

Ông thích ăn cá nướng. Mùi thơm khen khét của lớp vảy đặt sát vỉ than hồng bắt vào mũi làm nước miếng ông cứ trôi xuống cổ họng ừng ực, nhất là khi liên tưởng đến tô mắm nêm pha chế thật đặc biệt của Cảnh. Tô mắm nêm màu hồng nâu, sền sệt những miếng khóm băm nhuyễn, những mảnh ớt, tỏi, xả nhỏ li ti trộn đều để chêm chệ ngay giữa mặt bàn. Chung quanh Cảnh xếp bốn đĩa rau bốn góc có cả chuối chát, khế chua, đôi lúc không có khế Cảnh thay vào xoài xanh, nhiều nhất vẫn là bắp cá, ngò gai, tía tô, húng quế. Con cá được để lên chiếc đĩa hình bầu dục cái miệng hở ra thật lớn. Thân hình nó cong vòng theo khuôn đĩa với lớp vảy xém đen, một lần nức chạy dọc theo sống lưng hở những mảng trắng như thịt gà đang nghi ngút bốc khói. Đặt đĩa trước mặt từng người, Cảnh múc mắm nêm ra chén, trái bánh tráng sẵn cho ông bà rồi nhẹ nhàng ngắt những cọng rau thơm bỏ vào, cũng không quên bỏ vài miếng củ cải muối chua, vài khoanh xả bào thật mỏng. Xong đâu đó, Cảnh mới lấy đũa khẽ dích mảng da cá xuống, thế là nguyên nửa phần thịt lộ ra và dĩ nhiên, miếng ngon nhất, bự nhất được cuộn gọn trong hai cái cuốn đầu tiên dành cho ông bà. Ông không quen ăn những món của người nam nhưng vợ Phước có lắm tài lại khéo bày ăn nên món nào cũng ngon miệng. Cảnh cũng hay nấu canh chua với đầu cá lóc. Nội hai cái má đầy những thịt,

lại còn cái hàm dưới rồi còn cái đuôi, bộ lòng, bao tử. Bao tử cá ăn dòn dòn sứt sứt, lá gan lại bùi làm sao. Phần giữa, bao giờ Cảnh cũng dành riêng để kho tộ. Nhà có cái nồi đất nhỏ xíu mặc sức cho Cảnh bày trò. Có bữa, ông thấy nó vùi nguyên cái nồi xuống đồng than đỏ, tưởng có mùi khói ám ai ngờ lại ngon vì chất nước sền sệt màu nâu vàng làm khứa cá trông bóng bẩy hấp dẫn thêm lên. Com gạo tám thơm ăn với canh chua cá kho tộ thì còn gì ngon bằng chỉ phải mỗi tội Cảnh cho nhiều ớt quá, vừa ăn ông phải vừa uống bia mới bớt cay.

Tất cả mọi thứ vợ Phước nấu ông đều thích hết nhưng món cá rô chiên dầm nước mắm ớt vẫn hấp dẫn ông hơn cả. Con nào con nấy có lớn chi cho cam, chỉ cỡ ngón chân cái nên mỗi lần Cảnh mua về phải cả rổ. Có hôm gặp cá ngon, vừa bước chân vào nhà Cảnh đã ném vội cái giỏ chạy sang hàng xóm xin mớ lá tre rồi cứ thế bắt đũa ở sóc cho sạch nhớt. Mỗi lần nhìn rổ cá là con bé ở sa sầm nét mặt vì nghĩ đến lúc phải móc mang, móc ruột. Xong đâu đó, Cảnh đổ vào cả lít mỡ, lửa để riu riu như chiên chả giò. Con cá mang ra dòn rụm từ trong ra ngoài và còn đang nóng hổi, Cảnh rưới từng muỗng nước mắm cay vào...

- Lâu rồi bà nhỉ! Dễ đến mười sáu năm.

Ông buột miệng trong khi bà Cửu nhìn ngơ ngác:

- Chuyện gì mà mười năm với lại năm năm?

- Thì vợ Phước ấy!

- Vợ Phước làm sao mới được chứ!

- Từ ngày nó đi mình chẳng còn được ăn những món đặc biệt của nó.

- Ông chỉ lẩn thẩn. Thích thì xuống nó mà ăn chứ có gì khó đâu.

- Thèm vào ngữ ấy.

Giận hờn ông nói vậy chứ lòng vẫn thấy nao nao. Ngày xưa khi vợ Phước vừa sanh con Dung là ông đi khoe cùng xóm ngõ. Trong vòng một giờ đồng

hồ mà từ đầu trên xóm dưới không ai không biết nhà ông Cửu có tin mừng. Họ mừng dùm ông thì ít mà mừng cho họ thì nhiều vì sắp được bữa cỗ no. Cỗ mừng đâu phải chỉ một lần, rồi còn tiệc đầy tháng, thôi nôi, sinh nhật, rồi còn cháu trai, cháu gái... Ôi thôi cứ tha hồ mà ăn vì đâu ai xót của dùm ông, chỉ có mỗi vợ Phước là tỏ ý chống đối việc ông làm. Chẳng hiểu nó sợ cực nhọc hay tiếc của thực sự:

- Thầy ạ! Mỗi lần tiệc tùng cũng phải hơn trăm người ăn, tiền đó gom lại cả năm cũng dư mười mấy cây. Con nghĩ mình dành dụm vài năm mua căn nhà lầu ở ngoài phố sống cho nhàn hạ thoải mái. Thầy bu già rồi, làm lưng vắt và quá...

- Không làm lấy cứt mà nuôi cái nhà này à!

- Nhà này thầy đâu phải nuôi ai, vợ Phước nhỏ nhẹ, anh Chấn đã có gia đình riêng, con cái đủ ăn đủ mặc. Cô Tâm và cô Nụ thì ăn uống có là bao. Chúng con ở với thầy bu để lo hiếu để chứ đâu phải ăn bám hoặc nhờ vả.

Ông Cửu ngắt lời:

- Biết rồi, nào tôi có dám nói là nhờ vả đâu. Nuôi "anh ấy" tới ngày này, dựng vợ gả chồng là tôi hết trách nhiệm.

- Con không có ý phải bỏ công ơn dưỡng dục của thầy bu đối với nhà con nhưng con thấy gia đình mình cũng có tiền ra tiền vào rủng rinh mà anh Phước học hành chữ nghĩa chẳng thua ai. Tại sao không dọn về Công Lý hay Hồng Thập Tự?

- Thì chị dọn riêng ra mà ở, ông nói lấy, gia đình tôi xưa nay cha ở đâu thì con phải ở đây.

- Con nghĩ có dời đi đâu chẳng nữa thì cũng cả nhà mình, no đói có nhau chứ con nào có ý định ra riêng..., vợ Phước ngập ngừng, hay là mình mua căn nhà ba tầng trên Phú Nhuận, hai tầng trên ở còn tầng dưới mở tiệm bán thuốc tây.

- Bán thuốc tây? Ông dè bủ kêu lên. Cứ tưởng bị được tôi? Chị học tới đâu ai chẳng biết mà rộn.
- Thưa thầy, đâu phải cứ có bằng cấp mới được mở pharmacy. Bây giờ người ta nhờ được sĩ đứng tên đây. Còn không thì bán bàn ghế, giường tủ, tệ hơn nữa cũng hàng xén, chạp phô...
- Thôi thôi... ông Cửu xua tay, tôi chẳng vô công rồi nghề mà bàn tính những chuyện "đại sự" như chị. Bán chạp phô một tháng lời được bao nhiêu, liệu một năm được mấy bữa giỗ?
- Đó chính là điểm con muốn nói. Tại sao mình lại quá cực khổ trong khi mọi người ai cũng sung sướng tận hưởng cuộc sống? Tại sao một người còng lưng làm nuôi cho bằng đó người ăn? Họ hàng đến đây đâu chắc vì tưởng nhớ tổ tiên hay đến chỉ vì bữa ăn? Ở chơi không, ăn xong lại còn được đòn quà cáp tiền bạc cho về xe ai mà chẳng ham hố.

Ngừng một lát như thể nghe ngóng phản ứng của ông, vợ Phước nhắm mắt lại gồng mình nói điều khổ ải đã phải chịu đựng quá lâu:

- Mỗi lần giỗ chạp xong con thấy nhà cửa như muốn tan hoang, đồ đạc mất mát, đã vậy gạo, than củi, dầu ăn nước mắm cạn xuống tới đáy. Tội cho bu lại lúi lũi sấm sửa, bòn nhặt từ đâu.
- Vậy tao hỏi mày, tiền của làm ra để làm gì? Mặt ông bắt đầu bừng nóng. Vợ Phước không dám trả lời câu ông hỏi, đầu cúi gằm xuống:
- Thầy xem, trời tháng hè nóng như đổ lửa mà nhà thì không có máy lạnh. Có mỗi cái tủ làm đá thầy cũng rút ra sợ hao điện. Bếp điện không dám xài để nằm một xó, bếp dầu không dám nấu sợ nó hư, quanh ra quần vào cũng chỉ củi với rơm, nhiều khi nấu tí nước pha sữa cho cháu cũng phải thổi hết hơi bồng cổ.
- Mày có phải nấu đậu mà nhăng lên thế! Ông Cửu trừng mắt nhìn con dâu.
- Thưa thầy, theo con nghĩ mình trả tiền mướn người giúp việc không lẽ

nuôi họ chơi không?

Vợ Phước cố dần lòng để đừng có thái độ khó chịu nhưng vẫn không qua được đôi mắt tinh tường của ông:

- Nhà này xưa nay không có thói trường giả, đầy tớ chỉ phụ việc ruộng vườn, còn cơm nước không mẹ thì con. Mà về nhà này làm xáo trộn lung tung còn láo lếu chi dậy. Làm gì có thứ trứng đòi khôn hơn rận.

Ông phải quát phủ đầu như thế Cảnh mới chịu im. Nhà có bốn đứa mà chẳng có đứa nào giống đứa nào. Thằng Chấn tính tình rộng rãi, ăn xài giống ông nhưng phải cái tội thích khoe khoang và nói hơi nhiều, trong nhà có gì mới mẻ là đầu trên đầu dưới biết hết. Thằng Phước kín đáo hơn nhưng lại lười, bảo cái gì cũng gặt nhưng gặt rồi để đó chứ không chịu làm. Đã vậy còn thêm cái tội sợ vợ, cái tội mà ông ghét nhất, có nhằn có chửi thì nó chỉ cười:

- Thời buổi tân tiến chứ đâu phải như ngày xưa mà chèn ép được vợ con.

Hơn nữa, chung quanh người ta đánh phấn đầy, đâu phải chỉ có mình nó.

Chính thời của bà nội mà còn có người sơn móng tay móng chân đỏ chót.

Nói như thế nhưng mắt Phước vẫn lảo liên nhìn trước nhìn sau và khi không thấy Tâm, bèn chia mũi dùi sang cô em:

- Thầy thấy không, ngay con Tâm mà cũng sơn phấn loè loẹt.

- Mà nói cái gì thế thằng kia? Ông quăm mắt nhìn Phước. Con Tâm là gái chưa chồng. Chưa chồng thì muốn đi ngược đi xuôi, đi ngang về tắt thế nào cũng được.

- Gần thế kỷ hai mươi rồi mà thầy nói những gì đâu đâu.

Biết mình nói thế là sai nhưng vốn không ưa con dâu nên ông chẳng cần chữa thẹn chi cho mặt. Con Tâm ngoài tật nói nhiều lại còn thích màu mè, khách sáo và hay ganh tị. Được mỗi cái Nụ nhưng nó lại dờ người, nhất là hay tấn công ông bà, nhưng ông nào có chấp vì cho rằng bệnh tật hay sinh ra quần tính.

Nhưng nói gì thì nói, cả một lũ con như thế mà vẫn không thể kiếm được đứa nào tốt lành bằng vợ Chấn, đứa dâu đầu của ông. Vợ Chấn làm dâu suốt hai mươi năm, đến khi lấy vợ cho thằng Phước mới dám xin ông ra ở riêng. Kể cũng tội, lấy chồng từ năm mười sáu thì nào đã biết gì, ông bảo sao nó nghe vậy. Hơn nữa, thằng chồng cũng quá quắt lắm, hơn vợ nó có một tuổi mà xeo xèo chửi con kia cả ngày. Khi thằng Chấn lấy vợ thì thằng Phước mới được mười một. Hai anh em cách nhau sáu năm nhưng thằng Phước kén cá chọn canh mãi đến năm hai mươi chín mới chịu lấy vợ. Cảnh là người do ông bà tự chọn lựa nên Phước vật mình vật mảy nhất định không chịu lấy, viện cớ nào là mập như heo chỉ tốn tiền quà vật, nào là diện quá chỉ chết tiền quần áo. Thấy con mình đã lớn tuổi mà còn kén cá chọn canh đến nỗi ít nói như bà Cửu cũng phải gắt lên:

- Cưới đứa khoẻ về cho nó coi sóc ruộng vườn, đỡ tiền thuốc men, còn ăn uống có là bao. Hơn nữa tao đã chọn kỹ, tướng nó là phải cả tá con, cái lưng chữ ngũ cứ kể như đẻ năm một.

Phước chê là để mà chê cho sau này ông bà khỏi trách cứ, chứ thực ra ngày đầu tới coi mắt anh chàng đã quay cuồng như bị sét ái tình đánh. Phước có học, tính tình lại phóng khoáng dễ dãi nhưng vốn biết gia đình khó khăn nên chàng vẫn giả đồ lấp lửng:

- Thầy bu thích thì cứ lấy về cho nó hầu.
- Ở hay thằng này ăn nói hay nhỉ. Tao lấy về để cúng tế à?
- Chứ thầy bu khó như vậy nó chẳng ở nổi đâu.

Ông cười dễ dãi:

- Muốn ở đâu thì ở, cứ tưởng béo bở lắm mà tao phải hầu cơm. Chỉ mong mày gạt đầu để tao lo liệu. Đừng để cha già con mọn mà tao khổ tâm lắm. Nhập nhằng mãi rồi cũng xong. Có điều Phước thua cơ ông là cái chắc. Muốn bắt dâu, chỉ cần giữ con trai mình lấy cớ cha con không thể rời nhau.

Phước là trai út thì phải ở đây thừa hưởng di sản của ông cha để lại và phải cúng bái tiên nhân nếu chẳng may thăng Chấn qua đời. Thế mà đến lúc nói chuyện với vợ Phước ông mới thấy rằng không thể nào lấy uy quyền mà ép nó được. Con này ngoài cái tật cãi nó còn lý sự phải biết. Chính nó đã mấy lần xin ra ở riêng viện cớ cho gần chỗ sở chồng làm để dễ bề đi về bớt được tiền xăng nhớt và thời giờ. Chỉ có một lý do duy nhất ấy được nhai đi nhai lại, nó nói mãi không chán và ông nghe mãi cũng không mềm lòng. Kể ra nó cũng mưu lược chứ bất cứ lý do nào khác là ông cũng bắt bẻ được ngay.

Thời nào thì thời, lấy chồng là phải theo chồng, dù có là bà thánh bà tướng mà đã lấy con ông là phải ở trong cái nhà này. Nó cũng khôn ngoan chẳng dám xin đi làm cho nhàn nhã tắm thân vì công việc gia đình ngập lên tới đầu, việc nhà chưa xong mà mở miệng xin đi làm chỗ khác là chết với ông. Thăng Phước thương vợ và cũng chịu khó nghe lời vợ nên nó đi rước ở đâu về một con giúp việc, lấy cớ đỡ đàn cho cha mẹ. Ôi, chúng dư tiền dư bạc muốn làm gì thì làm nhưng nhà ông đâu thể nuôi thêm miệng ăn để hầu hạ riêng cho vợ Phước. Cho nên được bữa trước, bữa sau ông bắt con Hai, đưa ở, ra làm ngoài vườn.

Không hiểu con Hai sợ làm vườn hay thương chủ bầu bì một nhọc mà nó hay lén về đúng vào giờ lo cơm nước để đỡ đàn cho chủ. Vài lần ông làm dữ đòi đuổi nhưng nó đâu có lãnh tiền của ông nên cứ tỉnh bơ. Bực quá, ông xoay qua Phước:

- Quần áo chúng mày thay ra phải tự giặt ủi lấy. Vợ mày không làm được vườn tược thì phải lo cho heo gà và cơm nước.

Thực ra từ ngày Cảnh về làm dâu, tuy chưa hề làm lầm lỗi một điều gì nhưng cứ nhìn cái dáng khoan thai nhàn nhã, nhìn khuôn mặt tươi tắn môi son má phấn và tay chân sạch sẽ trắng trẻo là ông lại lộn ruột. Sự có mặt của Cảnh trong nhà là cả một đối nghịch của hai lớp người và hai cuộc sống.

Cảnh không đẹp nhưng có chút ít học thức lại quen thói trưởng giả sai bảo, việc gì cũng dùng đồng tiền giải quyết trong khi ông Cửu là người nhà quê chân lấm tay bùn, tiền kiếm được hoàn toàn do sức lao động, bằng sự cần cù và bằng mồ hôi nước mắt. Ông bon chen trong xã hội xô bồ vàng thau lẫn lộn từ khi còn ở ngoài Bắc. Chức tiên chỉ cho đến xã trưởng ông cũng phải mua bằng tiền nên khi vào Nam mọi thứ đều lạ lẫm. Người ta không mua chức tước trắng trợn như ở Bắc nhưng muốn làm phó, chánh trương trong một xứ họ đạo phải tốn kém thời giờ, lập phe nhóm và hao tổn tiền bạc chèn chèn hội họp. Chính vì thế nên ông quan niệm không có gì lớn và quyền thế bằng đồng tiền, có tiền là có tất cả. Thay vì học hỏi để mở mang kiến thức, để đổi mới con người cho cuộc sống vươn cao sung sướng hơn lên, ông chỉ lo cặm cụi làm và khur khur ôm lấy tư tưởng phong kiến, tạo dựng một mái gia đình mà người cha, người chồng chính là một ông vua có toàn quyền ban phát tất cả mọi luật, kể cả những luật khắt khe và vô lý. Tự ông cho ông cái uy quyền đó để rồi chỉ vì sợ giảm hoặc mất đi ông đã dùng tiền bạc, mưu chước để khống chế tất cả mọi người.

Phước là người có học nhưng vì ở nội trú, xa gia đình từ nhỏ nên rất thương và sợ ông Cửu, thêm vào đó ảnh hưởng không ít thì nhiều tính phô trương di truyền nên mặc kệ ông muốn làm gì thì làm. Đôi khi thấy ông quá đáng Phước cũng chỉ nhỏ nhẹ phê bình chứ không dám công kích trước mặt. Ngay đến việc bắt đứa ở phải làm việc ngoài vườn hoặc nhìn vợ vác bụng bầu to tướng ngồi giặt thau quần áo chàng cũng không dám lên tiếng. Hình như cảnh làm dâu của thời xưa vẫn còn ảnh hưởng trong đầu Phước.

Dẫu biết trong nhà từ trên xuống dưới không ai dám chống đối mình nhưng ông Cửu vẫn e dè. Hình như lúc nào Cảnh cũng là cái đình, cái gai nhọn trước mắt ông, Ông có cảm tưởng như mọi hành động, công việc cũng như tư tưởng của ông đều bị Cảnh đọc thấu. Tuy ghét con dâu nhưng chỉ trong

ngắm ngằm vì ông sợ ép quá Cảnh sẽ cuốn gói đi thì mất cả dâu lẫn cháu. Dù gì ông cũng cố nhẫn nại chờ đến khi đứa bé ra đời cho ông bà ở nhà trông cháu thì đứa nào dám bỏ đi nữa. Ở đời phải khôn ngoan, muốn giữ bò mẹ chỉ cần bắt bò con. Cháu nội ông sẽ là những con bê con, là những sợi dây vô hình xiết cổ con bò mẹ nghênh ngang ngu dốt...

- Sao mỗi lần ra đây dạo mát là ông cứ thù người ra thế?

Ông Cửu giật mình. Thật là mất vui khi nghĩ đến vợ Phước, đứa con dâu mà ông cho là khôn kiếp đã bắt mất con trai của ông.

- Mẹ nhà mình chưa chưa bà nhỉ? Ông đột ngột hỏi như đã quên hết mọi sự ưu phiền.

- Sao vừa rồi nhắc đến vợ Phước, tôi thấy ông dăm chiêu tư lự mà bây giờ lại hỏi mẹ? Bà cố tình khơi chuyện để ông nói.

- Ôi, tôi đã nói rồi mà. Kể như không đẻ ra thằng mất dạy ấy.

- Con nào chẳng là con mà đứa ông thương, đứa ông lại ghét. Hơn nữa tôi đâu thấy nó làm gì đến nỗi ông phải từ bỏ. Qua đến đây rồi mọi chuyện đều trông cậy vào chúng nó. Hay là...

- Tôi cấm bà, ông quát lên giận dữ, có đói khát tôi cũng đi ăn mày, ăn xin chứ không bao giờ thềm đặt chân đến ngưỡng cửa nhà chúng nó. Vả lại, ông hạ thấp giọng, ngữ ấy có hơn gì cái Nụ nhà này, cùng phường khổ rách áo ôm.

- Khó rách mà nó cho ông những năm ngàn?

- Chúng khoe mẽ mà bà còn lạ gì. Mà chắc gì chúng cho để ăn xài hay lại nghĩ rằng giữ lấy để lo phần ma chay. Đồ bội bạc, phản phúc. Bà xem suốt bao nhiêu năm trời nó đối xử với mình thế nào? Qua đây mới biết cái Nụ nghèo, vậy mà mỗi năm còn gửi quà cáp, tiền bạc phụng dưỡng cha mẹ.

- Thì vợ chồng nó cũng gửi ấy thôi.

- Chỉ là hình thức, tôi hỏi bà nó gửi hay nó bố thí?

- Chúa tôi! Bà Cửu thở dài, ông cứ buộc tội như vậy chẳng mấy chốc mà xuống hỏa ngục.

Trong đời những người già cả, nhất là người đi đạo tối sớm đọc kinh xem lễ mà nghe đến hỏa ngục là lạnh cả gáy nhưng đang bực, ông nói liều:

- Đi đến đâu tôi cũng đi, xuống hỏa ngục tôi cũng xuống nhưng bảo tôi đến nhà chúng nó thì không bao giờ. Bà nghe rõ lời tôi nói đây: không bao giờ tôi bước chân vào nhà chúng cho đến đời đời kiếp kiếp...

Biết sự giận hờn của mình là vô lý và không có nguyên do chính đáng nhưng không hiểu sao mỗi khi hình dung ra bộ mặt nhăn nhó của vợ Phước là ông lại thấy lên ruột. Làm dâu mười năm, nó đúng là thứ quỷ ám trong nhà. Nay nó đòi tân trang cái này, mai nó đòi cải cách cái kia. Ruộng vườn thẳng cánh cò bay nhìn muốn mát mắt mà nó cứ quanh ra quẩn vào bắt chồng xúi ông bà bán đi lấy cơ già cả rồi, nghỉ ngơi ở nhà trông cháu cho nhàn nhã. Ở nhà chơi không ai mà chẳng muốn nhưng tiền đâu lẽ giỗ đình đám, bảo nó đưa tiền làm đám giỗ thì nó chối dài rằng không hơi sức nuôi cả họ.

Nhà có mấy con heo con gà nuôi cho nó ăn bèo, rau rọ như bỏ vật lấy trộm, như lấy tiền các bỏ ống thế mà Cảnh cũng giờ sổ sách ghi chép ra chuyện ta đây có học. Tới kỳ bán heo gà, Cảnh hô ầm lên là nuôi những thứ ấy lỗ, chẳng những lỗ công mà còn lỗ cả của. Nào là tiền cám, tiền gạo lứt, tiền thuốc men chưa đủ lấy về chứ đừng nói chi đến chết hay bệnh dịch.

- Nếu lỗ thiên hạ nuôi làm gì? Mà đâu phải chỉ một xóm này, cả quận cả tỉnh nuôi không lẽ lỗ hết hử?

Ông giận ném mạnh cái ống trúc đang cầm định rít vài hơi thuốc lao văng ra xa trong lúc cả nhà đang quây quần bên chiếc chiếu hoa định ngủ trưa. Con vợ Phước vẫn khăng khăng:

- Họ nuôi có công thức, thuốc men, pha trộn chất hóa học hẳn hoi, cứ đúng tháng là bán. Hơn nữa, đã là công ty thì được thầu đồ ăn thừa, được mua

theo giá sỉ, thứ gì cũng rẻ hơn bên ngoài.

- Im đi, đã không biết thì đừng có khoe mẽ. Nuôi heo lổ mà tao còn có nhà có cửa cho chúng mày ở à? Ba cái chữ nghĩa dốt nát tưởng mang ra loè thàng bố mày.

Tuy vợ Phước không dám cãi nhưng vị thế của ông mỗi ngày một xuống thấy rõ. Bà Cửu đã cắt một phần đất đi bán viện có không còn đủ sức làm, heo gà cũng bớt dần viện có không người đi lấy lá rau. Ông hiểu con vợ Phước nằm tay trong xúi dục mẹ chồng. Ông cũng hiểu rằng vợ ông đã thắm thía câu "làm cho lấm tấm cũng ở trường" nên nhất định ì ra đấy. Mỗi lần đình đám tiệc tùng, vợ Phước cất đặt việc làm trên dưới y như nó là chủ gia đình. Nó sai bảo mọi người, ngay cả chị em chồng cũng chẳng từ:

- Cô cứ bắc ghế ngồi ngay ở cửa sau, ai ra vô bụng cái gì là biết liền.

A! Thì ra nó canh ăn cấp. Nó nghi ngờ họ hàng giòng tộc nhà ông có người ăn cấp. Đã có tiếng xầm xì to nhỏ đến tai ông, nửa khen nửa dè bieu:

- Ông được bà dâu út biết giữ của thì chẳng mấy chốc mà giàu.

Hàng xóm đến phụ làm đám chẳng hiểu vì tự ái hay ghét nó nên mỗi lúc một thưa dần, vậy mà nó lại ra chiều thích thú:

- Con biết ngay mà. Họ đến giúp chỉ là cái có để dễ dàng ăn cấp mà thôi.

Bà Cửu dễ dãi hơn:

- Thì họ phải kiếm chác được chút đỉnh mới đến giúp mình chứ! Ai mà vô công rồi nghề phụ không như thế!

Vợ Phước làm dâu được mười năm mà họ hàng, xóm ngõ thưa hẳn. Thật đúng như người xưa nói "Dâu dữ mất họ, chó dữ mất láng giềng." Nó không dữ nhưng chặt chẽ, riết róng, tính toán từng li từng tí thì ai còn muốn đến. Nhiều khi giận ông cầm cây quật, nó cứ đứng ì chịu đòn chứ không chạy trốn như vợ Chấn, thế có trêu ngươi không. Quật vài lần ông thấy rợn tay. Gặp thứ lý là ông phải tránh chứ không, lỡ nó lăn cở ra chết thì cho đến

mười đời sau vẫn không hết tiếng ác...

Tưởng chuyện như thế là yên không ngờ cuối tuần Nụ cố tình lôi ở đâu về một đám bạn cô hồn để tỏ thái độ chống đối khiến ông Cửu giận tím cả ruột gan. Đứa nào đứa nấy tóc tai như tuồng ra đại bù xù bờm xờm dài quá vai, quần áo phanh ngang xẻ dọc giống những đứa hành khất. Chúng nằm ngả nghiêng ngoài phòng khách, đứa trên ghế, đứa dưới thảm và trên mặt bàn bày la liệt những nước ngọt, bánh trái, nếu ông không làm thì hình như chúng xách đến mỗi đứa một phần. Còn cái Nụ, con gái quý của ông luống ca luống cuống mở tủ lạnh cạy đá bỏ vào cái thùng nhỏ bung ra ngoài. Ăn uống có thể nhưng xem chừng chúng vui vẻ lắm, đứa ngâm thơ, đứa hát, đứa rên ư ử chẳng khác gì một lũ chó điên. Ông ngồi ngay bếp mà Nụ đi lên đi xuống không thềm nói đến một lời, cũng chẳng dám mời ông lấy một lon nước ngọt sợ hao tổn. Ông nào thềm khát gì cái của đó nhưng nó đã không biết trên dưới trước sau thì phải đập vào mặt cho nó biết. Nghĩ vậy, ông bước theo Nụ bèn gót. Lũ bạn thấy ông ra vội lồm cồm bò dậy:

- Hi bác!

Ông giật mình. Bà Cửu đi chơi bên hàng xóm sao chúng chào những hai bác, mà chào kiểu mắt dật mắt nét nào đó chứ không cúi đầu khoanh tay trước người già cả. Máu nóng bốc lên mặt nhưng ông cố gắng thông thả ngồi xuống khoảng ghế trống với khuôn mặt nghiêm nghị nhìn thẳng vào mặt từng đứa một, đứa nhỏ nhất cũng phải hai mươi lăm tuổi, như vậy toàn một lũ già với nhau mà lại vô ý thức hết sức. Ông hắng giọng:

- Các cô không đi làm à!

- Hôm nay weekend mà bác.

- Nói chuyện với người già cả đừng lôi tiếng tây tiếng u ra mà lòi, các cô biết tôi mới ở Việt Nam sang mà!

Nụ cười nở trên môi con tóc ngắn, nụ cười mà ông nghĩ là châm chọc:

- Sorry bác.

Tiền sư nhà nó, rõ ràng là chúng chơi xỏ ông đây mà. Quay qua Nụ, mọi tức giận ông trút lên đầu nàng:

- Tiền bạc đâu mà mày phí phạm như vậy? Nuôi con chó nó còn biết giữ nhà, nuôi con mèo nó còn biết bắt chuột...

Nụ đỏ mặt. Có lẽ vì tự ái, nên không chờ ông nói hết câu nàng đã cắt ngang:

- Đâu có đáng gì vài đồng bạc mà thầy rầy la. Chỉ có cuối tuần chúng con mới tụ họp chơi đùa...

- Chơi, chơi cái thằng bố mày. Mày bảo nhà "hao dinh" khó khăn, làm ồn ào sẽ bị đuổi bây giờ lôi lũ cô hồn về để ra đường ở à?

- Xin bác bớt giận, chúng con đâu có làm gì quá đáng đâu.

- Vâng, phải đó bác.

Cả nhóm bắt đầu nhao nhao trong khi Nụ lặng yên nhìn ông. Tia mắt nó hằn lên những nét đau khổ lẫn trách móc, hai cánh mũi phập phồng như ngọn đèn sắp hết dầu khiến ông chợt dạ. Chẳng lẽ chỉ vì một lon nước mà mình lại khe khát với nó thế sao? Lòng ông xót xa thương con khiến nước mắt rung rung, mọi uất ức được phơi bày:

- Thú thực với các cô tôi không khó khăn với ai cả nhưng có điều tại sao nó cười với các cô từ giờ nọ sang giờ kia mà không thể cười với cha mẹ nó được một tiếng? Có bao giờ nó ngọt nhạt được một lời? Hễ mở miệng ra là cầu nhàu trách móc, hở miệng ra là chê hủ lậu với chả văn minh.

Ông ngừng lại vài giây nhìn sang Nụ nhưng khi thấy mặt nàng ngệt ra như một đứa trẻ vô tội vạ thì ông tủi thân khóc oà lên:

- Tao chỉ cần mày đối với thầy bu như với bạn mày mà thôi con ơi...

Chưa hết câu ông ôm mặt khóc hu hu đi vào trong.

Bên ngoài, có lẽ mát vui nên cả bọn từ từ rút êm. Tiếng lào xào mỗi lúc một thưa và đến khi im hẳn tiếng thì Nụ huỳnh huỵch đi vào giọng giận dữ:

- Họ về hết rồi cho vừa lòng thầy.

Đang ngồi bệt đầu gục trên đầu gối, nghe con trách móc ông ngược lên hai mắt đỏ hoe:

- Họ, họ cái gì? Cả một đám mất dạy, một đám trôi sông lạc chợ.

Nụ mệt mỏi thả rơi người xuống giường:

- Bạn con đưa nào thầy cũng cho là trôi sông hết ráo.

- Không trôi sông mà ăn mặc như thế!

- Modern tân thời mà!

- Hừ! Tân thời. Tao bảo thật, đưa nào tốt tới đâu mà chui vào đây ăn uống nhờ vả hoặc chơi với mày đều là những đưa chẳng ra gì.

Nụ xanh mặt nhìn sững:

- Tại sao thầy lại có thành kiến với con như vậy chứ?

- Vì mày là đứa xảo trá, giả dối. Nếu mày đừng lừa dối thì tao đâu đến nỗi bán tổng bán táng đồ đạc, nhà cửa, ruộng vườn mà khăn gói quả mướp ra đi để rồi bây giờ lạc lõng bơ vơ như thế này?

Có lẽ giữa ông và Nụ chỉ có mỗi điều này để mà nói vì từ hôm gặp Nụ đến giờ, mọi buồn bực, thất vọng ông đều trút hết lên đầu con. Nụ khó chịu:

- Như vậy là thầy cố tình trách móc con? Sao ngày xưa thầy bảo là: Tao chỉ cần gặp mày thì có chết cũng an lòng nhắm mắt? Nào là có mắm ăn mắm, có muối ăn muối? Nào là sẽ lo dựng vợ gả chồng cho chúng mày? Nào là cháu nội cháu ngoại...?

Giọng Nụ chì chiết khi nhắc lại làm ông Cữu đỏ bừng mặt:

- Vậy chứ đưa nào bảo con trai bám theo đây mà không thêm? Từ hồi sang đây tao có thấy đưa nào?

Tưởng cái bất hạnh của mình chỉ có cha mẹ mới là người xoa dịu, nào ngờ lại là người chọc vào đúng nỗi đau. Nụ hét lên:

- Con đã không trách thầy bu thì thôi sao thầy bu lại trách con? Vì ai con

phải mang tấm thân khổ sở như thế này? Vì ai con phải dối trá để cho thầy bu sang đây hầu hy vọng có cuộc sống sung sướng hơn? Thầy như vậy còn hơn chán vạn người ở Việt Nam mà. Mới sang ai lại chẳng phải chật vật lúc đầu nhưng sau này thầy sẽ được trợ cấp tiền già ăn cả đời cũng chẳng hết.

Ông Cửu chẳng vừa. Nỗi đau của ông cũng được dịp bung ra:

- Dù có đắp lên người tao lụa là châu báu mà cầm tù như thế này thì tao cũng chả sướng. Mà xem tao có khác gì kẻ cầm điếu giữa đám người mũi lõ mắt xanh, và rồi ngay đến bữa ăn cũng bị bóp cổ bóp họng...

Mặc ông Cửu lải nhải, Nụ bỏ đi ra ngoài. Ngày nào mà ông chẳng đốc chứng lên như thế, ở với người chuyên trở chứng chỉ có nước nổi điên mà chết. Vài hộp wine cooler chưa đủ say nhưng hơi men và sức nóng làm Nụ chập choáng. Phải gắng gượng lắm Nụ mới xuống hết được những bậc cầu thang thẳng và dốc. Tiếng dép lẹp xẹp kéo lê kèm theo đôi tay vung vẩy phản chiếu dưới mặt hồ đập vào mắt Nụ làm nàng tái tê. Cuộc đời mình có khác nào cái bóng di động kia? Bao tháng ngày đi về nơi này, gian phòng và khung cảnh tường như đã quá quen thuộc không ngờ chẳng còn là mái ấm từ khi cha mẹ về ở chung. Mọi dĩ vãng bị khơi quật dù bằng tình thương và sự diễn tả ngọt ngào của bà Cửu vẫn làm Nụ nhói đau.

- Sao hồi đó bu không bóp mũi để con chết cho rồi?

- Sư mày, nói thế mà nghe được à! Bóp mũi thì giờ đây đâu còn thấy mày nữa hử con khi.

- Giá bộ óc con người cũng tịt nguyền theo chân tay thì đời con đỡ khổ biết bao, chẳng phải suy nghĩ, chẳng phải so sánh.

- Mày lại nghĩ vớ vẩn nữa đấy. Thôi thì ung đám nào tao đi hỏi cho để rồi cứ ì ỏ mãi.

- Ung đám nào? Bu nói chuyện trên mây, trong thế gian này có ai mà dám lấy con?

- Lấy Việt không được thì lấy Mỹ. Bà Cửu cười gượng gạo chống chế.
- Chồng Mỹ? Được vài ngày cũng bỏ còn không cũng là chỉ để bám vào tiền trợ cấp của con chứ thương yêu gì. Mà thôi, bu đừng nói đến chuyện đó nữa không thôi con nổi điên lên bây giờ.

Nụ muốn nổi điên thật. Con chó con mèo còn biết chuyện làm tình, còn mơ chuyện vợ chồng hướng hồ gì là người. Nụ tật nguyên nhưng quả tim không tật, trái lại nó dễ dàng co thắt và dễ xúc động hơn mọi người. Trong đời Nụ đã yêu bao nhiêu người và đã sầu khổ vì bao nhiêu người? Nếu mười ngón tay không thể đếm xuể thì Nụ cũng chẳng còn đủ trí để mà nhớ. Chỉ biết rằng đầu một ánh mắt nụ cười của bất cứ ai vừa mới gặp cũng có thể làm Nụ rung động và dột mộng thương yêu. Tình yêu Nụ trải rộng khắp nơi, khắp chốn, từ những chàng trai trẻ cho đến kẻ tật nguyên hoặc góa vợ nhưng chỉ là thứ tình một chiều. Chưa bao giờ Nụ dám thổ lộ tâm tình mình cũng như chưa bao giờ dám mơ sẽ được làm vợ vì Nụ luôn cho rằng mình chỉ đáng để người ta thương hại. Nụ sợ cuộc sống gia đình bởi vì hôn nhân không được tạo bằng tình yêu sẽ chóng đi đến đổ vỡ. Cho nên trước mặt mọi người tuy tình cảm Nụ trông dừng đọng lạnh nhạt nhưng tự thâm tâm lại là những ngọn sóng. Nó có thể tràn dâng và tàn phá tất cả.

- Sao ngày xưa bu không chọc mù hai mắt của con?

Bà Cửu nhìn sững con, sợ đến nổi mặt tái lại:

- Cái con hết khôn dòn đến đại, ai mà lại ăn nói như thế bao giờ? Giàu con mắt, khôn khó hai bàn tay...
- Khôn khó hai bàn tay và cả hai bàn chân nữa. Bu ơi sao bu để con ra làm gì...?

Nụ muốn khóc lắm, khóc như hồi xưa vừa lọt lòng mẹ Nụ đã gào, đã hét to hơn mọi đứa trẻ để giành quyền sống.

- Có phải tại hồi xưa bu uống thuốc ngừa thai nên con mới bị tàn tật?

Bà Cửu lại giật mình. Cái con này rồi cũng làm khổ bà mất thôi. Bà nhà quê, nhà mùa làm gì biết cữ với ngừ.

- Còn không thì bu uống rượu. Đúng rồi, cả thầy cũng nghiện rượu nên con mới phải mang hình dạng này.

Nỗi đau khổ vỡ oà, Nụ ôm mặt khóc rung rức. Nàng không cần biết bà Cửu đang há hốc miệng vì bị đổ oan vào người. Bây giờ bất cứ có ai để nàng có thể trút uất ức, tủi nhục và để gánh chịu phần nào trách nhiệm về những thiệt thòi là Nụ không ngần ngại đổ vào. Bà Cửu xót xa nhìn con:

- Đừng nói thế mà thầy mày buồn. Người ta bảo giàu con út mà khôn khó cũng con út. Thầy bu qua đây chẳng còn gì ngoài tình thương nên tất cả đã dồn hết cho con. Nụ, con phải hãnh diện vì nhờ con mà các anh chị đều lành lặn, nếu không có con, mọi sự bất hạnh này sẽ đổ sang những người đó. Gia đình nào chẳng có người như vậy. Âu cũng là có số cả.

Bà Cửu đang dùng tình cảm để lung lạc Nụ với những chấp nhận và chịu đựng.

- Cái số? Con không tin con người ta có số mệnh, cũng không tin vợ tin vẫn mỗi vì sao rụng là một sinh mạng vừa lia đời. Con cũng không tin Trời phạt hay Chúa phạt. Vì nếu phạt thì phạt ngay kẻ có tội chứ còn con vừa mở mắt chào đời đã biết làm gì sai trái? Con nghĩ thầy bu phải có trách nhiệm với thân thể tật nguyên này và một phần tương lai của con.

Bà Cửu ôm mặt khóc ngất. Những lời trách móc buộc tội của Nụ như một án phạt phủ chụp xuống cuộc đời bà. Bà là người sinh ra Nụ, mang nặng đẻ đau, banh da xé thịt rồi bây giờ lại bị lời đay nghiến có khác nào đang cắt thêu thêm tim gan bà.

- Đừng nói đại vậy tội cho bu lắm Nụ ơi. Cha mẹ nào chẳng thương con, chẳng mong cho nó lành lặn nên người. Con đâu biết rằng cái bất hạnh của bu còn to lớn gấp mười lần cái bất hạnh của con. Con đau một nhưng bu đau

những mười, con thiệt thòi một nhưng bu thiệt thòi những trăm. Nụ ơi, nhìn xem nước mắt chảy xuôi cứ có bao giờ chảy ngược...

Bà Cửu ôm lấy con khóc lóc, dỗ dành, chia sẻ, an ủi. Nụ bé nhỏ, chấp nhận của ngày nào không còn nữa mà là những cay đắng, là chứng tích của lỗi lầm mơ hồ. Bà nghĩ con người ta ai chẳng làm lỗi, có thể một sự vô tình nào đó để giờ này con bà phải gánh chịu. Tuy bất lực nhưng bà tự hứa với lương tâm của người mẹ, ngày nào bà còn sống thì bà phải có trách nhiệm tinh thần với Nụ...

Buổi trưa trời nắng, Nụ thất thểu đi dọc theo bờ cỏ mọc hai bên đường. Cuối Xuân hoa phượng nở đầy, loại phượng vàng với những lá nhỏ li ti thỉnh thoảng đuỗi nhau trên cây kêu ào ào mỗi khi có cơn gió mạnh. Tự dưng Nụ thấy buồn, nỗi buồn có thể bắt nguồn từ sự vô cớ trách móc của ông Cửu. Giá Nụ có chồng thì ông đâu thể coi nàng như con nít mà cứ mãi chửi mắng. Giá Nụ có chồng... Nụ cười cay đắng. Ai dám lấy nàng? Lấy một con xấu xí, tật nguyền đã lỡ thời, không có cuộc sống vươn lên. Ai? Ai? Nụ hỏi lòng nhưng lại ai oán ngược mặt nhìn trời chờ đợi câu trả lời. Ánh nắng như cùng đồng lõa với màu hoa vàng sáng rực rỡ. Khung cảnh sao tươi đẹp quá, cỏ hoa sao dễ thương quá, gió cũng nhẹ nhàng mát dịu quá mà lòng Nụ lại sôi sục. Nụ muốn vung tay múa chân la hét quay cuồng như kẻ điên, kẻ bị phong giựt rồi nằm ngã vật xuống thẳng chân trợn mắt, rãi rớt xùi ra đầy mép để mọi người nhòm góms sợ hãi, để cuộc sống rút ngắn lại, để trái tim không còn thoi thóp vì những cơn giật kinh hồn, để khối óc tê liệt đi sau cơn tàn phá của thể xác và những viên thuốc làm thần kinh êm dịu.

Tại sao Nụ không là con chó dại chạy rong để mọi người xúm lại đánh cho đến chết vì sợ cắn lây sang họ? Tại sao Nụ không là con rắn trườn rúc trong bụi rậm, trong bóng tối để đừng thấy ánh sáng mặt trời, để đừng nhìn thấy

hạnh phúc của loài người? Tại sao Nụ không là con chim, con gà lành lặn chạy nhảy riu rít trong bầu, cùng cất tiếng hót líu lo hoặc được nghe tiếng kêu yêu thương tỏ tình của chú chim trống? Tại sao Nụ không là con mèo hoang được lũ mèo đực tới kỳ kích thích gào gọi cả đêm mong được thỏa mãn thể xác?

Nếu Nụ là loài vật thì sẽ sung sướng biết bao, loài vật đâu có trí óc, đâu phân định được phải trái, đâu có mặc cảm, đâu sợ xấu hổ, đâu đòi điều kiện phải có nhà, có xe khi tạo dựng cuộc sống gia đình. Nếu Nụ là loài vật...? Nụ cười khan. Nếu là vật, Nụ xin được làm con khỉ vì chỉ có khỉ mới mang hình dáng loài người, chỉ có khỉ mới có đôi tay dài và đôi chân khập khểnh. Thầy ơi... Nụ gào lên trong tận cùng đau khổ và khóc rung rức. Nàng ngã ngổ trên thảm cỏ xác xơ mặc cho nước mắt chạy quanh, mặc những người đi ngang nhìn ái ngại... Ba mươi bốn tuổi đầu... Ba mươi bốn năm đón nhận biết bao những tia mắt thương hại... Ba mươi bốn năm đại khờ phí bỏ. Bây giờ tôi phải làm gì đây để mọi người đừng khinh khi, để thầy tôi khỏi chửi rủa? Phải làm gì đây?

- Darling, what s matter?

Nụ giật mình ngược lên thấy thằng manager đứng ở đó tự lúc nào. Cái thằng Mễ già người to lớn bụng phệ như khỉ đã nhân mà thường ngày gặp lúc nào cũng nhăn nhó cười. Nụ cười nàng vẫn cho là đã thỏa dâm dật nhưng hôm nay cũng nụ cười đó, cũng khuôn mặt đó, trên lễ cổ ít người qua lại, giữa khung cảnh thiên nhiên gần đất gần trời, giữa một tâm hồn đang khủng hoảng tột độ và nhất là hơi men vẫn còn làm nàng ngây ngất thì nụ cười có một sức mạnh vô hình đẩy nàng tới gần hẳn hơn.

- Baby, tell me what s going on?

Bộ môi đầy thâm xỉ to hơn hai con đĩa trâu tiếp tục nhúc nhích trông phát tởm nhưng lại thốt ra những lời thăm hỏi nồng nàn. Đôi mắt ti hí vẫn lên

màu đục vọng nhưng qua men say Nụ thấy có sức quyến rũ thu hút tận cùng. Người Nụ run lên, như hai luồng điện cao thế vừa chạm nhau, như ngấm ngấm chấp nhận thỏa ước mà bao tháng ngày nàng đã cố công chống chọi sự tán tỉnh nham nhở của nó. Nụ biết đàn ông tán gái có nhiều loại khác nhau. Tán vì thích chinh phục, vì yêu, vì muốn thỏa mãn tự ái, vì trả thù cũng có nhưng với thằng Mễ già này nó tán để đổi chác, như ông đi qua bà đi lại, như rồng rắn lên mây nắm đuôi nhau chạy không không, sướng may thì cũng sướng tao. Có nghĩa là không hứa hẹn, không giao kèo, không trách nhiệm, không tiền bạc, thể xác cho không biểu không để tận hưởng một chút gì đó.

Đã nhiều lần thằng khốn tán Nụ sẵn sàng như thế. Nụ biết thằng dâm dật ló đuôi dê cho thật bự muốn bách chiến bách thắng chỉ vì Nụ xấu xí, chỉ vì Nụ tật nguyên và như lời ông Cửu vừa chửi là những đứa quen nàng toàn là thứ chẳng ra gì. Ông nói đúng, như thằng Mễ này chính vì nó không ra gì nên mới tán Nụ. Như mẹ nàng đã nói mày lấy Việt Nam không được thì lấy Mỹ cho rồi. Ba mươi bốn tuổi không người thương yêu thì Mỹ, Việt hay Mễ cũng thế. Đã không thương thì suốt đời không thương cần gì phải lồi Mỹ, Mễ vào làm gì cho nàng thêm nhục.

- Darling, get to my room. I ll make you happy...

Không thấy Nụ lờm nguýt như thường ngày, thằng nham nhở sẵn sàng hơn.

- I ll lick all your face... I ll give you a big smile...

Mày thương tao thật hay dối vậy? Nụ ngược khuôn mặt rồi chẳng chịt lên nhìn nó thêm một lần nữa. Mày thương tao thật hay dối vậy? Có khinh bi mắng chửi như cha tao vừa chửi tao không? Cổ họng Nụ đặc nghẹn. Lời nói không thoát ra được nên tiếng khóc vỡ òa cũng vừa lúc thằng Mễ đưa tay kéo nàng đứng dậy.

- Khốn khổ thân mày. Nín đi... nín đi... đời có bao nhiêu ngày tháng mà

buồn. Hãy vui lên, hãy tận hưởng những gì mình đang có. Đi theo tao baby... baby...

Thằng Mễ già võ về nhưng bốc hốt hơi kỹ. Bàn tay lông lá lở mẫm của nó luồn cả vào trong áo Nụ thoa nắn. Thân thể con gái chưa một lần gần đàn ông cứ thế run bần bật. Đúng. Có còi cụt, có tật nguyên, có xấu xí cũng phải biết rung động. Trái tim còn đập là còn biết cảm giác. Bộ óc còn hoạt động là còn biết suy nghĩ những lời mắng chửi của cha nàng. Mày bảo mày nhiều bạn trai mà qua đây tao có thấy đứa nào đâu? Bạn trai... Bạn trai... Đây này, con sẽ dẫn thằng Mễ này vào nhà để cho thầy biết nó là thằng thứ nhất, thằng đầu tiên đi vào cơ thể con, đi vào cuộc đời buông thả của con. Từ bấy lâu nay con cố sống đẹp, sống tốt lành cho chính bản thân mình nhưng có ai thấy sự cố gắng của một đứa tật nguyên, của một đứa gái già lỡ thời hay chỉ nhìn thấy những khuyết điểm của nó. Người đời chỉ muốn nhìn nước mắt của kẻ nghèo đói hơn là thấy nụ cười trước khi động lòng nhân. Người đời chỉ thương hại những kẻ bị ruồng rẫy hơn là những người được ưu đãi. Cha nàng chỉ nhìn thấy cái kém cỏi của Nụ hơn là sự chịu đựng của con mình.

- Dừng... dừng...

Nụ quờ quạng đôi tay dài quá thước tấc ra chống đỡ, che đậy nhưng lại là một hình thức mời gọi nồng nhiệt vì đôi mắt khao khát dờ dẩn của Nụ đã nói lên được điều đó.

- Theo tao về phòng mau lên baby...

Như cái máy, Nụ loạng choạng bước nhanh theo sức dúi của nó. Thằng này táo gan thật, dám dẫn gái về phòng giữa ban ngày ban mặt. Gan nhưng khôn vì ở tuổi Nụ đi thưa kiện bị dụ dỗ người ta còn cười vào mặt. Nếu bị hãm hiếp thì tại sao không la lên lại hấp tấp bước theo nó về phòng? La lên Nụ. La lên chắc chắn sẽ có nhiều người chạy ra vì chung quanh đây bao giờ cũng có những đôi mắt lấp ló sau cửa sổ. La lên chắc chắn nó sẽ phải thả mày ra.

Đôi chân Nụ chột nặng và kéo trì. Biết bàn tay mình chưa đủ kích thích đưa con gái, thằng Mễ đưa cả đôi môi đầy phà hơi đàn ông nòng nặc xuống sát gáy Nụ. Những sợi râu tua tủa chưa kịp cạo vô trật tự mọc suốt từ mang tai xuống tận dưới cằm đâm vào gáy làm Nụ nhột cong người.

- Darling. I ll make you happy.

Thằng khốn, gần lúc toàn thắng rồi mà vẫn không rên lên được tiếng anh yêu em. Ngay lúc này Nụ thêm khát được nghe có người nói tiếng yêu mình... và ngay lúc này Nụ biết nàng đang muốn trở thành đàn bà, thành người lớn để tránh được đôi mắt khinh khi của cha nàng...

Từ hôm trở thành người lớn đến giờ Nụ không cần nhần gì về việc nấu nướng nữa. Để trở thành đàn bà không quá khó như Nụ nghĩ. Chỉ một vài phút giây, sau khi cái rung động của thể xác lắng dần thì bộ óc Nụ tự động làm việc để nhận thức đâu là đúng, đâu là sai, đâu là ê chề đâu là thất vọng. Như bà Ave ăn trái cấm thuở nào, Nụ đã đạt được tất cả những mơ ước để rồi khi nhận thức trái cấm không ngọt không thơm như mình nghĩ mà trái lại thấy thân thể trần truồng ô nhục. Nụ chấp nhận hậu quả việc mình làm nhưng có điều nằm trong vòng tay lông lá của người mình không yêu, không thương, không kính trọng, không tin tưởng mà chỉ vì muốn thỏa mãn một chút tự ái, muốn trả thù cha mẹ đã khinh bỉ miệt thị nàng thì có khác nào những con thú mà đã có lần Nụ nghĩ đến. Nhưng loài thú đâu biết mắc cở, lũ chó chạy không dính lệo giữa đường bị đám con nít đánh cho học máu tháo tiết mà lần sau vẫn thế, vẫn đứng giữa đường và có tồn đâu. Nó không tổn bởi vì nó không nhớ đến cơn đau, nó không mặt chai mảy đá. Lũ khỉ làm tình xong đưa tay lên mũi ngửi rồi khệt khệt cười trước mặt mọi người chứ nào trốn chui trốn nhủi trong bụi, trong xó, trong phòng như Nụ và thằng Mễ đã làm. Nếu Nụ không biết xấu, nếu thằng Mễ không sợ người ta xúm lại coi như con quái vật thì đâu đến nỗi nhìn trước nhìn sau rồi mới khóa chặt cửa

lại.

- Darling, I ll give you a baby today.

Thằng khốn quá điêu luyện. Nó làm Nụ háo hức chờ đợi quên cả sợ hãi.

Cũng có thể con người Nụ dâm dăng xưa nay nhưng chưa có cơ hội bộc phát.

- Take time baby, don t hurry.

Thằng khốn... Thằng khốn... Nước mắt Nụ trào ra nửa kích thích nửa tủi nhục. Cái giá nhục nhã phải trả là nằm trong vòng tay của người mình đã từng ghê tởm. Khôn ba năm đại một giờ. Nụ không đại một giờ mà trái lại nàng muốn có giờ đó. Một giờ đủ làm túi khôn trong nàng vỡ ra. Chính vì túi khôn vỡ ra nên Nụ mới biết nhục và đau đớn. Biết nhục nên đau đớn nhưng vẫn vụng trộm vì có ai ăn một lần mà nhin luôn được. Nụ cũng chẳng đắn đo lựa chọn vì còn ai nữa để mà chọn? Từ buổi đó, cứ đúng giờ cơm là Nụ bỏ xuống nhà thằng Mễ để ngủ với nó và cũng để ăn. Ăn với thằng môi dày dâm dăng thú vị hơn với cha mẹ mình bởi vì ông bà luôn hàm hừ với con gái. Cũng từ bữa đó Nụ không còn chú ý tới mùi vị đặc biệt trong nhà. Ngược lại hành động của Nụ làm ông bà buồn bực gấp bội vì nàng gỡ và cắt hết những miếng màn treo trên cửa sổ nên ở ngoài nhìn vào là thấy thông suốt từ nhà trên xuống nhà dưới. Bộ ghế cũ được phủ vải kỹ càng và trong tủ quần áo Nụ mua thêm những túi nhựa có zipper treo hết vào đó kéo lại. Cửa sổ phòng bếp cũng luôn mở, ruồi muỗi được dịp bay vào vì không có cửa lưới. Thế là ở nhà chỉ còn lại thói hai ông bà già, hết ăn rồi lại nằm, hết nằm rồi lại ăn. Ông buồn tủi, bà thở than, đôi khi bực quá gọi Tâm trái bầy tâm sự nhưng nàng chỉ ừ hử như chẳng muốn nghe.

Một buổi chiều Nụ hấp tấp chạy vào nhà và bằng giọng chững chạc nàng nhấn mạnh từng chữ một:

- Con đã ghi tên cho thầy bu gia nhập hội bồ lão. Mỗi năm đóng có hơn

trăm bạc tiền chuyên chở xe cộ, xăng dầu. Com trừa chính phủ đài thọ, thỉnh thoảng lại còn được lãnh bột, sữa, bơ.

Không hỏi nhưng ông bà cũng hiểu bô lão là dành cho những người già cả, mất sức lao động, sống bám nhờ vào xã hội, con cái. Ông gật gù cay đắng:

- Như vậy là đỡ tốn tiền ăn trưa ở đây. Thôi thì thầy bu cũng mừng, cất được gánh nặng cho mày lúc nào là tao yên tâm lúc nấy.

Nụ lắc đầu vờ ra dáng thiếu nã, cái thiếu nã khéo che đậy vì một khi vướng vào đường tình thì dễ khép hãm tình thương.

- Thầy hiểu lầm ý con rồi. Không phải con phỉ trách nhiệm để đưa thầy bu đến đó, sờ dĩ...

- Khởi cần phải giải thích quanh co, ông ngắt lời Nụ, tóm lại sáng xách gói đi, tối xách gói về để khởi làm vướng mắt mày?

- Nếu thầy nghĩ như thế thì ngày mai con sẽ đến gạch tên thầy bu ra.

Tuy nói vậy nhưng hôm sau ông bà cũng ra ngõ chờ xe đến rước. Trong xe khá đông người, họ ở rải rác trên nhiều con đường gần đó. Vài câu thăm hỏi, vài câu xã giao thế mà chỉ một loáng ông đã nhớ tên hết một lượt.

Hội bô lão đúng là trung tâm thông tin nhanh chóng nhất, mới có hơn tuần lễ ông đã biết gia cảnh của mỗi người. Nào là ông Sáng có bốn thằng con trai giàu kéch xù, có tiệm tùng, nhà cửa, xe cộ mà không hề giúp đỡ cha mẹ già.

Ông Tư đầu bạc có cô con gái tội được căn "đúp lếch" ở gần nhà nhưng lại đi mướn "ờ pá tơ mân" cho ông ở xa. Lại cũng có kẻ quá quắt, bắt cha mẹ nuôi cả đàn cháu mà chẳng cho tiền ăn trầu hút thuốc... Ngược lại, trong những bô lão ấy cũng có người ung dung ra vào đủng đỉnh, thỉnh thoảng rít vài hơi thuốc lòn bàn chuyện gẫu và cho rằng cuộc đời ấy thế mà thi vị...

Ông lão tám mươi ngồi bên cạnh bà Cửu trong đám vòng tròn gần ba mươi người, hội khá đông nên chia thành nhiều phe nhóm, giai cấp nhưng đa số đều có tinh thần tương thân tương ái, chẳng là vì cũng gần đất xa trời, còn

sức nào bon chen với thế sự nên thường thường mở đầu cho những câu chuyện chỉ xoay quanh vấn đề con cái, trộm đạo v.v...

- Bà có đứa con dâu nào chưa nhỉ? Ông lão quay lại gọi chuyện bà ngồi bên cạnh đang bồm bẻm nhai trầu.

- Chẳng nói dầu gì cụ, "con" được một cháu.

- Thế thì cũng may vì bà chỉ có mỗi một "mẹ dâu".

Mọi người cười ồ, ông lão vẫn thủng thẳng:

- Qua đây đảo lộn hết, chồng thành vợ, vợ thành chồng. Con dâu thành mẹ dâu, mẹ chồng thành nàng dâu. Bà khôn hồn thì ăn ở cho đẹp lòng nó còn có miếng cơm miếng cháo mà ăn. Tới đến bệnh hoạn nó còn thương tình gọi "em bu lân" chở vào nhà thương mà tuổi thọ tăng thêm được vài năm. Lộn xộn...

- Ôi, nói làm gì ngữ đó. Như tôi đây này..., một bà mập mạp xen vào, hôm mới qua Mỹ nó trốn mất mặt. Họ hàng ai cũng tới thăm hỏi còn con "nỡm" giả vờ nay ốm mai đau. Tôi giận gọi điện thoại chửi cho một trận, nào ngờ "nỡm" thâm băng mang ra tòa đòi bồi thường danh dự. Thứ "nỡm" làm gì có danh dự mà đòi với chẳng đòi nhưng luật pháp ở cái xứ khôn kiếp này lại bênh những hạng dơ dáy trơ tráo như thế. Rốt cuộc rồi cũng phải chịu thua nó. Mà danh dự của nó có là bao, một đồng thì cũng chỉ đủ mua nửa cục xà phòng tắm cho bớt nhục.

- Bà không phải trả tiền luật sư à? Một người tò mò hỏi.

- Vì trả nên mới tức.

- Rồi tiền đâu bà trả?

- Thì moi trong túi thằng chồng nó chứ ai. Thằng khốn không dám đưa trước mặt vợ, dầu dầu đút đút như ăn trộm nên tôi đâu thèm lấy. Năn nỉ tôi mãi không được nó đi nộp tiền tòa một mình. Thứ ấy mà về Việt Nam thì tôi banh thây xé xác chứ đừng tưởng qua đây rồi cứ quen thói úp rế lên trên nôi.

Câu chuyện bỗng dừng xoay qua mẹ chồng con dâu làm bà Cửu lúng túng khi nhiều người hỏi về gia cảnh bà:

- Bà đang ở với con dâu chứ?
- Không, cháu ở xa lắm bà ạ!
- Vậy chứ "mẹ dâu" của bà không gọi phen hỏi thăm hay phán xét gì hết à? Bà ú ớ, gọi thì có gọi nhưng lặt lẻo thế nào. Mỗi lần nghe tiếng Cảnh là bà bù lu bù loa khóc nửa mừng nửa tủi, chẳng những không vỗ về an ủi, Cảnh gạt phăng đi lại còn ngạo bà: "Làm gì bu phải khóc cho nhọc, mai mốt con về thăm thầy bu mà! Vài giờ bay chứ mấy." Vài phút Cảnh còn không dám hy sinh nói chi đến vài giờ. Tuần lễ may ra nó gọi được một lần, trợn trạo mấy câu rồi vội vàng cúp.

- Vậy chứ dâu mới hay dâu cũ vậy bà?

Không thấy bà trả lời, một người ngồi đằng sau hỏi với lên. Bà quay lại nắm lấy tay kẻ đồng cảnh ngộ với mình.

- Chúng nó lấy nhau từ hồi bảy mươi. Hăm mấy năm rồi còn gì.
- Nếu nó trở mặt láo lếu thì mình hãy tức còn không thì cứ lờ phếng đi cho xong tội, chẳng nhờ cậy gì được đâu bà ạ! Ngày xưa chồng nó cầm quyền thì mình mới được làm mẹ chứ còn bây giờ đã đổi đời thì cứ gọi nó là mẹ cho xong tội. Bà ta vừa nói vừa chép miệng chán nản cứ y như phong hóa suy đồi đã đến độ khiến mọi người tán tận lương tâm.

Bà Cửu tuy mang tiếng mẹ chồng nhưng với con dâu bà lại thương như con đẻ và đối với bà Cảnh cũng một lòng cung kính. Hồi còn ở với nhau, mẹ con chẳng bao giờ than trách đến một câu nhưng thời gian đã làm phai nhạt tình nghĩa. Người ta bảo xa mặt chứ đâu xa lòng, còn Cảnh thì vừa xa đã vội cách vì một năm chỉ viết về vài lá thơ thăm hỏi. Có trách sao không viết thơ cho cậu Bảo, dì Vân, thím Quách, thím Bông và họ hàng xa gần thì thư nào Cảnh cũng gom chung vào một lá, được người này thì mất người kia. Họ

trách Cảnh chẳng biết kẻ trên người dưới, vậy chứ ai cũng bằng vai vế với những đứa cháu hay sao mà viết chung một giòng? Có lần bà dặn Cảnh phải viết thơ riêng thăm hỏi từng người nhưng chỉ được hơn năm rồi thì lờ luôn viện cớ càng viết thì càng bị bắt bẻ trách hờn. Cuối năm vào những dịp tết Cảnh dồn chực dồn trăm vào mà hỏi thăm báo hại bà phải đi từng nhà vừa đưa thơ vừa nghe những bà con trách cứ. "Ừ, thì dẫu tôi như thế đó." Bà buồn bã nhận bừa để khỏi phải nghe thêm tiếng chì tiếng bác.

Tuy giận nhưng bà không để bụng còn ông thì lại để tận trong ruột trong gan. Đi đến đâu hễ nghe người ta tâng bốc Nụ thì ông lại nhân cơ hội dùng đòn độc phỉ nhổ con dâu. Ông đã tốn biết bao nhiêu tiền của rước Cảnh về không lẽ để lên đầu thờ, để phủ lạy tung hô. Chết thì chết chứ chẳng bao giờ ông lại ngửa tay xin nó dù chỉ đồng bạc. Tết năm rồi chẳng hiểu nghĩ ngợi sao vợ chồng Phước gửi về một ngàn đô. Một ngàn đối với công sức dưỡng nuôi của ông có nghĩa lý gì. Ngày xưa, ông nuôi Phước tốn biết bao nhiêu tiền của đến khi học thành tài đủ lông đủ cánh thì bạc như vôi. Giá biết trước có ngày này ông đã để nó ở nhà trồng rau xem con vợ Phước dám vác mặt vênh váo với ai.

- Qua đây ông thấy dâu và rể như thế nào?

Đám người tò mò không khai thác được bà liền quay sang ông. Bà Cử sợ ông vui miệng thố lộ nên gạt phắt đi:

- Ông mà cứ vớ vẩn luận điệu cũ là tôi về ngay.

Bà nói cho oai thế chứ biết lỗi đâu mà về, dù cho có lần mò ra tới đường cũng sợ chó đuổi chạy xoạc chân. Chó Mỹ con nào con nấy to lớn như trâu mộng, lại hung dữ bạo ngược chẳng khác gì giống chó săn thời quân đội Mỹ kéo quân sang miền Nam. Bà nhớ mỗi lần di chuyển chúng trên xe cam nhông là bao giờ cũng rào chung quanh bằng cọc sắt còn kiên cố hơn di chuyển tội phạm chính trị. Đám chó bị nhốt nào chịu đứng yên mà chồm cao

nhe những chiếc răng nanh sắc nhọn như đe dọa tất cả mọi người. Mỗi lần xe dừng vì kẹt đường là đám chó nhảy dựng cào cào tìm lối ra, đôi mắt đầy sát khí như muốn ăn tươi nuốt sống khách bộ hành. Cứ nhìn sức mạnh và sự hung hãn cũng biết một con chó có thể vật chết một lúc mười người là bà lại thấy sợ hãi đến độ lạnh gai cả sống lưng.

Hôm nọ ở nhà Nụ, bà ra ngoài dạo một vòng cho khỏi cuồng chân. Khi đi ngang căn nhà có vẽ cái đầu chó dữ dần, bà còn đang ung dung ngắm nét bút của nhà "họa sĩ" chuyên nghiệp đại tài thì một con chó to lớn từ trong nhà xông xộc chạy ra. Cái công cao lớn vững chắc là thế mà nó tung cả một khối thịt nặng nề vào làm những thanh sắt cứng rung lên bần bật khiến bà sợ đến vỡ mật. Ba hồn chín vía bà cầm cổ chạy nhưng con chó không buông tha, nó hùng hổ đuổi theo đến hết vòng rào. Cũng may còn có hàng rào cản trở chứ nếu không giờ này bà đâu còn ngồi đây.

Ông Cửu có lẽ cũng không mấy hứng thú khi kể tội con dâu, nhất là "trái nỏ" vừa rồi như một kết án nặng nề thì dù dâu ông có xấu xa cách nào cũng chỉ có thể lên tới chức "mẹ" là cùng.

- Cụ có cháu nội cháu ngoại gì không? Sợ không khí loãng, một người khơi mào.
- Tôi có vài đứa cháu ngoại đã gả chồng, còn cháu nội tám đứa. Ông Cửu uể oải trả lời.
- Vậy cũng may, tôi có mỗi đứa con gái mà đến sáu đứa cháu ngoại. Chúng sanh ở bên đây mà chẳng kiêng khem cứ tò tò năm một. Mà bố chúng nó, bố nó không biết dạy dỗ đàn con một lũ toàn xí xa xí xô tiếng Mỹ với nhau. Hề sai nhờ việc gì là chúng giả vờ đờ người ra, đôi khi còn vô phép liếc trộm mình. Hỏi chúng nói gì thì chúng lắc đầu quây quây "nothing." Ná thỉnh cái thẳng bố nó ấy chứ!
- Giời ơi, ông còn phước đức chán, một người xen vào, tôi chỉ có mỗi thẳng

chất mà vô vàn hư đồn. Bố mẹ nó xeo xẻo tiếng Mỹ nên ông con bắt chước, gặp người lớn kẻ bé cứ "ai" với "du" hết ráo. Cả đến ông cố nội nó cũng không từ. Mỗi lần bố mẹ nó dẫn ông con tới là tôi chỉ muốn giơ cao chân cho nó ngay một đạp...

Ở hội, gặp nhau chỉ để giết thời giờ chứ thực ra những người mang tâm trạng và hoàn cảnh như ông Cửu không thấy vui vẻ hay sáng sủa hơn tí nào. Qua Mỹ được hơn hai tháng, mấy đứa cháu ngoại ở xa gọi xuống thăm ông được vài lần. Vợ chồng Phước cũng hời hợt nên chẳng nói gì đến chuyện ăn ở của ông ngoài duy nhất một lần gửi vài ngàn xuống gọi là sắm sửa quần áo và trả tiền ăn uống cho ông bà. Có lẽ Phước cũng sợ ông bà mang tiếng phải nhờ vả vào con gái, cũng có thể muốn chuộc lại lỗi lầm xưa nên lấy năm ngàn đồng bịt miệng. Tiền Phước cho thì tội gì không lấy nhưng có dịp ông vẫn phải cho nó biết rằng đồng tiền đôi lúc cũng không thể mua chuộc được tình nghĩa con người.

Vợ chồng Tâm ra chuyện số tiền đó lớn lắm nên bàn bỏ vào "sê vinh", mỗi năm tiền lời cũng đẻ thêm năm, ba trăm bạc. Chúng đâu hiểu mức tiêu tiền của ông rộng rãi và lệ làng đến độ nào. Ngày xưa còn hái ra tiền, mỗi mùa rau ông có dư cả đến chục cây vàng nếu không xài rộng thì tiền của bó đâu cho hết? Người chết có mang theo được không hay lại để cho người sống hưởng thụ kèm theo sự chê cười? Cả đời ông làm ra tiền với mỗi mục đích dâng cúng và giúp đỡ kẻ đói khổ vậy mà có một số châm biếm cho là ông háo danh, là không có danh nên cần phải mua danh. Mặc kệ, "Ở sao cho được lòng người. Ở rộng người cười, ở hẹp người chê" người ta thấy ông có của ăn của dư nên ganh ghét đặt điều là lẽ đương nhiên. Hơn nữa, ông đã bỏ công sức ra làm lụng vất vả chứ có ăn cắp ăn trộm của ai mà sợ dư luận.

Ông nghĩ chỉ có Chúa mới hiểu được lòng ông chứ còn loài người và nhất là đám con ông ra chiều xót của, trách ông nhịn mồm nhịn miệng không dám

ăn chỉ gom góp tiền cho vay mượn. Ngay chính vợ ông đôi khi cũng còn phải la lên:

- Ông cứ mang của mà đổ. Vợ Hưởng mượn có khi nào trả? Nợ trước chưa nhắc đến bây giờ lại rước thêm cái nợ này nữa.
- Ôi, đời này chúng không trả thì trả đời sau, của thế gian mà bà lo gì không biết!
- Mình làm ăn cực khổ, chắt chiu từng đồng bạc còn chúng ngồi chơi không chỉ lo rình mò vay mượn.
- Thì nó nghèo nên mới phải vay mượn, có hãnh diện gì khi phải xuống nước năn nỉ. Thôi thì mình cứ làm phước sẽ được thưởng công hậu ở nước trời.

Thế là xong, bất cứ điều gì thuộc về nước trời là bà chấp nhận ngay. Y như rằng Chúa bắt con người phải tự đầy đọa tấm thân, làm lụng cực khổ để nuôi những miệng ăn chơi không. Y như rằng Chúa dạy phải thương yêu người ta như thương yêu mình cho nên có bao nhiêu tiền của trong nhà phải có bốn phần mang ra cho họ tiêu xài hộ. Ông bà Cửu cứ dựa theo những câu kinh hạt, những mười bốn mối phúc thật trong nhà thờ mỗi ngày đọc mà đem ra ứng dụng ngoài đời. Tiếc rằng ông bà không được đọc thêm sách và những giảng dạy riêng về phúc âm để hiểu những thâm thúy của lễ đạo. Theo đạo và tin đạo tự trong tâm hồn mỗi người chứ nào phải đi lễ mỗi ngày mới là người có đạo, đâu phải chỉ khấn nguyện trong đền thờ thì Chúa mới nghe thấy...

Ông bà Cửu sáng chiều đi lễ. Lễ sáng ông bà tương đối tỉnh táo hơn sau một giấc ngủ dài nhưng hồn xác chia trí vì bụng còn cào đói, chỉ mong sao cho chóng đến lúc được rước Minh Thánh Chúa, lẩm nhẩm cho xong chuỗi hạt và những kinh cầu là ba chân bốn cẳng rảo về để ăn điểm tâm. Lễ tối vất vả hơn vì sau bữa cơm chiều, mọi đồ ăn tích tụ và sau một ngày làm việc

nặng nhọc vất vả đã khiến ông bà buồn ngủ đến dúi cả mắt. Ngáp vặt vài cái là nước mắt ông chảy cả ra, cố lấy thế ngồi cho thật thẳng, thật nghiêm trang, ông bầu vào đùi từng cái đau điếng cho tỉnh ngủ nhưng chỉ được một phút, người ông lại rù xuống và bắt đầu gật lấy gật để. Bà Cửu thì cũng không hơn gì, tuy đau lưng chỉ quanh quẩn ở nhà nhưng như bị ma quỷ cám dỗ, hễ cứ lúc cha đang dâng mình thánh là bà ngáy khò khò đến nổi nhiều lần bà hàng xóm bên cạnh phải lay dậy để lên rước lễ.

Thời gian sau này con cháu đi nước ngoài hết, ông bà chẳng phạm tội gì ngoài tội nói hành con dâu và ngủ gật trong nhà thờ. Riết rồi mỗi lần giải tội, hễ nghe tiếng ông bà thì thềm trong tòa là y như rằng Cha xứ biết trước sẽ cho hai người đọc kinh gì để đền vì tội...

- Thôi thì không đến chúng nữa. Ông ăn cơm đi kéo rửa hết rồi. Bà Cửu đứng dậy mở nồi gắp con tôm kho lớn nhất bỏ vào chén cơm ông rồi chép miệng. Tôi thấy ông cứ rầu rĩ hoài mà cũng buồn lây.

- Tôm ở đâu mà có thế?

- Của vợ Tâm ghé biếu lúc nãy. Tôi kho trước cho nó tươi rồi muốn ăn chừng nào thì ăn. Những bốn đồng một "pao" chưa được nửa ký lô ở Việt Nam. Thật còn mắc hơn vàng.

Nhìn con tôm còn nguyên vỏ cong vòng với lớp muối trắng bọc chung quanh, ông gật gù:

- Kho như thế này ăn với nước rau muống vắt chanh mới ngon. Con tôm cắn dòn sừn sứt, vừa ý tôi với bà nhưng cái Nụ lại không thích, nội lớp muối bên ngoài đã làm nó bất mãn. Nó thích ăn những món vợ Phước làm, kho tôm mà cho đường, tỏi, hành với mỡ vào thì tôi chịu thật. À! Mà bà có chừa một ít bóc nõn kho cho nó không? Để như lần trước nó càu nhàu đến nhức cả đầu.

- Có cả rồi, ông cứ ăn đi.

Bà Cửu đứng lên dọn dẹp phần của mình bỏ vào sink rửa chén.

- Vợ Tâm bảo tôm luộc chấm muối tiêu chanh ngon không thua gì cua nên tôi để nguyên cho nó vài con trong tủ lạnh.
- Su con ranh rêu đầu cả ngày tới bữa cơm cũng mắt mặt?
- Thì nó có muốn nhìn mặt mình đâu. Nó sợ ông như mèo sợ chó.
- Ăn với nói, ông nhai lụng bụng miếng cơm trong miệng, cứ thế lờn mặt cho quen.

Bà Cửu cười, cả khuôn mặt nhăn nhúm như quả trám khô:

- Không lờn mà dám nghĩ rằng ông sẽ quyt luôn buổi dạo mát tối nay. Ông ghệt mặt nhìn vợ vì không hiểu tại sao lúc nào bà cũng có thể nghĩ chuyện đi dạo trong khi cuộc sống chung quanh đen đui hơn mõm chó.
- Bà chỉ bày với vẽ. Tôi hứa lúc nào mà bảo là quyt với chả quyt?
- Cách đây nửa tháng ở trên hội, lúc mình đi dạo chung quanh bờ cỏ ông chẳng nói là gì?

Nửa tháng trôi qua là chuyện cần phải quên, thêm vào đó sống với nhau đã lâu sao bà chẳng biết là ông chỉ bông đùa?

- Ở cái bà này, tôi cứ ngỡ nói chơi cho vui.
- Chơi gì mà chơi, thời buổi văn minh không hưởng thụ lờ chết thì tiếc.
- Bà lại sắp bày ra nữa đó. Thôi tôi chẳng nghe đâu.

Ông Cửu ngượng ngập lùa mau miếng cơm vào trong miệng để khỏi nói những chuyện mà ông cho là chỉ có thể nghe trong phòng kín. Bà Cửu được thể càng tấn công mạnh:

- Vậy ông chưa phải là Mỹ rồi.
- Thì tôi có nói tôi là Mỹ đâu.
- Nhưng ông bảo phải sống như Mỹ, phải biết hưởng thụ, phải biết quảng gánh lo đi để mà sống trong khi lúc nào tôi cũng thấy ông đăm chiêu buồn rầu.

- Tôi buồn là vì ngày xưa mình còn làm ra tiền thì khỏi vạ người cầu cạnh quy lụy, đến bây giờ trắng tay có gặp chúng cũng chẳng thèm gật đầu chứ đừng nói gì há miệng chào.

- Ông đã gặp ai đâu mà rộn thế! Thôi ăn lẹ lên rồi còn đi hóng gió.

Dạo này bà Cửu bỗng dung vui vẻ trẻ trung một cách lạ kỳ. Mới nhập hội bồ lão có vài tuần mà trông bà khác đi thấy rõ. Đúng là đàn bà! Chỉ ham vui...

Ông ngồi cười trong bụng nhưng miếng cơm cuối cùng chưa kịp nuốt trôi khỏi cổ thì Nụ ở đâu xón xa xón xác chạy về.

- Báo động thầy ơi. Tối nay tụi housing tới xét nhà.

Được đảng chân, lân đảng đầu, ý y cha mẹ già ngu dốt không biết nên càng lúc Nụ càng làm tới. Bất cứ điều gì để có thể tống khứ ông bà Cửu ra khỏi nhà là Nụ không từ. Dạo này thằng Mễ lơ là với Nụ vì nó sợ trách nhiệm dù trước cũng như sau vẫn chơi luật sông phẳng giang hồ. Nhưng ái tình lậm vào làm sao biết? Lỡ Nụ ghiền nó quá làm phiền phức sanh tội nên hấn lờ lững con cá vàng cứ trưa hẹn tối, tối hẹn sáng mai quần Nụ như quần ngựa và thê thảm hơn còn lời cha mẹ Nụ ra bảo là kỳ đà cản mũi. Tội nghiệp Nụ và tội nghiệp những người liên hệ với nàng.

- Xét thì xét chứ ăn thua gì tới mình?

- Nhưng thầy bu ở lậu mà!

Ông bà Cửu giật mình nhìn con trần trời trong khi Nụ nói như một giải thích:

- Người bảo lãnh giấy tờ cho thầy bu là anh chị Tâm nhưng phải có anh Phước cosign họ mới chịu cho qua. Theo nguyên tắc, nếu anh chị Tâm không nuôi nổi thầy bu thì anh Phước phải có bổn phận.

- Tao tưởng nhà "hao dinh" đã cho thì mình muốn làm gì cũng được?

- Đúng như thế nhưng chỉ mình con được sử dụng thôi. Như nhà này một phòng thì chỉ một người ở.

- Thì mày cứ bảo là thầy bu tao ở tạm vài ngày.
- Ai mà chẳng biết nói thế nhưng cái thằng manager ở lầu dưới nó báo thành ra housing mới đi xét đêm. Có chứng cứ rành rành nó sẽ lấy lại nhà.

Ông bà lạnh cả người, nửa thương thân mình, nửa sầu giận đời. Đúng là ở châu ở chực nhà con như cá mắc rọ, càng giãy càng chết. Thôi thì đành phó thác cho cuộc đời. Áp úng mãi ông mới nói được một câu:

- Vậy... con... tính sao?
- Thì gọi chị Tâm đón xuống dưới đó vài hôm cho yên rồi trở lại đây.

Nghĩ đến cái nền gạch bông và gương mặt khó đăm đăm của Thành, ông buồn bã:

- Hay để thầy bu trốn ra ngoài hè khi chúng gõ cửa.

Nụ cau mày khó chịu:

- Làm gì phải khổ sở như vậy chứ! Thầy bu xuống đó chơi vài ngày cho thoải mái như đôi gió.
- Nhưng tao không muốn đôi gió. Nó xài cái bếp quý gì mà vắn hoai không được, lấy giấy mời thì lại phun lửa phì phì thấy mà sợ. Thêm vào đó, chúng đâu có cho bu mày nấu nướng, cứ ngồi như tù chờ vợ Tâm về.
- Ông nói làm gì đến điện đóm bếp núc cho lằng nhằng rắc rối mà sao không nói thẳng là ở trên đó như bị nhốt tù. Dù nhà cửa sạch sẽ mát mẻ, dù đồ đạc đầy đủ tiện nghi và dù cơm bung nước rót nhưng tao với thầy mày nuốt không vô. Bà Cửu chen vào.
- Không vô thì cũng phải cố nhét cho vô chứ con đã bảo ở đây không được là không được.

Nụ đã có thái độ gắt gỏng làm ông Cửu cảm thấy bức bối và tự ái, mắt cay cay:

- Theo tao nghĩ, chắc mày muốn đuổi đi nên bày ra nói thế phải không con? Vừa hỏi ông vừa kéo vạt áo chậm giọt nước mắt sắp sửa rơi.

- Giờ này thầy còn vắn vẹo như thế thì ai mà chịu được. Thôi thì cứ để họ tới rồi thầy ra năn nỉ với họ, con lại nhà bạn ở cho khỏi bẽ mặt.

Nụ vùng vằng định dậm bước đi thì ông đã đứng dậy khóc bù lu bù loa:

- Thôi để thầy bu đi cho con nở mày nở mặt với người ta. Nhục ời là nhục, tưởng sang đây đoàn tụ ai ngờ đi đến đâu chúng cũng xua đuổi như giồng chó. Nào tao đã ăn hết tiền bạc của mày mà mày nhẫn tâm thế hờ con kia.

Một tháng trời ở đây ăn tiêu bao nhiêu mày ghi vào sổ. Ít ra tao cũng còn năm ngàn, chẳng lẽ không đủ trả cho mày à?

Nãy giờ bà Cửu ngồi im, thấy chồng làm quá phải gạt đi:

- Sao ông bày ra đủ thứ? Nó chỉ bảo đi đỡ vài tối thôi. Nếu ông không thích thì cứ tối chúng đón mình xuống ngủ, sáng sớm hôm sau trước khi vợ Tâm đi làm sẽ chở mình xuống đây.

- Vâng, con cũng nghĩ như vậy, Nụ phân trần, ở đây đi hay ở là chuyện quá thường như người ta thay một cái áo. Nếu không có vụ xét nhà thầy bu cũng nên bảo chị Tâm chở đi chỗ nọ chỗ kia chứ ai đời qua Mỹ chỉ ru rú một xó thì thật là uổng.

- Rú một xó mà cũng chẳng yên đây con bạc bẽo ạ! Giọng ông Cửu nặng nề chì chiết, chỉ khi nào tao nhắm mắt hai tay buông xuôi chúng mày mới nghĩ lại là đã đổi xử tệ bạc thì cũng đã muộn rồi.

- Thầy nhắc lại những lời cay đắng y hệt như khi xưa ông nội đã khiển trách thầy như vậy.

Ông Cửu đứng phắt lên nhìn Nụ chết sững, làn da đang xanh cũng đổi sang tái xám. Bà Cửu hoảng kinh vì thái độ chống đối quá đáng của con nên vội vàng đứng ngay vào giữa và đẩy Nụ ra cửa.

- Chúa tôi, sao mày chộc giận thầy làm gì vậy con? Đi ra ngoài để tao năn nỉ xin lỗi ông ấy cho.

Nụ vùng vằng vì bị đẩy ngược, chân bước không vững:

- Con làm gì mà bu phải xin lỗi? Bu cứ để thầy chửi phủ đầu cho quen riết ra đường không dám ngược mặt nhìn ai.

Nụ không dám ngược mặt nhìn ai thật bởi chính vì bị chửi mà nàng chống đối bằng cách hủy hoại trinh tiết. Bây giờ thân xác đã tanh tưởi, nàng đã trở thành đàn bà hãnh hòi mà cũng vẫn bị chửi, bị chà đạp là thế nào? Nhớ lại hôm ngồi khóc ở lề đường, Nụ vung vẩy hai tay như muốn xông trở vào. Bà Cửu sợ quá nói như khóc:

- Con nghe bu đi đừng làm lớn chuyện lỗi xóm cười chê là nhà mình vô phúc.

- Vô phúc hay có phúc cũng mặc kệ. Con chẳng hiểu đã làm gì nên tội mà thầy cứ mĩa mai trách móc mãi như thế. Thầy bảo con bạc là bạc cái gì?

Ầm! Chiếc ghế gần ngay đó bị ông Cửu đá văng vô tường. Cũng may ông còn đủ bình tĩnh không ném ra cửa vì nếu ném thế nào không trúng mẹ cũng trúng con. Bà Cửu hoảng kinh khóc thét lên:

- Mày giết bu đi Nụ à! Thầy mày già cả chẳng còn sống bao lâu nữa để cho mày trả treo đâu.

Nụ mím chặt môi, nổi uất ức không thể trào ra mà chặn ngang nơi ngực:

- Bu chính là nấc thang để thầy trèo lên tác yêu tác quái và xưa nay bao nhiêu năm trời cả nhà đều phải khuất phục trước sự hẹp hòi ích kỷ của thầy bởi sự bao che của bu.

- Mày... Mày...

Bà Cửu đẩy mạnh Nụ ra ngoài đóng cửa lại rồi ngồi phệt xuống khóc rống lên. Tiếng khóc lớn mạnh hơn bao giờ hết vì bà cố gào to lần áp cả hai cha con để ông đừng làm tới và cũng để dè sự uất giận của Nụ. Lần này, thêm một lần nữa bà đã thắng...

Từ lúc đá chiếc ghế bay vào tường và từ lúc nghe tiếng gào khóc của vợ, ông

Cửu lão đảo bước ra phòng khách ngồi như xác chết trên chiếc ghế phủ khăn trắng nhưng lắng nghe mọi sự biến chuyển quanh mình. Ông nghe rõ tiếng bà gào, thoát đầu còn lớn, còn mạnh nhưng chỉ vài phút sau không thấy động tĩnh gì bèn hạ giọng xuống và trước khi đứng lên mở cửa cho Nụ, bà còn lén quay lại nhìn ông. Cái Nụ được mở cửa hằm hằm một mạch đi thẳng vô phòng. Tuy không nói gì nhưng ông biết chắc chắn nó đã chịu một phép vi ngay sau đó bà Cửu chạy theo bèn gót khuyên lơn như mọi lần.

Quả đúng như vậy. Xưa nay bà là người giúp ông tỏ uy quyền một cách đặc lực nhất mà có bao giờ bà biết được điều đó. Chính thái độ sợ hãi, nhỏ nhẹ van xin của bà mà các con ông đều chịu im trong khuôn khổ. Sau đó nếu chúng không quỳ trước mặt ông xin lỗi thì cũng không bao giờ dám tái phạm đến lần thứ hai. Ông Cửu đâu biết rằng trong đám con ông chẳng có đứa nào nể sợ ông cả mà chỉ vì tình thương mẹ nên chúng đã để những bất bình nằm xuống bên dưới tình mẫu tử. Mười tiếng quát mắng của ông chúng không sợ bằng một tiếng khóc của bà. Nụ thấy lòng đau như cắt:

- Vâng, bu già chẳng còn sống được bao lâu nữa nhưng thầy cứ lấy thịt đè người.
- Thôi con ạ! Chiều thầy đi con, người già đôi tính khó chịu có khác nào đứa con nít...

Bà Cửu dỗ Nụ như dỗ đứa bé ba tuổi chưa biết gì. Hết dỗ con xong lại chạy đến với chồng, bà vuốt ve, năn nỉ ông như năn nỉ thế hộ cho Nụ. Như vậy bà vừa là người giúp ông rất đặc lực lại cũng hại ông không phải là ít. Bà đâu có ngờ những lời ngọt ngào đó làm ông cảm thấy ông hoàn toàn có lý. Ôi những người đàn bà nhà quê, những người vợ chất phác thật thà, họ có ngờ đâu tình thương và sự chiều chuộng không đúng chỗ đã làm cho chồng mỗi ngày mỗi khe khát thêm lên.

Nghe vợ năn nỉ ông Cửu vui thầm trong bụng nhưng vẫn ngồi im làm nư.

Những lúc này ông mới thấy bà là người hiền hậu tốt lành. Gặp người khác chắc chắn ông đã bị hàng loạt câu chì chiết. Nào là sao ông lại thế này, sao ông lại thế kia hoặc ít ra cũng vạch những sai lầm để ông sửa đổi bớt tính khó khăn độc đoán. Thực ra ông cũng biết mình quá đáng. Chính ra ông nên coi Nụ như một người bạn trong cách xử sự, dùng tâm tình cởi mở và lối sống hoà mình để đi sát cạnh con mới có thể giúp đỡ hoặc chia sẻ những lúc đau khổ bởi số phận kém may mắn của nó. Không phải qua Mỹ ông mới nghĩ đến điều này, ông nhớ khi xưa mỗi lần đánh mắng con vợ Chấn, thấy nó phủ phục đầu xuống để cho ông trừng trị, tay ông đã muốn chùn lại. Có một cái gì tàn nhẫn độc ác dù rằng ông đánh chỉ với mục đích răn dạy hoặc trừng trị sự hỗn láo nhưng hình ảnh khiếp sợ, đôi mắt van lơn của nó như của con chó già vừa thoáng thấy bóng dáng tử thần. Ông thấy ông đáng tởm, đáng khinh quá nhưng tham vọng uy quyền bao giờ cũng mãnh liệt hơn đã thúc đẩy ông giờ cao cán roi...

Gần tới, Nụ gọi điện thoại sang cho Tâm đến đón trong khi ông bà Cửu lui cui dọn mấy cái mền vào xách tay và mang theo bộ đồ ngủ để mặc thay đổi. Khi Tâm đến, mặt nàng không mấy được vui vẻ:

- Thôi ra xe đi. Thầy bu còn lục đục gì trong đó hoài vậy?

Lúc này ông Cửu đang vui, vui vì còn có bà hiểu được ông và vui vì Nụ đã e dè lánh mặt nên không để ý đến bộ mặt khó đăm đăm của Tâm.

- Chờ tao kiểm đôi vớ mà xỏ vào chứ xuống đó buột chân lắm chịu không được.

Bà Cửu ngược lên trả lời trong khi người vẫn lom khom mò trong thùng giấy để dưới gầm giường.

- Đã sắp qua xuân rồi mà bu còn sợ lạnh. Đừng tìm nữa, trên con thiếu gì.

- Cửa thằng Thành ấy hả? Nó sạch như ranh. Mượn rồi khi trả nó quăng vào

sọt rác như hôm nào. Ông Cửu xen vào.

- Ai bảo thầy trả làm gì những thứ hôi hám đó.

Ông Cửu tìm được ba đôi vớ sạch nhét vào bên hông túi xách. Cái túi được dịp phình to trước đôi mắt dò xét của Tâm:

- Trời ơi đi ngủ có một đêm mà sao thầy mang dữ chừng thế này?

- Không mang lấy gì mà đắp?

- Thì mền gối hôm trước con vẫn còn để ở garage chứ đã vứt đi đâu.

- Kệ tao, nằm mền này đã quen hơi rồi.

- Nhưng..., Tâm ngập ngừng, ở đây dán nhiều lắm! Thầy có xách tới anh Thành cũng không cho mang vào nhà cơ mà!

- Dán thì đã có sao đâu! Bà Cửu xen vào. Đêm nào mà tao chả giết được cả chục con. Cứ để đèn ngủ mờ mờ là nó bắt đầu chui ra từ những khe cửa. Mắt tao tinh lắm, vừa thấy lú hai sợi râu con, tao nắm chặt kéo ra bóp chết tươi.

Tâm rùng mình:

- Khiếp! Ghê quá mà bu còn kể ra. Thôi đi cho nhanh kéo lờ họ đến.

Bà Cửu nhìn đồng hồ:

- Còn sớm, chưa đến bảy giờ mà!

- Nhưng con phải về vì đã cơm nước gì đâu.

Ông Cửu khệ nệ xách cái túi bụi xuống thang lầu mặc dù Tâm lải nhải đi theo ngăn cản. Thực ra, việc cản ngăn của Tâm không phải là không có lý. Nàng chỉ sợ đồ đạc lòng công ông bà sẽ ở lâu, thêm vào lũ dán đi theo hộ tổng thể nào Thành cũng bắt để ngay ngoài sân mà xịt thuốc, còn không thì cũng phải tổng xuống garage chứ không thể nào vác qua được ngưỡng cửa nếu không có sự kiểm soát vệ sinh của Thành.

Quả nhiên lúc đến nhà, dù ông Cửu cương quyết cách mấy cũng phải thua lý thẳng con rể. Thế là đồng mền hôm nào ông bà còn ở đây được mang lên thay thế. Cũng từ garage mà cái được coi trọng, cái không, có suy nghĩ lắm

ông cũng chả hiểu được. Nhưng thôi, Thành là chủ thì muốn vẽ voi vẽ chuột thế nào mà chẳng được, còn ông là khách bảo sao cứ nghe vậy.

Theo chân con vào phòng ăn, ông bà Cửu ngồi xuống ghế đưa mắt nhìn quanh, vẫn khung cảnh cũ và sạch đến lạnh người. Trên mặt bàn kiếng trống trơn không bám một hạt bụi nhưng cái ông bà lo ngại nhất là bếp núc lạnh tanh chưa thối nấu. Trong khi Tâm mở tủ lạnh lấy thức ăn ra thì Thành đã mang ra hai đôi vớ mới tinh đưa cho ông bà không quên dặn dò:

- Tôi đến thầy bu đừng lấy muối xúc miệng nữa làm sao sạch được. Hai bàn chải hôm trước con vẫn còn để trong phòng tắm.

Quay sang vợ, Thành tiếp lời:

- Em chỉ thầy bu cách nặn kem và xài bàn chải...

Suốt cả buổi chiều gây gổ với chồng về chuyện ông bà Cửu đến đây ngủ nhờ vài bữa, Tâm vẫn còn ức lòng nên dù Thành nói vô tình thì nàng vẫn cho là mai mỉa. Còn đang tìm thức ăn trong tủ lạnh, Tâm đã đóng mạnh cửa gần giọng:

- Anh nói cái gì vậy? Thầy bu em không biết xài những thứ ấy hay sao?

- O hay, anh đã nói động đến ai mà em phải rắc rối như thế!

Thấy Thành phản ứng yếu ớt, có thể vì trước mặt cha mẹ vợ, cho nên Tâm dựa vào lẽ ấy bắt đầu chỉ trích:

- Tại sao nhiều cái anh lại hà tiện một cách cuồng điên như vậy? Bàn chải đánh răng mà anh mua thứ vài chục cents, cứng ngắc làm sao thầy bu thềm đánh?

Tâm không phải tay vừa, một tay đánh ngã chồng, một tay kéo ông bà Cửu đứng lên. Quả nhiên bị đánh trúng nhược điểm Thành đâm ra ú ớ:

- Cứng mà sao anh xài được?

- Anh khác, em khác, thầy bu khác. Xưa rày em vẫn gửi thứ tốt về nhà nên xài quen rồi.

- Như vậy đâu phải lỗi ở anh? Em đã biết thứ nào thầy bu hay xài tại sao lại bắt anh đi mua?

- Em mà dám bắt anh? Chứ không phải hà tiện muốn mua thứ rẻ nên đành sắm một mình?

Thấy vợ càng lúc càng làm quá nên Thành nạt lớn:

- Đừng có nói cái giọng điệu móc họng đó. Bằng nào thì bằng, lát em mua dùm cái đi. Anh không muốn mang tiếng keo kiệt vài ba đồng bạc.

Bà Cửu nghe hai vợ chồng cãi qua cãi lại mà bắt rùng mình, không phải vì những kẻ lẽ tính toán ti tiện mà chính vì sợ phải xài kem với cái mùi nồng cay như xà bông, chưa cho vào miệng đã sực lên mũi. Thêm vào đó còn phải khạc khạc nhổ nhổ, vừa mất thời giờ vừa tốn kém trong khi chỉ cần dấm muối quệt vào đầu ngón tay trở, cho nó đi sâu vào các chân răng thì dầu có đang bị sưng nướu cũng vẫn phải khỏi. Hồi xưa không có kem chẳng nhẽ ai cũng hôi miệng hết sao? Theo kinh nghiệm nấu ăn của bà thì muối khử mùi hôi, bằng chứng lòng bò, lòng gà chứa cứt đáí thôi tha mà bóp vài lần muối là sạch ngay.

Lúc ấy cũng cùng một câu phán lệnh của Thành nhưng ông Cửu thì lại nghĩ khác. Ông thích mùi kem đánh răng vì nó có vẻ Mỹ quốc nhưng lại sợ cái bàn chải vì vừa đụng vào chân răng kêu ròn rột là bao nhiêu da gà trong người ông nổi lên hết và cứ thế hơi lạnh từ sống lưng chạy lên đến gáy. Mỗi lần đánh răng cứ như là một lần cạo gió thì sống sao nổi.

Còn Tâm tuy không biết nguyên do tại sao ông bà Cửu không xài bàn chải đánh răng nhưng thấy chồng công kích và tỏ vẻ coi thường cha mẹ mình thì nàng tức tối vô cùng. Người ta bảo một câu nhin là chín câu lạnh, hơn nữa có cha mẹ ở đây Tâm không muốn đôi co vì sợ phân thua sẽ về mình nhưng nghĩ Thành đã cố tình châm chọc, gây chiến. Nếu im lặng ra điều xưa nay nàng sợ chồng và im lặng tức là để cha mẹ rước cái nhục vào người nên Tâm

phải tìm cách bới chuyện dù Thành đã nín nhịn gặt đi.

- Thầy bu em đâu có văn minh xúc miệng bằng nước hứng trong tay như anh mà cái ly vừa mang vào xài anh đã xách ngay ra ngoài làm như bị vương mắt.

Thành đầu phải tay vừa, đang bực dọc vì đóng mền gối kênh càn dơ bẩn phải ôm vào, giờ lại bị vợ ỷ thế đông lên chân nên chàng trả đũa:

- Anh đâu biết mang ly vô xúc miệng hay làm cái gì khác?

Biết Thành cố tình châm ngòi, mặt Tâm bưng bưng:

- Anh nói cái gì khác nghĩa là sao?

Thành thân nhiên:

- Thí dụ như tắm, gội đầu chẳng hạn.

- Anh đã làm như thế hay sao mà biết?

- Tại không biết nên mới cảm ra. Người mang vào không giải thích thì có trời hiểu.

- Trong nhà xài cái ly mà cũng phải tìm anh giải thích, bày tỏ nữa hay sao?

Anh là gì trong cái nhà này mà mọi người phải sợ hãi, khép nép như vậy?

Biết vợ sắp sửa kể lể dài giòng về việc nuôi báo cô mình, Thành đầu dụi bằng cách quay ra phân bua với cha mẹ vợ:

- Thầy bu xem, vợ con bây giờ ương dờ chịu không được. Tính con thiệt thà có sao nói vậy mà nhà con cứ hay bẻ queo, gán ghép trăm điều tội lỗi.

Nãy giờ ông Cửu cay đắng trong lòng vì bài học vệ sinh của thằng con rể nhưng không tài nào xen vào câu chuyện đôi co của chúng. Bây giờ bất chợt Thành khơi mào, không nhân cơ hội này mà quát roi vào mặt thì nó đâu coi ông ra gì. Ông ra điều nhỏ nhẹ:

- Con ạ! Ngày xưa tao cứ mong ngóng cầu xin đêm ngày cho vợ chồng chúng mày sớm có con để tao có cháu ẵm bông. Nay mới thấy rằng thầy bu đang làm một chuyện vô ích vì những kẻ quá sạch sẽ như mày sẽ muôn đời

không bao giờ có con.

Ông tưởng Thành sẽ tái xám mặt mày vì giận ai ngờ câu trả lời đi ra ngoài sự tưởng tượng của ông.

- Thà không con mà sạch sẽ còn hơn sống dơ bẩn lúc nhúc như một đàn heo. Với lại cổ nhân bảo "cây khô không lộc, gái độc không con." Nhà con mang số sát tử nên sanh ra đứa nào là đứa đó chết nhăn răng.

Thành quá lời chứ Tâm bị xảy thai ở tháng thứ ba thì làm gì gọi là sát con sát cháu. Và lại chuyện này cả hai vợ chồng cùng đồng lòng dấu tất cả mọi người có sao bỗng dung lại lôi ra đôi co với cha mẹ vợ. Đúng là Thành điên đại chiêm ngời nỏ, không hiểu hấn muốn giở trò gì đây. Tâm tái mét mặt nhìn chồng, chân tay run lẩy bẩy như bị trúng gió, miệng lắp bắp:

- Anh... Anh...

Bà Cửu nghĩ là Thành quá giận mất khôn nói càn nói dỡ cho nên không đề ý những khúc mắc bên trong. Bà đến bên thằng con rể nắm chặt tay nó nghẹn ngào:

- Đến chơi mà thấy chúng mày cãi nhau tao buồn lắm. Thôi con ạ! Thí đồ nó đi, vợ chồng có khi này khi khác, làm sao bỏ nhau được mà nặng lời với nhau như thế! Các con cố gắng nhân nhượng nhau, thầy bu có sống thêm được cũng là nhờ chúng mày vui vẻ hạnh phúc.

Tiếng khóc của Tâm vỡ lớn khi nghe mẹ mình giọng thấp giọng cao. Thật ra Thành cũng không quá tệ nhưng đàn ông nóng tính, một khi bị vợ vắn vẹo và bị bố vợ châm chọc thì hiền cách mấy cũng không thể giữ được lời cộc cằn. Nhất là đang trong tình trạng thất nghiệp nên cái mặc cảm dễ bị méo mó. Riêng đối với vợ, Thành biết mình quá nặng lời. Đâu ai muốn bóp mắt bóp mũi cho con mình chết để nhận chịu tiếng gái độc không con. Nghĩ thế, Thành vòng tay qua vai vợ và nói với ông bà:

- Thầy bu vào phòng nghỉ ngơi cho khỏe, tụi con nấu nướng, dọn dẹp một

chút rồi mình ăn cơm.

Nãy giờ ông Cửu giận run. Giá như xưa kia có lẽ ông cũng quyết làm một trận tan hoang cho thằng rể biết ông không phải là người dễ bắt nạt nhưng tiếng khóc của Tâm và gương mặt đau khổ của vợ làm lòng ông chùng hẳn xuống. Trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết, ông với thằng con rể choảng nhau thì chỉ vợ con ông khổ. Thôi thì một câu nhin là chín câu lành, ông gượng gạo:

- Thôi liệu mà thí đỡ nó con nhé!

Chỉ nói được có thế ông bước nhanh vào phòng, nơi mà cách đây hơn hai tháng đã cho ông bà biết bao kỷ niệm đau buồn, khủng hoảng và thất vọng. Ông Cửu đặt bao mền xuống giường rồi với tay kéo tấm phủ thẳng tắp không một vết nhăn. Chiếc gối nằm ngay ngắn ở giữa, bộ drap mới giặt nên còn thơm mùi giấy "Bounce." Bà Cửu nhìn ông cần nhần:

- Chúng sạch sẽ được như vậy là điều đúng chứ sao ông lại chê trách kỳ vậy? Đi đến đâu ông cũng chỉ muốn kiếm chuyện hoặc ngồi trên đầu trên cổ người ta. Hôm nọ bác Sáu bảo con dâu là mẹ dâu, vậy con rể là gì? Cũng là bố rể vậy.

Ông Cửu ngồi xuống mép giường chua chát:

- Biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe. Đàn bà bên đây có giá chỉ vì lũ khôn coi trọng phụ nữ, kể đến là con chó, thứ ba mới là thằng đàn ông. Đàn ông còn thua con chó!

Nửa đêm ông Cửu giật mình thức giấc vì tiếng Thành oang oang. Tim ông đập mạnh như bắt chợt nghe tin cướp đến nhà.

- Em đừng có nhiều lời, anh nói không là không.

- Dù không hay có cũng ngủ đi rồi mai tính, tiếng Tâm tuy nhỏ nhưng cương quyết không kém, có mỗi chuyện đó mà cứ nói hoài.

- Đúng rồi, có mỗi chuyện đó mà cứ nói hoài. Thành nhắc lại vợ nhưng đã hạ bớt giọng xuống.
- Để mai em cho một liều thuốc chuột là xong ngay.
- Anh không có đùa nghe chưa? Nếu em còn giữ giọng điệu đó là anh gây lớn cho mà xem.
- Thì này giờ chưa đủ bể nhà sao? Anh biết bây giờ là mấy giờ rồi không? Có khùng điên cũng phải cho người khác ngủ chứ!

Ông Cử trở nhẹ mình, không hiểu chuyện gì mà chúng phải lớn tiếng giữa đêm khuya như vậy. Ông mắc bệnh lãng tai nên nghe tiếng được tiếng mất, thêm phần chúng tránh đề cập thẳng vào vấn đề nên khó lòng suy đoán. Mà thôi, vợ chồng cãi nhau là chuyện thường, con người cũng phải có lúc này lúc khác chứ không lẽ ai cũng là thánh cả.

Ông nhắm mắt cố giở lại giấc ngủ nhưng tuổi tác khá cao nên đến cả mười lăm phút sau vẫn thấy tỉnh như sáo. Khát nước, ông ngồi dậy mò tay dưới gầm giường tìm bình trà đã chiến pha lúc tối. Bà Cử nằm gần chỗ đèn ngủ nên nổi rõ cái dáng co rút trên ghế như con tôm khô. Chiếc mền được đắp tạt lên cổ nên hơi thở bà vẫn đều đều nhẹ nhàng. Ông mở nắp bình đưa lên miệng tu một hơi dài. Nước trà lạnh ngắt lại ẩm mùi nilon nên tanh tanh khó chịu nhưng ông vẫn nín hơi ngửa cổ tu tới lần thứ hai, thứ ba rồi mới ngừng lại để thở. Bụng đói, dòng nước chảy thẳng xuống ruột kêu ùng ục và chảy đến đâu, bụng căng ra đến đó. Thế là như thói quen của mỗi đêm, ông rón rén mở cửa phòng lần mò về lối nhà vệ sinh. Đang đi, ông chợt khựng lại vì tiếng Thành rõ rành rành:

- Anh không chấp nhận sống trong một căn nhà tràn ngập mùi nước tiểu.
- Nội nghe không cũng hết chịu nổi, người gì mà nhây quá, có một chuyện cứ bới ra nói hoài.
- Chỉ có nghe mà còn chịu không nổi, vậy chớ ngủ thì sao? Ngủ ngày một

ngày hai, vừa bước chân vô trong nhà đã mắc ói.

- Nhưng em đã lau rồi.

- Hừ, lau chỉ sạch ở trên bồn. Còn bốn chung quanh và những vệt dài chảy xuống? Rồi nền nhà? Rồi khe cửa? Em lau hay thằng này phải xấp mặt xuống mà chùi rửa?

Bản tính tò mò, ông nhẹ gót đi về phía phòng Tâm và ghé tai sát vào khe cửa. Tiếng Tâm vẫn nhẩn nhện:

- Thì đâu còn bao lâu nữa, một vài ngày thôi mà! Đã chịu đựng được từ hồi nào đến giờ, không lẽ thêm vài ngày thiệt thòi cho anh lắm sao?

- Em đi làm từ sáng cho đến tối, tối về rúc chết trong phòng. Hơn nữa cái mũi của em nó bị đặc rồi, nhưng cũng có thể..., Thành hạ thấp kèm theo giọng cười chế diễu, cũng có thể em quen mùi nên đâu còn ngửi thấy.

Nhịn hết nổi, Tâm hét lớn:

- Em cấm anh nhục mạ em.

- Ai biểu cứ nói không sao. Anh nói thật, nước tiểu nhà này nặng mùi đến nỗi bám trong tận cùng hốc mũi nên đi đến đâu anh cũng thấy cái hơi hám đó. Nhức đầu muốn điên lên.

- Anh nói riết em nghe cũng muốn điên luôn. Thôi thì mai bảo thầy bu về bên ấy rồi muốn ra sao thì ra. Cùng lắm chỉ trách thằng con rể bạc bẽo.

- Anh không có ý đó, giọng Thành hạ xuống thật thấp, tại sao có một điều dễ dàng em không chịu làm là nói thẳng cho thầy bu biết cách ngồi đi tiểu như thế nào.

- Em nói nhiều lần nhưng mắt thầy đâu có nhìn thấy rõ.

- Đừng nói chuyện sáng với tôi, cái lỗ toilet bự như đầu con bò mà vắng ra ngoài thì anh không hiểu sao.

- Muốn hiểu thì cứ việc đứng rình. Giọng Tâm đầy bực dọc.

- Đừng có hỗn ầu nha!

Thành quát lên làm ông Cửu giật nảy mình và tim đập loạn xạ. Loạng quạng, ông ngã ngồi xuống đất ôm ngực thở dốc. Bên trong tiếng Tâm oang oang:

- Em hồn hay anh hồn? Ngày xưa, thầy bu cũng nuôi em cút đái tùm lum sao không ghê? Bây giờ thầy bu xin ở nhờ một vài ngày anh đã kể lể ỉ ôi.

- Nhưng thầy bu đã liệt đâu? Bằng chứng còn cuốc đất nhổ cỏ được mà! Nếu đứng mà văng ra thì em bảo ngồi xuống.

- Ngồi xuống? Anh nói cái gì? Đàn ông ngồi tiểu cho nó vọt lên trần nhà? Không ngờ em lại lấy trúng con người bần tiện như anh. Trời ơi!

- Trời ơi cái gì? Thành rống lên như bò bị thọc tiết. Em xem bồn cầu ướt như thế làm sao bu dám ngồi, rồi lại cũng đứng.

- Câm ngay, Tâm hét lên theo tiếng khóc, anh là thằng con rể tòi bại, là một con người nhỏ mọn...

Tiếng Tâm đuổi theo từng bước chân run rẩy mà ông Cửu đang cố kéo lết về phòng. Thật là bỉ ổi ghê tởm, cả cuộc đời từ Bắc vào Nam suốt mấy chục năm chưa một người nào dù giàu sang uy quyền đến đâu cũng không dám nhục mạ ông như thế, mà lại nhục mạ về sự dơ bẩn thiếu vệ sinh của bậc cha mẹ. Nỗi nhục trĩ nặng đôi chân gầy, chặn đứng đường gân cử động và phủ chụp xuống cả tâm thân yếu đuối. Ông gập người bên chân giường, mồ hôi nhỏ hột và nổi tức giận trong lòng ông sùng sục sôi như muốn nấu chín cả tai mắt, luộc khối óc ông khiến nó căng phồng với độ nở khủng khiếp tạo áp lực làm xây xẩm mặt mày.

Co rúm người lại trong tư thế chống đỡ dù không bị ai đánh, ông vòng hai tay qua đầu và gục xuống, cố ép thân xác để miệng khỏi bật thành lời than giải tỏa nỗi đau nhức nơi tâm tư, nhưng đôi mắt... đôi mắt vẫn mở trừng trừng, quét từng vệt lửa bỏng rất xuyên qua cánh cửa phòng khắc nghiệt tuồng như muốn đốt cháy thẳng con rể đốn mạt đã dám buông lời xúc phạm

danh dự cuộc đời ông... đâu chỉ là niềm hãnh diện thừa của những ngày còn sót lại...

Duổi theo vệt nắng

Chương 3

Excuse me, sir.

- Excuse me, sir.

Giấc ngủ tuy không được trong tư thế thoải mái, nhưng đang ngáy khò khò mà bị đánh thức bởi tiếng léo nhéo bên tai cùng sự lay động mạnh vẫn làm ông Cửu giật mình mở đôi mắt ngơ ngác lẫn mệt mỏi ra nhìn. Chiếc mũ ni đội hơi xụp rớt xuống khi ông quay nghiêng về phía vợ:

- Đang ngủ không thấy hay sao mà lay với gọi.

Bà Cửu suyt khẽ:

- Tới giờ ăn người ta gọi kìa.

Ông giật mình quay lại nhìn cô chiêu đãi viên hàng không đang lép nhép chiếc miệng màu đỏ thắm với mình. Mặt ông đỏ bừng và lúc này thật sự ông đã quên hẳn cuốn sổ nơi ngực áo, đã vậy cô tiếp viên vẫn chờ ông trả lời một cách kiên nhẫn. Tự dưng ông cảm thấy bức mình quá, cứ cái điệu nghe tiếng Mỹ như vệt nghe sấm trong khi mọi con mắt đều đổ dồn về phía ông thì làm sao chịu nổi. Dù gì ông cũng đã già, đáng tuổi ông nội ông ngoại nó mà cứ

nguyệt mặt như đĩa trẻ lên hai chẳng biết một sự gì thì thật tủi hổ. Ngay lúc ông vừa định xua tay ra chiều không muốn nghe cũng là lúc người Mỹ bên cạnh hạ dùm chiếc bàn ngay trước mặt ông được nối liền với lưng ghế trước. Bà Cửu lạnh lẽo không kém, vừa thoáng nhìn thấy đã làm y hết như người đàn bà tốt bụng vừa làm cho chồng mình. Cùng một lúc hai khay thức ăn được đặt xuống, lúc đó ông mới tỉnh hồn và thảm trách sự chậm chạp tới dạ của mình. Giá ông đừng ngủ thì mọi diễn tiến xảy ra tốt đẹp chứ đâu đến nỗi "quê xệ" thế này. Nhìn khay đồ ăn rồi liếc nhìn sang bên cạnh, bây giờ ông đã học được cái khôn là nên bắt chước những gì người chung quanh làm...

Miếng khăn giấy được nhét vào cổ để che phần ngực, con dao cầm bên tay phải, cái xiên và cái muỗng cầm bên tay trái, ông quay sang chỉ dẫn cho vợ cách xử dụng theo lối Mỹ và thật ngỡ ngàng khi mở miếng giấy bạc phủ trên đĩa của mình còn hâm hấp nóng. Mùi thịt gà tỏa ra thơm phức nhưng ông thấy váng vất vì ngoài ba cái gia vị khó ngủ lại còn tẩm bơ tẩm dầu ớn tới tận cổ. Hai đĩa giấy nhỏ nằm kế bên trông khá hơn với vài miếng bông cải luộc, nửa củ khoai tây nướng, một phong bánh tây lát và một lát bánh mì mỏng. Ông ngán ngẩm nhìn sang vợ rồi lại nhìn sang bà Mỹ khi nãy. Bà ta đang cầm cúi cắn miếng cá tẩm bột trắng phau to gần bằng bàn tay còn bốc khói nghi ngút. Ông Cửu nuốt nước miếng, thật xui xẻo, lúc nãy nó hỏi ăn gì mà ông không biết nên cứ gật đại làm cả ông lẫn bà đều bị hai miếng thịt gà to tướng.

Thịt gà ông đâu ăn được. Chẳng hiểu sao ít năm gần đây hầu như ông đã quên hẳn mùi vị của những loài động vật có cánh vì sợ ho. Có dạo thèm ăn cháo bồ câu nên hàng xóm nghe tin biểu ông vài con mới ra ràng. Bà Cửu làm theo lời chồng vật chết, vật lông rồi đốt cho xem những lông tơ còn sót

lại và mổ moi hết bộ đồ lòng lại còn cẩn thận gỡ bỏ hai lá phổi, ấy thế mà ông vẫn ho như cuốc rữ. Con ho kéo dài cả tháng làm ông vốn đã ốm lại càng ốm thêm. Nay ông đi bác sĩ này, mai đi bác sĩ kia cũng chẳng khỏi, may mà Nụ cấp thời gửi về thùng thuốc tây con ho mới dứt hẳn. Tuy có thuốc sẵn nhưng ông vẫn rờn rợn mỗi khi định gấp miếng thịt gà. Nhà có đình đám không làm thịt gà coi sao được, mà làm ra ông chỉ dám đưa mắt nhìn rồi lặng lẽ gấp vài miếng rau ăn cho có lệ. Đôi lúc vợ Chấn rảnh cũng chiên cho ông con cá chép vàng ngậy, loại cá không khó kiếm nhưng lại tốn công làm, chẳng lẽ chỉ để riêng một chỗ ngay trước mặt ông? Mà chiên cho cả khách thì công sức nào...

Bà Cửu có vẻ dễ ăn hơn ông nên nửa củ khoai tây và miếng bánh mì mềm với confiture đã sạch nhẵn nhưng phải tội ăn bằng cái xiên nên vất vả quá, cứ như đánh vật. Giá ở nhà, bà đã tự cầm tay bóc vỏ và đưa lên miệng ngồm ngoàm cắn mới đã miếng.

- Ông không ăn đi à! Ở trên kia người ta đang đi thu dọn rồi đấy!
- Mẹ sư nó. Vừa bụng đến chưa kịp ăn đã bụng đi. Ở Việt Nam mà lão thế tôi chỉ có đập đồ.

Bụng đói nhưng nhìn thức ăn nuốt không vào, ông tức mình lụng bụng trong miệng làm bà mỉm cười trêu chọc:

- Ai sao mình vậy, ông giỏi tiếng Mỹ thì chửi nó đi.
- Đã vậy tôi không ăn nữa.
- Đừng có con nít. Dối không ăn nó còn mừng.

Bà chồm sang nhón mấy cái bánh tây lát có bọc giấy bóng kiếng và khoanh bánh mì gói vào chiếc khăn giấy:

- Tôi cất phần này cho ông, giờ thì ăn rau với củ khoai đi, vẫn còn kịp chán. Biết không ăn là thiệt phần mình nên nhìn miếng thịt gà ông tiếc rẻ:

- Hay bà cắt cả cục thịt này đi cho cái Dung ăn kéo hoài.
- Chúng chẳng thiếu thốn gì đâu ông ạ! Mang đến chỉ làm trò cười.

Giọng bà tuy ngọt ngào và lời nói chân thành nhưng lại khiến ông nghĩ ngợi. Chẳng còn gì đau đớn bằng bị người khác nhất là con cái nhìn bằng đôi mắt thương hại hoặc coi thường. Ông đi đến đâu mà lại chẳng chắt chiu tần tiện, không thể sao có của hơn những người khác nhưng đám con ông lại tỏ ra khó chịu, nhất là cái Nụ, tính tình nó giống Mỹ đến độ ông không ngờ...

- Ông cố ăn một chút đi, mình còn đi lâu lắm coi chừng đói đấy.

Như một đứa trẻ ngoan ngoãn, ông chậm rãi bỏ từng miếng rau lên miệng, rau luộc quá mềm nên mất cả hương vị. Vừa ăn ông vừa đưa mắt nhìn vợ. Bà Cửu hôm nay trông thật khác lạ. Có thể vì lớp phấn hồng trên má nên trông bà bớt cần cỗi khô héo hơn. Ông nhìn đôi môi dính vết son đỏ như ăn trầu trêu vợ:

- Tưởng lúc nãy ăn xong bà đã chùi hết son rồi, ai ngờ...
- Ai ngờ cái gì? Ông còn về hòa với mấy đứa ngạo tôi nữa đấy. Không đánh phấn mà được với con vợ Tâm à! Nó chẳng đề ngửa ra.
- Bà không xí xọn đứa nào đụng vào mặt bà được?

Bà Cửu mỉm cười, nụ cười thật duyên dáng mà từ lâu thiếu hẳn trên môi. Không hiểu vì ông trêu ghẹo hay phấn son đã cho bà niềm tự tin mãnh liệt. Bà nhớ trước khi đánh lớp phấn trên mặt, vợ Tâm đã cố năn nỉ cho bằng được:

- Bu ạ! Tụi Mỹ da nó trắng lắm. Mà ngay đến Việt Nam bây giờ cũng vậy, chỉ nhìn màu da cũng có thể biết được qua đây lâu hay mau. Da bu vừa đen vừa nhăn lại trũng quốc hơi nhiều, để con đánh một chút, một chút thôi.
- Nhưng mà, bà nói thật khê như sợ đánh thức con rề dù đã hơn bảy giờ sáng, tao già rồi, ra đường có ai thèm dòm ngó mà phải rợn. Hơn nữa qua Mỹ lâu hay mau thì có phiền hà gì đến ai đâu.

- Phiền hà? Không phiền hà đến thiên hạ nhưng xuống dưới đó anh chị Phước sẽ cười chúng con keo kiệt.
- Không đánh phần mà bảo keo kiệt à! Sang giàu gì lũ chúng nó mà phải bày vẽ.
- Dù không khá nhưng cuộc sống đã hoàn toàn theo Mỹ rồi. Bu xem ở đây hầu hết là Việt Nam mà còn thay đổi như vậy trong khi vùng anh ấy ở không có tới một móng thử hỏi khi thầy bu xuất hiện khác nào làm hề cho tụi Mỹ nó cười?

Tội nghiệp bà Cửu, từ hồi cha sinh mẹ đẻ đến giờ có biết môi son má phấn là gì mà qua đây bỗng chốc phải đổi đời. Bà cảm thấy khó chịu và lòng bất an với gương mặt nhầy nhụa những bột phấn lỏng ướt nhưng lại thấy háo hức khi nhìn bóng mình trong gương. Mớ tóc bạc trắng rụng gần hết được bới lên tới tận chòm và gài gọn trong chiếc trâm cài bằng đồi mồi. Đến khi bà mặc xong bộ vét màu cà phê sữa lọt, Tâm mới gật gù:

- Bu đổi lột thành Japanese rồi. Như thế mới gọi là đi du lịch chứ!

Đứng trước gương mặt bà đỏ ửng. Thật đúng như lời vợ Tâm nói. Trông bà hoàn toàn xa lạ, không còn là bà Cửu với gánh rau nặng trĩu trên vai, cũng không còn là bà Cửu mấy tháng trước ngồi băm rau heo còng xương sống. Con người ta có chút son phấn, diện quần áo vào thì dẫu nghèo khổ xấu xí đến đâu cũng biến thành người khác ngay.

Tâm thấy mẹ cứ thộn mặt nhìn bóng hình xa lạ trong gương, nàng quay đi dẫu nụ cười cho mẹ khỏi ngượng ngập rồi gỡ trên tay chiếc đồng hồ đã cũ đeo cho bà:

- Bu đòi đi gấp quá chứ nếu không chờ con đánh chiếc nhẫn vàng nữa là đủ bộ.

Tâm nói hơi quá vì đòi đi là một chuyện mà chờ mua vé on sale lại là chuyện khác. Từ hôm đó đến nay cũng cả hơn tuần thì làm gì có chuyện

không kịp mua một chiếc nhẫn. Tuy nhiên vốn tính dễ dãi và không để ý, bà đưa cao tay ngấm nghĩa chiếc đồng hồ với giọng cảm động:

- Thôi con ạ, mua sắm làm gì. Tay chân tao như vầy đeo vào người ta cười cho.

Nói thế nhưng trên đời có người đàn bà nào lại không thích đeo vòng vàng, nữ trang? Nhớ lại vài tháng trước hôm đi còn vài cây vàng lá ông tặng riêng cho bà để sắm sửa. Lúc ấy bà cứ ngơ ngẩn vì không tin là sự thật. Ngày xưa đám cưới bà là ngày quan trọng nhất trong đời mà ông Cửu chỉ dám mua cho bà mỗi đôi bông hột bẹt với chiếc nhẫn trơn đeo đến ngày nay. Bây giờ lại dám tặng bà những hơn hai lạng vàng để đánh đồ trang sức thì đủ biết chuyển đi với những dự tính tương lai vĩ đại như thế nào. Bà đem sang chợ cho họ đánh sợi dây chuyền nửa lạng, tám lắc một lạng, đôi bông tai nặng trĩu nhận cảm thạch và chiếc nhẫn với mặt ngọc hình bầu dục. Đeo được mấy hôm còn đang sung sướng như lên cơn sốt vì sự quá rộng rãi của chồng thì ông mở bữa tiệc chia ly. Đám con cháu xúm lại đưa rờ sợi dây cổ, đưa vuốt ve đôi bông tai. Lại còn có đứa táo gan tự cởi ra làm bà phải hét lên mà chúng nào có sợ cứ lẫn xả vào. Đôi bông tai chia cho vợ Chấn, sợi dây chuyền cho dì, chiếc nhẫn cho mợ rồi còn tám lắc với lũ cháu ruột mười đứa hau háu mắt châu chực. Đâu đành lòng để làm thất vọng cho bằng đó người nên cực chẳng đã bà lấy kim cắt đều cho mỗi vợ chồng chúng một khúc làm vốn sinh sống. Thôi thì từ nay hết trách nhiệm.

Chiếc kim cắt răng heo thưở nào ai thấy cũng không muốn nhìn vì rỉ sét và dơ bẩn thế mà hôm đó bằng ấy con mắt đỏ đờn như thể muốn nuốt trứng từng nhát bằm của bà. Ông Cửu ngồi gần cũng không tránh được sự lôi cuốn nhưng có điều mỗi tiếng tạch vang lên, tim ông lại thót đau như có ai bấu chặt vào da thịt. Ông xót của nhưng không thể thốt thành lời vì chẳng những bà mà ngay chính ông cũng đồng tình để bước lên cái bầy vinh quang ca

tụng mà vào giờ phút chót ông nghĩ là sẽ thoát. Bà Cửu vô tư hơn, dù gì của cải đâu thể bằng máu mủ ruột thịt cho nên mỗi tiếng tách, nhịp tim bà lại đập mạnh theo tình cảm đang dâng ngút ngàn và nước mắt chỉ chực trào ra.

Không ngờ đã đến giờ chia tay mà bà còn được cái vinh dự ấy...

- Tiếc quá chẳng còn vật gì mà đeo trong người ngoài cái đồng hồ chết tiệt này.

- Thấy chưa tôi đã bảo là bà thích đom đóm mà còn cứ cãi.

Ông Cửu đã quên hẳn số nữ trang của bà nên mới nói lạc đi như thế. Thôi của đã cho có tiếc cũng không lấy lại được vì tình thương yêu bà con còn nặng gấp mấy ngàn lần. Biết ông đang vui bà cũng vui lây nên cọt nhả:

- Còn ông thì sao? Nếu không xí xọn cũng đâu ai đóng bộ vào người ông được.

Giật mình, ông Cửu nhìn xuống bộ đồ đang mặc. Bộ vét màu xám lơ, áo sơ mi trắng có những sọc nhỏ màu xám. Chiếc cà vạt đậm hơn một chút tiếp với đôi giày da mũi nhọn và chiếc mũ dạ trên đầu. Đâu ai biết được những thứ đó, ngoài trừ chiếc mũ dạ, đều là của Nụ mua sẵn cho ông cách đây bảy năm về trước. Cái quần hơi dài và rộng phải nhờ vợ Tâm sửa lại, còn thì y như may ở tiệm mới lấy về, chẳng tốn đồng xu các bạc. Ông áp úng chữa thẹn:

- Bà khéo vẽ bộ. Chung quanh người ta mặc đầy chứ đâu phải mình tôi.

- Thì biết là chung quanh mặc đầy nhưng có ai đội mũ đâu.

- Ủ nhỉ!

Ông buột miệng nhưng rồi giữ lại được ngay. Ngày xưa, chỉ có chánh tổng trong làng mới oai vệ trong chiếc áo dài gấm xanh, khăn đội và chiếc gậy trúc nâu. Sau này tân thời hơn, họ mặc theo tây nhưng ít có ai đội mũ ngoài trừ những ông bộ trưởng đi kinh lý miền xa. Thoáng chút hãnh diện về cách ăn mặc của mình nhưng ông vẫn bào chữa:

- Mặc thế thì đã chết ai đâu.
- Qua đây không ăn vận đúng kiểu người ta cười.
- Ai bảo bà? Chính tay con vợ Tâm dẫn tôi vào "Sia" lựa mãi mới được. Mũ dạ chứ giỡn sao.

Giống như Tâm, ông Cửu nghĩ rằng bất cứ món hàng nào từ chợ Sears ra đều quý giá sang trọng, có thể biến đổi được diện mạo của con người. Ông thò tay vào túi áo lấy ra cặp kính trắng mà vợ Tâm sắm cho khi vừa có "mê đi keo".

- Cái ông này, người ta nhìn kìa!
- Kệ họ chứ, tôi ngần này tuổi đầu không đeo kính lão được sao?
- Nhưng ông có đọc báo đâu nào.
- Cần gì đọc báo. Tôi nhìn bà không được à?

Hai gò má nhăn nheo tóp bọp bỗng chốc đỏ hồng, bà nhích người ra cách một ghế lườn chồng:

- Rõ nữa, chẳng còn son trẻ gì nữa mà ăn no rừng mỡ. Ăn đi còn cho người khác dọn dẹp...

Hai nữ tiếp viên hàng không trở về ghế ngồi sau khi kiểm soát hết một lượt dây cột bụng an toàn của hành khách. Tiếng títt títt vang lên trong máy và những đèn chớp đỏ báo động mọi người trong tư thế sẵn sàng trước khi phi cơ đáp xuống. Người nữ tiếp viên đã ngừng nói trên máy phóng thanh. Chỉ vài phút sau, tiếng động cơ nhỏ hẳn và đột ngột ngưng lại như bị chết máy giữa chừng, cả khối sắt khổng lồ, nặng nề tuột hẳn xuống rớt vào khoảng chân không. Ông Cửu thấy ruột gan lộn lạo và máu chạy rần rật. Hai màng tai như bị ai bóp chặt không cho không khí đi vào nhưng tiếng u u lại vang lên, nhọn và xoáy sâu trong óc đến nỗi tưởng máu trong người đặc lại không còn chỗ lưu thông.

Bà Cửu thì tương đối dễ chịu hơn ngoài trừ bao nhiêu thức ăn được dịp ào

ào tuôn ra. Bà đưa cả miệng vào trong bạch giấy rồi cứ thế mưa thốc mưa tháo cho đến khi bao tử trống rỗng chỉ còn chứa lại chất nước đắng màu vàng. Đã tới mật thì đâu còn gì nữa mà ra, nghĩ như vậy nên bà túm vội túi giấy bỏ xuống dưới chân rồi rút chiếc khăn trong túi áo cánh chặm nước mắt nước mũi đầm dề trên mặt. Ai ngờ chưa kịp cất khăn bà đã gặp người xuống, không kịp mở bạch giấy, bà lấy khăn bịt ngay vào miệng và co quắp người lại. Lần này thì mật xanh, mật vàng cũng theo nhau ra cho bằng hết.

Biết vợ cần mình trong lúc này nhưng ông Cửu cũng chẳng hơn gì. Mắt ông nhắm nghiền, cổ hít một hơi thật dài như sắp sửa lặn xuống nước rồi ông thở ra rất chậm, chậm như khói tiếu nuôi những phút đã phải nín hơi rất lâu để hít vào. Người ông cứng đờ nhưng tai lại nghe rất rõ. Ông nghe tiếng thở gấp rút của vợ, rồi thì tiếng khịt mũi, tiếng ọ ọ. Phải cảm lòng lắm ông mới dè nôi những đồ ăn chưa kịp tiêu hóa đang chực trào ra theo điệp khúc thôi thúc của vợ mình. Thật khổ cho ông bà và cũng khổ cho tất cả những người già cả lẫn lộn đi thăm con cháu ở nơi xa.

Cũng may, phi cơ đáp xuống nhẹ nhàng và mau lẹ như khi cất cánh lên.

Tiếng cụp vang lên vì bánh trón đụng mạnh xuống mặt đường và cứ theo đà lăn nhanh trên phi đạo. Mọi người thở ra cùng lúc máy phóng thanh vang lên, tiếng mở khóa bụng kêu lách cách, tiếng ồn ào hòa lẫn tiếng động cơ tạo một âm thanh vui rộn rã. Tất cả mọi người vẫn trong tư thế chờ đợi tốc độ giảm dần để rồi dừng bánh hẳn là đứng bật dậy đổ xô về phía trước. Biết là không còn gì đập dềnh, chóng mặt nữa nhưng ông vẫn lấy đầu bôi lên mũi và hai bên thái dương trước khi đưa qua cho bà. Lọ dầu khuynh diệp như một loại amoniac, thoa đến đâu là từng thớ thịt sống lại.

- Lúc này tưởng ngắt đi ai ngờ mưa ra được lại thấy nhẹ người. Mà ông này, vợ Tâm có gọi cho vợ chồng thằng Phước ra đón mình không?

- Dặn rồi, việc đó bà đừng có lo cho nhọc. Cả một cuốn sổ điện thoại tôi

mang theo, không gọi cho đứa này thì cũng gọi cho đứa khác.

- Mà ông có biết gọi không? Bà hỏi với giọng đầy lo ngại.

- Có khó gì mà chẳng biết.

Ông nói cứng vì trong cuốn sổ vợ Tâm đã dặn kỹ ở trang thứ sáu. Muốn gọi chỉ cần đưa cho bất cứ ai, nhìn vào đó họ sẽ hiểu ông muốn gọi collect và họ sẽ giúp dùm. Bên kia đầu dây, khi nhận ra tên ông, con cái sẽ lên tiếng tiếng trước và lúc đó ông chỉ phải nói tiếng Việt mà thôi. Bà Cửu trái lại chẳng tin ông chút nào vì qua những gì đã xảy ra cho bà thấy rõ chẳng những ông không nói, không hiểu mà lại còn hay đoán ầu, đoán mò. Bà nhìn đám đông đi hàng hai, vai đeo bóp, tay mang áo lũ lượt ra cửa.

- Mình theo họ ra thôi.

- Khoan đã, chưa chi đã vội cái bà này. Vợ Tâm bảo cứ chờ cho họ ra hết hãy mở trang số bốn và đưa cho tụi tiếp viên coi. Họ có bốn phen gọi máy cho người đến đưa mình đi.

- Còn đồ đạc thì sao?

- Cứ kệ họ. Bà ôm chặt cái ví tiền là được rồi...

Ông Cửu nhìn người khách cuối cùng đeo hai túi hành lý trên vai, nặng nề từng bước và mắt hút sau cánh cửa ra vào rồi nhìn xuống chân mình, cũng linh kinh hành lý mà thở dài. Mọi sôi động ồn ào chung quanh lắng xuống, có chăng chỉ còn một vài tiếng chân khua động của những người làm việc có phận sự phải đi ngang. Qua lớp kính trong vắt, thành phố đã lên đèn, ngàn vạn ánh đèn vàng hòa lẫn ánh sáng tím, xanh ngoài phi đạo tạo thêm vẻ rực rỡ xa hoa của một đô thị sầm uất.

- Dễ cũng tám giờ rồi bà nhỉ?

Bà Cửu ngược mặt nhìn quanh quất trên tường cao, chẳng thấy gì ngoài những máy ti vi trắng đen hiện đầy những chữ Mỹ.

- Ông có đồng hồ sao còn hỏi tôi?
- Mắt mũi thế này còn trông thấy gì?

Bà Cửu vén tay áo lên, chiếc đồng hồ sáng lấp lánh dưới muôn ngàn ánh điện gắn trên trần:

- Tám giờ thiếu mười lăm phút.
- Sao chúng chưa đến bà nhỉ! Minh chờ đã có hơn nửa tiếng, hay là vợ Tâm báo lộn ngày? Ông có vẻ sốt ruột.
- Thì chờ một tí đã sao.
- Hôm nọ...
- Hôm nọ khác, hôm nay khác. Vợ Tâm là vợ Tâm, thằng Phước là thằng Phước. Nếu vợ Tâm là thằng Phước thì mình đâu phải vất vả lên xuống thế này.

Ông Cửu ngạc nhiên khi nhìn vẻ quyết liệt và đầy tin tưởng của vợ vì sự hân hoan trong ông đã hoàn toàn biến mất để thay vào nỗi hoang mang lo lắng. Đầu ông xoay tròn với muôn ngàn dấu hỏi, nếu chúng không đến và nếu chúng thay lòng đổi dạ? Ngay như cái Nụ tốt lành đến thế mà còn đối đãi với cha mẹ bạc hơn vôi thì nói gì đến thằng Phước. Biết đi thăm con là đại, là hèn, là ngu ngốc, là con chó rúc vào gầm chạn chực miếng ăn nhưng không chui vào đó thì biết đi về đâu? Hai con đường cam go khổ nhục ông đã đi qua thì không lẽ con đường cuối cùng ông lại sợ? Mùi vị cuộc đời ông đã nếm đủ, sự hiếu đáp của con cái ông cũng đã tận tường, có nghèo nàn tẻ bạc lắm cũng không thể hơn cái Nụ.

Nhớ lại lúc nghe lén vợ chồng thằng Tâm cãi nhau, cả đêm ông trần trọc không ngủ. Bên cạnh, bà cũng chẳng hơn gì vì vốn dĩ thính tai nên chỉ nằm tại chỗ cũng nghe được tiếng vợ chồng Tâm cãi nhau rõ mồn một. Có người chia sẻ cảnh khổ nhưng lòng ông vẫn không vui đâu. Ông suy ngẫm lời vợ nói hôm nào là con gái không phải con mình thế mà đúng. Dù thằng

chồng có tốt lành, dù cho con vợ có thương yêu cha mẹ một lòng cũng khó mà công khai tỏ tình thương nhất là qua vật chất, có chăng chỉ là lén lút để trốn tránh sự khinh thị của gia đình chồng và miệng lưỡi người đời.

Miệng đời thì ghê gớm vô cùng, có ít xít ra nhiều, có một nói mười, nhiều khi còn dựng đứng câu chuyện để mà nói. Miệng đời là muôn ngàn mũi dao phóng đến cắm ngay vào tim những bậc cha mẹ phải sống nhờ vả vào con gái. Con mình, mình để đứt ruột, nuôi cho tới ngày dựng vợ gả chồng thì lại thuộc về gia đình người ta. Của cải, tài sản chúng làm ra đương nhiên được coi như thuộc về giòng họ nội. Đời sao mà có lắm cảnh bất công trái ngược. Ấy là từ hôm xuống đến nay chưa phải ngửa tay xin thằng con rể một đồng nào mà nó còn khinh bỉ, miệt thị như vậy. Ông ảm ức thương cho thân mình rồi lại chột nhớ đến dâu và thằng con trai. Ý tưởng chôn dấu từ lâu bỗng vùng lên mãnh liệt. Phải trở về với nó... Nếu con gái không phải là con mình thì con dâu là gì? Nếu con rể không ra hôn thì tại sao không ở với con đẻ của mình? Tại sao đến giờ này ông bà vẫn u mê, vẫn chỉ vì một chút tự ái con con? Phải nói cho bà biết sự thay đổi của ông... Chắc chắn phải báo cho bà biết...

Sáng hôm sau khi Tâm vừa thức dậy thì ông bà Cửu đã quần áo chỉnh tề nằng nặc đòi trở lại nhà Nụ. Tâm tránh nhìn ông bà vì mắt nàng sung mọng nhưng cũng không hỏi nguyên do hoặc an ủi lời gì. Nàng nghe rõ tiếng cha mẹ mình thở dài mà lòng xót xa.

- Thầy bu mang hết cả mùng mền về luôn à!

Ra tới nhà xe Tâm chỉ hỏi được có vậy rồi vội vàng phụ nhét vào cốp sau cho thật lẹ như trốn chạy đôi mắt rình mò của Thành ẩn nấp đâu đây. Về tới khu nhà Nụ trời vẫn chưa sáng rõ. Dọc theo chung cư im ắng như tờ, vài con quạ đậu sừng sững như những oan hồn trên cột điện thoại kêu từng hai tiếng

một:

- Bạc bạc. Bạc bạc.

Trời thanh vắng nên tiếng kêu lạnh lẽo như buốt xoáy vào óc làm Tâm ngo ngác nhìn quanh.

- Con quạ kêu thế mà hay. Ông lắm bầm.

- Lại có điềm gì đây. Bà Cửu buột miệng.

- Bu chỉ nói gỡ.

- Không có gỡ đâu. Tuổi già sống nay chết mai biết đâu mà tính. Thầy bu còn sống được ngày giờ nào con gắng mà trả hiếu.

Nói được có thể, bà mũi lòng khóc lên rung rức. Tâm thấy lòng xót xa, đau nhói. Trước cảnh này nàng chỉ biết bó tay, bên tình bên hiếu khó mà chu toàn. Người ta bảo mất chồng còn kiếm được chồng khác, mất cha mẹ làm sao kiếm được nhưng đối với thời xưa chứ bây giờ nhất là đối với riêng Tâm, mất chồng là mất tất cả. Dầu về vật chất Thành không giúp hoặc không đỡ đàn gì cho Tâm nhưng về tinh thần, tình yêu, Thành chính là cột trụ trong nhà chống đỡ từ mái, tường cho đến những cơn mưa lớn hoặc giông tố. Đời nàng còn quá dài trong cuộc sống gắn bó vợ chồng không lẽ vì cha mẹ mà đâm ra hục hặc cãi nhau cho mất hạnh phúc? Cha mẹ già còn sống được bao lâu? Chẳng lẽ chỉ vì một thời gian ngắn ngủi ấy mà phải chối bỏ cuộc đời của mình? Với ý nghĩ hẹp hòi, ích kỷ, chỉ biết sống riêng cho mình, Tâm đã quên đi những cay đắng, chua xót của người sinh đẻ nuôi dưỡng mình. Nàng xách hộ bao mền đến chân cầu thang lên chung cư thì đứng lại ở đó.

- Còn sớm quá mà giày cao gót thì kêu còng cọc sợ hàng xóm thức dậy mở cửa mắng vồn. Thôi thì thầy bu ráng bảo trọng sức khỏe con phải đi làm cho kịp giờ...

Nói có thể Tâm quay ngoắt lại và bước nhanh. Ông Cửu nhìn theo cho đến khi Tâm mất hút ở khúc quanh mới lặng lẽ như một xác chết vác túi mền đầy

mùi thuốc dán trên vai lê từng bước chân nặng nề lên từng bậc cầu thang với gương mặt thất thần. Một đêm không ngủ mắt ông sâu hoắm, hai hố sâu quầng đen như hai nắm đất vừa đào từ dưới ruộng. Ông rùng mình... Vợ chồng ông phải xuống thuyền Phước chứ không thể chôn xác nơi đây...

- Không khéo mình lạc mất rồi. Bà Cử lo lắng vì trong phòng lấy hành lý không còn một ai.

- Rõ cái bà này vớ vẩn, vậy chứ đây không phải là hành lý của mình à! Nói thế chứ lòng ông nóng như lửa đốt. Nếu thực sự chúng không đến đón thì thân ông bà khác nào kẻ trôi sông lạc chợ. Quay trở về với cái Nụ hoặc vợ chồng thằng Thành thì chắc chắn là không, mà về với mấy đứa cháu ở Texas thì biết lối nào mà lần đến? Trong khi ông Cử ngồi buồn rầu thì trái lại bà lơ đãng nhìn ra ngoài đường. Qua ô kính khổng lồ bằng thủy tinh chắn ngang ngăn cách giữa trong và ngoài, từng chiếc xe tấp vào đón những thân nhân đứng chờ sẵn, ánh đèn vàng cứ di động đến rồi đi chập chờn như đôi ma trôi trong bóng đêm. Đã vậy đèn sau mỗi lần thắng lại đỏ rực khiến khung cảnh bên ngoài như lộng lẫy mời gọi thêm. Lòng bà cũng rực đỏ và nóng hừng hực với bao nhớ nhung chất đầy, hết tưởng tượng ra đứa cháu nội rồi lại đến vợ chồng Phước với nụ cười rộn ràng và háo hức tưởng như trong đời chưa bao giờ có. Ngay lúc ấy một đám người lố nhố, thấp có cao có, bước vào và xăm xăm đi về phía bà. Bà nhìn chăm chăm vào khuôn mặt của người đàn ông lớn tuổi rồi hét lên:

- Ông ơi, thằng Phước...

Tiếng kêu vụt tắt, bà đứng bật dậy làm chiếc bóp đang để trên đùi phóng xuống sàn. Những trái táo tàu trong bịch đã bị xé miệng khá lớn theo đà văng tứ tung; bà khom người vợ vội vàng đến nỗi đập cả lên chúng. Lúc đó Phước chạy lại ôm lấy ông còn vợ Phước đứng sớ rớ bên bà:

- Bỏ đi bu ạ, không khéo lại dơ tay. Để con bảo cháu nó lượm bỏ vào thùng rác.

Bà Cửu đứng lên nhìn người vừa thốt ra những tiếng nói quen thuộc, vợ Phước, "Trời ơi" tiếng bà òa vỡ lớn, nửa mừng nửa tủi:

- Con ơi là con, bu cứ ngỡ đến ngày chết cũng không gặp được chúng mày...

- Chúng con bất hiếu để thầy bu lận lợi đường xa cực khổ thăm nom. Tiếng Phước oang oang.

Cảnh ôm lấy bà giọng bùi ngùi:

- Bu ốm yếu quá, cái lưng có bớt chút nào không bu?

- Chẳng đỡ đâu con ạ. Phải vác sự khó trọn đời mà thôi.

Mọi sự ồn ào sôi động chỉ xảy ra trong chớp nhoáng khi bất chợt bà thấy có một cái máy quay phim cứ chia về phía mình.

- Họ làm gì thế kia?

- Bu ơi, cháu Dung đẩy mà! Cảnh đưa tay ngoắc con:

- Chào ông bà đi con.

- Dạ, cháu chào ông chào bà.

- Con ơi, bà mừng quá. Thôi đừng quay nữa con, nghỉ cho khoẻ rồi đưa ông bà về thăm nhà.

Lúc đó ông Cửu mới như người tỉnh mộng, ông buông Phước ra mà nước mắt vẫn còn ngấn hai hàng:

- Cháu nội của ông. Cháu ơi...

- Thầy đừng khóc làm cháu nó sợ. Phước nắm tay ông như ngăn chặn sự xúc động.

- Không, ông đâu có khóc. Ông chỉ mừng cháu Dung thôi mà! Còn vợ Phước đâu?

- Ôi cái ông này, mắt với mũi. Đây, dâu ông đây.

Bà Cửu vẫn nắm chặt tay con dâu không muốn bỏ ra. Cảnh chào ông thêm lần nữa:

- Con chào thầy.

- Thầy mày điếc đấy con. Ông ơi, này giờ con nó chào ông ba lần rồi đấy!

Giọng bà kéo dài ra.

Ông Cửu nhìn dâu, mặt gượng vui:

- Mẹ con chúng mày mà tao cứ tưởng bạn bè. Cái Dung lớn quá, giá có gặp ở ngoài đường thì chịu chết thôi.

Bà cười sung sướng ôm Dung vào lòng:

- Cái con cháu cưng của bà có nhớ ông không? Con học tới đâu rồi? Khi nào thì cho ông bà uống rượu đây?

Ngày đi Dung đã lớn, mọi hình ảnh quê nhà khắc sâu vào óc con bé tám tuổi. Nó nhớ cây lựu đỏ rực hoa và những trái nặng trĩu cành ngay hàng đậu tre, nhớ cạnh bờ ao có hai cây đu đủ xum xuê những quả và nhớ nhất là con chó Bo to lớn sữa vang mỗi khi có ai đến chơi nhà. Dung cũng nhớ bà nội hay ngồi ôm nó sau mỗi bữa cơm trưa bên cửa sổ nhìn lên cây vú sữa trắng bóng những trái. Nó thèm vú sữa hơn thèm cơm nhưng bao giờ bà nội cũng bắt ăn hết hai chén cơm đầy rồi mới bảo chị ở trèo lên hái. Hai chén cơm đầy với cái bụng bé xíu như nó thì đâu thể nhét thêm bất cứ cái gì khác, vậy mà bà nó vẫn dụ ngon dụ ngọt. Lúc ấy trái vú sữa không còn hấp lực vì chén cơm đã nguội lạnh và ngấy lên tới cổ.

Có hôm con bé ngồi vọc chén cơm gần tiếng đồng hồ. Cuối cùng bà phải đổ cho chó rồi bắt cháu uống thay bằng ly sữa bò. Dung không thích uống sữa con chim nhất là pha với nước nóng nhưng nếu không uống lát đi học sẽ đói bụng vì ngày nào mẹ nó cũng chỉ cho có mỗi hai đồng đủ ăn ly chè đậu đỏ. Chè đậu đỏ bánh lọc cũng không ngon nhưng mẹ nó cứ bắt ăn bởi mát

bụng và no lâu. Vài lần đầu Dung nghe lời, về sau hàng cà rem trông hấp dẫn hơn nhất là được quay sỗ xỗ. Cái đĩa tròn bằng gỗ sơn đen có những vạch nhỏ như mặt kim đồng hồ, trên đĩa vẽ đậm mỗi hai số 2 và 4, còn bao nhiêu toàn là những vạch trắng. Bên hông đặt một thanh gỗ có gắn miếng ruột xe cắt theo hình mũi tên. Dung tì cả người vào chiếc xe cà rem lấy thế xoay vòng tròn thật mạnh rồi nín thở chờ đợi. Tim nó đập nhanh khi mũi tên bằng cao su nảy tung tung trên những thân đinh đóng theo từng vạch nhỏ, nhất là lúc vòng quay từ từ chậm lại rồi rề rề lững lờ giữa cây đinh. Những lần đó được quay lại, năm thì mười họa mới trúng hai cây nhưng cả người mua lẫn người bán đều vui bụng vì dầu không trúng nó vẫn được an ủi bằng một cây cà rem vuông nhỏ hơn nửa lòng bàn tay. Lúc đó tay con bé đỡ cây kem một cách trịnh trọng chỉ sợ rớt dù đã được ghim bằng hai cây que cứng. Dung tìm chỗ khuất và đứng mát mẻ một cách ngon lành như muốn tránh tất cả những con mắt thèm thuồng của những đứa nhà nghèo...

Hình ảnh đó đã qua mười năm nhưng vẫn còn in đậm đặc trong trí nhớ, Dung ôm cánh tay bà reo khe khẽ:

- Cháu chào bà nội mạnh giỏi.

Bà Cửu thấy người mình run lên. Con bé nói đặc sỗ tiếng Việt lại thưa gửi chứ đâu có Mỹ như vợ Tâm vẫn thường nói.

- Bu hồi chừng nào uống rượu thì cháu Dung không hiểu đâu, Cảnh xen vào và kéo con gái lại gần ông Cửu, thầy xem cháu lớn như thôi. Mới ngày nào thầy nhỉ!

Ông xúc động nắm chặt tay cháu gái cùng hòa trong niềm vui hạnh phúc trùng trùng. Bà Cửu thấy ông khur khur ôm mãi con cháu bèn trêu:

- Về nhà mà ôm, người ta nhìn kìa!

- Cái bà này, ông cười với nét mặt hân hoan, hờ một chút là đe dọa. Chúng mày xem từ ngày qua Mỹ bu mày cứ bắt nạt tao hoài.

- Thì đã có sao đâu, lâu lâu cũng nên để bu lên tinh thần một chút, vừa nói Phước vừa cúi xuống cầm hai xách tay kền càng nhất, bu đi đâu cũng không bỏ cái tật gồng gánh.
- Có gì đâu, chỉ vài ba cái áo vợ Tâm sắm cho bảo dưới này lạnh lắm không khéo lại chết cóng.

Phước chép miệng:

- Ôi, cả đời chúng nó có đi đến đâu mà biết nóng với lạnh. Thôi mình ra lấy xe rồi về nhà ăn uống, lúc đó tha hồ trò chuyện.

Bà Cửu say sưa nhìn hai hàng cây trồng thẳng tắp từ chỗ đậu xe đến hết con đường nhỏ dẫn lên tới bậc thềm. Những cánh lá xanh thẫm được cắt tia theo vòng tròn như trái banh khổng lồ chạy suốt hai hàng dài. Dọc theo nó, cách khoảng, từng cột đèn tỏa ánh sáng vàng mơ. Dưới ánh đèn, lớp lá óng ánh mịn màng như pha trộn thêm lớp nhung tơ. Bà chợt cảm thấy lòng mình an bình và êm ái không khác gì đám lá mềm mại kia, như những mầm sống vừa nhú lên. Đúng, nó vừa hồi sinh trong một thân xác còm cõi khô héo.

- Ở đây khí hậu tốt nhỉ! Bà hít mạnh khí trời vào tận lồng ngực rồi như chỉ muốn giữ yên ở đấy.
- Tháng này tiểu bang nào khí hậu cũng tương đối dễ chịu, còn đang cuối xuân mà bu.

Từ chỗ mọi người đứng chờ ra chỗ lấy xe không xa nên chỉ năm phút sau Cảnh đã lái xe đến. Phước đỡ mẹ lên trong khi ông Cửu đứng đằng sau nên đủ thời giờ ngắm chiếc xe tuy to nhưng trông rất ngộ nghĩnh. Nó bóng loáng và kẻ nhiều sọc ngang khác màu viền vòng quanh, đã vậy đầu xe lại nhọn và chúc xuống như đầu con chuột chù. Ông buột miệng:

- Xe tốt quá, ở Việt Nam chỉ công ty du lịch mới có xe này. Chắc là khỏi tiền?
- Đâu có là bao, chưa tới mười tám ngàn. Phước trả lời khi quay lại đỡ ông

bước lên xe.

Ông Cửu lạnh người, mười tám ngàn mà nó bảo không có là bao. Không lẽ thằng này lại học thêm được thói khoe khoang? Từ hôm qua Mỹ, ông không biết thêm gì về Phước cả, ngay đến vợ chồng Tâm và Nụ cũng ú ớ khi ông hỏi. Cứ theo sự suy ngẫm từ trước đến nay thì Phước được ông liệt vào loại nghèo nhất nước Mỹ. Thế mà từ lúc gặp cho đến bây giờ ông cảm thấy cứ như người đi trên mây. Bao lo ngại e sợ chúng không thể nuôi ông không còn nữa mà thay vào đó những sự so sánh ngấm ngấm...

- Thầy vào hẳn bên trong để con đóng cửa.

Ông Cửu theo đà kéo cửa Phước bước lên xe, mùi vải nhung và thơm mới thơm nồng mũi.

- Xe mới mua hay sao mà thơm quá vậy? Ông ghé sát tai Dung hỏi nhỏ vì nó ngồi chung ghế ở băng sau.

- Dạ, mua được một năm nhưng ít đi vì bố mẹ và con mỗi người đều có một xe riêng.

Ông không tin ở tai mình nên cố gắng nhìn lên phía trên. Qua hàng ghế chỗ bà Cửu ngồi, Phước ung dung dựa lưng ra sau để vợ lái. Bây giờ ông mới có dịp chú ý đến vợ Phước. Tóc nó cắt cao như đám con gái choai choai trên Cali, để hở cái cổ dài oằn với ba ngón tròn mà ngày xưa mỗi lần giận nó, ông cứ chửi là thứ ma cà rồng, ma lai rút ruột. Tay chân Cảnh đeo đầy kim cương, dù trong đêm tối vẫn cứ sáng loé mỗi khi xe chạy ngang những cột đèn đường. Còn quần áo thì... Ông nhớ ra rồi, lúc cả đám ùa vào ông thấy chúng ăn mặc sần sần như nhau và nhìn con Dung chỉ như em của vợ Phước. Hèn gì thằng này riết róng với cha mẹ. Vợ như thế thì tiền của nào còn? Ngay đến con vợ Tâm ăn chơi sang trọng là thế mà có khi nào dám mặc cái váy chật cứng ngắc trên đầu gối dù phần trên có kín đáo thế nào mặc lòng. Sang trọng gì với lối ăn mặc hở hang như mấy con chiêu đãi, giàu có gì với

nữ trang khoe đầy người không chừa kẽ hở? Con gái phải ra con gái, đàn bà phải ra đàn bà, đâu có lối ăn mặc lố lăng con chẳng ra con, bà chẳng ra bà, đã vậy má phấn môi son trét vào cứ như phùng tuồng...

Chẳng hiểu sao ông Cửu luôn có cái nhìn khe khẽ với con dâu; hình như bất cứ những gì phát xuất từ Cảnh cũng đều làm ông chướng mắt. Đâu phải ông quá quê mùa cả đời không nhìn thấy ai ăn diện cũng đâu phải nhà có mỗi mình Cảnh là còn trẻ. Những năm sau này Việt kiều về thăm gia đình du nhập thời trang nên khắp nơi nổi lên những bộ mặt, màu sắc, mặt hàng mới. Những kiểu áo tân thời lan tràn cả đến xóm ông nhưng lòng ông không chỗi dậy sự khó chịu kích bác. Bao năm trời xa cách, ông nghĩ tính tình mình cũng dễ dãi thay đổi đôi chút nhưng không hiểu sao khi gặp Cảnh, lòng ông vẫn khur khur với những thành kiến khó chấp nhận...

Trong lúc ông Cửu ngồi nhìn con dâu với bao ưu tư suy nghĩ thì Cảnh cũng đang ở trạng thái hỗn loạn. Sự hỗn loạn không phải từ bây giờ mà ngay khi được Tâm gọi báo tin ông bà sẽ sang thăm. Sang thăm chỉ là một lối nói màu mè trịnh trọng chứ Cảnh biết ông bà không ở với con trai thì còn ở với ai? Chính ra Phước đã bàn với Cảnh đón ông bà ngay từ lúc mới sang nhưng nàng gạt đi:

- Để thầy bu chơi bên đó vài tháng đã.

Không phải Cảnh muốn phủi bỏ trách nhiệm nhưng bao nhiêu năm làm dâu nàng biết rõ cuộc sống và những khó khăn sẽ tiếp tục xảy ra nếu ông Cửu không vấp phải những cay đắng làm thay đổi bớt những thành kiến và những độc đoán của mình. Cảnh nhớ những ngày tháng sống chung, với những chì chiết nặng nề ngập đầy những bới móc hoành hợ. Cảnh nhớ những cái lườm nguýt hoặc tệ hơn nữa là những lời nói khinh rẻ châm chọc mỗi khi ông Cửu thấy nàng ủ quần áo hoặc đứng trước gương chải đầu. Nhiều khi Cảnh tự hỏi mình đã làm những lầm lỗi gì hay người con gái nào về làm dâu

cũng phải qua những đoạn trường cay đắng ấy? Dù có vô tâm, phôi bò, ruột ngựa thì Cảnh cũng phải biết là ông chẳng ưa gì mình. Có những lúc ngồi vo gạo thấy ông Cửu từ vườn về đang vui vẻ nói cười với những người đi cùng đường, vừa chợt trông thấy Cảnh là mặt ông bỗng sa xầm, gót chân nền huỳnh huỵch xuống đất, quăng sọt ném gánh ầm ầm. Ông đá cái này, đạp cái kia ngay trước mặt Cảnh cố tình biểu lộ một dần vật. Lúc đó Cảnh thấy lòng áy náy thêm phần cay đắng như kẻ vừa phạm lỗi. Phải chăng chỉ vì Cảnh không phải là người cáng đáng nổi ruộng vườn thay cho cha mẹ chồng như các nàng dâu ngày xưa đã làm?

Cha chồng thì vậy mà mẹ chồng lại trái ngược. Cảnh nhớ có lần chạy ra ngoài ôm quần áo phơi trên dây khi trời đột ngột đổ mưa, bà Cửu nhìn thấy chặc lưỡi quở trách:

- Lấy thuốc cảm uống vào kéo bệnh, mới sanh có một tháng mà không cữ mưa gió sau này già khổ như tao đó con ạ!
- Vài hột mưa có sao đâu bu.
- Có sao hay không sao cũng cứ uống vào. Vài đứa con rồi mới thấy.

Thấy bà Cửu vui, Cảnh tâm tình:

- Ngày xưa làm dâu chắc bu cũng vất vả lắm? Con nghe nói ông bà nội giàu nhất làng mà?
- Càng giàu càng khổ, mang tiếng con dâu chứ cực còn hơn đứa ở. Sáng sớm mới bốn giờ còn đang mắt nhắm mắt mở đã phải dậy nấu cơm cho thợ thuyền ăn và mang theo ra đồng. Bếp núc đâu phải kiểu trong này, nó thấp bè bè khói um đến chảy cả nước mắt, quanh năm ngày tháng chỉ nấu bằng những gốc rạ khô nên lửa cháy bùng nhưng lại rất mau tàn. Nồi cơm thì lớn mà vùn bằng than rơm nên không ngồi trông từ đầu tới cuối là cơm sống ngay. Lo xong cơm nước cho người làm thì gà, heo, bò cũng cùng gào kêu đói, bằng đó thứ cô làm cho thật lẹ trời cũng đã sáng rõ. Buổi sáng ngồi ăn

với bố mẹ chồng đâu dám ăn no trong khi con cái cứ mè nheo đòi cái này, đòi cái kia. Cố nuốt nhanh cho trôi miếng cơm vào bụng, tao vội giao con cho bà nội rồi cấp sọt đi ra ao hái rau heo... Buổi trưa thèm ngả lưng một chút cũng không dám vì sợ quở mắng. Cứ thế con ạ! Từ sáng cho đến tối không có giờ ngưng mặt lên trò chuyện cùng ai. Gặt mùa gặt còn khổ gặt trăm lần, lớp phơi lúa, lớp giã gạo, có thai cũng như mới đẻ chẳng kiêng cử ngày nào. Bởi ý y sức khỏe với lại cha mẹ chồng tham việc nên có bao giờ chỉ bảo cho, ngày qua ngày tao cứ đầu trần phơi cùng sương gió nên giờ chưa già đã lú, chưa làm đã thấy mệt mỏi run rẩy...

Bà Cửu nhớ lại tuổi thanh xuân của mình bị vùi dập theo cuộc sống cơ cực mà thở dài với đầy tiếc nuối:

- Làm dâu thời này chả thấm vào đâu, có điều thời nào theo thời nấy. Bây giờ nhà cửa ruộng vườn chẳng có là bao nhưng mình thấy may làm dâu có xuê, tao thì nay ốm mai đau...

Cảnh biết sức lực mình không giúp gì trong công việc ruộng vườn, bù lại nàng có thể buôn bán tảo tần như mọi người đàn bà khác hoặc làm bất cứ công việc gì cũng có thể kiếm ra tiền nhưng khôn nổi cái xóm Cảnh ở thuộc xóm Bắc di cư. Di cư cả vùng cả làng nên mang theo cả những thành kiến khắc nghiệt khi xưa:

- Bắt nó ra vườn làm. Dâu gì có thứ lười như thế...
- Ai mà ngần này tuổi đầu ông bà Cửu còn mua dâu về để thờ...
- Đúng là vô phúc gặp thứ môi son má phấn chẳng được tích sự gì cả...

Dù tốt lành đến đâu mà bị xóm làng đàm tiếu, kẻ nói ra người nói vào cũng dễ bị tiêm nhiễm, ông Cửu không sao thoát khỏi cái vòng luẩn quẩn đó duy chỉ có bà, chỉ có những người trải qua giai đoạn cay đắng mới cảm thông cho hoàn cảnh của nàng.

- Thôi ông ạ! Bắt nó ra đồng thì làm được những gì? Để tôi nuôi thêm con

heo con gà, trồng thêm ít luống rau ngay sau hồi cho nó chạy ra chạy vào còn coi sóc con cái chứ ai rảnh mà cứ ở nhà giữ con cho nó.

- Nhưng còn con Hai trời đánh kia? Đuổi nó đi.

- Vợ chồng nó mướn thì để cho chúng trả tiền, có hao công tốn của gì đâu...

Cũng may Phước đi làm lương khá, bao bọc cho cả vợ con nên ông không thể viện bất cứ lý do gì để đày đoạ Cảnh như những người trong xóm đã từng làm với dâu của họ.

Cảnh nhớ và nhớ rất rõ những ngày ấy nhưng thực ra nó cũng không hoàn toàn là quá khứ hãi hùng vì bên cạnh nàng còn có bà Cửu, chồng và con. Tuy nhiên Cảnh vẫn cầu xin có một cuộc đổi đời, có một cái gì khác lạ để cuộc sống con người vươn lên, để cái xứ nghèo nàn bớt thành kiến với con dâu hơn, nhất là đừng coi con dâu như kẻ nô lệ, tội tở trong nhà, như một người phải có trách nhiệm trả món nợ cưới hỏi bằng cách cáng đáng tất cả công việc của đại gia đình bên chồng...

Suốt thời gian làm dâu, tuy xác không mấy cực nhọc nhưng tâm hồn Cảnh nát bấy. Lớp chồng trả với lũ em ruột thịt đòi chị mình phải vùng lên dọn nhà riêng cho khỏi bị chèn ép, lớp dẫu điểm cha mẹ ruột tình trạng tinh thần tuột dốc đến độ thâm cảm của mình. Ai đời vợ một ông giáo sư đệ nhị cấp mà ngồi băm rau heo từ ngày này qua tháng nọ. Ai đời mười hai năm ngồi mòn ghế nhà trường giờ trở thành bà bếp nấu cơm trong khi đám bạn nàng có đưa mở nhà hàng, đưa có cây xăng, lại cũng có người may mắn hơn làm chủ cả những hãng xưởng lớn.

Cảnh không so sánh hoặc phân bì nhưng khó có thể sống giả dối mãi với chính mình. Những đêm dài trăn trở suy nghĩ về tương lai và những ràng buộc dính chùm ngu xuẩn, càng nghĩ càng rối rắm, càng muốn vượt thoát càng bị nhận chìm nhưng cũng nhờ vậy Cảnh mới hiểu tại sao ngày xưa con dâu bị cha mẹ chồng đày đoạ cực khổ mà vẫn sống, vẫn chấp nhận chỉ vì

yêu chồng và thương con. Tình yêu và máu mủ là sợi dây ràng buộc vững chắc nhất. Kẻ đã yêu chồng, thương con bao giờ cũng dễ dàng chấp nhận hoàn cảnh ngang trái của mình. Như Cảnh của mười sáu năm qua, có bao giờ nàng than thở, phiền trách lấy nửa lời trong khi tiếng chì tiếng bác trong nhà ngoài ngõ tỏ tường...

Mười sáu năm rồi... Cảnh vẫn không quên được đôi mắt của ông Cửu...

Những lần nàng cùng chồng đi thăm bạn bè về trễ, những lần dối trá đi đám ma, đám cưới để chỉ phóng xe lang thang khắp phố hoặc tấp vào lề đường uống ly sâm bửu lượng, ăn đĩa thu đủ bò khô... Chỉ có thể mà cũng phải dối trá... Chỉ có thể mà cũng phải hồi hộp lo lắng đứng khép nép chờ cái gật của cha chồng...

Mười năm rồi Cảnh vẫn nhớ như in đôi mắt tựa sợi dây trói chân nàng... Bây giờ phải làm sao? Cảnh không dám nói nỗi lo lắng của mình cho chồng biết vì quá khứ đã chứng minh: Phước không dám quyết định một điều gì hết. Có nên để ông bà Cửu xuống đây không? Câu hỏi được nhắc đi nhắc lại mà vẫn chưa có câu trả lời. Nên hay không? Nên hay không?

- Thầy bây giờ đôi hăn tính, dễ dãi không thể ngờ. Phước hí hửng khoe vợ sau khi nói chuyện với Tâm qua điện thoại.

- Thì tui nó sợ mình lo nên nói tránh đi chứ gì?

- Anh không nghĩ như vậy vì chính ông già cũng nói ra điều đó. Ông già gia nhập hội bà lão học được nhiều kinh nghiệm đau thương nên thay đổi tính tình là phải.

Nhìn nét mặt hân hoan của chồng, Cảnh thấy như được chia sẻ và sự lo âu cũng giảm bớt đi để nàng đi đến một quyết định: Xưa nay cụ bảy mươi học cụ bảy mươi mốt nhưng không phải học hết mọi thứ mà chỉ chọn những điều hay lẽ phải còn tất cả những cái dở phải được loại bỏ. Xưa nay ông Cửu có những điều khắt khe quá đáng thì đây cũng là cơ hội để giúp ông sửa đổi lại.

Trẻ cậy cha, già cậy con. Cha mẹ Phước tuổi về chiều và đã lặn lội từ Việt Nam sang đây thì tình cảm cha con phải sâu đậm vô cùng. Cảnh không thể vì chút tự ái con con hoặc vì sự tự do riêng tư của mình để làm bia miệng cười và tự thẹn với lương tâm mình. Nói cho cùng nếu ông không sửa thì cũng đành chấp nhận, ngày xưa bị lệ thuộc Cảnh còn sống được hưởng hờ gì bây giờ hai vợ chồng đang làm chủ gia đình. Hơn nữa Cảnh đi làm từ sáng đến chiều tối mới về, có làm dâu cũng chỉ vài tiếng đồng hồ... Cảnh không sợ nữa... Nhất định không sợ nữa...

Chính vì không sợ nên ngày đón cha mẹ chồng nàng đã gồng mình mặc chiếc mini robe ôm sát nhất. Bộ đồ mà từ lúc mua đến giờ nàng chỉ mặc mỗi một lần vào bữa tiệc sinh nhật ở nhà bạn. Không phải Cảnh không biết tế nhị cũng như cách ăn mặc sao cho lịch sự nhưng nàng muốn hình ảnh đầu tiên đập vào mắt ông bà là Cảnh của ngày nay đã hoàn toàn đổi khác. Nó không còn lén lút áo ngoài phủ áo trong mỗi khi ra đường rồi tìm một chỗ vắng lột chiếc áo khoác tầm thường ra để hoà đồng với chúng bạn. Nó không còn lén lút chui vào bụi mía, bụi lau cối bỏ lệ làng bộ đồ bà ba xạm màu để thay vào chiếc váy đầm đi dự dạ hội và cũng không còn ngồi đăm chiêu hàng giờ nhìn bàn tay chai, xù xì dính đầy mủ rau lang, rau muống dù đã rửa kỹ bằng chanh. Lúc đó con người Cảnh như bị xẻ đôi, nửa cho gia đình chồng và nửa cho Phước. Nếu ra ngoài đường nàng không muốn làm mất mặt chồng khi vô tình gặp bạn bè thì trong nhà Cảnh cũng không muốn làm Phước phải mang tiếng bất hiếu vì không dám dạy vợ cách ăn mặc.

Giờ đây mặc chiếc robe ôm sát lấy người nổi hằn những đường cong và đôi chân nửa kín nửa hở trong đôi vớ thật mỏng màu da người khác nào tự khơi ngòi nổ, tự tạo cái ác cảm lúc ban đầu nhưng không làm thế biết đến bao giờ nàng mới có những tự do khác? Chẳng thà để ông gay gắt lên án ngay phút đầu rồi từ từ âm thầm chấp nhận còn hơn chiều chuộng một cách vô lý như

hồi xưa thì cho đến muôn đời, khi loài người khỏa thân trên cung trăng nàng vẫn phải dùng bao bố che kín hết tay chân. Nghĩ thế nhưng khi nhìn hình ảnh mình trong gương Cảnh vẫn ngần ngại, thường thì quần áo chỉ dùng để làm đẹp và che thân chứ không thể hiện nhân cách. Cảnh có diện cũng chẳng mỹ miều thêm mà có mặc kín đáo hơn cũng chẳng xấu mặt nhưng khôn nổi mặc theo ý người mà không theo ý mình có khác nào vẫn bị trói buộc kèm kẹp? Nên hay không...? Tạo hình ảnh nhu mì hiền lành hay làm một con Cảnh xa lạ? Ăn mặc diêm dúa là tự nhận Cảnh của ngày nào đã chết, là chôn con Cảnh nhẩn nhục chịu đựng. Cảnh biết mình không thể sống giả dối thêm nữa, cũng không thể che đậy mãi vì sau những năm sống xa gia đình Cảnh mới thấy rõ mình đã phí bỏ cuộc đời một cách ngu xuẩn với lối sống không đường hướng tương lai. Từ khi qua xứ Mỹ, tạo dựng cuộc sống mới với biết bao cay đắng nàng mới thấy rằng để đi trên một con đường đúng đã khó khăn mà sửa đổi một người sai lầm quay trở lại càng khó khăn hơn.

Với cha chồng, Cảnh thấy rõ ông tuy là người đạo đức tốt lành nhưng lại bị cái danh vọng hoành hành và đã bị lệ thuộc vào nó một cách quá đáng. Kẻ bị danh vọng sai khiến luôn mù quáng không nhìn ra đâu là đúng đâu là sai, cứ thấy thiên hạ tâng bốc nịnh nọt thì cho là tốt và những gì cản trở làm vướng bận công việc thì cho là xấu. Giữa Cảnh và ông là hai sự xung khắc kịch liệt nên nếu Cảnh mãi lùi thì ông sẽ mãi tiến.

Phải đối diện sự thực dù có cay đắng thế nào! Cảnh không mong mình sẽ sửa đổi được lối sống hình thức bề ngoài của cha chồng nhưng tin rằng ít ra khi đối diện thực tế và những thăng trầm từ bấy lâu nay cũng như mười sáu năm xa nhà với thư từ và tiền bạc hạn chế thì ông cũng ý thức được phần nào. Nếu để ông bà về dưới này thì phần dâu con và hiếu để tạm yên chẳng những toàn vẹn mà nàng còn có lợi hoàn toàn. Con có cha như nhà có nóc. Một mái gia đình đầy đủ ông bà cha mẹ thì quả là một hạnh phúc hiếm có.

Sự hiện diện của ông bà trong nhà như bổ túc thêm việc dạy dỗ con cháu. Ngoài vấn đề coi sóc nhà cửa trong ngoài ông bà còn dạy Dung về kinh hạt, lễ nghĩa đi thưa về gửi nhất là ngó chừng giờ giấc đi về của nó. Cảnh không mong ông bà cảm thông được lớp trẻ hiện giờ nhưng ít ra sự có mặt của ông bà giống như một cái máy thu hình mà những kẻ muốn trộm cắp làm điều mờ ám đều e dè tránh. Có ông bà ít ra Dung sẽ chú trọng đến giờ giấc công việc làm của mình. Tuổi trẻ không người dìu dắt hướng dẫn dễ sa đọa. Nỗi sa đọa rình mò trong cuộc sống hàng ngày, từ học đường, công viên và ngay cả những nơi giải trí. Tất cả đâu đâu cũng có thể quyến rũ con nàng chẳng những về cuồng loạn buông thả thể xác mà còn cả về nghiện ngập xì ke ma túy. Nếu ông bà Cứu về ở, sự có mặt của ông bà sẽ làm Dung bớt cô đơn và cảm tưởng gần gũi gia đình hơn. Tình thương và sự an ủi săn sóc vẫn là yếu tố mạnh mẽ nhất để cho đứa trẻ không rơi vào vòng sa đọa. Cảnh không tin gì về cha chồng nhưng bà Cứu, thái độ, lời nói và sự dạy dỗ của bà sẽ làm cho con nàng trở nên tốt lành...

Dung đã lớn, ngót nghét mười tám. Con gái mười bốn bên xứ Mỹ hầu như đã biết đủ mọi chuyện kể cả vấn đề trai gái ăn nằm, ngừa thai, biết so sánh cảm giác rung động khi ngủ với đàn ông và biết cả cách kiếm ra tiền bằng thân xác hoặc có những cuộc sống tự lập không thềm nhờ vả vào gia đình. Cảnh vô cùng lo sợ về những buông thả tự do quá trớn của tuổi trẻ. Tuổi trẻ chưa ý thức được hai chữ tự do nên nếu không có sự hướng dẫn của cha mẹ hoặc những người lớn tuổi dễ bị hiểu lệch lạc sai lầm. Cảnh hiểu thời giờ và công việc bó buộc không cho phép nàng ở nhà để trông coi và đi sát Dung. Thường xuyên liên lạc với nhà trường hoặc coi học bạ mỗi tháng vẫn chưa đủ, Cảnh còn có trách nhiệm trong mỗi giờ mỗi phút để ý sự bất thường của con mình qua những lần gọi điện thoại về nhà mặc dù Dung là đứa trẻ rất

ngoan và hiền. Chính vì hiền ngoan mà khi xảy ra chuyện mới ngã ngựa, đã biết bao nhiêu người đâu đoán được chữ ngờ nên phòng xa trước vẫn hơn.

Lê Thao Chuyên

Đuổi theo vệt nắng

Chương 4

Bà Cửu ngồi ở mép ghế, tay tì lên chiếc bàn tròn bằng đá nổi lên những vân xanh bóng loáng. Chiếc bàn ăn nặng chình chịch duy nhất một chân chạm trổ bằng tay hết sức tinh vi. Chung quanh tám chiếc ghế tròn cùng bộ cũng tỉ mỉ khắc đẽo không khác gì chân bàn. Ngay từ lúc mới tới, bà đã thấy những chiếc gối tròn màu trắng ngà đặt lên mặt ghế và mãi cho đến lúc ngồi vào bàn ăn bà mới biết rằng phải dùng nó cho khỏi đau mông. Xưa rày bà chỉ ngồi trên ghế hoặc giường nệm, còn gối thì để gối đầu hoặc có quá quắt lắm cũng để dựa lưng chứ ngồi lên trông thật ngứa mắt, nhất là chúng được bọc bằng lớp satin màu trắng ngà căng phồng với lớp độn bên trong. Ngồi một tí cho biết thì được chứ còn suốt bữa ăn thì sao chịu nổi. Nghĩ thế nhưng khi nhìn mọi người thoải mái ngồi ăn, bà quên chuyện cái gối và chấp nhận rằng tại chúng giàu có thì biến con chuột thành con gà cũng được.

Mà chúng giàu có thật, bà nhớ lại hôm qua, lúc từ phi trường về nhà, vợ Phước lái xe chạy thẳng vào cổng sau đậu ngay chỗ hàng dọc nơi đã có sẵn ba chiếc nữa ở đó. Đi bộ dọc theo con đường nhỏ trải sỏi trắng, hai bên trồng

mào gà, bà bước lên bậc tam cấp để chờ vợ Phước mở cửa. Từ trên cao nhìn ra chung quanh, dù đèn tỏa ánh sáng mờ mờ cũng đủ cho bà nhìn thấy căn nhà quá đồ sộ. Nội sảnh sâu hơn mặt đất cả gần nửa thước đóng lan can sắt chạy hết vòng đã cho bà thấy rõ sự giàu có quan liêu của chúng nó cho đến khi cánh cửa sau nhà mở lớn và đèn được bật sáng hẳn lên thì mắt bà hoàn toàn bị chói lòa vì tràn ngập ánh đèn. Ngay giữa bếp một chiếc đèn treo bốn tầng xòe lớn như ở mấy ngôi nhà của bá tước vua chúa vẫn thấy chiếu trong ti vi. Cả mấy chục bóng đèn nhỏ như trái chuối cau cắm từng lớp trên những cánh tay bằng đồng toả ra từ một điểm, mà điểm đó lại là thằng bé to như đũa mới để ngửa mặt lên trời ngậm những tay đồng. Những cánh tay vươn rộng cong cong và xòe như hoa trang lớn gần bằng hai cái thúng đội gạo. Chóa mắt vì chiếc đèn nào đã xong, ngay dưới khối sáng khổng lồ là chiếc bàn đá bày la liệt thức ăn với những chén đĩa ly tách kiểu cộ sang trọng khiến bà đờ người.

- Thầy bu vào trong tắm rồi dùng bữa, đi suốt từ sáng đến giờ cũng đói rồi. Cảnh nói trong khi tiến về phía bếp hâm đồ ăn cho nóng.

Bà tần ngần trước nền thảm mịn như nhung màu xám nhạt, nửa muốn bỏ dép nửa lại ngần ngừ.

- Thầy bu cứ tự nhiên thích gì làm đó vì nhà chúng con không ra luật lệ nào cả, Phước nói khi thấy ông đang lui cui cởi giày, có dép cho thầy để sẵn trong phòng ngủ. Thầy bu theo con vào phòng cất quần áo đã.

Bà bước theo con như đang bị mộng du. Qua phòng ăn là một cửa lớn không cánh, bên trái thông sang phòng tắm và dọc theo với lối đi rộng có những chiếc đèn cong cong vươn cao gần từ hai bên tường.

- Nhà này của vợ chồng con hở? Bà hỏi bằng giọng run run cố đè nén cơn xúc động.

- Con mua được tám năm rồi. Đạo đó mọi thứ đều rẻ lại thêm vào vụ trúng

áp phe máy computer nên chúng con trả hết nợ luôn. Cũng may chứ bây giờ thì khó lòng lắm.

Bây giờ khó lòng lắm mà những bốn cái xe, bà ngẫm nghĩ, cái khó của chúng nó bằng sự giàu có của muôn vạn người...

Đêm đó cả ông lẫn bà đều không chợp mắt, phần vì vui mừng trong cảnh đoàn tụ, phần vì quá xúc động. Thật vậy, như một cuộc đổi đời, trước hôm đi ông bà nghĩ trong lòng là xuống dưới Phước có cơm ăn cơm, có cháo ăn cháo. Mẹ con dẫu chui rúc trong căn nhà nhỏ bé, chật hẹp nhưng ít ra Cảnh cũng nể tình ngày xưa mà cho ông bà ăn nhờ ở đậu đến khi nào có phương tiện sẽ trở về Việt Nam, một điều mà không bao giờ ông bà dám nghĩ đến chỉ vì sợ nhục. Thật vậy, ngày ra đi ông bà huy hoàng bao nhiêu thì ngày trở về thê thảm đói khổ bấy nhiêu. Tiền đã mất thì danh đâu còn để được xóm giềng trọng vọng và trở về cũng chỉ là bước đường cùng nếu vợ chồng Phước bạc bẽo. Ai ngờ trái với điều bà nghĩ, chẳng những Phước đã không nghèo mà lại còn giàu, quá giàu là đằng khác...

- Bu vào giường nằm nghỉ cho khỏe, bảo cháu Dung mang máy đầm bóp cho bà.

Bà Cửu giật mình buông vội ý nghĩ, nhìn sang con dâu. Gần bàn úp chén, Cảnh đang cầm con dao nhọn mũi lóc xương vịt một cách lạnh lẽo. Chân bà bỏ xuống đất tìm đôi dép:

- Cả ngày hôm qua chúng mày ra tiệm nên ở nhà tao ngủ đầy mắt rồi.
- Con nghĩ đường xa mà thầy bu lại già cả nên cũng phải cần vài ngày cho lại sức. Hơn nữa... Cảnh ngần ngừ một lúc, tối nay con làm bữa cơm mời một số bạn bè thân thuộc tới chúc mừng ngày gia đình mình đoàn tụ.

Hèn gì từ sáng sớm vợ chồng nó đã khuân về một lô thịt thà cá mú, giá có ăn uống phung phí thì bằng đó người cả tháng cũng chẳng sao hết. Bà cười

gương:

- Đi làm suốt năm ngày trong tuần, còn có mỗi ngày thứ bảy và chủ nhật để nghỉ ngơi lại còn bày vẽ nấu nướng làm gì vừa cực lại vừa tốn kém.

- Không bày vẽ cũng không được bu ạ! Tin thầy bu sang đây ai cũng biết hết nên họ đến để chúc mừng, không lẽ tiếc với họ vài ba chén rượu?

Bà Cửu có vẻ bằng lòng với lời trả lời đó nên đến bên cạnh Dung nhìn đôi tay nó đang thoăn thoắt bóc tôm đã giã nhuyễn vòng quanh đũa mĩa lau:

- Cháu làm món gì thế? Để bà làm hộ cho.

- Bà làm không được đâu, khó lắm.

Cảnh nhìn con mắng yêu:

- Bà đẻ ra bố đấy con ạ! Chuyện cơm nước, bếp núc mẹ còn học lại của bà, và quay sang mẹ chồng Cảnh bảo chữa cho Dung, con nít ở đây ăn nói khó nghe vì tiếng Việt không rành rõ nhưng chúng không màu mè kiểu cách, nghĩ sao nói vậy nên nhiều bậc cha mẹ không bằng lòng hay mắng chửi là vô phép. Thực ra cháu nó chỉ sợ bà làm rồi mệt.

- Mệt gì, chúng mày làm được thì tao làm cũng được, nhà có khách tao đỡ đàn một tí cho bớt công bớt việc.

- Vâng thì bu giúp cháu cũng được. Con làm chạo tôm, bu cứ coi thế mà quét. Món này làm dễ mà ăn lại ngon.

Cảnh bỏ con vệt xuống, lấy thau tôm mang sang cho bà rồi bảo con:

- Mở tủ lạnh cầm bịch thịt ướp nhân cho mẹ đi Dung, để tôm bà làm hộ cho.

Bà Cửu bưng lấy thau tôm ngồi xuống chiếc ghế cao ngay chỗ làm cơm.

Trước mặt là chiếc bàn nhỏ nhưng phải dài tới bốn thước, ở giữa là bếp nấu ăn và bồn rửa chén, đầu bên kia để rổ úp chén và bên đây là chỗ băm, chặt thịt cá. Trong bếp mà Cảnh bày biện chẳng khác gì phòng khách nhà Tâm.

Từ dãy kệ dài và cao của hết khoảng tường bên kia chừng những chiếc bình cổ quý giá. Dãy đối diện kê tủ lạnh, máy rửa chén và nhiều loại máy có dây

cắm điện mà bà chẳng biết gọi là máy gì. Sát tường bên này, trên cao là tủ đựng ly tách, bên dưới lát bằng đá nhỏ li ti chung những bình lớn, bình nhỏ đủ bộ, bộ nào ra bộ đó, cái nào cũng mang hình thù ngộ nghĩnh nhìn thích cả mắt. Bình đẹp thế mà nó dùng để đựng đường, tỏi, bột ngọt, ớt khô, gia vị nấu nướng, đếm phải hơn ba mươi cái. Thật là phí của trời. Nhưng thôi, chúng có tiền mà...

Vừa trét tôm vào đũa mía chẻ tư bà vừa nhớ lại chiều hôm qua sau giấc ngủ say sưa vì chuyến hành trình mệt mỏi và cả đêm thức trắng, bà bò nhồm dầy khi nghe điện thoại reo vang. Cảnh gọi về nhắc chừng cơm canh nấu sẵn để ở bếp vì Dung đi học mãi bốn giờ mới về. Gác ống điện thoại, bà lồm cồm bò qua người ông đi vào phòng tắm. Phòng tắm ăn thông trong phòng ngủ nên tiện lợi cho ông bà đêm hôm khỏi phải lặn lội ra ngoài. Nhà giàu có khác, cái gì cũng vệ sinh ngăn nắp. Trên kệ xếp cả hơn chục chiếc khăn lông dày cộm nổi rõ trong bốn mặt kính ghép. Cái phòng nho nhỏ vuông vức như được rộng thêm ra, nhất là nhìn đâu cũng thấy những chồng khăn mới cao ngất ngưỡng tiếp với màu nền gạch.

Rửa mặt cho tỉnh người, bà vén cao ống quần nhưng mặt chợt đỏ rần khi thấy hình ảnh mình trong gương. Chẳng hiểu phòng này trước kia của đứa nào mà bày trò gớm ghê thế! Tắm là phải cởi quần áo mà kiếng bốn mặt. Đã vậy nào yên, bước vào trong bồn lại cũng thấy hình mình lồ lộ như Evà thuở xưa khi chưa ăn trái cấm. Cả đời có bao giờ bà dám nhìn ngấm bóng mình trong gương mà không có quần áo? Hồi mới lấy ông, mỗi khi có dịp lễ lạy, đình đám, dầu có thích vuốt ve, chải chuốt cách mấy thì bà cũng phải ngó trước ngó sau vì sợ mẹ chồng hoặc xóm giềng vô tình đi qua nhìn thấy sẽ cười. Lúc ấy mắt nhắm đỏ lộn mắt mười, bà quay bên này, ngoái bên kia vài cái làm dáng vội vàng rồi thôi chứ nào quá quắt như ở đây.

Cẩn thận giặt nước đoạn đóng cửa phòng tắm lại, bà rón rén bước ra phòng

ngoài. Đi ngang chỗ chồng ngủ, ông vẫn ngáy khò khò. Nhà mở máy lạnh nên ông đắp cả chiếc phủ giường bằng nhung lên đến tận cổ. Bà khép nhẹ cánh cửa và chậm rãi từng bước một đi lần theo hành lang. Lối đi vẫn còn bật điện như đêm qua vì căn nhà quá nhiều phòng nên ánh sáng ngoài trời không thể lọt vào giữa. Ngang phòng tắm mà tối qua Phước đã dẫn đi rửa mặt, bà đẩy cửa nhìn một lần nữa để ngắm nghía cái bồn tắm khổng lồ đến năm người ngồi. Nó chìm phân nửa xuống mặt đất, còn phân nửa gò cao có bậc thang lên xuống tráng gạch men. Từng viên gạch nhỏ bằng đốt ngón tay màu đỏ rượu chát lượn theo tiếp với bồn tắm, bồn rửa mặt, bồn cầu và tiếp luôn cả với xấp khăn tắm, miếng thảm chùi chân. Phần còn lại là màu xanh cẩm thạch đi với màn cửa và những chậu hoa khô. Sát mặt tường, một tấm gương khổng lồ được dựng đứng trong vòng tay người đàn bà trần truồng nằm nghiêng đúc bằng đồng, dưới chân tượng bày la liệt những cục xà bông đủ màu sắc thơm nức mũi. Đứng ngất ngây một hồi, bà định bước qua phòng ngủ của mấy đứa mà tối qua chưa có dịp vào nhưng nghĩ thế nào bà lại xăm xăm ra ngoài nhà ăn. Hôm nay, căn phòng như rộng thêm ra, nhất là chiếc bàn tròn bằng đá để chênh vênh hai cái chén, một ít đồ ăn đã bọc nilon cẩn thận và nồi com Nhật vẫn còn đỏ đèn. Rời phòng ăn, bà tiến ra phòng ngoài và đứng chết sững...

Không nghĩ mình đang trong cơn mộng du, bà rờ cái này, mó cái kia. Ra vậy nhà có đến hai phòng ăn. Sở dĩ bà gọi là phòng ăn vì nơi đây cũng kê cái bàn vĩ đại với mười sáu chiếc ghế bằng gỗ mun bóng loáng, tất cả chạm trổ tinh vi hợp với tủ đựng ly tách khổng lồ. Trong tủ từng bộ bình nhỏ xíu như những chung trà cổ thời xưa và những chén đĩa kiểu bày hết lên bốn tầng kệ với hai ngọn đèn bật sáng. Đầu phòng là chiếc lò sưởi bằng đá xanh, bà mân mê và cả quyết là đá vì rờ nó lạnh ngắt, lay cũng không rung chuyển. Cuối phòng là một hồ kiếng nuôi cá nằm choán hết cả một góc. Bỏ phòng ăn, bà

tiến ra phòng đọc sách, phòng khách và cứ thế càng lúc càng thần thờ. Cảm giác vui mừng và tò mò như không còn nữa, có một cái gì nao nao se thắt, buồn cũng không đúng mà ghen tuông cũng không phải. Bà chưa thể đoán được tâm trạng mình trong lúc này nhưng sự khác biệt giữa gia đình Phước và đám trên Cali cho bà một dấu hỏi. Nguyên do nào chúng lại dấu diếm sự giàu có? Tại sao mỗi lần ông bà xin tiền vợ chồng chúng nó lại rỉ ra từng chút một như táo bón? Nếu đã giàu nứt đố đổ vách như thế thì tiếc gì với cha mẹ già vài ba ngàn bạc? Nội cái tiền sắm sửa đồ chơi trong nhà cũng phải biết là chúng có cuộc sống quá dư thừa sung sướng. Tại sao con Tâm, cái Nụ lại chẳng biết một tí gì về cuộc sống của anh nó? Tại sao...? Tại sao...? Cả ngàn dấu hỏi bao quanh đầu óc bà.

Bây giờ bà ra vào căn nhà này không còn là để trầm trồ thán phục mà để suy nghĩ tìm ra manh mối vì sự nghi ngờ đã nảy sinh. Bà trở lại bàn ăn nhìn mâm cơm. Một tô canh mùng toi nấu mướp hương với tôm khô, một hũ cà muối còn trong lọ trắng bóc, một đĩa thịt nạc kho tiêu và một đĩa thịt heo luộc. Tất cả mọi thức ăn đều là những món ông bà ưa thích. Nhìn miếng thịt thì biết, nó trắng tươi và bốn phần nạc một phần mỡ rồi mới tới lớp da thật mỏng mà bà vẫn gọi là thịt mỡ sấn. Đĩa thịt heo kho cũng vậy, thịt nạc thăn cắt nguyên bản nhưng thật mỏng kho khô cong nhìn là đã thấy đói cồn cào ruột gan. Bà đoán vợ Phước kho riêng cho ông bà vì qua Mỹ mười sáu năm rồi làm gì chúng còn thèm khát những thứ này nhưng dù cơm cá ngon lành để tỏ tình chăm sóc yêu thương thì lòng bà cũng đã có những biến chuyển. Giá vợ chồng Phước nghèo như ông bà vẫn nghĩ thì mâm cơm này hẳn là mâm cơm tình nghĩa sâu đậm nhưng bây giờ...

...Bây giờ ngồi đây ăn cơm, ông cũng cho rằng bà đã nghĩ đúng.

- Vậy ra từ xưa đến giờ nó đối xử với mình quá tệ bạc, cả năm cho có vài trăm. Hiếu để gì đầu thứ này trong khi nhà nó của đồ đi không hết, đã vậy

còn quần áo đồ đạc của con vợ nó nữa.

Đang lùa chén cơm trong miệng, ông đứng bật dậy:

- Bà đi theo tôi, vào phòng vợ chồng nó là biết liền...

Bữa cơm ngưng lại nửa chừng, ông lon ton bước vào phòng ngủ, đến căn phòng thứ ba, rộng nhất và cũng đẹp nhất thì không thể làm lẫn được vì gần mười tám hình bán thân của vợ Phước to như những tấm lịch ngoại quốc treo kín các mặt tường.

- Bà thấy chưa, tiền của đổ hết vào đây mà.

Những tấm hình nhìn ông như cười cợt trên ghẹo.

- Xưa như thế nào nay như thế ấy. Đã bảo cái nết đánh chết không chữa. Tôi hiểu nguyên do rồi. Con vợ Phước cầm quyền trong gia đình, mọi chi chế phải qua tay con này nên tại sao vợ Tâm, cái Nụ lại xa lánh anh mình.

Từ lúc nhìn thấy Cảnh ăn mặc mà theo ông cho là quá đáng và cũng từ lúc nhìn thấy nhà cửa xe cộ cùng sự sắm sửa chưng bày trong nhà thì mọi ác cảm của ông đối với dâu suốt bao nhiêu năm trời được dịp bùng ra.

- Ông có chắc không mà nói. Đồ đạc trong nhà không lẽ sắm cho riêng nó?

Tuy buồn bực trong lòng nhưng bà vẫn phân vân lưỡng lự vì sợ ngờ oan.

- Nó sắm tại vì hoang đàng, vì muốn phá của chứ còn biết nghĩ gì tới ai. Bà xem nuôi con khôn lớn bằng ấy, giờ già cả có xin có nhờ cậy thì nó chi li tính toán từng ly từng tí. Như vậy hiểu để ở đâu? Cái thứ đội quần vợ lên đầu thì muôn đời ngu ngốc.

- Ông cứ mãi một câu chịt vào cổ nó. Hôm có bầu con Dung, tôi đã bắt thằng Phước bước ngang người vợ nó rồi cơ mà! Hơn nữa trên đời này chả lẽ có đứa ngu đến nỗi cứ vác quần của vợ mà đội lên đầu?

- Thì đây này, ông Cứu đẩy rộng cánh cửa tủ quần áo như thể chứng minh lời mình là đúng, đây tôi nói có sai đâu, bây giờ thì lỗi cả của bà nữa đây. Ai bảo ngày xưa cứ một hai bắt thằng Phước phải lấy nó? Cái thứ móng tay

móng chân dài là chỉ về phá của.

Tủ quần áo chật cứng không còn chỗ chen tay lấy đồ, hàng trăm cái móc treo đủ loại, đủ kiểu, đủ thời trang, màu sắc, cái nào cũng mới, cũng bóng bẩy và thơm mùi vải. Đến nước này thì bà Cửu tuy không ghét nhưng cũng không thể bênh vực cho dâu được. Bà thở dài:

- Ai ngờ chúng nó ăn mặc sung sướng lại tàn nhẫn để lũ em rách rưới, đói khổ như vậy. Thôi được rồi, tôi sẽ hỏi thằng Phước cho ra chuyện.

Nói dễ mà nói và nói cho oai chứ thực ra bà biết hỏi cũng bằng thừa. Phước sẽ có muôn ngàn lý lẽ để bào chữa, để bênh vực cho vợ và lý do nào thì cũng đúng, cũng tốt lành cả. Từ dạo vợ chồng Phước qua Mỹ, bà chẳng thương cũng chẳng ghét Cảnh. Ai khen cũng ừ hử, ai chê bà cũng chẳng thêm thất hoặc góp chuyện vào. Có điều bà thấy mình chưa làm gì đến nỗi để cho Cảnh phải đối xử mà theo bà từ lúc nhìn thấy sự sang giàu của Phước mới cả quyết là chúng quá tệ bạc, tệ bạc quá đời...

- Bu ạ! Bọc ít thôi. Cần nhất cho mỏng, đều và láng mặt thì khi xém bên ngoài là bên trong cũng vừa chín tới mới ngon.

Mãi suy nghĩ, bà Cửu quên là mình đang đắp lóng mía đầy cộm như nắm com "tay cầm," bà gỡ bớt xuống rồi vỗ đều cho mượt:

- Mời những bao nhiêu người ăn mà làm nhiều quá vậy?

- Khoảng bốn, năm chục người bu ạ!

Có bốn, năm chục người mà những mười con vịt? Bà ngẫm nghĩ trong khi Cảnh đồ tô hạt sen đang ngâm ra rổ cho ráo nước:

- Con làm món vịt rút xương, món mà thầy bu thích nhất mỗi lần có lễ lấy giỗ chạp.

Có đến mười sáu năm bà không được ăn món vịt rút xương của con dâu.

Chẳng hiểu nó học của bạn bè hay đó là món gia truyền mà ngon đáo để.

Con vịt lấm xương thối mà chỉ trong vòng mười lăm phút xương lớn xương bé, xương cổ xương đầu, xương chân xương cánh nó lấy ra hết không còn một chút nào. Khi con vịt chỉ còn là một đồng da bầy nhầy nó mới dồn nhân vào. Nhân thì ôi thôi đủ thứ thập cẩm trong ấy. Nào là thịt nạc băm, hạt sen, táo tàu, mực nhĩ, ngũ vị hương, kim châm, nấm đông cô, trứng chim cút, miến tàu, tiêu, hành, tỏi, bột ngọt và còn biết bao nhiêu thứ đã được nghiền nát mà chỉ có nó mới biết. Nhồi xong, nó uốn nắn con vịt nằm theo ý thích rồi lấy kim chỉ khâu vết mổ lại và cho vào chảo chiên vàng, xong đâu đó mới trét loại phẩm bột màu đỏ nâu vào lớp da bóng nhẫy thơm phức kia mà cho vào nồi hấp cách thủy.

Ở Việt Nam mỗi lần tiệc tùng Cảnh hay làm món này vì vừa ngon miệng lại vừa trông đẹp mắt. Máy chục con vịt được hấp chín mang ra để trên đĩa hình bầu dục. Cái đĩa đồ gụ tiếp với da vịt nổi bên những cánh rau xanh, ngò và củ dền đỏ được tia hoa xếp vòng chung quanh phần thoải thoải của đĩa. Đầu con vịt rút lại, đưa cao chiếc mỏ vàng hơi há hở cái lưỡi nhỏ xiu xiu. Vợ Phước cầm lên đầu con vịt chiếc vương miện được kết khéo léo bằng những trái ớt đỏ chẻ dài như những sợi tằm tõe tròn. Những hạt ớt màu vàng lọt nổi dọc theo sống hoa làm chiếc vương miện thêm phần sắc sảo. Con vịt Phước cũng khéo màu mè, hành hoa nó chẻ dài như chẻ rau muống rồi túm lại một đầu bằng cộng hành dài, sau đó nó vẩy nước lên cho đến khi nào chùm hành bung tròn đều như pháo bông mới chịu cắm vào chiếc phao câu. Như vậy con vịt đã được trang điểm khéo léo nhờ chùm lông đuôi xanh và cái mỏ đỏ chót. Thế mà vợ Phước vẫn chưa vừa ý, nó xâu củ kiệu, tỏi và hành củ muối chua vòng qua cổ con vịt như đeo tràng hoa. Con vịt bỗng chốc biến thành mỹ miều, xinh xắn dưới bàn tay khéo léo của vợ Phước. Chỉ nhìn không đã thấy ngon rồi nói gì đến lúc nó đưa con dao cắt từng khoanh bỏ vào đĩa cho từng người, làn khói nhẹ bốc lên quyện theo mùi táo tàu, hạt sen, thịt, hành,

tiêu, tỏi thơm phức. Kế đó, nước "sốt" được rưới vào, màu nước chế biến đặc biệt sóng sánh những gia vị nổi đều trên mặt trông thật hấp dẫn.

Bà nhớ lúc đó, khách đang ồn ào cười nói bỗng vui hẳn đi khi phần vịt được múc sang đĩa của mình rồi tiếng nói cũng im bật để thay vào đó tiếng nhai tóp tép lẫn tiếng hít hà luôn miệng của thực khách và đôi lúc tim bà muốn đứng lại khi có ai buột miệng khen. Gì chứ nghe người ta khen con dâu thì có bà mẹ chồng nào ưa nhưng bà lại khác. Bà đã quá cực khổ trong suốt bao nhiêu năm trời làm dâu nên thông cảm được nỗi cay đắng nhục nhằn, hơn nữa vợ Phước tuy thích ngồi một chỗ chỉ tay năm ngón nhưng công việc trong ngoài mình nó xếp đặt nên cũng đỡ dần cho bà phần nào. Bà nghĩ người ta khen con dâu chính là hình thức gián tiếp khen mẹ chồng cho nên suốt buổi tiệc bà luôn nở nụ cười. Người ta có quý hóa vợ Phước thì mới trọng vọng bà, người ta có khen vợ Phước khéo chân khéo tay cũng là nhờ đức của bà để lại cho con cháu. Bà Cửu thờ dài, ngày xưa Cảnh làm có thể là vì ông bà chứ bây giờ chắc gì ông bà còn thích thú ăn uống mà bày ra rồi mới nói thì có phải là môi miếng mồm mép không? Với lại ông bà ăn một hai gắp chứ nào có thể ăn cả chục con vịt như thế. Bà chép miệng:

- Thầy bu ăn bao nhiêu mà vẽ ra cho tốn tiền tốn bạc. Rồi nào chỉ có đồ ăn, còn bia còn rượu còn dọn dẹp cho cực thân.

Cảnh nhìn mẹ cười như phân trần:

- Thực ra ăn uống chỉ là hình thức bên ngoài, chúng con muốn mời bạn bè đến để chúc thọ thầy bu.

Bà Cửu giật mình. Ngày xưa Cảnh đâu có màu mè rào trước đón sau, sao bây giờ... Hay là nó muốn lấy lòng mình để khỏi bị la mắng những năm trời thiếu sót bồn phận? Nó quên rằng cả đời làm tốt mà chỉ một vài lầm lẫn sai trái thì mọi tốt lành cũng tan biến hướng hồ gì bao nhiêu năm trót quên hiểu nghĩa thì chuộc lại biết đến bao giờ? Bà cất giọng trầm buồn:

- Tùy các con tính sao cho phải. Có điều bu thấy thay vì đãi tiệc, con để tiền xin lễ cho các linh hồn tiên nhân hoặc giúp đỡ anh em họ hàng.

- Năm nào chúng con chả xin lễ. Còn anh em thì kiến giả nhất phận, thân ai người đó lo. Nhiều khi gửi tiền giúp đỡ, họ còn cười cho là mình ngu, còn lưng làm cho thẳng ngay lưng ăn.

Không còn gì để bào chữa cho Cảnh vì cũng cùng một luận điệu của chồng nó như trong khuôn đúc ra. Nếu vậy thì trách cứ nó đâu có oan. Bà bắt đầu kể lể:

- Tao đâu có ngờ cái Nụ lại nghèo nàn đến như thế vậy, nhà cửa chẳng có phải ở "hao dinh", ăn uống thất thường bữa đói bữa no. Sao chúng mày không kêu em nó về ở chung mà lại mỗi đứa một nơi để nó đói khổ như vậy?

- Bu ơi, cô ấy chẳng nghèo đâu, độc thân mỗi tháng hơn sáu trăm ăn sao cho hết. Đã vậy nhà cửa chẳng phải lo lắng chi cả, cứ nằm chơi chờ đầu tháng check gửi về không sướng a!

Dĩ nhiên Cảnh không dám nói hết vì còn nhiều vấn đề tế nhị cần được che dấu nhưng bà Cửu lại cho rằng Cảnh lơ là với em mình.

- Tương lai ra sao với một kẻ khô rách áo ôm, không nhà không cửa, không chồng không con như nó?

- Ôi, hơi sức nào mà bu phải nhọc lòng, Cảnh tắc lưỡi, bây giờ chưa có gia đình thì còn lè phè, sau này đùm đề con cái không tự lo thì ai lo cho.

- Chắc chúng mày biết cái Nụ đã ngoài ba mươi?

- Nhiều khi sống độc thân như cô ấy lại còn nhàn hạ đỡ vất vả cực nhọc.

- Mày nói như thế mà nghe được. Tao nghĩ thằng Phước phải có trách nhiệm với nó một tí, dù gì cũng quyền huynh thế phụ.

- Bu nói gì đến quyền huynh thế phụ. Ngay thầy còn sống sờ sờ mà có cần cô ấy đừng về Việt nam được đâu.

Bà Cửu giật mình nhìn con dâu. Không hiểu Cảnh chỉ nói khơi khơi hay có ý châm chọc gì khác. Chẳng nhẽ trong nhà chưa rõ mà ngoài ngõ đã tường? Chẳng nhẽ ông Cửu chưa biết mà vợ Phước đã lời to lời nhỏ? Không, không đời nào. Chuyện bí mật của đời Nụ chỉ mình bà với nó biết. Mẹ con dễ thông cảm tha thứ và che đậy lấp liếm cho nhau chứ còn người ngoài chỉ vạch lá tìm sâu, chỉ bới móc khuyết điểm của nhau để thỏa mãn sự ghen tị.

- Con thấy ở Việt Nam còn chẳng dùng quyền làm anh được chứ nói gì bên đây. Bảo nhẹ có bao giờ thêm nghe, giá có giờ chân giờ tay lỡ đánh nó một cái là đi vào tù ngay. Hồi mới sang anh em sống nương tựa với nhau được vài tháng nhưng có thể vì muốn sống phóng túng buông thả hơn nên hai chị em đòi dọn ra riêng với lý do nhờ vậy mới xin được tiền trợ cấp cao. Anh Phước cảm thấy mình bất lực và thừa thãi nên dọn xuống dưới này.

Bà Cửu thở phào nhẹ nhõm. Thì ra chuyện khi xưa khi xưa từ thời mười mấy năm về trước. Thời con Nụ còn ngu ngơ chưa biết yêu đương rung động là gì. May mà chưa có gì. May mà giữa đường giữa xá nên con xèo chỉ rướn người ôm xiết lấy thằng Mễ lông lá và cũng may mà bà xấn tới lôi con ranh ra mới biết Nụ chẳng còn hồn người. Đôi mắt con ranh lơ đãng đầy dục vọng như một con thú tới ngày động tình. Lôi Nụ ra mà bà vẫn phải nhón nhác nhìn quanh. Chưa ai thấy tức là chưa ai biết gì. Như vậy chuyện vẫn còn có thể cứu vãn được. Có điều tiếng tây tiếng u bà không biết mà mắng cho thằng khốn một trận. Xô đẩy, đập đá bà lại càng không dám vì thằng chó kia to lớn như con dã nhân.

- Nụ, cút về ngay. Sao mà đại vậy hử con?

Bà đẩy Nụ về nhà mà có cảm tưởng như là lôi nó xềnh xệch đến một lá người.

- Màu đâu còn nhỏ dại gì mà làm chuyện đảo lộn luân thường đạo lý. Đúng bôi tro trét trấu vào mặt ông tổ ông tiên mà.

- Sao hôm nọ bu bảo con không có bạn trai. Giờ mới nhìn thấy đã tru tréo nhục với chả nhục.

Con động cốn trả treo với bà lời một lời hai. Bạn là bạn chứ đâu phải ôm nhau như chó xà nẹo giữa đường. Vậy là nó mất hẳn tính người thật rồi. Vì mất tính người nên mới nói năng lỗ bịch dơ dánh mà không biết ngượng mồm ngượng miệng. Kẻ mất tính người có khác nào đưa bé lên ba. Con nít lên ba biết gì mà đánh mắng? Sau hôm đó bà Cửu theo rình Nụ sát nút.

Thằng Mễ sợ vạ lây nên cũng nhân cơ hội đó tránh mặt Nụ luôn. Mọi chuyện kể như tạm êm xuôi nhưng bà vẫn sợ. Xứ Mỹ nhiều trò lỗ bịch mà cái thằng Mễ ngoại quốc to lớn kia nếu có lấy con Nụ thì làm sao con bà chịu cho nổi. Chỉ nghĩ tới đó bà đã thấy muốn khóc và tội nghiệp cho Nụ vô cùng. Thôi thì thuyết phục nó về Việt Nam lấy chồng cho xong...

Chuyện về Việt Nam lấy chồng tự dung bùng nổ trong mỗi bữa ăn. Nụ bị thằng Mễ quay lưng nên nghe cha mẹ khuyến khích cũng có vẻ hăng hái lắm. Nàng cũng muốn làm một chuyến trước là để thăm bạn bè gia đình sau gần hai mươi năm xa cách, sau cũng là để kiếm tẩm chồng mà theo như lời ông bà Cửu kể xưa nay đã ngấm ghé cho Nụ một đám tươm tất nhưng chưa có dịp mở lời.

Thật ra ông bà có ý định ấy thật và chính bên kia tuy là dân thuyền chài cào tôm cào tép lo từng bữa một nhưng là người trọng lễ nghĩa nhân cách.

Chuyện ông bà có ý thì họ cũng chỉ biết vậy chứ không hề tơ hào mơ ước được gọi cô út Nụ là con dâu bởi vì tương lai Nụ đã được tô điểm sáng chói cả một vùng bà ở.

Bà có ý định là một chuyện nhưng chắc gì Nụ đã bằng lòng mà hy vọng. Khi xưa ông bà cũng nghĩ thế nhưng bây giờ đối diện sự thật thì thôi nôi nào úp vung nấy, cái Nụ cũng chẳng cao sang gì mà mà chê thằng kia chân thấp chân cao.

- Mày còn nhớ thằng Nhơn con ông Phả thuyền chài chứ Nụ?
- Có phải cái thằng hồi xưa chuyên ăn cắp me và chọi đá vào nhà mình?
- Lớn lên phải đổi chứ không lẽ cứ chọi đá mãi à! Hồi xưa thì thế nhưng sau này chẳng chạch hẳn ra.
- Chẳng chạch gì, què không lo thân què còn bày đặt chọc phá. Con nhớ có lần nó ăn cắp ổi ban đêm bị thầy vác cây đuổi. Chạy không nổi nó phải bò như chó.
- Ấy vậy mà lại là đứa con có hiếu và chu chí làm ăn.

Mặc bà nói gì thì nói, Nụ không hy vọng ở Nhơn chút nào vì nàng biết cái giá trị riêng của mình. Nội cái mác ngoại kiều đủ để trăm ngàn đôi mắt của đủ loại đàn ông thèm khát. Bằng chứng dạo này phong trào về Việt Nam lấy vợ ồ ạt mà toàn đa số toàn là thứ già khú để bị vợ bỏ vất vương lang thang, toàn những hạng thất nghiệp mất sở, toàn những tay thương mại bị phá sản cố bòn cọt gỡ gạc vài ngàn về Việt Nam ăn chơi hưởng thụ trước ngày nhắm mắt không ngờ chiến dịch làm hôn thú với ngoại kiều để sang Mỹ đang lan tràn rộng nên đâu ai ngại gì già trẻ, tốt xấu. Biết đó chỉ là hình thức tạm bợ và lợi dụng nhau nhưng Nụ vẫn thấy xôn xang vì người ta cứ ùn ùn về như một phong trào. Kẻ có gia đình con cái đề huề cũng muốn về một lần để hưởng mùi vị quê hương vừa ngon vừa tinh khiết, vừa rẻ lại vừa chắc. Lỡ có bệnh gì cũng đã có thuốc chữa, hoa liễu giang mai cũng chỉ vài vốc thuốc hoặc một mũi chích là xong ngay. Xưa kia Nụ coi khinh những hạng người này vì họ đã lợi dụng cái mác ngoại kiều để bịp bợm dân nghèo nhưng bây giờ mới thấy rõ chẳng ai lợi dụng ai. Gái bên ấy khôn lanh có thừa. Ngày xưa người ta tìm tự do phải vượt biên hoặc phải đổi bằng cả sinh mạng, bây giờ chỉ vài lần ôm ấp hoặc nói cho cùng phải đổi cả trinh tiết để được đi nước ngoài vẫn còn rẻ chán. Sắp bang giao tới nơi nhưng dân chúng ai ai cũng vẫn còn thèm khát ra đi bởi cuộc sống bấp bênh tạm bợ dẫu bọn con

buôn, thành phần bất hảo đi đi về về nhố nhăng làm mang tiếng cho những người tốt lành và có thể gây băng hoại cả một thế hệ. Nụ biết và vẫn biết thế vì những thảm trạng dở khóc dở cười xảy ra chung quanh đây hàng ngày. Cô hoa khôi vừa mới sang đã ly dị chồng vì nghĩ rằng chồng mình là ông chủ bụi như đã từng tuyên bố. Ông ca sĩ nợ vừa được bảo lãnh sang đã đá bà bỏ già vì bà không cung phụng tiền bạc cho ông theo đúng như ý ông muốn. Chủ một nhà hàng ăn thu vào lợi tức mỗi tháng trên dưới ba chục ngàn. Bên Việt Nam tính ra ăn cả đời không hết trong khi đâu biết rằng ông chủ dẫu nhem vụ chi chế trả công thợ thuê má tính ra chỉ còn hơn ngàn bỏ túi, ấy là chưa nói đến những thành phần chấp nhận thua lỗ chỉ vì tấm tiếng ông chủ, bà bầu...

Nụ biết và biết hết nhưng có ai về Việt Nam một lần mà không muốn sang nữa? Ngoại kiều dù khổ rách áo ôm vẫn bị ngộ nhận và để tung hô sẵn đón như một ông vua con. Bao tinh hoa nước người được các ông bồi bản bằng chữ nghĩa bồi trợ trợ, bằng những đồng đô la trợ cấp, bằng những bát hụi hốt non, bằng những đồng tiền gom góp tin cẩn của người thân nhờ chuyển về cho gia đình họ để tiêu xài vung vít, để làm một phút huy hoàng rồi chột tắt mà quên rằng nhân phẩm của mình đã dính nhọ. Con sâu làm sâu nồi canh, một người làm xấu, cả tập thể sống bên nước ngoài bị vạ lây. Nụ biết và biết hơn thế nữa rằng ở đất nước mình đang thời kỳ tranh tối tranh sáng, đang khốn khổ đói khát gấp cổ bàn là xà xuống ăn đâu cần biết bên trong có tẩm thuốc độc dù vẫn phải đổi chác tiền trao cháo múc. Ngoại kiều mang cái bả vinh hoa giàu sang phú quý đã đầu độc muôn triệu người ở lại. Ai chẳng ham tiền ham của? Đất nước nghèo đói suốt gần hai mươi năm được tiền bạc, quần áo rải đầy đường ai lại chẳng bị mờ mắt, ai chẳng coi rẻ giá trị con người? Đàn bà tham tiền bán thân xác. Con gái thêm đi ngoại quốc làm nghề mãi dâm quốc tế để có cơ hội đi nước ngoài. Số còn lại cố giữ nhân phẩm thì

ăn cơm khoai độn chạy từng bữa ăn một hoặc chờ một cái đám cưới ngoại kiều.

Nụ biết nhưng giá như trước kia, giá như chưa bị cha mẹ mình khinh thị, giá như chưa bị thằng Mễ tàn phá cuộc đời, giá như khối óc ngây dại chưa vắn lên những đòi hỏi xác thịt và giá như Nụ đừng chạy theo cái mác ngoại kiều vinh thăng của người đời thì nàng sẽ không có ý nghĩ về du lịch Việt Nam trong lúc này. Tránh được đảng này thì vấp phải đảng kia. Xưa nay Nụ cố tránh nhưng rồi cũng như một số người chung quanh chưa ý thức được giá trị thực thụ con người đã chạy theo cái bóng của phồn hoa giả tạo.

- Hay là để sang năm kha khá chút tiền cho thầy bu về thăm quê tiện thể nghe Nụ?

Vậy là bà Cử tính chuyện vợ chồng ăn đời ở kiếp cho Nụ thật sự. Nàng đây này.

- Sang năm tính chuyện sang năm. Còn bây giờ để con về thăm anh chị Chấn và mấy đứa cháu cái đã.

Tháng sau Nụ về Việt Nam cũng là ngày ông bà xuống đây. Thoát được gánh nợ cái Nụ và thằng Mễ vậy mà không ngờ Cảnh nhỏ mọn lôi ra những xích mích tự thuở nào kể lể.

- Chuyện qua lâu rồi nhưng nếu bu muốn biết ngọn ngành thì nên hỏi nhà con, anh ấy nói trung thực hơn. Con không muốn mang tiếng chị dâu em chồng vì xưa nay tình cảm của riêng con đối với các cô ấy như bát nước đầy. Đã nhiều lần con gọi về đây anh em sống đùm bọc, nương tựa lẫn nhau, khi no ấm đã vậy còn những lúc hoạn nạn thì cần thăm nom, săn sóc cho nhau nhưng cô ấy bảo không thích sống ở nơi khỉ ho cò gáy, quanh năm tiếp xúc toàn những người đánh ghe, đánh chài cho uổng cuộc đời đi. Lại cũng có lần Nụ bảo con: "Từ đây xuống chị hết sáu trăm khứ hồi, em chờ vé on sale đi Hawai đã hơn." Vậy thì con còn biết nói gì nữa.

Cảnh kể rành mạch nhưng thiếu, thứ tự từ trên xuống dưới nhưng là chuyện con tôm cắn con tép lạc quá xa về cái Nụ.

- Chúng trẻ người non dạ mà sao mày lại chấp nhất từng lời nói như vậy?

- Bu ơi tuổi đó đã có người làm xui rồi mà bu bảo non dạ non lòng. Tuy nhiên nói để bu hiểu thêm về cuộc sống bên đây chứ con đâu dám trách cứ lời nào. Theo con sống ở đâu thì sống miễn thấy thoải mái là được rồi.

Chúng con tuy không gặp nhau nhưng vẫn nói chuyện điện thoại mỗi tuần.

Mà thầy bu già cả rồi nên lo cho sức khỏe mình là trọng vì cô Tâm đã có gia đình cuộc sống khá giả còn cô Nụ thì độc thân đâu phải lo.

Đúng đích thực là nó chưa biết gì. Ngay chuyện về Việt Nam để lấy chồng Cảnh cũng không biết nốt. Nó đã chấp nhất khó khăn như vậy thì bà dẫu luôn cho xong.

- Giá lúc mới qua cô ấy chịu khó học hành cho đến nơi đến chốn thì không giúp cho xã hội cũng giúp cho chính bản thân mình. Con chẳng hiểu vì mặc cảm hay thích tự do phóng túng mà cô ấy chẳng muốn bị bó buộc. Bu xem học là phải cực khổ, phải thức đêm thức hôm...

- Thôi thôi, bà Cứu ngắt lời, nó thân tật nguyên sống được đã phước.

Có lẽ không hiểu được những ý nghĩ trong đầu của bu chồng nên Cảnh vẫn vô tình:

- Thường thường có tật là có tài. Ở Mỹ con thấy có nhiều người cụt sát hai chân phải đi bằng tay, thế mà còn là cầu thủ basketball. Cũng có người cụt cả hai chân mà vẫn nấu cơm đi chợ, sinh con đẻ cái. Lại cũng có người mù hai mắt mà vẫn trở thành văn sĩ nổi tiếng. Còn cô Nụ nếu dùng tiếng tật nguyên cũng không đúng, chân tay chỉ hơi yếu nhưng vẫn đạp xe được cơ mà! Giờ thì chỉ có thầy bu bảo ban may ra...

- Ôi dào, mặt bà đỏ bừng vì giận và tự ái, nó còn sượng gáp vạ những đũa lành lặn khác, cũng có nhà có cửa, cũng sắp lấy chồng rồi.

- Lấy chồng? Lấy ai?

Cả hai khuôn mặt ngờ ngàng nhìn nhau...

Bộ salon có lẽ phải đến hơn một trăm năm trước. Hình thù gồ gồ cong cong của khung ghế màu đỏ gụ bóng loáng nổi lên những vân đen đang lên nước. Trên mặt gỗ chạm trổ kín những đầu người mình thú chạy xuống tận chân ghế và kết thúc bằng những móng của loại cọp vằn giương vuốt sắc. Ông Cửu ngồi trong phòng khách, hai chân rút gọn trên ghế. Là người chơi đồ cổ mà ông cũng phải thâm phục kỹ thuật điêu khắc quá tỉ mỉ tinh vi của người ngoại quốc. Ngắm chán ghế, ông lại đưa mắt nhìn chiếc bàn con đặt cây đèn mạ vàng rồi đến cái bàn uống nước và cuối cùng dừng lại ở chiếc ghế "ngựa phi" vợ ông ngồi.

Lúc ấy bà Cửu đang đong đưa đôi chân theo điệu nhún nhảy của chiếc rocking chair, nhường hẳn câu chuyện quan trọng cho hai cha con giải quyết.

- Con nghĩ thế nào cho thầy bu biết? Ông Cửu nhắc lại câu hỏi với nét mặt không vui.

Phước vẫn ngồi không cử động, đôi chân mày nhíu lại.

- Thì cũng đề từ từ con bàn với nhà con xem sao.

- Lại cũng vợ mày, ông Cửu khó chịu, cho đến bây giờ mày vẫn còn đội nó lên đầu?

- Thầy nói vậy sao phải. Dù một ngàn hay một trăm, mà đã dính líu đến tiền bạc là phải có sự thỏa thuận của hai người. Con đâu thể lấy quyền làm chồng mà lấn lướt nó. Hơn nữa mọi sự sản này là do hai đứa tạo ra chứ đâu phải mình con.

- Tóm lại mày muốn nói rằng thầy bu phải đợi lệnh của nó?

Phước lắc đầu ra dáng phân bua:

- Ý con chỉ muốn là nên có thêm ý kiến của nhà con vì như thầy thấy nhà cửa ở Cali hiện tại đang xuống giá. Chẳng những ảnh hưởng bởi trận động đất bốn năm trước mà còn cả công ăn việc làm. Đa số họ bị thất nghiệp nên mất nhà mất cửa vì không kiếm đâu ra tiền trả note hàng tháng. Và lại, cái gì lên cao quá sẽ tự động xuống thấp, trong năm năm nay, nhà cửa đang từ một tầng gấp đôi, gấp ba. Sống không nổi mọi người ùn ùn kéo nhau đi thì thầy lại bảo về đó mua nhà thì quả là chuyện điên dại.

- Tao có bảo mày về đó ở đâu mà rộn. Mày chỉ cần mua một căn nhà, đứng tên các cái, thuê má giấy tờ. Còn việc chăm sóc, quét tước, sửa chữa hoặc vườn tược đã có thầy bu lo.

- Nhưng khả năng chúng con đâu thể một lúc lo nổi mấy trăm ngàn tiền mặt. Còn nếu chỉ down vài chục ngàn rồi trả hàng tháng thì nợ cho đến muôn đời. Thầy không biết chứ tại nhà băng ăn lời khiếp lắm. Mượn hai trăm ngàn, ba mươi năm sau trả thành năm trăm ngàn.

Nhìn bộ mặt khó đăm đăm của Phước, ông thở dài:

- Sao không mượn vài năm thôi cho ít tiền lời?

- Dài hạn mà còn trả hơn hai ngàn mỗi tháng, ngắn hạn đào đâu ra mỗi tháng năm, bảy ngàn?

- Sao hôm nợ chúng mày bảo nếu thầy bu không thích ở chung thì sẽ mua biếu một căn?

- Vâng, nhưng ở gần đây cơ. Tiểu bang này nhà cửa rất rẻ. Căn nhà gạch khang trang gần bờ sông cho thầy bu hưởng khí trời trong sạch hoặc chiều chiều vác cần đi câu, tiêu khiển ngày tháng cũng chỉ ba, bốn chục ngàn.

Chúng con chỉ có thể làm được những gì vừa tầm sức và nhìn thấy thầy bu có cuộc sống thoải mái an hưởng tuổi già. Còn ở Cali, một thành phố xô bồ, bon chen cho lớp trẻ, thầy bu về đó chỉ hít bụi, khói xe và những ô nhiễm.

- Thôi, đủ rồi. Tao hiểu. Nói tóm lại là chúng mày không bằng lòng? Ông

có vẻ giận khi ngừng ở câu hỏi.

- Con không hiểu nổi một nơi không thích hợp cho tuổi già tại sao thầy lại cứ thích về ở đó?

- Tao muốn lo cho cái Nụ, mai mốt nó lấy chồng rồi cũng về ở cả đấy chứ đâu.

Phước đã được vợ kể chuyện Nụ về Việt nam lấy chồng. Sẵn bực dọc chàng tuôn ra một hơi:

- Thầy bu sống ở Việt Nam biết hoàn cảnh rõ ràng hơn ai hết mà con không hiểu sao lại xúi cái Nụ về bên ấy lấy chồng. Lấy ai thì chả lấy được nhưng liệu có ăn đời ở kiếp với nhau khi cả hai cùng có ý lừa bịp nhau. Con hỏi thầy nó đang hưởng tiền tàn tật không đủ nuôi thân nó lại còn rước cái thằng báo cô qua nuôi có phải tội nghiệp nó không? Đã vậy thằng nọ chắc gì thương cái Nụ hay cũng chỉ vì muốn được qua bên này. Chuyện vợ chồng là do duyên số chứ nào phải vẽ rắn thêm chân sẽ hóa rồng? Đấy rồi thầy xem thằng nào qua đây thì cũng bỏ nó cho mà xem. Lúc đó đúng là đại mặt.

- Ôi dào, chuyện của nó để tao lo. Mày phải bỏ trách nhiệm từ hồi nào đến giờ thì tao cứ kể như mày đã chết.

- Đã chết sao thầy còn bảo con mua nhà? Thầy mua nhà hay thêm gánh nặng cho nó? Thầy bu ở dưới này đêm hôm có trái gió trở trời ra vô còn có con cháu trông nom hoặc bệnh hoạn ốm đau còn có người săn sóc thuốc men. Về đó rồi ai sẽ lo cho thầy bu?

Càng lúc Phước càng tấn công tới tấp như muốn ông bà bỏ hẳn ý định lấy chồng cho Nụ và về Cali trong khi ông Cửu lại đang muốn níu kéo cái danh thưở nào đã mất. Từ lúc nghe được bài học vệ sinh ở nhà Thành, ông luôn có ý nghĩ là chỉ khi có nhà có cửa, ông mới dám ăn to nói lớn trước đám đông, trước giòng tộc họ hàng, nhất là với Thành, thằng con rể đã có ít nhất một lần coi thường ông. Nhưng thôi, bước đầu như thế tạm coi như đã đủ, chỉ

cần cho vợ chồng nó biết ý tưởng của ông rồi thì liệu cơm mà gắp mắm. Tất cả phải từ một điểm nhỏ, như vết dầu loang cho tới một ngày...

Ý nghĩ này làm ông lấy lại tinh thần nên chuyển sang đề tài khác một cách nhanh chóng:

- Tuần này chúng mày không định quay phim à?

Phước hơi ngỡ ngàng vì sự chuyển tiếp đột ngột nhưng lại cho là thầy đã xiêu lòng nên vui vẻ trả lời:

- Ba chủ nhật liền cháu Dung chở ông bà đi quay hết danh lam thắng cảnh. Theo con nghĩ cũng đủ gởi về Việt Nam rồi.

- Nhưng nào chúng mày đã chở tao đi thăm vườn rau ao cá đâu. Tao muốn cho những người ở xứ mình biết rằng nơi đây cũng có vườn tược ao bờ trồng đủ rau rợ cà pháo mừng tôi bầu bí...

- Vâng, thì để tuần sau chứ hôm nay mẹ con nó đi shopping có về cũng tối mịt.

Nãy giờ có lẽ mỗi nên bà Cửu không còn đu đưa nữa. Bà rút hai chân lên ghé ngóng chuyện rồi chột buột miệng:

- Chúng nó mua gì mà khoẻ đi thế!

- Thì quần áo, giày dép, son phấn. Ôi, hai mẹ con mê sắm đồ còn hơn mê vàng.

Nhớ lúc con dâu đón mình ở phi trường với cái váy ngắn cũn cỡn, bà chau mày khó chịu:

- Ở xứ nào cũng vậy, có tiện tặn thì mới có của dư. Mày xem cả đời có bao giờ tao dám nghĩ tới bản thân. Được chín đồng ráng kiếm thêm đồng nữa cho đủ mười.

- Thì tiện tặn cho lắm dùng một cái cũng tay trắng, Phước cười nhìn da thịt mẹ trắng hồng hẳn ra khác hôm mới xuống, tiện tặn cũng tay trắng, ăn xài cũng tay trắng thì tội gì không xài cho thích.

- Sur mày. Không chắt chiu lấy cút nuôi chúng mày ăn học. Tao bảo thật cho mà biết, con vợ mày cũng hoang đàng lắm, quần áo gì mà chắt cứng một tú.
- Đàn bà mà bu! Ai chẳng vậy. Với lại con quan niệm sự làm việc và hưởng thụ đừng nên để quá chênh lệch. Ở Mỹ không giống như Việt Nam cứ quần quật làm đầu tắt mày tối, tậu nhà, tậu đất cho đứa này đứa kia mà thực ra chúng đâu cần của ấy. Ở đây, một đứa trẻ chín, mười tuổi cũng có thể kiếm ra tiền. Phải tập cho chúng biết giá trị của đồng tiền thì sự tiêu xài mới có ý nghĩa. Con thấy có nhiều đứa trẻ được nuông chiều từ thuở nhỏ nên lớn lên hư hỏng. Cha mẹ vừa nằm xuống để lại đất đai nhà cửa đầy dẫy thế mà vẫn bị chính phủ lấy mất vì không có tiền trả thuế hàng năm. Nghĩ thật là đau.
- Mày nói như vậy nghĩa là làm ra đồng nào ăn tiêu cho hết ngay đồng ấy không cần biết đến anh em bà con?
- Bu cứ nghĩ như vậy hèn gì khổ cả đời, ăn chẳng dám ăn ngon, mặc cũng không dám mặc đẹp.
- Mày nghĩ đời này có phúc có họa chứ!

Giọng bà hơi sảng làm Phước phải vội cười cho bớt căng thẳng

- Vâng thì có.
- Vậy tao làm phúc ai hưởng?

Không phải bây giờ mà ngay từ hồi xưa, mỗi lần thấy ông bà Cửu gom góp tiền bạc cho đầu nợ đầu kia vay mượn là Phước đã bất bình vì có bao giờ họ trả ngoài những lời tăng bốc nịnh hót nhưng lần nào cũng như lần ấy, Phước vừa mới hé môi cần là bị xỉ vả cho một trận nên thân, nào là thứ ích kỷ riết róng chỉ biết sống cho riêng mình. Kinh nghiệm đã có sẵn nên chàng chỉ cười hề hề thay câu trả lời. Bây giờ ông Cửu mới xen vào:

- Chúng mày mở tiệm bán đồ phụ tùng xe hơi có khâm khá không?

Được ông Cửu gợi rồi Phước trả lời mau mắn:

- Một lời ba thầy ạ! Có điều phải mượn người bán, trả lời điện thoại và coi

sóc bên ngoài. Tụi Mỹ ở đâu cũng kỳ thị nên chúng con chỉ ngồi trong văn phòng lo giấy tờ sổ sách và kiểm điểm hàng tồn kho.

- Vậy thì khá quá rồi còn gì?

- Vâng, chi phí xong mỗi tháng cũng còn dư dăm ba ngàn.

Tim ông Cửu bắt đầu đập liên hồi. Một tháng dư vài ngàn trong khi cái Nụ lãnh vốn vụn có sáu trăm. Nhà nó có bốn chiếc xe hơi trong khi em nó còng lưng trên chiếc xe đạp. Rồi còn chị nó, chú nó ở Việt Nam đang đói khổ...

Rồi còn bà con hàng xóm, nhà thờ xứ đạo đang trong thời kỳ xây cất tu sửa.

Mọi thứ nếu không có mỗi tháng dư vài ngàn thì biết trông nhờ vào tay ai?

Đầu óc ông quay cuồng với muôn ngàn ý nghĩ và biết là chưa phải lúc nhưng ông vẫn buột lời:

- Hồi tao đi xứ mình đang xây nền.

- Lúc con sửa soạn đi thì cũng đang xây mà? Phước ngạc nhiên.

- Xi măng lúc bấy giờ pha trộn không tốt nên cứ thế vỡ ra hết. Trời mưa theo vết lở trôi đất cát ra ngoài làm nhà thờ dơ bẩn. Đám thanh niên đâu chịu lau chùi quét dọn cứ dờ cho hội cô lão viện cớ mắc làm thủy lợi hoặc phải lo kiếm tiền nuôi gia đình vợ con.

- Con nghĩ xây cái nền mới đâu đáng là bao, cả xứ bỏ đầu người thì mỗi gia đình chỉ tốn khoảng nửa chi.

- Những kẻ không đủ ăn lấy đâu nửa chi? Có đến quyên tiền thì chúng khát lần khát lửa, lỡ gặp đũa hung tợn nó còn chửi cho. Nhiều lần tao nổi sùng mắng toáng lên, chúng chảy nước mắt: "Cơm gạo không đủ ăn lết sao nổi đến nhà thờ mà phụng với chẳng thờ." Mày xem thật đúng là quân vô đạo.

- Chắc tại thầy bắt ép họ chứ gì?

Ông Cửu quật ngược câu Phước vừa nói:

- Vậy chứ sao mày bảo là bỏ đầu mỗi gia đình?

Không muốn nghe Phước bào chữa, ông nói tiếp:

- Trong xứ nhà nào giàu, nghèo họ đều tận tường hết, cho nên khi hội họp quyết định xây nền họ đều nhìn tao với lòng thành khẩn: "Nếu không có ông đứng ra cáng đáng thì việc này không thể xong."
- Thì kẻ giúp công người giúp của, đi quyên tiền cũng là một hình thức đóng góp.
- Cả xứ có mỗi nhà mình là trôi bặt hơn hết thấy, con cái cháu chắt cả tá bên Mỹ. Mình không giúp của thì còn ai vào đó nữa?
- Rồi thầy hứa với họ?
- Không hứa để chịu nhục làm con chó ăn cứt à!

Phước im lặng ra chiều suy nghĩ, một hồi lâu mới chậm rãi:

- Sân nhà thờ đổ ciment hao tốn lắm cũng chỉ khoảng năm cây là cùng. Thôi thì chúng con biếu thầy bu tiền ấy để làm tròn lời hứa với hàng xứ. Có điều đã qua tới đây thì cũng nên...

Ông Cửu ngắt lời như sợ Phước chuyển lạc đề tài:

- Ai bảo mày năm cây mà đủ? Tao đã tính kỹ lắm rồi, này nhé: Sau nhà thờ là con sông nhỏ tuy nước chảy chậm nhưng cứ từ từ cuốn rút hết đất cát, bây giờ mua thêm đất đổ nền cho bằng với sân đằng trước. Vườn bên hông sau khi khai phá xong sẽ mua vài chục gốc dừa để lấy huê lợi trả tiền điện nước, sập nền. Bằng đó thứ công làm cũng phải kéo dài vài tuần. Đám thanh niên xứ mình có đến năm chục thằng thất nghiệp nằm ở nhà, có kêu chúng làm dù không trả công cũng phải nuôi ngày ba bữa...
- Đạo này đọc báo con thấy Việt Kiều mang tiền về đầu tư và dân mình làm ăn khấm khá, buôn bán sầm uất thịnh vượng chứ không như lúc con vừa mới ra đi sao thầy nói nghe như họ chết đói cả.
- Có ở trong chần mới biết chần có rận. Thối nát cả chùm cả đồng, toàn bọn con buôn sống bám vào nhau trong giai đoạn tạm bợ chứ còn dân chúng đói khổ thiếu thốn và suy đồi hơn lúc nào. Vì miếng ăn con người ta tranh sống

nên coi thường phẩm giá, vợ bỏ chồng, chồng bỏ vợ để tự do đạt mộng ước cao hơn. Lại có những người con chí hiếu bán thân nuôi gia đình nhưng lại đua theo phong trào chỉ chọn lựa ngoại kiều để còn có dịp thoát ra ngoại quốc. Bên cạnh, một số thanh niên vô ý thức đã biến thành ma cô bám theo gấu quần đàn bà để sống. Tao chỉ biết có thể còn các nhân viên cán bộ từ cao cấp đến thâm niên thâm để điều hối lộ, tham nhũng, bóc lột tận cùng xương máu của đồng bào. Tao chẳng hơi đâu dòm ngó chuyện thiên hạ, có thói bằng trời cũng vẫn phải bịt mũi kêu thom. Kẻ có quyền bao giờ sai cũng thành đúng, trái cũng thành phải. Còn dân chúng những người quê mùa an phận, thấp cổ bé miệng như tao thì chỉ biết đặt niềm tin vào tín ngưỡng. Con người sống ở thời nào cũng thế, không có tín ngưỡng khác nào bọn vô thần phản cha bán chúa. Xóm mình khối đứa nghèo đói đi ăn mày nhưng ăn mày cũng phải có sức khỏe và băng đảng dứt lốt mới có chỗ tốt mà đứng ăn xin còn không thì cũng bị đánh đập không dám bén mảng tới...

- Người ta khổ như vậy mà bố còn bày ra xây cất. Tại sao không quyên tiền cho họ?
- Nuôi thế nào được khi cả nước nghèo đói? Tiền bạc nào cho xuể khi ai cũng khốn khổ nạn chi bằng nuôi dưỡng tinh thần họ. Xây nhà thờ cũng là mục đích cho họ tăng thêm phần đức tin và sống tốt lành thánh thiện.
- Nhưng đâu phải nuôi cả làng cả xóm như vậy? Đúng là lối lý luận thiên cận của thầy.
- Thiên cận nhưng thực tế. Thời buổi này ai cũng đói ăn, chỉ mong có việc làm để có kiếm ngày hai bữa cơm. Bây giờ hàng xóm có công chuyện chẳng lẽ để người ngoài họ đâm đầu vào hưởng?

Phước lạnh người khi nghe ông Cử kể kế hoạch với chương trình. Xây nhà thờ chứ nào phải đình đám, hội chợ mà kéo dài ngày tháng?

- Con nghĩ gọi công ty khoán cho họ, vừa nhanh lại vừa rẻ.

Và rồi nhớ đến những ngày giỗ chạp và ngày cưới hỏi của mình, cả một rừng người ồ ạt kéo đến ăn uống nói cười, Phước nóng mặt:

- Thầy cứ giữ cái tật háo danh mà nghèo cả đời. Đã vậy con không bỏ xu nào nữa cả.

Biết tính con mình riết róng xưa nay, ông buông lời châm biếm:

- Cả mười sáu năm nay nhờ chị em con Tâm mà tao không phải vực mặt xuống đồng cút.

Phước không nhin được, giọng chàng trở nên gay gắt:

- Tại chúng nó cũng háo danh nên bây giờ mới chả ra gì. Người ta qua đây chỉ vài năm cần cù là khá, còn đảng này nghèo không dám nói thật sợ xấu hổ, cứ dấu dút che đậy. Thầy xem chẳng những khổ cho chúng mà còn làm khổ cả cho những người ở quê nhà. Cứ tưởng ăn uống vui mừng chia xẻ sự giàu có của con cái nào ngờ ăn trên mồ hôi và nước mắt của chúng.

- Thằng khôn, mày dạy khôn thầy bu mày đấy phải không? Ông Cửu có đề nhin sự nóng giận nhưng tiếng quát vẫn vang như sấm.

Phước không dám nhìn ông, cố hạ giọng cho nhỏ nhẹ, ôn tồn:

- Con nghĩ việc xây cất nhà thờ là việc tốt lành thánh thiện nhưng Chúa đâu muốn người ta dựng đền thờ nguy nga trong khi dân chúng đang làm than đói khổ, bóp chết từng năm ngô hạt thóc. Chúa đâu muốn con chiên Ngai nhin ăn nhin uống để lo việc hình thức bên ngoài. Hơn nữa, lòng thành phát xuất tự tâm chứ không phải làm để được mọi người nể vì. Xứ mình có biết bao nhiêu người khá giả có con đi Mỹ mà sao họ chỉ đứng trong bóng tối để thúc thầy bu ra làm con cò thí điểm. Họ lợi dụng sự háo thắng của thầy bu để chạy trốn những con mắt dòm ngó khác. Con nghĩ khả năng của mình đến đâu thì giúp đến đó. Cố gắng làm gì, chẳng những chuộc khổ cho mình mà còn cho cả những người khác.

Thực ra vì bản tánh hà tiện sẵn có nên Phước chỉ đứng về một phía mà xét

đoán công việc của ông Cửu. Không phải ai giúp việc và công đức trong nhà thờ cũng đều háo danh. Có những người bỏ cả đời phụng vụ nhà Chúa chỉ vì đức tin. Đức tin là một động lực mạnh mẽ nhất thúc đẩy con người ta quên đói, quên khổ, quên nhọc nhằn để đến với Chúa. Đức tin cũng là một phương thuốc nhiệm màu giúp bao kẻ sa ngã, tội tù trở thành tốt lành. Có nhiều xứ đạo nghèo, cơm không đủ ăn, áo không đủ ấm, từ cha đến con đói toi tả nhưng bánh thánh và rượu nho, của lễ hàng sống, vẫn có cho mỗi ngày. Cũng có nhiều nhà mái rách, vách xiêu nhưng vẫn hăng say lo tu bổ nhà Chúa khang trang tươi tắn. Với họ, nhà Chúa mới là nhà của họ, là nơi xoa dịu tâm hồn sau những giờ vất vả cực khổ, sau những lo lắng buồn phiền, là nơi than thở tâm sự những khi lâm vào cảnh khốn cùng và cũng là nơi mơ ước có cuộc sống tốt lành như trong ảnh Thánh Gia.

Đức tin chỉ là hình thể trừu tượng nhưng lại có sức phản kháng dữ dội. Thử đụng vào khối đức tin của Công giáo, Phật giáo, Tin Lành ... xem sức chống trả của họ sẽ kinh khủng như thế nào? Vậy mà chẳng những Phước vừa đã kích bố mình lại còn dám đụng đến nhóm hàng xứ tốt lành của ông. Mặt ông Cửu đỏ bừng, giọng rít cao:

- Mày bảo chuốc khổ cả cho những người khác nhưng trong đó không có mày. Mày là thằng ăn cháo đá bát. Ai nuôi mày ăn học tới giờ này để rồi bây giờ bạc bẽo như thế? Tao bảo thật, kẻ lể vạ nhà thờ không phải tao có ý xin tiền mày đâu. Trước hôm xuống đây tao đã nhờ con Tâm gửi hết năm ngàn về Việt Nam dâng cúng vào nhà thờ rồi.

Phước tròn mắt nhìn như không tin chuyện có thật nhưng khi khám phá số tiền kếp xù ấy phát xuất từ đâu, chàng tối tăm mắt mũi phải bám chặt vào thành ghế cho khỏi ngã.

Giàn mướp được kết bằng những cành khô cắt từ mấy nhánh cây xòa xuống

bên hông nhà. Hôm mới xuống ông Cửu thấy cây cối mọc um tùm, bóng mát từ những cành cổ thụ che quanh làm âm u tối mắt. Lại nữa vợ chồng Phước trồng kiểng quá nhiều mà không coi sóc nên khô cằn èo ọt. Hai hôm sau, ông vác dao ra chặt những nhánh thấp rồi lôi cuốc xẻng vừa đào vừa xới. Nhà thế mà rộng, suốt cả ngày ông chỉ làm được một khoảng nhỏ. Bà Cửu sức yếu nên chỉ ngồi nhỏ cỏ, nhặt nhanh ba cái rác rến. Buổi tối vừa thấy vợ chồng Phước bước vào cửa, ông đã lắc đầu:

- Trong nhà sạch sẽ mà để bên ngoài chẳng khác nhà hoang.
- Tháng này trời ẩm nên cỏ mọc nhanh lắm thầy ạ! Phước rửa tay rồi ngồi vào bàn ăn nói chuyện với ông bà trong khi chờ vợ sửa soạn bữa cơm tối, con cắt hoài đấy chứ! Cách tuần một lần.
- Cách tuần một lần mà gai bò ra tua tủa như đậu đũa, cào rách cả mặt mày, chân tay?
- Thứ đó chui từ trong những cây kiểng mà ra, giết nó là giết cả kiểng. Mà thôi kệ nó thầy ơi, để ý làm gì cho nhọc.

Cảnh bung ba tách trà nóng để trên bàn nhưng vẫn lắng tai nghe chuyện.

Mặc dù ngoài vườn cứ vài tháng một lần nàng mướn người cắt tỉa nhưng cây kiểng đa số phải chăm sóc hàng tuần mới đẹp tốt được.

- Từ lâu con vẫn thường nói với anh ấy, chỉ có thầy bu mới có thể biến vườn hoa còi cọc thành xanh tươi, rực rỡ. Mà quả đúng như vậy, mới có từ sáng đến chiều đã khác hẳn, lúc queo xe vào con cứ ngỡ đi lộn vào nhà ai.

Câu nói thông thường như khen ngợi công sức không ngờ lại có tác dụng khiến ông cười hả hê tuy đầu gối tê chồn và mỏi nhừ. Giọng ông thoáng chút hãnh diện:

- Phải hai tuần nữa mới đẹp được. Tao thấy đất đai dưới này tốt quá, cũng may hồi đi bu mày mang theo ít hạt giống ở quê nhà nên định làm vài luống rau mà ăn cho mát bụng.

Cảnh nhìn chồng mặt thoáng biến sắc khi hình dung những mảnh cỏ xanh tươi sẽ bị cuốc lên như nhiều gia đình Việt Nam đã làm nhưng trái lại Phước gật gù ra chiều thích thú:

- Dưới này đất đai có sẵn, thầy bu muốn làm gì thì làm, muốn trồng gì đó thì trồng. Mặc dù ăn uống chẳng bao nhiêu và nếu tính ra nhiều khi còn mắc hơn mua ở chợ nhưng bù lại thầy bu hoạt động cho giãn gân cốt, đi ra đi vào vừa khoẻ người vừa trông thấy vườn rau xanh tốt tạo thêm niềm vui và cũng là sự hãnh diện cho chính mình vì chưa đến nỗi vô dụng.

Cũng vì sự khuyến khích của Phước mà ngay hôm sau đi làm về, Cảnh điếng hồn khi thấy một khoảng vườn sau to hơn hai chiếc chiếu đôi được cuốc sạch cỏ, từng luống đất được xới xóp lên chạy dài thẳng tắp, nàng lặng người đến vài giây trong khi Phước trấn an:

- Em cứ để thầy bu làm theo ý thích, mai một anh mượn người trồng cỏ mới cho em.
- Mai một là đến khi nào? Cảnh hỏi bằng giọng buồn bã khi nhìn từng cụm cỏ tươi bị đẩy lên chất đống gần đấy.
- Chắc gì thầy bu ở với chúng mình, rồi em xem.
- Ở với chúng mình thì đã có sao nhưng giá anh nói thầy làm miếng đất ở sau garage thì khách khứa ra vô cũng không để ý.
- Em ở với thầy bu bao lâu còn không biết tính tình? Hai ông bà muốn khoe tài làm vườn mà chỗ này lại là chỗ thuận tiện nhất.
- Nhưng nó kế vườn hoa của em.

Phước cười lớn:

- Không chừng vườn hoa của em cũng bị lấn đất trồng cà cũng nên...

Hơn ba tuần sau, nhìn những hạt giống đã lú nhú xanh non như mạ, Cảnh không còn tiếc mảnh vườn nữa dù vườn hoa của nàng đã bị nhổ trụi và sát nhập luôn vào. Mỗi chiều vừa bước chân xuống xe, vai còn đeo bóp, Cảnh

đã đi tắt qua luống mào gà để đứng nhìn. Thôi thì không thiếu thứ gì, từ cải ngọt, cần tây, mùng tơi, rau đay, cải cúc đang lú nhú nảy mầm trên ô đất xộp cho đến những cây giống xin được như tía tô, kinh giới, ngò gai cùng một lượt vươn cành lá xinh xắn. Cả một công trình và biết bao niềm vui lẫn hy vọng của lớp tuổi già được gói tròn trong ấy.

Bà Cửu có vẻ cảm động khi thấy con dâu thích vườn rau của mình. Cứ nhìn bàn tay nó vuốt nhẹ trên từng lá cải non mỏng như cánh chuồn chuồn, miệng liến thoắng không ngừng là bà lại mỉm cười sung sướng:

- Trời, có cả xu hào nữa hả bu? Đã vào hè rồi mà bu còn trồng được là hay lắm.

Trồng thì trồng chứ bà không có hy vọng vì hình như ở đây độ nóng mỗi ngày một tăng. Có nhiều lúc nắng thiêu đốt không khác gì Việt Nam.

- Dễ đến hơn chục năm rồi con không ăn rau cải làn, thêm chết đi được, không ngờ đất cần cỗi thế này mà cũng lên, bu tài thật...

Bà Cửu đang bị cơn sốt của rau hành hạ nên mọi hạt giống bà đều ngâm mỗi thứ một ít và gieo từng ô một. Thứ nào mọc tốt thì bà đánh từng cây trồng ra luống, còn không lại gieo thứ khác chồng lên. Hôm đám mướp, bầu bí cùng lên một loạt bà bảo Phước làm cho cái giàn. Phước lắc đầu ngoay ngoáy:

- Bu cho nó trèo lên cây cổ thụ chứ làm giàn trông quê lắm!

A! Thì ra Phước cũng cảm thấy quê mà! Cảnh mỉm cười nhưng vẫn im lặng lắng tai nghe mẫu đối thoại giữa mẹ và chồng.

- Sư khi, có mảy trèo chứ mướp nào trèo được. Cái tay nó kéo ra được bao nhiêu mà vòng hết gốc cổ thụ để lấy chỗ lên?

- Trời sinh voi, sinh cỏ. Nó không trèo lên được thì kiếm chỗ trèo xuống, trèo xuống không được thì trèo ngang.

- Trèo ngang cho dè hết lên rau rợ hớ thẳng lười? Đã vậy chả thèm nhờ nữa, mai tao bảo thầy mảy lấy chà khô chắt vào trông còn ghê hơn nữa.

Tưởng bà đe thôi ai ngờ chiều đi làm về Cảnh đã thấy sừng sững một cái giàn to như mái nhà tranh dựng chung quanh gốc cổ thụ. Từ cây cổ thụ dẫn đến những gốc bầu gốc mướp xa đến ba thước cũng được xếp chà nối dính liền.

- Anh kia! Xem bu làm cái gì thế này! Cảnh đưa tay chỉ đám chà xếp ngổ ngang hỏi chồng.

- Thì cho nó bò theo để khỏi đi lung tung ra ngoài.

- Sao thầy không trồng mướp ngay gốc cổ thụ? Em nghĩ...

Phước chặn lời vợ:

- Vậy mà cũng đòi làm dâu nhà anh, khờ ẹ! Không trồng ngoài này để lấy ánh sáng thì dầu đất có tốt cách mấy cây cũng vẫn èo ọt, không chừng chẳng có trái mà ăn.

Cảnh nhìn đám chà nằm ngổ ngang thở dài:

- Vậy là khu vườn bỗng chốc thành khu rừng.

Phước trấn an vợ:

- Vài tuần nữa lá phủ xanh um là đẹp ngay.

- Đẹp đâu em chả thấy, chỉ thấy là anh quá lười không chịu làm cái giàn cho bu để giờ nhìn không thẩm mỹ chút nào.

- Dại, anh đã thấy mướp leo cổ thụ rồi, không khác dây trầu quắn cau. Tới kỳ nở hoa vàng ối cả một vùng...

Nghe chồng kể, Cảnh mừng tượng tới những loại dây Wistaria hay quắn quanh cây cổ thụ. Mùa xuân nở hoa tím, từng chùm buông rơi ở những nhánh thấp là đà, lên trên cao hoa xòe rộng và tản mát như chiếc lưới khổng lồ phủ kín tàng cây. Hoa mướp vàng sẽ rực rỡ hơn nhiều, lại còn trái của nó nữa. Nhưng mà... Cảnh buột miệng:

- Làm sao hái trái được hả anh? Nó đâu phải như trái ổi trái cóc, cuống và dây đều bằng nhau lại dai khó cắt. Giật xuống được một trái nó đứt cả giàn,

đã vậy ăn hết ngon vì bị dập.

Phước cười gạt đi:

- Chắc gì ăn tới nó, anh đã nói thầy bu trồng để khoe mà! Sang năm mình có mấy trăm cái sơ mướp tha hồ tắm.
- Vậy thì mình cũng sẽ có những chiếc bầu nậm đựng rượu.

Phước bật cười:

- Hồi xưa chai lọ hiếm nên mới phải dùng những thứ ấy. Bây giờ xài vứt đi không hết mà tội gì phải dùng nó cho mất vệ sinh.
- Không thì em cũng phải để vài trái chung trong nhà cho đẹp.
- Ai trèo lên mỗi ngày uốn nó thành cái bầu nậm cho em?

Cảnh ngạc nhiên:

- Em tưởng tự giống của nó mang hình thù như thế?
- Chỉ một phần nhưng chính yếu vẫn là phải uốn nắn mỗi ngày theo ý mình chứ...

Mới đó mà đã hơn hai tháng. Từ hôm về Việt Nam, Nụ chỉ đánh điện sang có một lần rồi mất biệt. Vợ chồng Chấn viết thư sang thì cũng chỉ nói vắn tắt là đám con ông Nhon không thành vì Nụ quá kén chọn. Bởi thế, nhờ mù tịt tin tức mà ông bà đỡ phải lo nhưng mỗi buổi trưa đứng nắng, ông bà hay ngồi dựa dưới gốc cây tay phe phẩy chiếc quạt và vẫn tưởng nhớ thời xa xưa còn ở quê nhà... Họ nhớ đến vườn rau ao cá, nhớ đến những hàng dừa xum xuê trái, nhớ đến những cây vú sữa trắng trước cửa nhà rồi thở dài ra chiều tiếc nuối quãng thời gian đã qua.

- Ở Việt Nam thế mà vui bà nhỉ!
- Chứ còn gì nữa. Tôi nhớ mọi lần giờ này thằng Lài đang bò đôi tay mập lên đầu tôi mò từng con chấy.
- Tưởng gì chứ nhớ thằng Lài bắt chấy thì tôi cũng phục bà thật. Ông cười

buồn trong khi đưa tay giết con kiến đang bò trên quần mình.

- Bộ không phải vậy sao? Gà bên mình ăn nó ngọt thịt.
- Bà có ăn được thịt gà đâu mà rợn.
- Ông này cứ chận họng người ta, cứ chưa nói hết câu thì ông lại bít lời. Bà cười, làn da được dịp căng ra. Để chừng bà mặt lên cũng phải mấy ký.
- Lời của bà ai mà bít được, ơ hay ăn với nói.

Bà biết chồng trâu nên cười ha hả, hàm răng màu vàng đục chưa rụng mất cái nào.

- Dưới này khí hậu thế mà tốt, tôi hết cả bệnh đau lưng.
- Thì nóng có khác gì Việt Nam, với lại chỉ vài chục bước là ra tới bờ sông. Nó khỏe là ở chỗ ấy.
- Vậy mà sao ông cứ một hai đòi về?

Ông Cửu không trả lời mà bắt đầu thở dài. Người ta bảo lá rụng về cội, nước chảy về nguồn. Còn ông, cội nguồn, họ hàng, giòng tộc cũng chỉ một phần. Tiếng gọi của quê cha đất tổ không đủ mãnh liệt làm ông bồi hồi xúc cảm. Có một cái gì thật mơ hồ, thật nhẹ nhàng, không hình không sắc chỉ thoáng lướt qua nhưng đủ cửa vào da thịt ông. Mỗi lúc ra vườn ông lại thấy lòng nhói lên, mắt rung rung muốn khóc và cảm giác mát mát từ đâu tràn tới. Phải rồi, nó từ luống rau bò qua giàn mướp và len lỏi trong các giậu đậu đũa. Nó từ vòng đất xộp mới rắc phân bám trên những hạt non vừa nhú mầm. Bây giờ thì ông chợt hiểu sự mơ hồ đó chính là cái dĩ vãng. Cái dĩ vãng một mình làm chủ trong nhà, làm cột trụ của họ hàng anh em. Còn giờ đây tuy ăn uống đầy đủ sung sướng nhưng nào có khác chuột rơi chĩnh gạo, ăn no nằm kênh ra đó, cứ ăn rồi lại ngủ. Ông bây giờ có khác gì kẻ tọt cùng cô đơn lạc lõng trong hoang đảo, một hoang đảo chỉ toàn đất khô cằn sỏi đá, không có tiếng chim kêu, không có tiếng róc rách của suối chảy và ngay trái rùng ngọt cũng chả có. Ngày nào mà ông chẳng than buồn, than nhớ Việt Nam đến nỗi

nhiều lúc bức quá Phước cũng phải gắt:

- Thầy qua đây là để sống vui với con cháu chứ đâu phải vì vật chất mà cứ than vãn trách.
- Tao không có trách nhưng mày thử nghĩ xem, xưa rày có khi nào tao chịu ngửa tay xin tiền đũa nào thế mà bây giờ không những nuốt nhục há miệng xin cũng chẳng có đũa nào cho.
- Vì thế nên thầy đòi về Việt Nam?
- Không hẳn như vậy, tao về chỉ vì khí hậu không hợp.
- Bây giờ còn ai nữa mà thầy đòi về? Anh chị vài tháng nữa qua đây, nhà cửa cũng cho đi...

Phước đâu hiểu ý ông, về để tạo dựng từ đầu thì sức nào nữa mà ganh đua.

Ông bắt đầu giải bày tâm sự:

- Năm ngoái tao thấy có nhiều người qua đây nhưng không thính hợp họ lại quay trở về mua nhà cửa, vườn tược...
- Thôi cho con xin. Chỉ có những người điên mới để cha mẹ mình đi đi về về như thế. Thầy bu ở đây với chúng con, Chúa cho sống được ngày nào an vui ngày nấy. Mai kia con cháu lớn lên lập gia đình thì họ nhà Nguyễn mình lại lan rộng sợ không đủ đất chứa.

Ông có vẻ giận:

- Tao chết ở đây được bao nhiêu người vuốt mắt? Bán anh em xa mua láng giềng gần, về bên đó lỡ có ốm đau cũng còn có bà con làng xóm chạy qua chạy lại, khi chết cháu chắt cũng vài trăm đũa mặc áo tang và cả ngàn người đi đưa ma.
- Chúa ơi! Sống chưa qua mà thầy đã lo chết. Xác đất vật hèn, chết là hết, là nhắm mắt hai tay buông xuôi còn biết đâu ma chạy cỗ bàn.

Ông Cửu lườm con, mặt ông đanh lại:

- Ai bảo con người không có linh hồn? Cái xác nằm đây nhưng tao biết hết.

Về bên đó ít ra tao cũng còn được cả trăm lễ Misa.

- Con hứa sẽ xin cho thầy một ngàn lễ.
- Một ngàn lễ của mày không bằng một trăm lễ của họ và một năm cầu nguyện của mày cũng không bằng một tuần kinh của họ. Mày không biết là chỉ những lời cầu nguyện tập thể mới đến tai Chúa?

Phước lắc đầu. Đã bảo Chúa ở khắp mọi nơi, hằng nghe thấy ta cầu nguyện mà giờ này đã gần đất xa trời mà ông cụ vẫn một lòng lo sợ không được về nước Chúa nếu không có đám ma và lễ lạy thật lớn.

- Mai kia già như tao rồi chúng mày mới thấy cái chết sẽ ám ảnh ghê sợ như thế nào. Giá Chúa cất ngay về thì còn bảo là không kịp dọn phần linh hồn, đàn ông này chết già mà cũng không sửa soạn cho chính mình trước được hay sao?

- Con tưởng dọn hồn cho trong sạch là đủ chứ đâu cần phải dọn cả xác?
- Mày nói thế mà nghe được à! Không sẵn sàng thì ai sẽ vào đó mà lo ma chay đám táng, ai khiêng hòm đắp mộ?
- Không lẽ cổ hòm miếng đất con mua không nổi? Nếu thầy lo lắng quá thì cuối tuần này chúng con chở thầy bu đi lựa bia mộ, xong xuôi vào nhà hòm lựa kiểu luôn.
- Tao không cần, ông ra chiều tủi thân, hòm đẹp làm gì, mộ xây mộ đúc làm gì khi người nằm xuống chẳng nghe được tiếng gào khóc tiếc thương của người còn sống.

Phước bực bội vì tính quái đản của ông. Người già ương dờ đã đành, riêng ông lại còn thêm cái tính màu sắc phô trương bóng lộn của trẻ con. Chàng thở dài:

- Con cũng đến sợ sự lo xa của thầy. Thế bây giờ thực sự thầy bu muốn về?
- Chứ còn gì nữa. Chúng mày cho vài chục ngàn, về bên đó tao mua hơn trăm gốc dừa và căn nhà đúc là kể như hiếu chúng mày đã trả xong. Có chết

tao cũng yên lòng nhắm mắt, còn có nhớ đến thì chúng mày xin Cha dâng lễ mỗi năm một lần là đủ rồi.

Bây giờ thì Phước đã hiểu ra. Vài trăm gốc dừa và căn nhà đúc vẫn quyền rũ hơn cuộc sống thanh nhàn và hơn cả cái hạnh phúc xum vầy với thằng con ruột thịt. Một cái đám ma kèn trống vang trời cờ tang bay phất phới bên nhà vẫn hơn những giọt nước mắt chân tình và tiếng khóc thương tiếc của đám con cháu bên này. Câu một chén máu đào hơn ao nước lã làm Phước thấy xót xa. Chính thầy mình đã quên đi những giọt máu ruột thịt thân tình chỉ vì mãi đeo đuổi tiếng tăm hão huyền. Tuy phiền muộn nhưng Phước vẫn cảm thấy đau lòng khi nghĩ đến chuyện xa cách:

- Thầy nói gì những lời trần trời xa nhau đó. Con để thầy bu về là đã mang tội bất hiếu rồi vì trả hiếu đâu phải trả bằng tiền bạc. Từ hồi nào đến giờ, chúng con chưa được đền đáp công sanh thành dưỡng dục thì thôi bây giờ con cũng xin thầy bu cho chúng con cơ hội ấy.

- Tao đã nói rồi, ông Cửu khẳng khẳng, đó là cách trả hiếu con ạ!

Phước thờ dài khi nghĩ đến số tiền kénch xù sẽ chi một cách vô lý và lúc cha mẹ mình bị đám họ hàng xa gần dùng miệng lưỡi tâng bốc để mà đục đẽo bòn rút. Chàng chỉ có thể nuôi được cha mẹ chứ làm sao gánh vác nổi cả xóm làng anh em. Không phải qua Mỹ kiếm được đồng tiền khó khăn Phước mới có ý nghĩ đó mà ngay hồi còn ở quê nhà, chàng đã cảm thấy bức dọc mỗi lần đình đám vì thấy họ đến đâu phải góp lời cầu nguyện. Không tin thử bày ra vài ấm nước trà với chỗ xôi đậu xem anh em bà con xa gần có ai thêm đến nữa không. Hoặc nếu gia đình Phước nghèo khổ, chắc gì họ đã bén mảng chứ đừng nói chi châu chực đình đám. Giá cha mẹ Phước có cuộc sống nhàn hạ sung sướng và của ăn của để dư giả thì tạm cho là đúng, còn đàn ông này ông bà phải đổ từng giọt mồ hôi để lấy chén cơm, ký ca ký cốp bòn nhặt từng đồng, nuôi con gà con què khổ cực, vất vả thì có lý nào chỉ vì

một cuộc vui, với Phước là cái danh vọng hảo huyền, mà tiêu xài phí phạm như vậy?

Đã biết bao người khá giả, nằm ăn chơi cả ngày, đến khi có việc lỗ chạy đến mượn tiền, vậy mà cha mẹ chàng cũng vẫn đưa, viện cớ họ khá thế mà phải xấp mặt xuống mình mượn tiền là sự chẳng vừa. Phản đối hoặc giải thích cách mấy ông bà cũng một mực không nghe thì thôi Phước cũng phải bó tay. Cũng chính vì thế mà buộc lòng chàng phải chi li, keo kiệt là vì muốn ông bà nhìn thấy những việc làm mù quáng điên rồ ấy. Nào ngờ cho đến giờ này qua bao dâu bể thăng trầm, ông cụ vẫn còn mơ vài trăm gốc dừa.

Nhớ những ngày mới qua, chân ướt chân ráo Phước đã phải chạy bạy đi làm hai jobs với số lương nhỏ nhoi, thấp nhất nhằm mục đích tạo căn bản sau này. Phương tiện di chuyển chỉ là chiếc xe cũ kỹ bánh mòn nhẵn. Ngày cũng như đêm Phước lái xe lăm lũi trên những con đường mờ mịt sương mù hoặc những lúc mọi người còn đang đắm chìm bên giấc ngủ. Phước nhớ những lúc bóp mồm bóp miệng, nhin thềm nhin khát và hạn chế luôn cả sự tiêu xài tối thiểu cần phải có cố dành dụm từ một xu nhỏ. Chàng biết mình còn nặng gánh gia đình và cũng là người cầu tiến nên bằng bất cứ mọi cách phải có chút vốn liếng để vươn lên. Cảnh cũng làm việc không kém chồng, ban ngày đi nhận hàng, cơm nước, quần áo, lo việc học cho con, ban đêm chong đèn làm bạn với cái máy may cho đến sáng để kịp giao hàng đúng kỳ hẹn.

Phước không coi trọng đồng tiền nhưng chàng hiểu nơi xứ Mỹ tiền kiếm chẳng dễ, nhất là bằng mồ hôi và nước mắt của mình. Chàng xài những gì đáng xài và để cho vợ toàn quyền sắm những gì đáng sắm. Từ một kẻ thất trận phải lìa bỏ quê hương, từ một tù cải tạo, từ một thuyền nhân và từ đau khổ mất mát tận cùng, Phước đã đánh ngã được mềm yếu thương tình để không còn mặc cảm với Vietnamese refugee suốt đời sống bám vào xã hội Mỹ hưởng tiền trợ cấp. Cái cửa tiệm nhỏ cũng đủ nói lên phần nào sự kiêu

hãnh của người mang giòng máu Việt, tạo sự ghen tị với chính dân bản xứ. Phước cũng không tiếc số tiền vài chục ngàn nếu đồng tiền mang đến cho cha mẹ mình một niềm hạnh phúc thật sự. Chàng có cảm tưởng hạnh phúc đó chỉ là ảo tưởng, như những vệt nắng lung linh ngoài cửa sổ, thấy đó rồi tan biến đó. Hơn nữa mẹ chàng, người đàn bà cả đời khổ cực, nay ốm mai đau, bà đã từng rên rỉ bên nhà là chỉ cần sang Mỹ chữa cái lưng thì không lẽ vừa qua đây lưng chưa chữa đã muốn trở về? Không, Phước cương quyết phải cứng rắn để giữ cha mẹ mình ở lại, bằng bất cứ hình thức nào. Với giọng tính toán như ngày xưa, chàng đồng ý:

- Con không hứa gì hết, nếu thầy quyết về thì chờ anh chị Chấn sang rồi tính và số tiền vài chục ngàn sẽ chia đều cho bốn người, chúng con chịu một phần.

Ông Cửu ngẩn người nhìn thẳng con keo kiệt. Cái thứ đã keo thì tiền chục tiền trăm cũng vẫn keo:

- Chúng nó làm gì có tiền mà bỏ với chia? Vậy chứ tao nằm xuống chúng mày cũng dừ nhau, tị nạnh nhau cho cái xác xình thối lên à?

- Thưa thầy, Phước nhỏ nhẹ, chết là chuyện bắt buộc xảy ra nên dù muốn dù không mặc lòng vợ chồng con cũng phải có ít nhiều trách nhiệm. Còn đảng này, chuyện làm ăn của thầy...

- À! Thì ra mày cho rằng gia tài tao không để cho nên mày không phải có bốn phần? Tao già cả thế này, xin miếng đất để ở mà mày bảo là lo chuyện làm ăn riêng tư? Đúng là thứ bạc. Ngày xưa tao nuôi mày thế nào, có bao giờ tính toán so đo mà bây giờ mày chi chiết với tao từng đồng...

Ông vừa kể lể vừa gay gắt được phụ họa bằng giọng thương thân trách phận, những tiếng như ai oán từ miệng người cha già làm lòng dạ Phước rối bời.

Không lẽ chỉ vài chục ngàn mà Phước để cho cha mình khổ tâm đến như vậy và chẳng lẽ chỉ vài chục ngàn mà để ông phải mất đi niềm hy vọng cũng như

sự hãnh diện của cuộc sống? Khổ nỗi nếu Phước làm thỏa đáng những đòi hỏi của ông có khác nào đồng lõa đẩy ông lùi về thế kỷ xa xưa, sống với đám người hủ lậu mua bán địa vị chức tước. Ở đây giá trị con người không nhìn vào những thứ đó mà chính bản thân, tư cách và công việc làm ăn. Giúp ông số tiền to tát về Việt Nam có khác nào may cho ông chiếc áo hào nhoáng lòn bịp những con dân đói khổ, tự đẩy họ vào cái gông cũi mặc cảm nghèo hèn và cha mình, kẻ chuyên dùng tiền bạc tạo giá trị có cơ hội khoe khoang, kênh kiệu, tự cao tự đại lên đến tận trời.

- Thôi để từ từ con tính. Phước lại khát lần cho êm chuyện.

- Tao biết mày chờ con vợ mày về để xin lệnh nó.

Để kết thúc câu chuyện ông lại lôi Cảnh vào. Cảnh là đầu mối của mọi tội lỗi, mối hờn như chất rỉ sét ăn dần trong sắt khó có thể rửa sạch...

- Ông nghĩ gì mà tôi hỏi đến mấy lần cũng chẳng nói?

Bà Cửu lắc mạnh tay ông. Đôi mắt lạc thần đã trở lại tinh anh, ông nói trớ:

- Đang riu riu ngủ.

- Vậy thì vào nhà chứ ngồi đây cho muỗi nó cắn?

- Cái Dung đã đi học, còn ai mà vào nhà làm gì cho buồn?

Bà biết chồng đang có tâm sự nên nhỏ nhẹ an ủi:

- Hay là đừng về nữa. Quyết định thế nào nói cho con cháu bớt lo lắng.

Ngay cả đến tôi còn ăn ngủ không yên vì ông cứ nay thay mai đổi.

- Chứ thật tình bà không muốn về hử?

- Về làm gì, ở đây không sợ chán ư! Mới qua vài tháng mà ông trắng bóc, trẻ hẳn ra.

- Tôi chẳng cần trẻ hay già. Có điều sống nhờ chúng nó mãi thế này thấy hèn người đi.

- Ở đâu mà chẳng phải nhờ chúng nó? Tuổi mình bây giờ đâu còn làm được

gì. Thôi thì hứa một lời cho chúng nó vui. Mà tôi bảo thật, nếu ông cứ khăng khăng tôi để ông về một mình.

Ông Cửu thở dài buồn bã:

- Bà nhất định ở lại?
- Ừ! Tôi thấy ra ngoài mặc dù lạ nước lạ cái, dù không cùng tiếng nói màu da nhưng về nhà có con có cháu. Chúng hiểu thảo lễ phép, cuộc sống lại nhàn hạ không phải lo gì.
- Bà sống trong nhung lụa nhưng lụa có phải là của bà? Bà sống trong nhà cao cửa rộng nhưng nó cũng chẳng phải là của bà. Có muốn đi đâu đều bị tù túng lệ thuộc vào con cái, như chó rúc gầm chạn mà bà bảo được rồi?

Ông gắt lên làm bà chột dạ. Thực ra bà không có lập trường vì xưa nay ông nói sao bà nghe vậy, phải cũng nghe mà trái cũng nghe. Chính vì thế nên chỉ một chút khó chịu của chồng bà cũng phải đặt dấu hỏi là mình đã làm gì quá đáng. Thuyết phục chồng bằng hình thức ở lại rất là khó vì bà chỉ dọa chứ nào dám xa ông. Bà dăm chiêu:

- Lỡ chúng không cho tiền về thì sao?
- Bởi vậy mới phải tính.

Tại sao lại phải tính? Đã quyết thì dù có tiền hay không cũng về chứ sao lại tính? Chột như một thức tỉnh, bà sững sờ nhìn ông rồi buột miệng:

- Này tôi hỏi thật. Có phải ông định đánh lừa chúng nó?

- Hello... Vâng, con nghe đây.
- Việc tao nhờ mày đến đâu rồi?

Ông Cửu ghé sát tai vào chiếc điện thoại, giọng oang oang. Bên cạnh, vợ ông đứng lắng tai nghe ngóng.

- Ba năm họ mới cho tiền già. Nếu thầy muốn mượn bây giờ thì phải khai báo rắc rối lắm.
- Có gì đâu, tao cứ bảo là chúng mày bạc đãi, hắt hủi nên phải đi lang thang.
- Thầy cứ vớ vẩn, Tâm hạ thấp giọng xuống, con nghĩ anh Phước không bằng lòng làm như thế là đúng, vì có ai mượn mà không phải trả?
- Mượn là một chuyện, trả lại là chuyện khác. Với lại họ có đòi liền một lúc đâu? Sau ba năm khi được lãnh tiền già, có trừ đi mỗi tháng vài chục bạc thì liệu lúc đó tao còn sống? Mày đừng có giở giọng thằng Phước ra mà chết với tao.

Bên kia đường dây Tâm thở dài thườn thượt:

- Con chẳng hiểu ai xúi bẩy thầy như vậy không biết. Mình đâu đến nỗi nào.
- Chuyện, tiền chùa không xài cũng uống đi. Đám con nhà Chấn bảo tiền này là của mình hồi trẻ đi làm đóng thuế, bây giờ lấy về có sao đâu.
- Lại đám con chị Chấn, cái lũ lười biếng. Nếu cứ như chúng nó có già cũng chỉ hai bàn tay trắng. Mà hồi trẻ, thầy có ở đây đâu mà bảo đi làm?

Ông Cửu bực dọc:

- Tao không làm nhưng mày, thằng Phước, vợ Cảnh, còn ai vào đây nữa?

Tâm ngần ngừ một chút rồi thở ra:

- Con có hỏi rồi, cả thầy bu mới chỉ có hơn ba trăm bạc.
- Trời ơi, ba trăm mỗi tháng mà không nhiều à? Mày cứ lo cho thầy bu đi.

Bên đầu giây Tâm im lặng không trả lời khiến ông sốt ruột:

- Sao mày không nói gì hết vậy?

Giọng Tâm có vẻ lo ngại:

- Nếu quả thực anh Phước khá như vậy sao thầy không ở yên trên ấy rồi bảo mỗi tháng anh chị biếu vài trăm cho thầy bu tiêu xài, chứ về đây biết ở đâu? Điều này ông đã nghĩ từ trước nhưng số tiền to tát kia vẫn hấp lực ông mạnh hơn.

- Tao đã nói rồi, ở với cái Nụ chứ còn ai nữa.
- Ở với anh Phước sung sướng như thế không muốn, thầy lại muốn xuống dưới này để tiếp tục ôm mền gối như dạo nọ.

Câu nói của Tâm khiến ông chợt dạ. Nhớ đến lời gớm ghiếc của Thành hôm nào lòng ông lại nao nao se thắt.

- Tới giờ làm việc rồi. Thôi để con tính lại rồi mai sáng sẽ gọi cho thầy.
- Khoan... Khoan đã.

Điện thoại cúp vội và tiếng ù ù vang lên. Ông uể oải gác ống nghe về chỗ cũ. Cả tuần nay liên lạc với đám cháu, con của vợ Chấn, đứa nào cũng xúi ông xin tiền già, vậy mà ở đây gần hai tháng rồi thằng Phước đâu biết chuyện đó. Tuần rồi lựa lời mãi ông mới dám hỏi thì nó gạt phăng đi:

- Thầy cần tiền để làm gì cơ chứ! Ở với con ai cho tiền mà xin với chẳng xin?

Thế là ông im ngay dù trong lòng âm ứ. Thằng này hể đụng tới tiền là nó co rút lại như con quần chiếu. Hôm nọ xin vài chục ngàn về Việt Nam mua đất cát nó lờ tiệt, cũng may ông không nói thật ý định của mình. Đó chỉ là một cái cớ để khi về thăm ông có tiền ra tiền vào đúng đỉnh xài, cho người này, bố thí kẻ kia. Hôm ra đi ông đã chẳng hứa với họ sẽ về thăm là gì! Cho nên định bụng chơi vài tháng một năm, hết tiền ông sẽ gọi con mua vé cho ông sang lại. Nào ngờ...

- Ông tính sao?

Bà Cửu chờ đợi mãi, cứ thấy chồng ngồi tư lự chịu không nổi bèn hỏi lại:

- Ông tính sao?
- Còn bà tính thế nào?
- Tôi có biết gì đâu mà tính. Nghe tiếng được tiếng mất, chả hiểu nổi.
- Đại khái vợ Tâm bảo tôi là họ cho mượn hai người khoảng hơn ba trăm mỗi tháng.

- Chỉ có ba trăm thôi à? Bà hỏi bằng giọng thản nhiên.
- Chứ còn muốn mấy nữa. Mình có xài gì đến nó đâu, của dư của để.
- Biết rồi, nhưng mấy đứa con vợ Chấn bảo nếu về "Téch Xít" được những hơn sáu trăm.
- Chao ơi! Ông giật nảy mình, sao mãi giờ này bà mới nói cho tôi biết?
- Đêm qua lúc ông ngủ, tôi gọi cho chúng rồi sáng nay quên tiết.
- Mà bà có biết đám con vợ Chấn ở khúc nào không?
- Ai mà biết! Nó bảo Téch Xít là biết Téch Xít. Hôm nọ con vợ Tâm nói từ nhà nó xuống đám con vợ Chấn hết hơn một ngày một đêm.
- Cũng chẳng xa là bao. Như vậy tôi quyết định về ở với mấy đứa cháu ngoại. Bà tính sao?
- Tiền thì ai chả ham nhưng phải để từ từ xem chúng ăn ở thế nào chứ còn xin được sáu trăm mà xài hết thì đi làm gì?
- Chứ mình không ở chung với đám kia được sao?
- Thì con vợ thằng Hạnh bảo về ở chung với chúng coi sóc hộ mấy đứa cháu cho nó đi làm. Nhưng đã chắc đâu đấy! Chưa đến, chưa nhìn tận mắt thì đừng nghĩ rằng mọi sự xảy ra đều tốt đẹp như ý mình muốn.
- Ôi! Bà cứ lo xa. Cả hai vợ chồng chúng nó đi làm thì khỏi gì tiền mà bà phải sợ chúng bỏ ngựa ra lấy của mình mấy trăm bạc? Quyết định như vậy bà nhá!

Không đợi bà góp thêm ý kiến, ông hăm hở chạy vào phòng lấy mảnh giấy và cây viết ra, miệng lầm nhảm tính toán. Sáu trăm đồng một tháng, một năm mười hai tháng được những bảy ngàn hai. Năm năm lên tới ba mươi sáu ngàn. Chao ơi! Ông bật kêu to, toàn thân lạnh toát và run lẩy bẩy. Năm năm được ba mươi sáu ngàn. Mười năm được bảy mươi hai ngàn. Trời mà cho ông sống thêm vài chục năm nữa thì chẳng mấy chốc thành triệu phú. Vậy ở xứ Mỹ đâu khó kiếm tiền như nhiều người vẫn than thở mà khó hay không là

tự nơi mình.

Người ông bần thần như sắp sửa lên cơn sốt. Cơn sốt tiền quả thật khó chữa trị, nó cứ nóng bùng bùng, làm chùng những sợi dây thần kinh đầu khiến cho cơ thể ông bải hoải tạo dịp ngưng nghỉ chờ đón tính toán vĩ đại của ông thuận dịp được phụ họa bằng tất cả năng lực thể xác cũng như tinh thần có cơ hội bung ra. Giấc mộng triệu phú không mơ mà được. Chỉ vài ba tháng nữa thôi, sau khi rời khỏi nơi này, ông sẽ làm cho các con ông sáng mắt. Nhất là thằng Phước có ăn có học mà còn không biết cách làm ra tiền, để cho cha mẹ già một chữ tiếng tây, tiếng u chẳng biết, xe cộ cũng không mà chỉ một chút khôn ngoan, tính toán trở nên sung sướng cả đời...

Ông Cửu chống tay lên cằm nhâm nhi từng ngụm trà nóng sắp đặt mọi kế hoạch trong đầu. Bên cạnh, vợ ông cứ làm như sẽ đi ngay, chép miệng tiếc rẻ mấy chục gốc mướp, vài luống mùng tơi sắp được ăn. Mặc, đầu óc ông bây giờ chỉ còn nhộn nhịp quang cảnh đón rước tấp nập ngày ông bà từ Mỹ Quốc trở về thăm làng... Xe du lịch mới tinh chính hiệu nhập cảng sẽ đưa ông về đến tận nhà và túc trực ngày đêm ở đó. Ông sẽ có những chuyến du ngoạn về Cái Sắn, Vũng Tàu, Rạch Sỏi thăm bà con anh em. Ông sẽ bỏ ra vài chục đô la mua bò heo rượu đái cả làng cả xã cho họ phục lẫn. Ông sẽ có những bữa ăn thật sang trọng ở nhà hàng nổi bến Bạch Đằng hoặc ghé phở Hiền Vương, bún chả hẻm Casino và những tiệm chẳng sang mấy mà dám ngang nhiên kỳ thị chia hai loại khách riêng biệt: một cho những người Mỹ gốc Việt về thăm quê hương với những tô đặc biệt thịt đầy ắp, quýt giá thật cao, một cho dân bản xứ với chất lượng và giá cả phải chăng như lời kể của vợ chồng Chấn. Ông sẽ đi từng nhà hàng một, ngang nhiên vào chỗ sang trọng và sẵn sàng vung tiền vào mặt họ để cho họ biết rằng không phải chỉ có những người ngoại quốc mới được tiếp đãi nồng hậu mà tất cả mọi người, nhất là những người như ông sau chuyến du lịch từ Mỹ trở về.

Buổi trưa,

Mặt trời đứng ngay đỉnh đầu rọi ánh nắng qua mái nhà bằng kiếng đục làm những cánh hoa lan trắng như sữa nổi bật bên những lá xanh dài như muốn cắt đứt không gian. Xen kẽ vào hình ảnh sống động đó, từng khóm cúc tây rực rỡ đang rung rinh trong ánh nắng. Cách khoảng, bụi trầu bà bò ngoằn ngoèo, thông xuống từng dây dài lơ lửng ở khoảng không. Tất cả được trồng vòng chung quanh lan can hình chữ nhật rộng gấp bốn chợ Bến Thành. Nơi ông bà Cửu ngồi là tầng thứ hai trong Esplanade Mall, một trong những thương xá tương đối lớn ở thành phố New Orleans. Từng tiệm bán quần áo, mỹ phẩm, bông tai, đồ chơi, máy móc, bàn ghế, tranh ảnh v.v... nằm san sát. Đi suốt từ sáng đến trưa mà ông bà chỉ ghé vào chưa hết tám tiệm. Còn cả gần trăm tiệm nữa nếu có theo chân vợ chồng Phước có lẽ cũng rã cả nên ăn trưa xong, ông bà ngồi lại mặc cho đám con cháu muốn đi đâu thì đi.

Mùa hè, trường học đóng cửa, mọi sinh hoạt hầu như dồn hết về những cuộc vui chơi ngoài trời như cắm trại, thể thao, du thuyền, câu cá hoặc mua sắm trong các thương xá. Cuối tuần, trong thương xá đông nghẹt những khách bộ hành. Người ta qua lại, cười nói, ồn ào, vui nhộn như phố Lê Lợi vào những dịp lễ. Có khác chăng nơi đây được gói tròn trong chiếc hộp khổng lồ với máy lạnh, ánh sáng, điện, nhạc, hoa, hương thơm và nhất là sự thoải mái khi đi lại. Chiếc hộp khổng lồ với đầy đủ tiện nghi, ăn uống, vệ sinh, điện thoại đã ngăn cách hẳn thành phố xô bồ bên ngoài, một thành phố nghẹt thở với xe cộ, khói xăng và nóng. Nóng ở Louisiana không thua gì Texas, Mexico và chắc chắn nóng hơn cả Việt Nam. Nhiều hôm mới ra ngoài vườn, lưng ông bà đã ướt đầm mồ hôi, cũng may trong nhà Phước luôn bật sẵn máy lạnh nên khi trở vào chỉ một thoáng là áo đã khô và cảm thấy dễ chịu ngay.

- Đi đi ông ạ! người dọn bàn qua lại mấy lượt cứ thấy mình ngồi đây kỳ

chết.

Bà Cửu lay tay chồng trong khi ông vẫn ngồi tư lự, mắt hết nhìn khóm hoa lại quay xuống những túi quần áo vừa mới mua để ở dưới chân:

- Kỳ gì mà kỳ. Nó chém mình cả gần năm chục bạc chứ đâu phải ít. Mà có gì đâu, vài cái "hót đoóc", vài bểu mì xào khô cứng phải cố nuốt.
- Rồi ông ngồi đây bắt vạ nó? Rõ là trẻ con, đã ăn thì phải trả tiền, trả tiền thì phải đi cho người khác ngồi.
- Ở đây đắt hàng lắm mà bà cứ rộn? Cứ ngồi thêm một chút có chết ai đâu, nó còn cầu cho mình ngồi để "câu" những khách khác.

Thấy ông không muốn đi, bà Cửu đành ngồi im, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn dãy đèn thấp sáng ngời chạy dài dọc hai bên hành lang của thương xá thờ hắt từng chập. Không như ông vô tư, bà lúc nào cũng nhớ đến hình ảnh Nụ với đôi mắt đục ngầu đục vọng và bàn tay lông lá của thằng Mễ. Cái hình ảnh thảm thương đó ám ảnh bà mãnh liệt vô cùng, nó đi theo bà mỗi tối trong từng giấc ngủ, trong những cơn mơ chập chờn với cái Nụ mất tính người. Giá Nụ bình thường thì bà còn tự an ủi hay là nó đã yêu, hay là nó mất nét hư hỏng, còn đàn ông này không còn tính người thì biết gì là tốt với xấu.

Thương con bà tưởng cho Nụ về Việt Nam là yên ai ngờ ba tháng trời về bên nhà im vắng, sang đây Nụ cũng không một lần thăm gọi. Tuần rồi nghe vợ Tâm cho biết Nụ đang ở nhà, bà gọi điện thoại thì chỉ nghe reng, một lần mà mười lần cũng vậy. Cái Nụ muốn lánh mặt tất cả mọi người kể cả chuyện trò! Chuyện trọng đại như thế mà cả nhà cứ vững chân như vại làm như chuyện trời ơi đất hỡi ở đâu. Đôi ba lần bà muốn nói riêng cho Phước biết nhưng lại sợ làm cản trở chuyến đi sang Texas của bà. Thôi thì ráng chỉ hai ngày nữa sang đến đó rồi nói cũng chẳng muộn. Với lại chuyện chỉ là phỏng đoán trong trí tưởng tượng của bà chứ chưa có gì chính xác để phải nổi trống gióng phèng. Và có nói với ông Cửu chỉ thêm khổ bởi vì ông sẽ làm rùm lên

rồi chửi phủ đầu như đã từng làm. Đã thương con thì thương cho trót, Nụ có thể nào bà cũng cần răng chịu đựng mà khuyên bảo...

- Ông ạ, mình kiếm chỗ khác đi, ngồi đây mãi họ cứ nhìn đâm ngượng.

Nói xong bà Cửu liền lĩnh đứng dậy làm ông phải làm theo và từng bước băng ngang qua sân, ở đó còn một chiếc băng trống kê sát lan can.

- Ngồi đây nhé ông! Chỗ này thế mà hay.

Hay thực vì ở đây ông bà có thể nhìn được tứ phía và nhìn được cả từ trên xuống dưới. Mùi thơm của hoa phong lan xông thẳng vào khứu giác khiến ông đảo mắt một vòng như thể ước lượng số tiền trồng hoa lên tới đâu, rốt cuộc cũng đành chịu thua vì càng tính thì càng rối óc không biết đâu mà lần.

- Ông ơi nhìn kia, lạ quá!

Đổi chỗ ngồi mới bà Cửu thấy lòng thanh thản hẳn. Thì ra cảnh buồn làm cho người cũng buồn. Trước mắt bà nhận nhịp đám trẻ đứng vòng một góc quanh hồ cá ở tầng dưới. Chúng đang ném những vật tròn óng ánh như đồng xuống nước. Đàn cá vàng bơi từng bầy, con nào con nấy lớn hơn bàn chân đang ở góc kia vội vã bu lại đón những vật ấy nhưng lại nhả ra.

- Bà không nhìn ra thì tôi nhìn sao được? Chắc lại ngô rang chứ gì?

- Tôi nghĩ là tiền xu, chỉ có đồng một xu mới có màu ấy. Ông nhìn xem nguyên hồ cá rộng lớn như vậy mà trái hết khoảng đáy màu đồng.

- Giào ơi, bà thì lúc nào đầu óc cũng chỉ tiền với bạc. Ừ thì tiền đấy, xuống mà lượm cho lính nó còng tay.

- Ông nói thế mà nghe được à! Tôi nói xứ sở họ giàu có nên làm những điều lộ bịch cũng vẫn cho là hay. Tiền mà đi cho cá, cá đâu phải ăn mày.

Ông Cửu nhìn xuống, đám con nít vừa ăn ice cream, popcorn vừa thọc tay xuống nước nghịch đàn cá.

- Tôi không nghĩ như bà, đám con nít làm gì được với vài hào ranh đó nên thay vì vớt dọc đường chúng tìm chỗ để chơi.

- Bằng đó xu ông gom lại không được vài chục bạc à?
- Ừ, vài chục bạc nằm chình ình giữa trời không sao mà hễ mò tay vào bốc là thể nào cũng bị nhót ngay vào khám.
- Ông này cứ hở ra là còng tay với còng chân, nào tôi có ham cái của quý đó mà vác cho nặng xác. Ý tôi muốn nói nước họ giàu nên không có ăn xin.
- Nước nào chẳng có ăn mày, ông ra giọng hiểu biết, chỉ nhiều hay ít mà thôi. Ở đây ăn mày cũng gọi là một nghề vì họ xin tiền đâu phải tại nghèo đói, không có nơi ăn chốn ở? Nghèo cách mấy cũng vẫn được chính phủ nuôi, trẻ thì ăn ở, học hành, già đã có viện dưỡng lão. Ở đây người ta chỉ đói tình hoặc cần tiền tiêu pha ba cái nha phiến, bạch phiến chứ đâu có thiếu ăn mà phải gọi là ăn xin. Chẳng nói ai xa lạ, ngay đến vợ Tâm mà có bữa tôi thấy nó đổ cả nửa nồi cơm hoặc nguyên cái đùi gà vào thùng rác. Giá chúng nuôi con gà con heo thì nội đồ ăn thừa cũng chẳng hết, nhưng nuôi heo, gà vào đâu? Cho gà vào cái chuồng nhỏ chúng mổ nhau kêu quang quác cả đêm hoặc phân tiết ra mùi hôi chỉ làm phiền hàng xóm. Đồ ăn thừa đó mà được chuyển về Việt Nam thì cứu được nạn đói.

Bà Cửu im lặng như thể chia xẻ niềm bất hạnh của những người cùng màu da. Tiền ở đây con nít đã không lượm còn dục đi trong khi ở quê bà đám trẻ nhặt nhanh từng ống lon, giấy, bao ni lông vương trong những ống cống đầy bùn đất nhơ nhớp hoặc những hồ rác tanh tưởi, bẩn thỉu. Trẻ nít ở đây ăn sung mặc sướng, chỉ biết đòi hỏi vùi vĩnh những thứ đồ chơi bằng điện tử mắc tiền trong khi trẻ nít ở Việt Nam chỉ một con búp bê chột mắt, rụng tay hay chiếc xe hơi cũ kỹ cũng có thể là kỷ niệm khó quên. Giữa một thế hệ nhưng hai cuộc sống khác nhau và cùng lứa tuổi nhưng hai lối nhìn khác nhau. Cái nhìn của trẻ thơ Việt Nam bây giờ là mong sao đủ ngày hai bữa cơm, mong sao có đủ tiền mua sách vở đến trường. Và niềm mơ ước to tát nhất vẫn là cảnh gia đình đoàn tụ, cha không bị bắt bớ và mẹ không bị công

an đánh đập, đánh dụi vì bán hàng rong ở ngoài đường...

- Bà kia, nhìn thằng bé kia hay quá!

Tiếng nói của ông Cửu khá lớn làm bà giật mình và chú ý ngay đến thằng bé đang chập chững tiến tới. Thằng bé khoảng hai tuổi, da nó trắng hồng nổi bật dưới màu áo đỏ và chiếc quần yếm trắng sọc đỏ. Đôi mắt nó tròn như hai hòn bi màu xanh lơ nằm giữa hai hàng mi thưa hoe vàng. Tóc nó cũng ngộ nghĩnh, trọc chẳng ra trọc mà dài cũng chẳng ra dài, chỉ khoảng hai phân lỏm chớm, dựng đứng như trái chôm chôm, phía sau để một chùm dài quá gáy không khác con nòng nọc. Thằng bé đeo cái tã thật bự ở mông nên dáng đi khệnh khạng bước dài bước ngắn. Thấy bà giơ tay vẫy, nó toét miệng cười đưa hai chiếc răng thưa nằm chênh vênh như hột bắp luộc.

- Bà đừng có ầm ớ nhé! Con nít ở đây mà đụng vào là ở tù ngay.

Nãy giờ mãi nín nhịn nên tưởng ông thừa dịp bắt nạt, bà lườm chồng:

- Ờ hay, đụng tí là còng tay, là ở tù. Ông làm như ông là Tổng Thống ra lệnh bắt tôi.

Nghe vợ hậm hực, bắt bẻ, ông vừa cười vừa rung đùi:

- Chẳng phải Tổng Thống hay chính phủ gì cả nhưng bà cứ thử đụng vào là biết. Mẹ nó chỉ cần trờ tới hô ầm lên là bà bắt cóc con của họ thì chối vào đâu?

- Ai bảo ông thế! Bắt cóc về mà thờ à? Rồi lấy gì cho nó ăn?

- Bên mình nói thế thì còn nghe được chứ bên đây một đứa con nít phải mua cả chục ngàn.

- Hú hu... hú hu... hú hu...

Tiếng hú gọi thật nhẹ và êm từ phía sau như rót vào tai ông bà. Cả hai cùng quay lại, cô Mỹ tóc vàng với túi đồ nặng trĩu trên tay đang hú kêu thằng bé.

- Thấy chưa, tôi bảo mà. Đụng vào là có chết tươi.

Bà chẳng thềm để ý lời ông nhìn thằng bé tât tuổi chạy trốn mẹ nó. Tiếng hú

hu cứ đuổi đằng sau và cuối cùng thì cô ta bắt được thằng bé bồng trên tay. Hai mẹ con ôm nhau cười như nắc nẻ bước xuống thang lầu. Chiếc thang máy có từng bậc nhưng xanh xạch chạy như vòng dây sên xe đạp không ngừng nghỉ. Cứ nắc trên cùng đưa ra thì nắc bên dưới lại bị đẩy sâu vào bên trong.

- Ông xem từ đây xuống đó có vài thước mà họ cũng phải làm cầu thang máy cho tốn điện.

- Bà nhìn thấy có một cái thôi à? Riêng chỗ mình ngồi đã bốn cái chạy lên, bốn cái chạy xuống không kể tám cầu thang bộ và bên kia kia, ông đưa tay chỉ, bà nhìn thấy cầu thang đứng thẳng chỉ dành riêng cho những người già cả, bầu bì hoặc kèn càng đồ đạc.

Cầu thang đứng vuông vức như chiếc hộp, bốn bên ghép kiếng và bên trong lộ nhỏ những người, ép chặt như bó giò. Cứ vài phút nó lại trôi lên thả người và lại đón kẻ khác trên lầu mang xuống dưới.

- Hay thật ông nhỉ! Đúng là tân tiến có khác.

Ông bà Cửu chưa hề đi vào những khách sạn lớn trên Sài Gòn bao giờ nên không hề biết là nước Việt Nam chậm tiến của bà đã có cầu thang máy, nước nóng, nước lạnh từ thuở xưa thuở xưa thời Pháp thuộc. Vì thế nơi đất Mỹ bất cứ điều gì mới lạ ông bà đều cho là văn minh tân tiến. Ngồi nhìn chiếc cầu thang máy chán chê ông bà lại chú ý đến khách bộ hành. Người đi kẻ lại cười nói vui vẻ. Có người tay xách nách mang đi như chạy lại cũng có người cứ thong thả đếm từng bước một. Vài cặp nhân tình ôm nhau thân nhiên như chỗ không người. Cũng nhiều kẻ đứng nghỉ chân dọc theo lan can trao nhau những nụ hôn mặn mà.

- Bà nhìn xem đám này khiếp không?

Nãy giờ bà Cửu hết nhìn ngang rồi lại nhìn dọc. Đôi mắt hầu như quá mỏi mệt cần nhắm lại nghỉ ngơi thì ông lại gọi khiến bà mở vội ra nhìn. Sự xuất

hiện quá đột ngột cùng với tiếng cười nói của một đám thanh niên thiếu nữ làm vang dội cả một góc. Chúng khoảng trên dưới mười đứa, mặt mày xanh đót, áo quần sạch sẽ nhưng chẳng hiểu theo kiểu, theo một gì mà cắt rách toí tả. Cái thì hở rốn hở ngực, cái thì hở đùi hở mông. Có đứa chỉ nghễu nghện có mỗi hai mảnh vải nhỏ xíu. Tóc đứa nào cũng khoét từng mảng như chó ngoạm. Lại có đứa chải đằng trước dựng đứng như cái bờm ngựa nhuộm màu đỏ máu, hai bên cạo trắng ớn hoặc cắt tia, đẹo gọt như cái sọ người.

- Ôi giỏi ơi!

Bà hốt hoảng kêu to nhưng lạnh tay bịt vội lấy miệng. Một thằng Mỹ đen to lớn, da dẻ đen đui như quỷ sứ mặc có mỗi cái quần lót bó chèn lấy của quý. Đầu nó cạo nhẵn chỉ chừa ba chòm tóc tia theo hình ba số chín. Bên cạnh, con bồ trắng bóc phơi bày từ trên xuống dưới chỉ thịt là thịt. Người nó núng na núng nính, từng bước nhún nhảy như cố làm cho hai mảnh bi ki ni cuối cùng đang bám hờ trên người rớt xuống và như cố gắng cười nói thản nhiên trước những đôi mắt khó chịu nhìn về phía nó. Mặt bà Cửu đỏ rần vì ngượng lẫn vì bức. Ngỡ này mà trúng con cháu của bà thì chúng chỉ có nước chết, người không ra người, quái thai chẳng ra quái thai. Đúng là tự do quá đâm ra loạn.

- Máy giờ rồi ông? Ngồi mãi ở đây tôi hoá điên mất.

- Ai bảo bà nhìn?

Đâu ai muốn nhìn những hình thù quái gở ấy nhưng chúng cứ nhẵn nhẵn trước mắt bà. Cũng như bà đâu muốn chứng kiến cảnh Nụ ôm thằng Mễ to lớn lông lá xồm xoàm mà tự động chuyện nó xảy đến. Nhìn đám quái thai thời đại bà lại nhớ đến quái thai đang ươm chồi trong đầu óc con mình. Nụ chẳng còn hồn người mà bà đành lòng mẹ một nơi con một nẻo quên đi việc dạy dỗ tu sửa nó. Khốn nỗi ở trên đó nay xét mai đuôi thì ở sao được, với lại không theo ông về sống với mấy đứa cháu thì làm sao có số tiền kếch xù như

ông đã tính toán?

- Tham bát bỏ mâm, ông cứ lùng chùng mãi từ hôm đó đến nay cả hơn nửa tháng.

- Xuống đó đã có tiền ngay ấy mà rộn. Còn phải điền đơn rồi chờ họ "in tọc viu" cho đến khi cầm tiền trong tay cũng phải cả tháng.

Nghe chồng nói có lý nhưng phải chờ lâu nên bà vẫn lụng bụng:

- Kỳ trước vợ Tâm mua cho tôi ít quần áo đã xài tới đâu?

- Vợ Tâm khác, thằng Phước khác. Bà không biết chứ chúng nó sắm toàn đồ mắc tiền không à!

- Vác đi cho nặng, để tiền mang xuống đó tha hồ xài.

- Chúng nó có cho đâu mà bà rộn. Hôm nọ tôi khăng khăng đòi đi, vợ chồng nó giận bảo là thầy bu coi tình nghĩa nhẹ hơn tiền. Nếu xuống đó vì tiền thì lấy tiền ở đây mang đi có khác nào chở củi về rừng? Bà thấy không, chúng cay đắng như vậy thì sức gì cho tiền mà cứ hóng.

- Vậy chứ sắm sửa không phải tốn tiền hử?

- Ấy thế mà chúng lại không tiếc mới kỳ. Nó bảo của sắm là của để. Ôi, đời mà, hơi đâu nói trước, nay nhục mai vinh mấy hồi.

- Nhục vinh chưa xảy tới chưa biết. Có điều không hiểu sao tôi sốt ruột việc cái Nụ quá.

- Người ta đi du lịch về Việt Nam đây có chết ai đâu mà rộn. Còn cái Nụ có tiền đâu để bị bắt đòi chuộc tiền mà bà lo cho khổ vào thân. Đã quyết định xuống đó thì cứ yên chí mà đi...

Duổi theo vết nắng

Chương 5

Căn phòng rực sáng, sáng một cách man rợ khủng khiếp. Tấm mền đỏ ai phơi ở lan can gặp nắng chói dọi ngược màu máu quệt từng bệt lên bốn bức tường gỗ. Từng sớ gỗ loang theo đậm nét nổi lên những hình thù ma quái, những con mắt đầy gân đỏ, những chiếc miệng nhe nanh như một hình thức mời gọi của thần chết.

Nụ trở người quay mặt vào lưng ghế trốn chạy những hình thù quái đản nhưng miệng vẫn nhặt đắng. Cả đêm không ngủ, nằm trên ghế trong tư thế dựa ngòai nhưng hai bên thái dương Nụ vẫn giật liên hồi, cảm tưởng như lớp da ngoài ót bị dập ra và sưng to vì vận dụng sự suy nghĩ quá độ. Thật vậy, từ hôm trở lại Mỹ đến nay là bốn ngày nhưng không ngày nào Nụ cảm thấy đầu óc mình thanh thoi, không choán ngập bộ mặt ghê tởm của Mười Cứng thì cũng là viễn tượng tương lai tối mờ với đứa con sắp tượng hình.

Nụ rùng mình. Ba tháng du lịch về Việt Nam, một hưởng thụ sa đọa tối đa tưởng chỉ là cơn mộng ba tháng để vương ai ngờ mộng thành thực vì Nụ không biến thành vua chúa nhưng biến thành mẹ, mẹ của đứa bé có thằng bố bất đắc dĩ. Nụ nhớ như in cái ngày đầu tiên về thăm nhà, cò xí cấm rọp từ

cổng nhà thờ Trung Chánh vào đến tận nhà anh chị Chấn. Chưa bao giờ nàng tưởng tượng ra có ngày vồng lọng thênh thang, kẻ đưa người đón xum xoe rộn ràng đến thế. Anh Chấn mượn hẳn hai cỗ xe đồ chở bà con thân thuộc đón ngay ở cổng phi trường Tân Sơn Nhất, vừa đỡ được tiền mượn xe du lịch vừa tránh được nạn cướp bóc ăn chặn ăn giựt và nhất là Nụ khỏi phải nháo nhác mắt năm đồ lộn mắt mười cứ phải đếm đi để lại bốn thùng đồ to kếpch xù mang theo.

Bữa cơm đón Nụ không diễn ra trong vòng thân mật ấm cúng gia đình mà khắp từ đầu trên xóm dưới, ai ai cũng nô nức nhón nháo chen vào nhìn cho được tận mặt cô út Nụ. Ngồi trên chiếc ghế bành của gần hai mươi năm về trước trông Nụ nổi bật dù nàng bắt chéo hai chân cố ý dựa lưng tận vào ghế dẫu chiếc lưng hơi khòm. Bộ quần áo dính liền từ trên xuống dưới che bớt những khuyết điểm thô thiển và màu đen làm nổi bật làn da Nụ trắng phắn. Nhìn tổng quát Nụ chói sáng bởi những vòng vàng đeo quanh cổ, nhất là sau lớp áo mỏng, hai cổ tay Nụ đầy những vàng khó phân biệt được thật hay giả. Tóc Nụ cũng cột cao thành cái đuôi ngựa ngay đỉnh đầu làm mỗi lần cử động nó vất qua vất lại nổi cái nơ con công vàng óng ánh.

Họ hàng bu chung quanh Nụ mắt hau háu nhìn vào những thùng đồ hơn là tò mò ngắm nghía người xa xứ. Bốn thùng đồ phải đến hơn hai trăm bộ quần áo của hai chị em Nụ dồn lại từ hơn chục năm về trước. Cũ người mới ta, cái cũ của người sống bên nước Mỹ chỉ là cũ vì qua mùa, vì qua đợt, vì không còn ai thích nhìn nhưng về Việt Nam mặc dẫu cho đến rách, đến tơi tả vẫn còn được tận dụng.

- Nụ à! Em cho mỗi người một đô gọi là chút quà cũng quý hoá quá rồi. Quần áo để thư thả vài ngày sau rồi hãy tính chứ phân phát đũa được đũa

không lại ganh tị cãi nhau.

Thực ra chị dâu Nụ cũng chẳng tốt bụng gì. Cho mỗi người một đồng thì móc từ túi Nụ còn quần áo mang về không lẽ lại mang đi? Cửa để trong nhà này thì thuộc về vợ chồng bà chứ thuộc về ai? Nụ nhìn từ trong ra ngoài, kẻ ngồi người đứng ngót nghét đến hơn trăm. Nàng mở bóp móc tiền ra nhưng phân vân trước tờ giấy chặn thì Chấn đã cầm lấy hai trăm đồng dạc nói thay em:

- Các ông các bà có mặt ngày hôm nay ai cũng được em tôi tặng một đô la làm quà. Tiền này tôi sẽ đổi ra và đúng tám giờ chủ nhật mời các ông các bà, các em nhỏ đến đây mà nhận lãnh.

Lũ trẻ được hứa hẹn vỗ tay rầm rầm nhưng lòng vẫn hoang mang vì không hiểu chủ nhật có thật hay chỉ là thứ chủ tới và muôn đời sẽ là chủ nhật tới như bố mẹ chúng vẫn hứa hẹn. Gạt được đám trẻ ra ngoài, bớt được nhiều miệng ăn nhưng chúng vẫn bám vào những lan can cửa sổ dõi mắt nhìn bố mẹ chúng và đám người lớn bắt đầu ngồi vào bàn.

Nhơn được xếp ngồi gần Nụ. Chính vì sự xếp đặt đã được nháy nhó trước mà Nụ thấy mình quan trọng hẳn lên. Chen một mình vào giữa đám đông toàn đàn ông con trai Nụ bắt tay người này, mời tiếp người kia bằng thái độ cố gắng tự nhiên cởi mở nên có đi hơi quá lộ. Được mọi người thổi phồng, Nụ sung sướng gọi anh mua thêm rượu đế. Không quen uống nên chỉ mới nhấp đầu tiên nàng đã chập choáng say và bắt đầu nói năng loạn xạ. Thằng chú rể yếu thế thấy rõ, thoát đầu còn gượng gạo trả lời, càng lúc về sau càng ấp úng nếu không muốn nói là á khẩu khi bị Nụ trêu chọc. Nụ không thích thằng chú rể vì vẻ quê mùa thô kệch và cũng vì vẻ đạo mạo chùng mực. Vài tay có máu mặt được dịp nỏ cho bằng thích nhưng cuối cùng đều bị Mươi Cứng cho đo ván. Bây giờ trong bàn tiệc chỉ còn mỗi Nụ và tay Mươi Cứng

đổi thoại, một chọi một, kẻ tám lạng người nửa cân chẳng ai chịu thua ai.

Mười Cứng tròm trèm ba mươi sáu, thân thể to lớn vai u thịt bắp vì chuyên đào mương lấp đất thuê từ thuở nhỏ. Thời gian trước năm tám mươi, những thanh thiếu niên và phụ nữ đều bị chỉ định đi công tác thủy lợi. Mười Cứng được khá tiền vì thầu đào cho những gia đình không có sức khỏe hoặc cho những người bận bịu con cái, buôn bán. Về sau dân chúng không còn tiền để thuê nên cứ ì ra, không đi mà cũng không thém mượn người thì Mười Cứng la cà làm ăn với các cán bộ phường. Nhờ có sức khỏe lại dễ sai bảo nên nghề gì hăn cũng làm, nhất là nghề làm cho các chị em cán bộ đạt được tốt độ của cảm giác. Mười Cứng "ngon lành" thế ấy nhưng không ai dám ngang nhiên chứa bởi vì hăn có tật luôn bao thầu trọn ổ từ chị đến em, từ mẹ đến con.

Thực ra hăn là con thứ tư trong một gia đình nghèo và thất học từ mấy mươi đời nhưng từ ngày "lập nghiệp" người ta đổi thành Mười Cứng cho xứng đáng với cái thành tích bắt hủ có một không hai trên đời. Gặp Nụ đúng là hữu duyên thiên lý, như cá gặp nước quẫy mạnh, quẫy cao. Miệng hăn oang oang:

- Cô Nụ ở bên đó chắc biết khá nhiều điều văn minh mới lạ. Tôi nghe nói bây giờ đa số các ông ca sĩ người da đen khoái sữa ngực, sữa mông và giải phẫu luôn của quý để biến thành đàn bà mà có đẻ được không cô?

Chuyện gì chứ chuyện đó thì Nụ mù tịt. Nàng mới nếm mùi thằng Mẽ có vài tuần, tìm hiểu cảm giác mình và cơ thể của nó còn chưa xong nói chi chuyện thiên hạ nhưng Nụ vẫn thích nỏ bậy:

- Đẻ thì chưa thấy nhưng lấy chồng thì lan tràn.

- Rồi họ làm chuyện ấy như thế nào hả cô Út.

Mọi người đỏ mặt ngó nhau, cũng có thể men rượu làm kích thích hầu hết những người có mặt. Trong bàn nhậu ai lại chả thích ăn tặc nói phét? Ai lại

chẳng thích huênh hoang khoác lác? Những ai khoác lác không lại thì khoái ngồi nghe. Nghe chuyện bậy cũng là một hình thức giải tỏa những dồn nén nhưng lịch sự hơn.

- Chuyện đó phải hỏi mấy ông đã ăn nằm với "thằng đàn bà" ấy chứ còn tôi con gái sao có thể biết được.

Nụ không ngờ mình dám trả lời táo bạo thế nhưng Mười Cứng vẫn không buông tha:

- Cũng ngộ há! Nhiều bà nhỏ tí teo mà lấy ông ngoại quốc to gấp mấy lần làm sao... vừa được cô hé!

Giá như trước đây Nụ đã ngoe nguẩy đứng dậy vì không thể chấp nhận nổi những câu thô bỉ xàm xỡ nhưng hôm nay cô út Nụ mác ngoại kiều quyết không thua bất cứ ai.

- Cái đó cũng tùy, như ông không nghe người ta bảo miệng thế nào ngao làm vậy hả? Mỹ hay Việt chưa chắc ai thua ai, chưa biết mèo nào cắn mèo nào...

- Ô là là... Cô nói vậy tôi chịu quá xá. Tôi chịu cô hết cỡ rồi đó cô Nụ. Ta về ta tắm ao ta, đi đến đâu cũng nhớ và dành tất cả cho quê hương. Cô hướng nội như vậy là tôi phục cô thiệt tình...

Nụ nhớ như in vào óc đôi mắt của Mười Cứng lúc bấy giờ, vừa dĩ thỏa vừa lảng lơ gợi tình mà lại còn quyến rũ, mời mọc mới chết người. Đàn ông gì mà hai hàng mi rậm phủ kín con mắt lá rậm, đã vậy cặp chân mày đen nhánh vạch một lần đậm biểu lộ sự sung sức dai dẳng. Rõ ràng Mười Cứng đá lông nheo nàng thì thằng Nhon chú rể bị rớt đài là cái chắc.

- Tôi là Tư Cứng tự Mười Cứng.

Hắn đứng dậy chồm hẳn về phía trước, vượt xéo qua ba người nữa để đưa cánh tay rắn chắc cho Nụ nắm lấy bắt tay. Cái bắt tay khá chặt và khá lâu

cùng cái tên khiến nàng phải đỏ mặt:

- Tại sao lại tự Mười Cứng vậy?
- Bị... tại... thì... là... mà... Mười Cứng làm bộ gãi tai.

Chung quanh chẳng ai nói giúp hộ hần vì thực lòng họ cũng không đến nỗi ghét Nụ mặc dù Nụ đáng thương của những ngày tháng xưa đã chết.

- Nụ hỏi thiệt mà! Đừng có mắc cỡ, cứ tự nhiên như người "Sài Gòn" vậy.
- Lần về này Nụ nói nhiều câu khá táo bạo mà trước kia ngay với bạn gái còn ngượng ngùng. Phải chăng trên chiếc ghế danh dự của buổi tiệc, trong ánh hào quang rực rỡ của cô Nụ kén chồng ngày hôm nay đã đẩy nàng trở lại ăn nói? Khi nói ai chẳng nghĩ mình nói hay nhưng phản ứng và cái nhìn của mọi người sẽ đánh giá trị câu nói đó. Tại bàn tiệc ai cũng chập choạng say nhưng lại muốn được chèn chèn cho đã không ai đại gì làm ngãng câu chuyện.

Buổi đầu tiên Mười Cứng lọt vào mắt xanh của cô út Nụ. Ai cũng xì xào bàn tán như thế và ngay tối đó Chấn cũng to nhỏ với nàng về thành tích bất hảo của hần.

- Anh cứ sợ vẩn vơ. Bên em những thằng Mỹ đen to lớn mà em còn đổp vào mặt nó.
- Nhưng đàn bà bên ấy được pháp luật bảo vệ chứ còn bên này khác hẳn, nhất là thời này...
- Thời nào thì thời, bên nào thì bên, em đã không ưng thì có ông trời cũng không rỏ vào được người em. Anh nên nhớ bằng này tuổi mà em chưa lập gia đình thì không phải dễ dãi lựa chọn.

Chấn nhìn Nụ lòng nghi hoặc nhưng không nói gì thêm vì Nụ còn mới lạ với căn nhà này quá, từ kiểu cách ăn mặc, từ làn da mái tóc cho tới móng chân móng tay hoàn toàn khác biệt với những người cùng lứa tuổi. Không nói nhưng lòng Chấn cứ nơm nớp lo sợ vì trung thực mà nói ngoài khuôn mặt

xấu xí rồi chẳng chịt và vết theo ở môi ra thì Nụ rất trẻ và rất trắng, trắng mon mơn và ngọt mát đến độ người đàn ông nhìn là phải nghĩ đến cái giường...

Mười Cứng quả thật không phải là tay vừa. Biết Nụ chịu đèn, ngay tối đó hắn viết vài chữ hẹn hò trong mảnh giấy rồi làm bộ thơ thẩn đứng chơi đàng trước nhà Nụ chờ nàng "ét sơ sai" như các bà các cô từ nước ngoài về hay chạy bộ mỗi tối. Nụ chưa đến nỗi nào phải cần khoe mẽ sớm quá nhưng cái nóng vào tháng hè ở Việt Nam còn hơn nằm trên giàn lửa. Đứng hóng gió trước nhà Nụ cứ phành phạch quạt, hết quạt nóng, quạt mát lại quay ra đập muỗi. Muỗi bay từng đàn xà vào ai là cứ hút chặt như loài chết đói.

- Cô Nụ... Cô Nụ...

Tim Nụ đập liên hồi. Tiếng ai trong đêm tối nghe thều thào, khào khào như tiếng mèo gọi tình.

- Cô Nụ... Cô Nụ...

Nụ nhón nhác nhìn qua hàng rào và khi nhận ra Mười Cứng, nàng hấp tấp chạy ra...

... Chuyện hai người mượn nhà ở con hẻm gần chợ Ông Tạ làm tổ ấm thế mà chỉ hơn tuần sau là cả xóm biết. Vừa được tin, thằng Lài phải đánh heo lên phường đi tơ thay cho bố nó, còn Chấn ở nhà đập chó mắng mèo và sắp đặt câu chửi để chờ Nụ về. Chấn tưởng em mình về đây làm rạng rỡ mặt tổ tiên nội ngoại ai ngờ lại đi theo thằng Mười Cứng, một thằng đi đực mà cả phường đều chạy mặt.

- Tao cứ tưởng qua Mỹ mày học khôn học ngoan chứ ai ngờ vác xác về đây làm xấu cả mặt tao.

- Anh làm như anh là ông nội em mà đay nghiến, chỉ trích. Em bảo thật đời này ai ngon là dám làm dám nhận. Em như thế đó, lấy chồng thì lấy ai chả

được miễn họ thương yêu mình. Thân em như vậy mà anh còn muốn treo giá ngọc; có ngọc giả!

- Mày ngu như con chó ăn cứt. Quanh đây từ đầu trên xóm dưới đũa nào từ Mỹ về cũng lấy được đũa ngon lành.

- Thằng Mươi Cứng mà không ngon hả? Anh đàn ông không thử sao biết được nếu không ngủ với nó?

Vậy là hết cỡ nói. Chấn rít lên, quai hàm bạnh ra và mắt long sòng sọc:

- Con lẳng loạn dâm dăng.

- Anh tử tế thì em ở đây, còn không em dọn về nhà mới ở luôn.

- Nhà mới hay cái động, hờ con điếm...

Trời không chịu đất thì đất phải chịu trời. Vợ Chấn năn nỉ chồng bớt giận và bớt lời bởi vì giữ Nụ ở lại đây chẳng những mỗi ngày được hưởng một đô la tiền chợ lại khỏi mang tiếng với cha mẹ anh em con cháu bên Mỹ là mình bạc đãi.

- Nhưng nó ngu đếch chịu được. Thằng Nhon tuy cù lằn nhưng xứng đáng làm chồng.

- Ôi chẳng ai xứng đáng đâu ông ơi. Bây giờ đũa nào cũng hau háu đôi mắt, lớp thềm cửa, lớp thềm làm hôn thú để ra ngoại quốc, lớp được hưởng của chùa lại được cung phụng thêm tiền bạc nên tội gì không nhào vào. Ông cứ tưởng cái Nụ bấu bở lắm đó! Có bấu chẳng là cái móc ngoại kiều, là cái quốc tịch Mỹ kia kia.

Vợ Chấn nói đúng. Thằng Nhon hay thằng Lành, thằng Hảo có làm ra về đạo mạo chừng chặc thì cũng không ngoài mục đích xa vời hơn vì giả thử dân ngoại kiều về lấy vợ lấy chồng rồi ở lì tại Việt Nam xem có ai thềm rờ tới?

- Thời này loạn hết rồi, loạn từ trong ra ngoài, từ anh cho đến em, từ vợ cho đến chồng.

- Ủi cứ nói đi, vợ Chấn cong cớn, bên này phu xướng phụ tùy chứ qua bên đó phu tùy phụ xướng.

Chấn quắc mắt nhìn vợ nạt lớn:

- Ai bảo bà thế?

- Thì con em ông chứ còn ai nữa...

Từ hôm Nụ về, hai vợ chồng Chấn cãi nhau bữa một. Ông khăng khăng giữ lấy phong tục tập quán, bà thì muốn phá bỏ cho lẹ để theo kịp đợt sống mới. Chung quanh đây, bằng tuổi bà đã có người xâm lông mày, xâm mắt. Lại cũng có người táo gan sửa cả mắt mũi, căng da mặt vì nghe đồn bên Mỹ đàn bà tám mươi vẫn còn bơm ngực bơm đùi trẻ như gái ba mươi. Có tiền bên đây không sửa trước tội gì qua đó cho bác sĩ nó ăn. Những người xưa nay có máu mặt hoặc có con cháu đi Mỹ đều làm cả rồi chỉ còn có mỗi bà. Dầu có quê mùa nhưng tiền bạc rủng rỉnh, con cái bên đó đưa bác sĩ, đưa kỹ sư, đưa bác học chẳng lẽ bà là mẹ của những ông tai to mặt lớn lại tầm thường mãi như vậy người ta cười cho.

- Nó chẳng ở đây lâu đâu mà ông mắng chửi cho mang tiếng. Ông sắp qua Mỹ rồi mà chẳng "áp đặt" gì cả. Đáo giang tùy khúc, nhập gia phải tùy tục chứ lị.

- "Áp đặt" cái củ xu hào. Tiếng Việt chưa thông, tiếng mẹ đẻ chưa rành mà bày đặt nhét vào thứ tiếng bồi hợm hĩnh.

- Ủi bồi. Có ông bồi ấy. Chả trách người ta đồn nhau sang bên đó đàn bà dễ thích hợp cuộc sống, dễ kiếm ra tiền, còn đàn ông cứ ngồi một xó ôn lại ba cái dĩ vãng vàng son thuở nào. Vàng son thời cộng sản, vàng son của thời thả heo nọc.

- Bà cầm mõm đi, nhất nghệ tinh nhất thân vinh, không có mấy con heo nọc cứ là vật cỏ mà ăn.

- Nếu ông bảo không có nghề nào xấu vậy thì chỉ có con người xấu mà thôi.

Như vậy "nghề" cái Nụ cặp thẳng Mười Cứng sao ông bảo là xấu?

Chần nhìn vợ ngao ngán lắc đầu. Đây là chưa qua Mỹ mà vợ ông đã nói năng vắn vẹo lối bạch như thế, khi qua tới nơi chắc chắn ngồi hàng đầu của cái kệch cỡm đua đòi.

- Cầm cái mồm vào đi. Tử tế ông mới đi còn không...

- Thì cứ việc ở nhà thả tơ...

Thỉnh thoảng Nụ vẫn được nghe những mẫu đối thoại dấm dẩn của anh và chị dâu và nàng biết bà khá thiên vị chỉ vì nàng là người cổ võ cho chị dám mặc những chiếc áo hoa hoè cò bay cò lả. Nhưng Nụ không còn thời giờ để bận tâm với những chuyện vớ vẩn đó. Mỗi sáng Mười Cứng đến đón Nụ bằng chiếc Honda mà hắn vẫn dùng để chở hàng hóa. Ngồi chênh vênh đằng sau, cặp đùi Nụ lại dài quá thướt tấc mà những chiếc xe gắn máy đằng sau lách qua lách lại muốn đụng bay cặp giò làm Nụ sợ đến chóng mặt. Cũng may, chính nhờ sợ hãi mà vòng tay Nụ ôm Mười Cứng mạnh hơn, chặt hơn, gần hơn, sát hơn và tình hơn. Sự gần gũi va chạm cho Nụ cảm tưởng mình đang được nắm giữ cái hạnh phúc vợ chồng trong tay. Nụ nhìn mọi người với nét mặt hân hoan vui sướng nhưng người dân ở đây hầu như chẳng ai để ý đến nàng. Ngoại kiều về phái khác, lũ bạn nói với Nụ như vậy, nội màu tóc của mình, nội nước da trắng ngần và cái tươi mát rạng rỡ khác hẳn là họ biết liền. Bị họ bỏ quên, ngồi đằng sau Nụ chồm hẳn lên đằng trước nhìn mọi người xuôi ngược. Dân buôn bán, đi làm hoặc dân ăn chơi lẫn lộn kẻ sang người hèn đầy đường phố nhưng có điều sự sang hèn tương phản rõ rệt chứ không như ở bên Mỹ, kẻ nghèo kiết xác vẫn mặc đồ vét, miệng ngậm xì gà hoặc tay cầm lon bia.

Mười Cứng kể rằng bên này có những tay buôn bán đi xe Mercedes 94 dám bỏ bốn, năm trăm bạc cho một bữa nhậu ở nhà hàng Năm Sao, nhà hàng quốc tế nổi ở bến Bạch Đằng.

- Em biết không, ngay ở cửa vào viết hai giòng chữ Việt và Mỹ thật lớn đập vào mắt mọi người "chỉ nhận vàng lá và tiền đô la". Từ cửa chính đi vào ghé ngồi qua bốn cửa phụ, mỗi cửa có hai cô hầu xinh như mơ đứng sẵn ở đó kính cẩn cúi chào quan khách. Dĩ nhiên họ làm đều có mục đích vì không ai không móc tiền tip cho với lối tiếp đãi nồng hậu và long trọng như thế. Khách ngồi ăn luôn luôn có hai người hầu sẵn ở đó, rượu vừa nhấp hơi lung đã được rót thêm. Với lối tiếp khách còn hơn đế vương cho nên chai rượu ngon chủ nhân thẳng tay chém một trăm hai mươi lăm đô. Sáu mạng dẫn nhau vào nhậu tẹt lăm cũng năm trăm bạc.

Nụ nghe Mười Cứng kể mà lạnh cả xương sống. Sự thật ở bên Mỹ có rất nhiều nơi sang trọng, nhất là trong các sòng bài nổi tiếng, một phòng ngủ dành cho tay chơi khét tiếng không dưới mười ngàn một đêm và ngay người loàng xoàng công tư chức vào những quán thường cũng chỉ bạc ngàn nhưng xứ sở này, một xứ sở chỉ sống lây lất bằng khoai độn, một nước nghèo chậm tiến mà có lối làm tiền táo bạo như thế thì chỉ có khách "ăn cướp" mới dám vào.

- Em biết không, Mười Cứng nói tiếp như khoe thành tích lấy lòng của mình, ngoài chợ trời một thùng Heineken hai chục đô, một kết cô ca cô la mười đô mà thiên hạ mua đều tay. Thằng bạn anh làm ở công ty hải sản, một tay có máu mặt lương tháng bốn mươi lăm đô. Em xem bốn mươi lăm đô nếu xài đồ quốc nội, gà, heo, cá, tôm, nếu ăn chôm chôm, sầu riêng, nhãn, măng cầu thì không cách gì nhét hết vào cái bụng trong vòng một tháng nhưng họ xài toàn thứ quốc ngoại thì tiền đâu nếu không ăn hối lộ là gì...? Kể ngọn ngành như thế vì Mười Cứng cay lăm. Gần hai chục năm buôn bán với cán bộ phường mà chẳng ăn thua gì. Mười Cứng đổ tội tại phường Mười Cứng ở là phường cù lằn. Những thằng công an chết nhất chỉ dám ăn quanh ăn quẩn bớt xén ba cái thực phẩm của dân nghèo chứ không dám làm ăn lớn

với đám ngoại kiều. Mười Cứng kể chỉ vì nghĩ rằng làm giàu có số ăn cỗ có phần, có những tay mơ nhưng gặp được em thơm kiểem mới bán cho ngoại kiều phá đi phá lại cái mành trinh đã toi tả mà vẫn ăn chơi rủng rỉnh. Mười Cứng kể vì muốn cho Nụ sáng mắt rằng loại như Mười Cứng đừng nhả ra mỗi ngày vài đô, vào ba cái tiệm vớ vẩn ở đường Trần Hưng Đạo uống ly cà phê sữa hai mươi lăm cents, ăn tô phở hai mươi lăm cents là xong, là được gần cái mác ngoại kiều. Ngoại kiều như thế là thứ kiết lý, là thứ táo bón chỉ có xuống miệt vườn mà ở.

- Bữa nào vào khách sạn tắm hơi một bữa đã đời đi em.

Nụ lắc đầu ngán ngẩm. Lũ bạn nàng kể rằng tại Sài Gòn, ngoại kiều về thăm quê hương đứt cái visa vào khách sạn là nó quất tám chục đô. Bây giờ Mười Cứng đòi cả tắm hơi và mấy em hầu thì cứ gọi như một trăm đi đứt. Dân Sài Gòn bây giờ nói đến tiền đô nhậy và nhanh như người bên Mỹ bỏ cục kẹo vào miệng trong khi ngoại kiều về thăm nhà ai cũng muốn nổ, muốn sang. Sang cho lắm thì mỗi chuyến về ba chục ngàn đi đứt, cỡ vừa cũng phải hai chục ngàn còn như Nụ nghèo kiết xác cũng hai ngàn mà đã có liền hay cũng mượn đầu nợ đắp đầu kia. Hôm nhờ Mười Cứng mượn nhà, trong hẻm trong xó kẹt mà còn đòi hai trăm đô mỗi tháng. Đúng là phong trào tiền đô. Mọi người nô nức làm ăn nhưng đĩa chỉ hút máu người đàn ông này người lại hút máu lẫn của nhau.

Tổ ấm của Nụ có bàn ghế lỏng chỏng, có nước máy và cả bếp dầu nấu cơm. Hình như là chỗ đã từng cho những đôi tình nhân sống vụng trộm như nàng nên vấn đề an ninh và sự dòm ngó chúng quanh không đến nỗi nào. Nằm trong căn nhà xập xệ mà những hai trăm đô một tháng, Nụ liên tưởng đến những cái xập xệ hơn xảy ra chung quanh nàng. Các chị em ta về chiều với manh chiếu và bụi rậm tiếp khách quốc nội mười cents cho một lần. Rẻ như thế mà còn bị lòng bắt vì tội làm mất vẻ đẹp thành phố, làm văn hóa suy đồi.

Họ nghĩ gì với cái nghề chị em ta của tuổi về chiều và sự xuống dốc thể thảm trong khi cũng nghề đó những người trẻ đẹp lại được khuyến khích tối đa và tuyên dương thành tích vì đã mang nguồn lợi lớn cho nhà nước và bộ mặt khang trang của thành phố. Ôi văn hóa dân tộc, cũng cùng một hành động nhưng lớp già cả nghèo nàn lại bị kết án và khinh bỉ tàn tệ. Còn lớp trẻ, một tương lai ngời sáng của đất nước được mọi anh em cán bộ người nâng đỡ tiếp tay, được các chủ khách sạn móc nối và ngay chính họ cũng hồ hởi trong cái nghề của mình, một cái nghề với tương lai rực rỡ vì được ăn nằm với các ngoại kiều, biết đâu có chàng Thúc Sinh muốn ra tay nâng đỡ đưa về Mỹ lập phòng nhì. Ôi cái mộng tưởng đã đánh ngã nhân phẩm con người. Ngay chính Nụ cũng biết thế nhưng không sao thoát ra được vì nếu nàng còn nhân phẩm đã không lén lút làm chuyện dâm ô.

- Nụ, chừng nào về bên đó vậy?

Mười Cứng có lẽ chán cảnh ôm ấp con đào già xấu xí nên cứ hỏi nhắc chừng.

- Em mua khứ hồi về chơi đến ba tháng.

- Còn bao lâu nữa em? Bộ không xin về sớm hơn được sao? Nhìn vẻ mặt chán nản của người tình, Nụ tiu nghỉu:

- Anh không muốn chúng mình bên nhau?

- Muốn chứ nhưng ở mãi cái xứ nghèo nàn khốn nạn này anh chán quá rồi.

Mười Cứng chán thật, chán cảnh bon chen giành giật sống, chán cảnh đổi bán thân xác kiếm từng bữa ăn. Đầu hấn đang mơ chuyện vĩ đại phi thường hơn, không làm mà vẫn có ăn, không làm mà vẫn sung sướng ngày ngày lái xe hơi rệu khắp đất Mỹ. Ôi cái nước văn minh giàu xụ mà cả đời ông cố ông sơ, ông tổ ông tiên hấn có bao giờ dám mơ cho con mình qua đó du học.

Ngay chính hấn, sau cuộc đời 75 lại càng không dám mộng tưởng vì tiền bạc đâu mà vượt biên. Hơn nữa cái thân xác hấn coi trọng hơn giá trị tự do

thì làm sao dám đánh đổi bằng cuộc vượt biển mười phần chết chỉ có một phần sống? Đạo này Việt Kiều về nhiều nhưng đàn bà con gái hiếm thấy mà đa số chỉ thấy những ông chuộng gái bỏ tiền mua vui. Có chăng chỉ những bà sồn sồn ham của lạ, ham sự chiều chuộng tâng bốc về cặp bồ dâm bửa nửa tháng với những người tình khi xưa rồi lại cũng trở về với thằng chồng cù lần đang cong lưng cày bên ấy. Chẳng ai muốn sống đời ở kiếp với cái xứ sở có những chính sách nay thay mai đổi. Cũng chẳng ai bỏ vốn đầu tư với trăm ngàn đôi mắt háu đói của những tay tai to mặt lớn chỉ chực ăn cướp tay trên. Mười Cứng biết như thế và cũng biết thân phận mạt rệp của mình không ngờ chó ngáp phải ruồi, vào ăn chực bữa cơm nhà ông bà Chấn mừng cô út Nụ lại được cô hậu đãi cho cả tình lẫn tiền. Cơm no bò cỡi nhưng Mười Cứng vẫn không hài lòng bởi vì đối với hắn, Nụ là thứ ngoại kiều gà chết. Ngay phút đầu nằm bên Nụ, hắn đã kể truyện về những tay máu mặt ở đây để Nụ đừng chi li tính toán từng đồng từng xu khi tiêu xài vậy mà xuống chợ Sài Gòn sắm quần áo, Nụ luôn miệng kêu còn mắc hơn ở Mỹ. Có nhiều lúc chẳng dè dặt Nụ ồng ồng lớn tiếng cổ cho mọi người nghe thấy. Trời ơi chém gì mà chém giữ vậy, ba cái đồ mắc dịch bên đó cho không ai thêm lấy. Bên đó chừng nào qua hãy tính chứ bây giờ hắn chỉ biết là mình đã quá xấu hổ với những kẻ bán hàng. Nụ không có phong thái của dân xứ Mỹ, từ cách ăn mặc, nhân dáng và ngay đến điệu bộ duy chỉ có mỗi giọng nói. Việt Kiều về đây không dấu được giọng khác lạ của mình vậy mà Nụ không ngậm miệng lại dùm. Mười Cứng xấu hổ rồi đâm ra tức dù lần nào trên tay hắn cũng nắm bẫy bộ đồ.

Xấu hổ, tức, ngượng nhưng bề ngoài Mười Cứng vẫn tươi cười săn sóc Nụ bởi vì mục đích của hắn cao hơn ba cái đồ thô tả này. Ngay hôm hò hẹn đầu tiên hắn đã dụ Nụ xuống phường đăng ký hôn thú rồi hôm sau cũng chính hắn chở Nụ xuống bộ sở Việt Kiều làm thủ tục và xin giấy khám bệnh, thử

máu để hoàn tất hồ sơ cho họ chuyển về thành phố Hồ Chí Minh để chờ ngày đi. Lo đứt lót chạy chọt cho lẹ mà mãi gần hai tuần mới xong. Hấn sao ra làm mười bản đưa cho Nụ ba còn bầy giữ lại để làm thuốc tiếp tục lèo các em gái nhẹ dạ muốn làm vợ lẽ để khi sang tới nơi, sau khi nhập tịch hấn sẽ làm một màn ly dị để đưa em "lẽ" sang.

- Thì đâu bao lâu nữa. Còn gần một tháng mà vé đổi đi đổi lại vừa tốn tiền lại vừa mất thời giờ. Anh Mười, bộ không thích có em bên cạnh sao?

Vừa nói Nụ vừa ngảnh cái đầu, nheo cái mắt, ngoác cái miệng ra cười làm duyên khiến Mười Cứng nổi hết da gà. Liều mạng như hấn mà cũng chỉ dám gồng mình cho đến giờ này. Nội nhìn cử chỉ ỡng ẹo của Nụ đã muốn chết nói gì đến ôm vào lòng.

- Mình ra Bắc chơi một chuyến đi em.

Nụ giật mình. Từ hôm về đến giờ Mười Cứng xài của nàng khá nhiều tiền. Lốp bao xe ra bãi biển Vũng Tàu hóng gió, lốp lên Đà Lạt dạo thác Cam ly mà hấn bảo là những tháng trắng mặt đã tốn hơn một ngàn, bây giờ đòi trắng mặt ở Bắc rắc tiền xuống đất. Hai ngàn Nụ ký ca ký cóp dành dụm và mượn thêm của bạn bè giờ chỉ còn có ba trăm. Ba trăm nếu tiện tặn cũng dư xài cho đến khi về nhưng Mười Cứng phá nhanh quá. Không tuần nào Nụ không bị hấn dụ đi phòng trà, vào quán nhậu hoặc thậm chí vào cả chỗ tắm hơi bình dân để tắm quất. Sau khi tắm quất Nụ rạo rức kích thích bao nhiêu thì Mười Cứng của nàng lại xuội lơ và mệt mỏi bấy nhiêu. Bởi vậy năm thì mười họa chiều lắm Nụ mới chịu vào đó. Đám con gái nheo mắt nhìn Nụ rồi đá lông nheo cho những thằng tay nghề tắm quất cho nàng. Dĩ nhiên sau màn tắm quất Nụ cũng muốn thử vì chúng gạ gẫm táo bạo quá nhưng nghĩ mình đã là gái có chồng, phải sống sao cho xứng đáng với tình yêu của Mười Cứng nên nàng cố dần lòng để chờ Mười Cứng chở về nhà thế mà...

- Nghe cưng, mình đi một chuyến cho biết. Anh mê nhất hồ Hoàn Kiếm.

Mười Cứng biết sao được hồ Hoàn Kiếm vì hắn chỉ hơn nàng có một tuổi trong khi lúc di cư 54 chị Tâm còn đang trong bụng mẹ.

- Mình đâu còn bao nhiêu tiền mà đòi về đó!

Nụ nói thật vì ngoài số tiền hai trăm đưa cho anh mình ngay hôm về để cho hàng xóm, nàng còn trích ra một trăm để chị dâu chi trong ba tháng tiền chợ còn bao nhiêu lớp sắm sửa quần áo cho chồng, lớp ăn uống tiêu xài. Gọi Mười Cứng là chồng Nụ cũng ngượng bởi vì hai người làm hôn thú lên với sự hợp tác đặc lực của tên phường trưởng. Nụ cũng biết để chuyện hôn thú bề ra thể nào anh chị Chấn cũng chửi cho một trận và bên kia cha mẹ anh em nàng sẽ xâu xé nhiech móc nên kệ đâu được cứ đâu. Nếu sau này chuyện bề ra cũng là lúc Mười Cứng có mặt ở bên ấy. Chỉ vợ chồng mới sống chết cho nhau chứ còn bà con anh em chỉ giỏi tài phê bình chỉ trích.

- Em còn có ba trăm như anh biết đấy!

Chán thật! Ba trăm đối với những tay ăn chơi ở Năm Sao thì chả nghĩa lý gì nhưng với Mười Cứng thì lớn thật và nếu mở mồm xin chắc chắn Nụ sẽ không ngần ngại đưa cả nhưng Mười Cứng đâu muốn gieo ản tượng nghi ngờ cho Nụ. Chẳng thà bỏ con tép bắt con tôm, chẳng thà quên số tiền ba trăm mà hắn được chu cấp đều đều mỗi tháng khi Nụ trở qua bên ấy. Nhưng nếu không làm cho số tiền ba trăm tiêu tán sớm thì Mười Cứng còn phải ôm ấp tấm thân của Nụ cho đến bao giờ. Ôm thân thể Nụ có khác nào thời xưa các cô gái tham tiền phải chịu làm vợ lẽ ôm ấp những ông già đáng ghê sợ. Nằm bên nhau mà đầu óc các cô chỉ nghĩ đến tiền cũng như bây giờ nằm bên Nụ mà đầu óc Mười Cứng chỉ nghĩ đến lúc được ăn xài vùng vút bên xứ Mỹ. Mười Cứng rùng mình. Không hiểu hắn có cam đảm ôm ấp Nụ thêm được mấy lần nữa. Những vụ làm tình không còn tạo hứng thú của cảm giác mà lợm lên tới cổ. Hắn mừng tượng những động tác của Nụ, những oằn oại rướn người một cách bệnh hoạn mà muốn nôn. Không lấy ba trăm, không đi

chơi xa mà chỉ ở nhà nằm ôm cái con đã nhân thì điên lên mất.

- Nụ, hay anh đi một mình. Qua bên đó may ra trúng mảnh buôn thêm hột xoàn kiếm tí vốn cho hai đứa sau này.

Nụ ngơ ngàng nhìn hẳn. Xưa nay nàng chưa hề nghe miền Bắc có mỏ kim cương, cũng không hề tin rằng chỉ ba trăm mà có thể buôn loại đá quý như thế. Biết Mười Cứng là tay ham vui nhưng lòng Nụ vẫn thấy xốn xang. Vợ chồng mới cưới ghiền hơi hám nhau như người đói ghiền ăn, như dân nhậu ghiền rượu mà nàng để Mười Cứng đi một mình sao đành. Ba trăm nếu tiện tặn hai vợ chồng Nụ thừa sức đi Hà Nội nhưng Nụ cảm thấy cơ thể mệt mỏi muốn nhuốm bệnh. Mà bệnh kiêu gì lạ lùng, càng mệt càng gia tăng những háo hức thèm khát xác thịt. Ngay lúc này Nụ thêm nằm trên chiếc giường nệm nghỉ ngơi, thêm được ôm ấp âu yếm và thêm nghe những tán tỉnh mật ngọt hơn là ngồi trên chuyến xe lửa xì khói kêu sòng sọc từ Sài Gòn ra Hà Nội.

- Để vài ngày em coi sức khỏe ra sao đã, còn không thì mình anh đi cũng được.

Nụ tưởng hứa hẹn lần nữa cho qua ai ngờ cơn bần thần rã rượi càng lúc càng tăng. Sau lần ói mửa và ê ẩm mình mẩy Nụ quyết định đi bác sĩ và khám phá ra mình đã có thai. Nàng báo tin vui cho Mười Cứng nhưng trong lòng không vui chút nào. Chưa bao giờ trong đời Nụ nghĩ đến tương lai hậu vận thế mà chỉ mới vài tháng bao biến cố dồn dập nhanh chóng xô đẩy. Chẳng những Nụ trở thành đàn bà, thành vợ mà lại còn sắp sửa trở thành mẹ.

- Nếu thế em càng phải thu xếp về bên ấy sớm để lo bảo lãnh cho chúng mình sớm đoàn tụ nghe Nụ.

Được tin Nụ có thai, Mười Cứng hí hờn tưởng thoát được cái nợ làm chồng ai ngờ Nụ trì kéo:

- Hay em lên điều chỉnh giấy tờ xin ở thêm vài tháng nữa. Mà thùng thảng

rồi tính, không chừng em ở luôn bên này.

Biết mình vô tình buột miệng vì ở thế nào được với cái xã hội thối nát, tham những tận cùng, mạnh sống yếu chết, hèn thì có cơm ăn còn nghĩ đến nhân phẩm thì ăn rau cỏ nhưng Nụ vẫn thấy áy náy bất an. Tưởng du lịch về Việt Nam ăn một bụng cây trái cho thỏa thuê ai ngờ cái bụng không tiêu mỗi ngày mỗi lớn thì biết nói sao với gia đình, nhất là bạn bè sẽ cười Nụ là kém cỏi ngu dại hết chỗ. Tình cho không mà phải về thủ đô bộ đội để rao mời. Ngu thật. Càng lúc Nụ càng thấy cái ngu của mình từ từ lộ ra. Con người ta danh giá rúc một xó cũng vẫn hữu xạ tự nhiên hương, vẫn có người ngấm nghe xin cưới, còn đã không ra gì thì bỏ ngay vào tổ, hang, động cũng vẫn chẳng ai ngó ngang. Lần đầu tiên được Mười Cứng tán tỉnh, Nụ cứ ngỡ lời hấn sao thì lòng vậy. Nụ cứ nghĩ mình là đóa hoa nở muộn màng ở một nơi kín đáo mà hấn là người có công khai phá nhưng càng lúc lối tiêu tiền mạnh bạo và những cử chỉ lơ là khác hấn lúc đầu đã gieo trong Nụ những mặc cảm nhỏ. Vào vũ trường, viện có Nụ không thích nhảy Mười Cứng tha hồ lắc hông ẹo đít với những cô gái khác. Ngủ với Nụ sao hấn không biết nàng bị tật nguyên, sao không biết vợ mình đi còn không vững nói chi đến New way, lắc Twist. Chấp nhận lấy Nụ làm vợ sao hấn không biết nàng có những khuyết điểm mà còn đưa vào chỗ đông người để nàng lạc lõng bơ vơ mà tìm vui ở bàn khác và làm như Nụ là người có bổn phận phải đưa hấn đi chơi, bao cả tiền lẫn tiền.

Mặc cảm trong Nụ càng ngày càng vỡ lớn vì rõ ràng thế giới này không phải của nàng. Ở Mỹ cũng bị cha mẹ khinh bỉ, sang đây lại cũng bị loại. Con người ta chỉ sống vì tiền, chỉ biết có tiền, đồng tiền làm mờ lương tri con người cho nên hãy dùng đồng tiền để đối xử với nhau và dùng đồng tiền để đo lường lòng dạ của nhau.

- Bộ khùng sao ở lại? Ở lại lấy gì sống? Rồi làm sao đi Mỹ được?

Mười Cứng hốt hoảng kêu lên và không thấy Nụ phản ứng gì hấn đăm hoảng:

- Trời ơi bây giờ thiên hạ còn phải bán thân để được qua đó. Ngu ơi là ngu. Câu sau Mười Cứng lằm bằm trong miệng nhưng Nụ vẫn nghe rõ. Chữ bán thân nghe nào nề thê thảm vì Nụ có cảm tưởng Mười Cứng ám chỉ cho chính hấn. Hấn cũng bán thân cho Nụ để được đi. Đau lắm nhưng nàng vẫn trấn tĩnh được.

- Em định như thế chứ vé nào có thể gia hạn được một năm chờ em sanh xong. Vả lại bên đó vắng mặt quá lâu sợ trục trặc cho tiền trợ cấp hàng tháng.

Nụ chợt thấy lối nói chuyện của mình có vẻ thay đổi. Hình như từ lúc về đây thấy mình chẳng bằng ai, từ lúc thấy dân Sài Gòn ăn xài bạt mạng, nhất là từ lúc ý thức được Mười Cứng đối với nàng chưa hấn là tình yêu vì có sự gượng ép, gò bó và nhất là bây giờ, từ khi biết tin mình mang thai thì cái màn che đây, cái nỏ to nỏ nhỏ của Nụ từ từ biến mất. Nàng dùng tiếng trợ cấp thay vì chính phủ phải trả như xưa kia vẫn viết thư về.

- Trời ơi anh mong được qua Mỹ muốn chết mà em cứ lừng chừng lơ chờ thiệt rầu thúi ruột.

Vậy là Mười Cứng chỉ muốn qua Mỹ nên đã làm hôn thú lấy mình? Nụ cười cay đắng và thất vọng ngay từ lúc ấy. Những ngày còn lại tình vợ chồng bớt vui, bớt ở phía Nụ vì Mười Cứng vẫn còn khéo che đây, vẫn còn ngon ngọt để hưởng nốt số tiền còn lại và cũng để tích cực khuyến khích cho Nụ mau sớm trở về. Cuộc vui nào chả có lúc tàn? Tình hờ nào không đến lúc bế bàng. Những ngày cuối ở Sài Gòn là những ngày thê thảm nhất đời Nụ. Bà chị dâu biết nàng có bầu, nửa muốn dẫu chồng, nửa sợ trách nhiệm sau này sẽ về mình nên không thềm chống đỡ cho Nụ. Mọi bực bội khó chịu trong lòng được dịp bùng ra, Nụ có bầu là cái cớ cho Chấn nguyên rửa xỉ và không

tiết lời. Cũng may nàng chỉ ló mặt về nhà lúc gần nửa đêm và ra đi lúc trời chưa sáng. Muốn tránh được ánh mắt hằn học dữ tợn của anh, nàng chỉ còn cách lên nhà đã mượn để ở cho đến ngày đi nhưng Mười Cứng viện đủ lý do để đẩy nàng trở về ngủ ở nhà vì sợ công an lùng bắt. Như vậy mỗi ngày Nụ vẫn phải có vài giờ căng thẳng với anh và nhục nhã với chị mình. Nào đã hết, trong lúc mọi tai ương dồn dập xảy đến thì Mười Cứng trở chứng bảo phải chạy áp phe kiếm tiền nên chỉ có thể đưa đón nàng đi về theo giờ nhất định và điều làm Nụ đau khổ tuyệt vọng nhất là Mười Cứng viện lý do Nụ đang có bầu, cần giữ cho đứa bé khỏe mạnh nên phải tránh việc ăn nằm. Cả ngày trong căn nhà tranh vách đất không đầy đủ tiện nghi, ra ngoài ăn cũng không muốn vì thấy mình lạc lõng bơ vơ, thêm vào trường hợp có thai con so ảnh hưởng cơ thể cho nên Nụ cứ nằm trên giường thở dài triền miên và suy ngẫm những tai họa đến với mình. Cuộc đời con người ai lại chẳng có lúc thăng trầm trôi nổi, ai lại chẳng có lần bị bò đá lăn đá lóc khinh khi bạc đãi và người con gái nào lại chẳng có lần khóc vì mối tình dang dở nhưng với Nụ, ngay từ khi bước chân xuống phi trường nàng đã thấy cái quyết định trở về của mình là sai. Sai bởi vì nó không mang một ý tưởng cao đẹp, một trọng trách thiêng liêng cũng chẳng phải là luyện tiết quê cha đất tổ, anh em, bà con mà rõ ràng về chỉ là một hình thức phô trương. Đa số ngoại kiều về đây ai lại chẳng xây cho mẹ cái nhà sau mấy chục năm đã mục nát, cho cha cái ao cá sinh sống qua ngày, cho em gái cái máy may hoặc cho anh trai chiếc Honda rước khách. Người cho thì nhiều nhưng đã mấy ai hiểu được ý nghĩa của công việc làm hay chỉ đua nhau "nó là ngoại kiều, mình cũng là ngoại kiều thì không thể nào thua nó. Nó dám xây cho gia đình căn nhà ngói thì mình phải đúc nhà lầu" mặc dù biết chắc rằng khi về lại Mỹ phải cong lưng cày trả nợ thêm năm mười năm. Nụ hiểu con người không có lý tưởng sống thì việc làm sẽ trở thành vô nghĩa. Một người đi lính vì trách

nhiệm, vì bốn phận và vì lý tưởng khác với kẻ đi lính chỉ vì được đeo lon, chỉ vì được khẩu súng nhét lưng vào quán nước lờ thiên hạ. Như Nụ, kẻ không có đường hướng sống tưởng rằng với hai ngàn mang về sẽ ăn xài vung vít trước đôi mắt khâm phục của mọi người, tưởng rằng cô út Nụ kén chồng sẽ được muôn người chờ chực trái cầu nhân duyên ai ngờ họ đến chỉ vì lợi dụng, chỉ vì kiếm chác và chỉ vì muốn được sang Mỹ. Đói khổ, mặc cảm đã biến mọi người sống trong cái vỏ che đậy, cái vỏ bọc ánh hào quang nên mọi chân ngôn đã bị lu mờ để hiểu quá sai lạc. Xưa kia Nụ cứ nghĩ "nghèo cho sạch rách cho thơm" nghĩa là dù nghèo cũng đừng để ai thấy cái nghèo của mình, dù dờ, dù tẻ cũng cố che đậy vì nghèo là cái tội, là cái xấu xa bị mọi người khinh bỉ. Chao ôi cũng vì lẽ ấy mà Nụ đã che đậy hơn ba mươi năm với tật nguyên và mặc cảm để sống chui rúc không dám ngược mặt nhìn ai. Anh chị Chấn cũng vì cái danh con ông chánh, phó trương, cũng vì sự bợ đỡ của mọi người chung quanh mà làm lụng vất vả để mua chuộc kẻ nọ người kia tạo cho mình ngôi vị huy hoàng hão. Chị Tâm cũng vì giữ kẽ với chồng mà coi thường hắt hủi Nụ để rồi khi cha mẹ qua sợ tốn kém, sợ lộ sự quê mùa đã đẩy xuống cho Nụ và chính nàng, đứa con bất hiếu đã ngược đãi bố mẹ mình...

Nụ khóc như chưa bao giờ được khóc và quyết định đổi vé về sớm hơn một tuần lễ. Về rồi tính. Phải về rồi tự tính chứ không nhờ vả cầu cạnh ai. Cuộc đời mình phải do mình quyết định, không thể nhờ người khác quyết định dùm như lời chị Phước vẫn thường nói. Xưa nay Nụ không ưa anh chị Phước bởi vì cả hai đều có những lời nói nghe rất chối tai:

- Ai bảo em tật nguyên? Em còn đi đứng, còn nói, còn nhìn, còn nghe, còn làm việc được mà tự nhận mình tật nguyên? Hãy nhìn chung quanh biết bao người bất hạnh hơn em mà họ vẫn tự vươn, kẻ thành bác học, người thành kỹ sư...

- Ôi thôi nói thì ai chả nói được, Nụ ngắt lời Cảnh với nét mặt hằn học khó chịu, thử cho chị một ngày như em có sống nổi không hay tự tử mất đất?
- Cái mặc cảm sẽ giết chết cuộc đời mình. Nụ, em còn trẻ lại được hưởng tiền trợ cấp chính phủ, hãy dùng nó tối đa cho việc học, bắt nó phải làm nô lệ cho mình để cuộc sống tinh thần vươn cao. Người ta chỉ phục những người vất vả thành tài, chỉ trọng cái giàu của kẻ làm ra nó bằng khối óc suy nghĩ lương thiện, bằng sức lực và đôi bàn tay chứ còn của hồi môn, của bóc lột, của mảnh mung ăn cướp trên xương máu người khác thì cái giàu đó chẳng vinh dự, chẳng hãnh diện và cũng chẳng bền gì.
- Nhưng người ta có khỏe mạnh, lành lặn mới tự vươn được.
- Nụ, em nghe chị nói. Sự tật nguyền của thể xác không đáng sợ bằng tật nguyền trong tâm hồn mà em xem trong xã hội này mấy ai có tâm hồn lành lặn? Tật nguyền của thể xác có thể vá vúi chữa, có thể thay đắp bằng muôn ngàn loại giả khác nhưng tâm hồn thì vô phương ngoài trừ tự mình chữa cho mình. Em nên nghe chị quyết học để giúp thân, giúp đời và còn tương lai mình nữa. Con người sống không có tương lai chỉ là kẻ sống thừa...

... Nụ thở dài đôi lại thể ngồi. Suốt từ đêm đến sáng và bây giờ đã quá trưa. Con đói cùng sự mệt mỏi của những ngày có mang lần đầu tạo cho nàng cảm tưởng mình là kẻ hấp hối chờ chết. Buồn, nản, tuyệt vọng, mệt mỏi, cả bằng đó thứ dồn đến cùng lúc khiến Nụ không còn muốn sống. Cái tâm bệnh đã đáng sợ lại thêm thân xác yếu đuối hành hạ khiến Nụ chỉ muốn cái chết đến với mình cho thanh thản nhẹ nhàng. Chỉ cần một vỉ thuốc ngủ, một lọ thuốc chuột hay một chai thuốc an thần ngon ngọt là Nụ sẽ được ngủ một giấc ngàn đời. Nằm yên dưới mộ nhắm mắt, trên thế gian này sẽ chẳng còn con Nụ mặt rỗ, con Nụ sứt môi, con Nụ cà khê. Bằng đó nhân xưng đại danh từ sẽ bị chôn vùi theo thời gian. Từ đó sẽ không còn con Nụ quái thai

trên cõi đời. Không còn con Nụ thì bí mật Nụ chữa hoang sẽ được bao trùm ngoài trừ anh chị Chấn. Anh chị Chấn... Anh chị Chấn... Nụ chợt toát mồ hôi khi chợt nhớ ra những nhân chứng đáng ghê sợ, nhất là cái miệng của người chị dâu cả. Chắc hẳn xóm làng ở đã đồn ầm và thằng Mười Cứng không bao giờ tha cái thành tích lầy lùng là chẳng những có vợ mà còn có đứa con bên Mỹ để gạt gẫm những người khác. Mười người biết thì cả ngàn người sẽ biết và cái chết của Nụ thay vì giải thoát lại là hèn nhát trốn chạy. Không. Nhất định phải sống để cho thằng Mười Cứng một bài học đời, phải sống để nhìn nó suốt đời chìm nổi trong cái mơ ước không bao giờ được Nụ bảo lãnh qua. Phải sống để cho nó thấy rằng nàng tuy không xứng đáng là vợ nhưng rất hãnh diện được làm mẹ dù đứa con muôn đời sẽ không có bố. Đúng như lời chị Phước nói. Con người ta không vấp ngã không học khôn được. Mỗi vấp ngã là một bài học để đời; có điều ngã là phải đứng dậy tiếp tục đi, đừng khiếp nhược nằm chết rũ đổ tội cho trời đất, cho số mệnh.

Đúng. Chị Phước nói đúng. Chỉ khi nào vấp ngã và nhận ra lỗi lầm của mình thì mới có sự thay đổi. Ngay lúc này đây nàng thấy phải làm lại cuộc đời sau những ngày tháng đã đánh mất. Nàng sẽ đi lại từ đầu với cái nhìn khác, cái nhìn chững chạc của người lớn, cái nhìn thương yêu của một người mẹ, cái nhìn hãnh diện chấp nhận cuộc đời và cái nhìn chia sẻ đến với những kẻ bất hạnh hơn mình. Ngay từ phút này nàng vất bỏ Mười Cứng ra khỏi đời mình, một kẻ chỉ biết lạm dụng người khác. Cắt đường giây liên lạc, vứt bỏ hôn thú đó là một câu trả lời đích đáng nhất cho những kẻ lạm dụng hôn nhân để làm bàn đạp ra nước ngoài...

Lê Thao Chuyên

Đuổi theo vệt nắng

Chương 6

Cả ngày ông Cửu cứ khọc khọc ho. Mỗi lần ho người ông co rúm lại, mồ hôi vã ra và nước mắt chảy đầm đìa. Tuổi già sức yếu, khí hậu lại thay đổi bất thường ngày nóng đêm lạnh nên ông nhuốm bệnh sau khi xuống Texas được một tuần.

Nhà của Hạnh ở là khu housing tệ nhất vì nó nằm gần sát chân núi, giống như lọt vào trong lòng chảo. Ban ngày nóng đỏ mồ hôi, gió không hề lai vãng bởi sức cản của những vách đá cao. Ngột ngạt, nóng, khô ráo, bằng đó thứ khiến người ông như bị nấu chín trong dãy nhà gạch đúc nóng như lửa. Nhà có máy lạnh nhưng máy lạnh đối với Hạnh quá xa xỉ phẩm. Không quen ở trần nên ông cứ phải vào phòng tắm đắp nước lên mặt. Ban đêm hơi lạnh từ vách đá tỏa ra, sương mù xuống thấp quyện trắng chân núi. Trong cái không khí ẩm ướt và độc địa của núi đồi, bà Cửu may mắn hơn ông tuy người cũng bần thần ngất nga, ngất ngưỡng. Sợ ông bệnh nặng, Hạnh nhường cái giường kingsize của mình, nhưng ông đâu nỡ nhả tâm để ba đứa chất nằm lẫn lóc dưới đất với mẹ chúng.

Nhà có bốn mẹ con, thêm ba đứa em ở lậu vừa trai lẫn gái mà chỉ có hai

phòng. Ngày đầu ông bà đến, Phụng, em gái Hạnh, ôm mền ra phòng khách nằm chung đống với những thằng con trai. Chúng nó lớn cả mà nằm tênh hênh giữa nhà với đám thanh niên lớ nhố bốn, năm đứa coi sao được nên ông nhất quyết bắt Phụng và bà Cửu nằm chung một phòng. Còn lại ba ông cháu và hai thằng bạn cùng lớp nằm với nhau. Thằng Toan nhường cho ông chiếc ghế salon. Ghế bọc bằng lớp da giả nên mỗi lần ông trở mình lại kêu rào rạo. Đã vậy nó rách toét tả còn hơn ghế ở nhà ông nên mùi nước tiểu lâu ngày ngấm theo khe hở xông nồng nặc bít kín hai lỗ mũi làm nhức cả đầu, không tài nào ngủ được. Ông kéo mền xuống thăm nằm nhưng thăm rỏ tiền mỏng và cứng như vải bố. Đã chặt lại còn đau rên người và mùi thăm cũ cũng không khá hơn mùi nước đái.

Ngày trước, ông cứ nghĩ Nụ là người nghèo tận cùng đâu ngờ Hạnh lại còn nghèo khổ cơ cực hơn. Hai vợ chồng lấy nhau được sáu năm mà đến căn nhà cũng chẳng có phải xin housing. Thằng Hậu chẳng nghề ngỗng, học hành cũng không, cứ ăn no rồi lại tụ bè kết đảng lêu lổng cộng thêm vợ đẻ năm một nên nghèo vẫn nghèo hoài. Năm ngoái, thằng chồng ngon ngọt bảo nếu làm giấy ly dị, chính phủ sẽ nuôi cả bốn mẹ con thêm được mười tám năm nữa mà không bị kêu lên sổ hạch sách, nay bắt đi làm, mai bắt xin việc và thời gian ấy nó đi làm chui mang tiền về tha hồ xài. Con vợ nghe lời làm giấy tờ thủ tục nhưng ly dị được tháng trước, tháng sau thằng chồng đi biệt tăm. Cũng may, nhờ có được welfare, foodstamp mà mẹ con Hạnh không đến độ cùng cực phải tự tử. Khổ nỗi đàn con nheo nhóc, đứa lớn nhất năm tuổi, đứa nhỏ đang chập chững biết đi nên cả ngày Hạnh chỉ quanh ra quần vào, lo cho bằng đó đứa là đã mệt mỏi còn thời giờ đâu tính chuyện đi làm thêm để dành dụm cho tương lai mai sau. Lý do để Hạnh véo von ông bà ngoại xuống cũng chính vì quyền lợi của mình. Hạnh nghĩ có ông bà sẽ đỡ

đần công việc trong nhà, lo lắng cơm nước và nhất là coi sóc đám chắt nghịch phá hơn giặc để Hạnh rảnh tay đi làm. Ai ngờ chưa gì hết ông đã ngã bệnh, chẳng những không bớt được gánh nặng mà còn thêm người thêm việc.

Mấy hôm đầu thời giờ co thắt, tiền bạc chẳng dư giả mà phải chi phí thêm những tiền trời ơi đất hỡi nên Hạnh bực dọc không ít. Đã vậy khu housing làm gì có đất trồng cây mà cứ vài ngày Hạnh lại phải bỏ ít tiền mua phân, thuốc sâu hoặc thuốc kiến để làm vui lòng ông bà. Khoảng sân sau bề rộng hai thước, bề dài vừa đúng một thước bị bít kín bằng hàng rào kẽm gai ngăn chặn đám cỏ dại mọc um tùm bên ngoài. Sợ cỏ bò cả vào trong sân nên Hạnh lấy những miếng thảm cũ để đè lên bên trên, vừa cho đám trẻ có chỗ sạch sẽ để chơi vừa đỡ phải bỏ công nhổ cỏ vậy mà chợt thấy ông bà trầm ngâm nhìn khoảng sân bên kia rào Hạnh đã chột dạ. Tối đến nghe ông bà dự định sẽ khai phá miếng đất hoang trồng ít rau là Hạnh phản đối ngay. Chung quanh tuy không ai trồng cây nhưng việc chiếm đất cấm dùi đối với Hạnh rất kỳ, lại nữa đất khô cứng như đá nên mua phân trộn vào chỉ toi tiền.

- Đừng lo vì ông ngoại đã có cách. Mỗi ngày cứ chứa nước vo gạo và nước tiểu của nhà này thì cũng thừa khỏi đi.

- Nước tiểu của tụi nhỏ ở đâu mà ông lấy? Hạnh ngạc nhiên.

- Có gì khó đâu, kiếm cái thùng nhựa để ngay ngoài vườn, mỗi sáng ông cháu dậy ra đó tiểu là xong ngay chứ gì. Nước tiểu để nấu lên tưới rau là phải biết.

Hạnh đâu còn lạ gì lối trồng rau của những người nhà quê. Có điều họ làm thì không sao còn mình làm như thế chỉ tổ sự ghê hãi cho những người sống chung quanh mà đa số là Mễ và Mỹ đen.

- Nhưng hồi lắm ông ạ! Hạnh vẫn dầy dầy đẩy.

- Chúng mày đừng sợ. Cái thùng để xa như thế lại có nắp đậy.
- Ông nghĩ thế nào khi cả nhà ra ngoài đó kéo quần xuống?
- Chỗ nào dự định đặt thùng nước tiểu thì đừng có phát cỏ. Mày xem cỏ dại mọc cao lên tới bụng, tài Thánh cũng chẳng khám phá ra.
- Nhưng phá hàng rào ăn trộm sẽ trèo vào còn làm công ai cho mình làm?
- Ai bảo phải phá rào? Đi vòng đàng trước đã chết ai. Ở nhà chính phủ xài nước chùa không trồng rau là dại.

Hạnh có vẻ xiêu lòng khi nghĩ đến những rổ rau hái vào nhà mỗi ngày, ít nhất cũng bớt được cả chục đồng tiền chợ hàng tuần. Hôm sau Toan và Cường phụ ông phá hết đám cỏ rậm. Tưởng dễ mà lại khó, phải mất hai ngày mới xong mảnh vườn nhỏ. Vài gia đình người Mỹ bên cạnh cũng tò mò ra xem, khi biết ông bà ngỏ ý trồng rau họ chỉ cười không nói gì.

Ba dãy đất gò cao nằm ba hàng song song khô màu đất sét, ông Cửu rắc đến bốn lượt phân và đất đen mà vẫn biến đi đàng nào. Làm vườn cả gần một đời, ông vẫn không hiểu tại sao đất ở đây lại xấu đến thế. Đất xấu trồng chỉ công toi nhưng ông vẫn cứ gieo hạt. Gieo hạt được vài ngày thì ông ngã bệnh, bà Cửu tiếc công chồng nên mỗi ngày đều lần mò ra ngoài chăm bón cho hột mau nảy mầm. Buổi sáng còn đang mù sương, bà đã có mặt ở ngoài vườn vì sợ mặt trời lên, nắng dễ làm cho cơ thể mệt mỏi và chóng bắt bệnh, ai ngờ luống đất san bằng phẳng hôm qua, hôm nay đã gò từng đụn cao vì kiến đùn. Những hạt giống biến mất nhanh chóng, y như quạ đói ria xác chết. Bà bắt Hạnh mua thuốc kiến, hết thuốc nước rồi lại đến thuốc bột nhưng kiến vẫn từ đâu ùn ùn kéo đến như đoàn quân chiến thắng diễn hành qua khán đài. Cuối cùng bà phải nghĩ ra cách đào cái rãnh nhỏ chạy chung quanh những luống rau và rắc đều thuốc lên đó. Bà đã thành công nhưng

mầm rau rất èo ọt, èo ọt như sức khoẻ của ông hiện tại.

Đã già cả yếu đuối lại thêm bệnh tật, cứ đêm xuống là ông trần trọc khó ngủ. Hết lẫn qua rồi lộn lại, đầu óc ông bị phân tán bởi tiếng khóc nhè nhẹ của đám chất lẫn những tiếng ngáy mang đủ âm điệu của đám thanh niên. Đã vậy dán mẹ dán con từng đàn thay phiên nhau tấn công trên mặt, mũi ông cùng những vùng hở của da thịt. Cái nhói đau không làm cho ông khó chịu vì cùng lắm chỉ như muỗi cắn, nhưng những nốt chân nó bò khiến cảm giác rờn rợn và nhột nhạt chạy khắp châu thân. Ông nằm tưởng tượng ra những cái chân nhỏ tí xíu như sợi râu cứng đã từng bò vào thức ăn, chui vô thùng rác, rúc cả vào phòng tắm, leo lên bồn cầu, hít, ngửi, ăn rồi lại bò ra... và dừng lại nơi mồm, mũi, tai của ông, nơi có những lỗ hở đầy thơm tho khiêu gợi mà rất có thể trong lúc luống cuống nó quên cả việc quay đầu để tìm lối ra. Đầu óc ông căng thẳng trong khi tay cứ táy máy cử động không ngừng vì phải chiến đấu với lũ dán háo thắng. Nhưng giết cho lắm cũng phải có lúc ghê tay, chất lầy nhầy trắng ớn nằm trong cái bụng căng tròn sẵn sàng vỡ ra bất cứ lúc nào ông đụng vào người nó. Mỗi lần giết xong ông lại lấy tay chùi xuống thảm, vậy mà cái mùi hôi nồng của cứt dán như mãi dính sâu trong hốc mũi ông.

Cũng có nhiều đêm, vừa chớp mắt thì cơn mộng khủng khiếp hiện đến, không té sông, té cầu, té ao thì cũng rơi từ trên cao xuống, lặn lướt, lớp lang, thứ tự và lập đi lập lại như người ta coi một đoạn phim đã cũ rích. Cảm giác chơi vơi, hụt hẫng không nơi bám víu mới sợ hãi vì giống như ông bị hất văng từ một điểm cao cheo meo và cứ thế vùn vụt rơi xuống. Ông nghe tiếng gió kêu vù vù, máu dồn hắt xuống mặt và chỉ chực trào ra khỏi cuống họng nhưng điểm tới không bao giờ có nên hề cứ đang trong trạng thái chơi vơi là

ông bừng tỉnh. Mơ thì sợ mà tỉnh cũng không khá hơn, chung quanh ông bóng tối vẫn bao trùm, nỗi bàng hoàng chưa kịp lắng đọng thì niềm mát mát từ đâu tràn tới. Không biết tại sao nó lại đến quá vội vã nhưng rõ ràng không phải từ giấc mơ. Trong giấc mơ ông thấy mình vượt ngã nhưng khi tỉnh dậy lại thấy một vật gì vượt khỏi từ tay mình. Mát mát? Ông đã có gì đâu mà mát mát? Thất vọng? Chưa, mọi chuyện tiến hành tốt đẹp và đang ở trong trạng thái chờ đợi. Vợ Hậu đã liên lạc với hội và đang chờ ngày "in tọc viu". Như vậy thì tại gì? Mảnh lục sáu trăm đô la không thể tạo cho ông sự buồn chán được. Vậy thì tại gì? Tại sao ông lại nằm mơ? Ông lặn qua rồi lộn lại trên tấm thảm cứng và hồi tiếp tục suy nghĩ. Tiếng ngáy đều đều của đám con trai chung quanh? Tiếng i i khóc của thằng chắt út? Cuộc sống xô bồ hỗn tạp? Có phải từ đó không? Có phải vì kiếp sống không ngày mai hay cuộc đời ông không biết gầy gánh lúc nào? Ông chợt bàng hoàng... Nếu muốn giữ trọn số tiền sáu trăm cho đến mười, mười hai năm, liệu ông có thể kéo lê mãi kiếp sống chung chạ, bản thủ như thế này? Liệu số tiền đó có bị thất thoát vì lũ cháu nghèo đói xác xơ kia? Đêm lạnh nhưng mồ hôi ông cứ vã ra cùng với niềm lo sợ cứ thế loang dần...

- Con mua cho ông lọ thuốc ho, uống vào khỏi ngay ấy mà!

Hạnh từ ngoài bước vào cầm lọ thuốc Tussin DM lắc đều trước khi rót ra uống. Ông Cửu vẫn ngồi im trên ghế salon, cổ quấn khăn quàng màu trắng tinh làm nổi bật những vật dơ bẩn, cũ kỹ chung quanh.

- Ai mà quấn một cục như vậy hả ngoại? Để con lấy cái khăn mỏng hơn, nó cũng bằng len còn tốt lắm.

Hạnh bỏ vội lọ thuốc lên bàn chạy nhanh vào phòng lôi chiếc khăn cũ của chồng. So với cái khăn của ông Cửu thì nó thua một trời một vực nhưng một

khi lòng tham trỗi dậy Hạnh đâu còn biết liêm sỉ mà chỉ tìm cách lấy cho bằng được. Chẳng hiểu sao cậu Phước lại làm đóm cho ông ngoại dữ vậy. Già rồi, khăn nào chẳng được mà phải tìm loại đan bằng tay vì từng múi đan nổi gò lên giữa những lỗ rua thật công phu tỉ mỉ. Chưa cầm nhưng Hạnh cũng biết thuộc loại mắc tiền vì trông nó mềm rũ. Từ lâu Hạnh vẫn mơ có một chiếc khăn quàng cổ thật đẹp như những tài tử minh tinh đóng trong phim khi họ đi dạo thơ thẩn trên bờ hồ. Hạnh tưởng tượng ra gió sông lồng lộng thổi sẽ làm mất Hạnh mơ màng thêm và mái tóc dài sẽ được dịp tung bay, chắc chắn phải đẹp lắm chứ không lam lũ như hoàn cảnh hiện tại.

Hạnh đẹp, nài biết, nhưng không sửa soạn, không có tiền để sửa soạn thì đúng hơn. Thêm vào đó đàn con quấy khóc, bòn đẽo giấc ngủ và lũ em chỉ biết ăn rồi đi rêu cả ngày đã khiến Hạnh quên tuổi xuân và quên rằng mình đang là kẻ chưa chồng. Chưa chồng hay chồng bỏ đối với Hạnh không thành vấn đề chỉ biết rằng trên pháp lý Hậu không còn là chồng và trong tình cảm hẳn cũng đi ra khỏi cuộc đời nàng ngay từ lúc vừa ký giấy ly dị. Hạnh không đến nỗi ngu dại không biết Hậu gài mình và cũng không phải Hạnh không biết ký giấy xong Hậu sẽ như con chim xỏ lồng bay mãi không về nhưng thà thế còn hơn là nuôi mãi một thằng đàn ông lười biếng và tiếp tục sanh nở cho tàn tạ cuộc đời.

Mọi người chung quanh và ngay họ hàng đều nghĩ rằng Hạnh là kẻ đáng thương bị bỏ rơi chứ đâu biết nàng cũng muốn bỏ rơi chồng. Ký giấy xong Hạnh thấy như vừa trút khỏi một gánh nặng, quá nặng trong cuộc đời nhưng ngược lại nàng phải tự một mình đeo thêm gánh nặng con cái. Ai ngờ ông bà ngoại lên ở thật đúng lúc...

- Ngoại ạ, cái khăn đẹp không? Con đổi luôn cho ngoại nhé?

Không đợi ông trả lời, Hạnh gỡ nhẹ từng vòng khăn quấn quanh cổ ông Cửu. Mùi dầu khuynh diệp bay ra khiến nàng khịt khịt mũi ra chiều khó chịu.

- Ông ho bôi dầu mà hết à?

Ông Cửu đỡ chiếc khăn cũ của Hạnh vừa quấn vào chỗ cũ vừa trả lời:

- Ông còn ngậm nữa chứ bôi mà ăn thua gì. Hôm trước con đưa cho ông lọ thuốc, uống hết rồi có thấy bớt tí nào đâu.

- Hôm nay con đổi thuốc khác cho ông. Bác sĩ cũng chỉ chữa như vậy là cùng.

Hạnh rót thuốc vội vàng đưa lên miệng ông rồi ôm chiếc khăn vào phòng như đương nhiên ông đã chấp nhận. Bà Cửu mãi chơi với đám cháu ở sau nhà nên tha hồ cho Hạnh đom đàng, nhìn ngắm bóng mình trong gương. Đã lâu lắm Hạnh không có dịp nhìn tỉ mỉ như vậy. Một vài vết nám mờ hiện ra sau làn da trắng xanh, hai vòng mắt thâm quầng đã nổi thêm những mạch máu tím xanh nhỏ li ti và khóe nhãn từ đuôi mắt hiện lên khi Hạnh hơi nhếch môi cười. Hai mươi tám tuổi, Hạnh giật mình. Không lẽ mình tàn tạ mau như thế này sao? Hai mươi tám tuổi, lứa tuổi của mộng mơ, ăn chơi và bồ bịch. Còn nàng? Bảy năm lấy chồng, ngụp lặn trong ân ái tạm bợ, bó chân trong hôn nhân ràng buộc cũng chỉ vì lầm lỡ chọn lựa. Sự lầm lẫn nào lại không phải trả cho nó một cái giá?

Giờ đây mọi chuyện đã qua rồi, gầy đổ hôn nhân chính là kinh nghiệm, là bàn đạp cho Hạnh sống vươn lên. Khôn nổi Hạnh còn non nớt trong tình trường, con chim chưa đủ lông cánh càng muốn bay cao thì càng té đau. Trong đầu Hạnh choán ngập những ước vọng cao vời. Nàng đang mơ ăn diện thật đẹp đi với người tình dạo phố Tàu, mơ được ngồi trên chiếc sport

màu đỏ mới tinh phóng như bay trên xa lộ trước những con mắt dòm ngó thèm thuồng của chúng bạn hoặc được ngồi trong một nhà hàng sang trọng với những món ăn thịnh soạn...

Người tình của Hạnh chưa có và cũng chưa thành hình trong niềm mơ ước nhưng chắc chắn sẽ không có cái miệng khéo ăn, khéo nói, khéo tán tỉnh như Hậu. Không khổ rách áo ôm, không một túp lều tranh hai quả tim vàng như hồi mới gặp Hậu. Thực tế và những đói khổ đã cho Hạnh sáng mắt. Với Hạnh thì con người ta ở thời nào, xứ sở nào cũng phải sống nhờ tiền và hạnh phúc chỉ là phần phụ thuộc đi đằng sau. Không có hạnh phúc, con người vẫn sống khỏe nhưng không có tiền liệu có còn gang cổ ra mà tán tỉnh yêu đương? Có điều muốn kiếm thằng bồ đúng ý ít ra cũng phải có mã. Bao năm hưởng trợ cấp xã hội, có bao giờ Hạnh dám mơ đến những quần áo thời trang, những loại son phấn mắc tiền? Muốn có mã phải có tiền. Muốn có tiền phải đi làm chui.

Đầu óc Hạnh tung bừng sắp đặt một kế hoạch đại quy mô nhất là chiếc xe thô tả nay chạy mai không sẽ phải thay bằng chiếc khá hơn để đi làm ngày một, và rồi áo quần, phấn son... Nàng phải làm lại cuộc đời. Cuộc đời phải được xoay chiều ngay khi ông bà ngoại đến. Núi tiền, vị cứu tinh, thần tài, bùa hộ mạng... tất cả phát nguồn từ ông bà ngoại. Mặt Hạnh rạng rỡ. Trong gương bây giờ không còn là Hạnh héo hắt, muộn phiền mà thay vào đó một thiếu nữ đang xuân với tâm hồn tràn trề yêu đương lẫn hy vọng và một trái tim căng đầy nhựa sống.

Ông Cửu ghét cái thằng ngồi ở phòng khách. Trời nóng như đổ lửa mà hắn khoác chiếc áo rộng thùng thình dài qua đầu gối, nửa giống ba đờ suy vì nó

kêu rào rạo khi cử động lại thêm túi trên túi dưới, cầu vai lớn, cầu vai nhỏ, nửa giống như áo của người sửa đường xá cầu cống. Hấn yếu điệu ngồi ở mép ghế như sợ dơ áo với cung cách trịnh trọng giống như phường tuồng. Hai tay khoanh ngang ngực chán chê, hấn thọc vào túi áo rút ra bao thuốc 555 lấy một điếu đưa lên miệng rồi mời lửa phều phào hút. Môi hấn bập bập, hơi khói nửa muốn đẩy ra nửa muốn giữ lại tiếc nuối và mắt hấn lim dim, mơ màng nhìn lên trần nhà. Đôi mắt mà với ông, nó lơ dờ mệt mỏi như mắt của con cá kè đang say thuốc. Rồi khỏi chỗ nấp vì không giữ nổi cơn ho, ông đẩy cửa húng hắng ôm ngực bước ra ngoài. Hấn khẽ kiểu cách nhồm dật nghiêng đầu chào khi nhìn thấy ông rồi lại ngồi xuống thản nhiên vờn với khói thuốc. Ông Cửu ngồi xuống ghế đối diện tiếp tục ôm lấy ngực. Cơn ho bị giữ lại đến cả hơn một phút nên khi được dịp bung ra kêu không khộc như muốn xé bùng phổi. Nước mắt ông chảy ra giàn giụa trong khi chân tay lại co quắp tìm điểm bám.

- Hạnh ơi!

Hấn gọi gấp rút trong khi hai tay quá thừa thãi chẳng biết dùng để làm gì. Có thể hấn sợ đụng vào người ông vì trùng ho lao sẽ phóng sang chui tọt vào miệng hoặc cũng có thể hấn sợ đỡ ông thì những mùi gây gây, hôi hám, bệnh hoạn sẽ ả vào chiếc áo mới làm buổi đi chơi với Hạnh mất cả thú vị.

- Gì vậy anh? Em sửa soạn sắp xong, sẽ ra ngay bây giờ.

Thì ra mọi chuyện chúng tự hiểu ngầm với nhau. Ông tưởng thẳng phường tuồng kêu con ranh ra đỡ ông nằm ngả trên ghế, ai ngờ chúng gọi nhau để đi cho lẹ tránh nhìn cảnh bệnh hoạn của mình. Máu nóng dồn lên mặt, vừa dứt cơn ho ông đã điềm ngay vào mái tóc nhuộm đỏ dựng đứng như bờm ngựa, thứ này có lạ gì với ông đâu, hạng tép riu đua đòi chưa xứng đáng được liệt vào dân bụi đời, tay ông vung mạnh nên phải dùng sức, thay vì điềm vào mặt ông lại vòng ôm chặt lấy ngực. Cơn ho tiếp tục kêu như súng nổ khiến

người ông gập hẳn xuống. Thằng khốn kiếp, ông mà nói được thì mày chết với ông. Nghĩ như thế nhưng qua kinh nghiệm của bao nhiêu lần ho, càng cố nín càng ho mạnh, vì vậy chẳng ngại ngừng, sượng sùng với quần mặt dày, cứ thế ông ôm ngực ho lấy ho để.

Lúc ấy bà Cửu đang tưới rau ngoài vườn nghe cháu kêu vội vàng chạy vào. Với bà làm dịu cơn ho là chỉ có nhấm chút rượu cho ấm ngực. Mấy hôm nay uống thuốc mãi nóng lỗ cả mồm miệng, bà chuyển sang rượu để cho ông chữa cấp thời. Mỗi ngày ngoài trừ hai bữa cháo đậu, bà còn chưng thêm đường phèn và chanh cho ông ngậm.

- Con Hạnh đâu, ông ngoại ho thế mà không chạy ra với ông một chút. Bà tát tả đến bên ngả người ông dựa vào thành ghế cho dịu bớt cơn ho rồi mới xuống bếp rót ra ly để. Giọng bà nghèn nghẹn như khóc:

- Nhấm tí thôi ông nhé! Đừng như mấy lần trước say ngất ngưỡng nên cứ nằm lì bì.

Thực ra bà lo hơi quá. Xưa rày ông uống đế như người ta uống nước lã. Có điều bỏ đế đã lâu lại thêm cơn ho làm ông mệt mỏi thiếp đi chứ nào phải say rượu.

- Ông ho đến hai tuần mà không khỏi hay là đi bác sĩ?

Bà Cửu lo lắng lấy khăn tay trong túi áo lau những giọt mồ hôi nằm sâu giữa những nếp nhăn trên mặt chồng trong khi ông nằm thở dốc. Uống vào tí rượu hay tí nước chính ông cũng không biết nhưng thật công hiệu, cơn ho cứ thế hạ dần.

- Không khéo sưng phổi mất.

Bà bồn chồn đưa mắt nhìn vào trong nhà ngóng Hạnh mà hầu như quên mất thằng tóc đỏ đang ngồi cứng đờ như khúc gỗ.

- Hay để tôi bảo con Hạnh chở ông đi liền bây giờ nhé?

- Phải có hẹn trước mới khám được. Thằng tóc đỏ buột miệng như sợ buổi

đi chơi với Hạnh bị cản trở.

Bà Cửu giả bộ giật mình nhìn lên khi nghe tiếng người lạ:

- Ủa, lại cậu nữa à?
- Vâng, cháu đến chở Hạnh đi xin việc làm. Hấn cố lấy giọng thản nhiên.
- Đi gì đi lắm thế! Máy ngày liền cũng chưa xong.
- Vâng, nhiều khi xin cả tháng.

Tuần rồi Hạnh lúi ở đâu về thẳng cô hồn. Không phải chỉ có bà nói thế mà ngay đám em con Hạnh cũng đều nhao nhao phản đối nhưng Hạnh đâu phải tay vừa, giọng nó đáo đẽ:

- Tao có định lấy nó làm chồng đâu mà chúng mày phê bình? Người ta đến chở dùm, chúng mày không cho đến miếng nước mà còn chõ mõm vào.
- Xin việc gì cái ông ấy. Em còn biết ông ta có những hai con bò già để đẽo tiền. Cái thứ chuyên môn gặt gặm.

Hạnh không thèm cãi tay đôi với em gái, nàng quay sang ông bà ngoại nói như phân trần:

- Quân này chúng nó ích kỷ như vậy đấy ông bà ạ! Rúc một xó cả ngày làm con ăn đầy tớ lo cơm nước cho chúng thì tử tế lắm, còn không cứ nói càn nói bừa rồi muốn ra sao thì ra.

Hạnh quay sang lũ em trai nói lớn như đánh tiếng trước:

- Còn chúng mày nữa, liệu mà tự lo cơm nước lấy. Mai mốt tao đi làm mà ngồi một chỗ chờ là đòi vêu mõm.

Bà Cửu không ưa thẳng tọc đổ nhưng Hạnh nói sao thì tin vậy. Sợ lũ cháu đòi khát, bà trấn an:

- Cơm nước đã có bà còn chúng mày cứ lo việc chúng mày. Có điều con Hạnh nếu kiếm được việc làm thì phải liệu gửi mấy đứa nhỏ chứ bà chẳng có sức trông coi bằng đó đứa đâu.

Nói thế nhưng mấy hôm liền cứ sáng sớm là Hạnh phóng xe đi mất mặt. Cái

xe thổ tả có bữa không chịu nổi Hạnh phải chạy vào nhà gọi điện thoại cho thằng tóc đỏ để được dịp càn nhằn bà:

- Con đã nói mà bà không chịu tin. Xe quá cũ phải đổi xe mới, ông bà ứng trước cho con mượn, mai mốt đi làm lãnh tiền con trả lại ngay.
- Ông bà làm gì có tiền hờ con? Bà chép miệng thờ dài tỏ ý buồn phiền vì Hạnh mãi không tin mình.
- Cậu Phước giàu như vậy chẳng lẽ không biếu ông bà vài ngàn mang theo? Ở đâu chẳng phải ăn tiêu, nhất là thời gian đầu ông bà chưa xin được tiền trợ cấp. Xuống con không lẽ không dám sắm cái chén cái đĩa hoặc đôi khi đau ốm, bệnh hoạn cũng phải chi chẻ chút đỉnh chứ?

Hạnh nhắc đến Phước bà lại nhớ đến chuyện của Nụ mà buồn tê tái. Thật đúng là họa vô đơn chí, những cái xui xẻo phiền muộn dồn dập xảy ra làm tối tăm mặt mày. Cái Nụ đi Việt Nam về chẳng hiểu to nhỏ gì với Cảnh mà khăn gói tốc xuống New Orleans ở với chị dâu. Thằng Phước hục hặc với vợ rồi đánh cả em mình. Bà nghe tin gọi lại trách Cảnh tại sao để chồng đối xử cặn tàu ráo máng như thế, cái Nụ có dọn xuống thì cũng có tiền chính phủ chứ nào ăn mày ăn xin mà chưa gì đã trở mặt thì vợ Cảnh chỉ thờ dài nói mỗi câu vồn vện:

- Trường đời có ai dạy mà học, mà đâu có mở trường ra dạy cũng chẳng ai ghi danh cho nên chỉ khi nào kinh nghiệm bản thân trải qua mới học được nó. Mỗi kinh nghiệm sống là cái giá mắc mớ phải trả...

Cảnh nói khó hiểu quá. Bà cảnh gọi cho thằng Phước thì nó bảo khi nào thầy bu trở lại đây rồi sẽ biết. Chúng dẫu loanh quanh khiến bà không chịu nổi nên tuần rồi gọi sang cho cái Tâm thì mới vỡ lẽ.

- Thôi để dì ấy về dưới đó mở hũ mắm chứ cái bụng thè lè ra có mà xấu mặt mũi chúng con. Ngừ ấy chị Cảnh chứa chứ ai mang nhục đắp vào mặt vậy mà còn ra giọng đạo đức. Bu nghe chị Cảnh nói chường không: "Dù bất cứ

hoàn cảnh nào cũng phải để cho đứa bé ra đời. Người giết người là loài cầm thú. Mẹ giết con là kẻ độc ác vô liêm sỉ, là kẻ sát nhân". Con hỏi mẹ chính ông Clinton được đặc cử vì cổ động và ủng hộ việc phá thai. Nuôi không nổi thì sanh ra làm gì, nhất là cái Nụ tật nguyên như vậy. Con xúi cái Nụ phá đi, gái không chồng chữa hoang xấu hổ cả họ hàng. Con nỡm nghe xong chửi con là chị vực mặt xuống đồng cút mà ăn nên trời phạt không có đứa nào.

Thứ khốn kiếp đừng hòng vác mặt trở lại đây. Mà cũng tại bu đó ...

Cũng tại bu... Cũng tại bu... Trong gia đình ai lại chẳng sợ cái lỗi gớm ghê đó nên chuyện xảy ra bao giờ người mẹ cũng phải gánh chịu hoàn toàn bởi vì mẹ nào chẳng thương con. Có chửi có mắng cũng là giải tỏa bớt cái đau trong lòng mình chứ thương Nụ, bà thương hơn lúc nào. Vợ Tâm đâu đã làm mẹ mà biết xót thương giọt máu trong bụng mình. Hơn nữa cái danh dự Tâm coi to hơn con bò, cái tai tiếng của vợ chồng Tâm nặng hơn ruột thịt máu mủ trong khi vợ Cảnh chỉ là chị dâu mà dám gạt bỏ dư luận đứng ra bao che cho Nụ. Bà cảm thấy xấu hổ vì bấy lâu nay đã a dua với chồng ngờ oan cho con dâu. Nụ về với vợ chồng Phước thì bà chẳng còn lo gì nhưng lại nghĩ tủi thương cho thân bà vì nghe lời ông giờ này còn đang vất vưởng ăn chực ở nhờ.

- Thôi mày đừng nói nữa kéo ông nghe được mà buồn. Cũng đừng nhắc đến cậu mợ mày nữa. Quần áo đầy, nhắm bán được thì cứ lấy mà bán.

Hạnh nhìn mắt bà, đôi mắt lúc nào cũng mệt mỏi chán nản, biết là nói thật nhưng nàng vẫn giận lẫy:

- Con không tin, bà dấu con.

- Mày không tin thì mặc xác mày, bà giận quá gắt lên, đây, rương quần áo của ông mày đây, bán đi mà mua xe.

Thấy Hạnh bì bì mặt quay đi, bà rơm rớm nước mắt:

- Việc gì cũng phải chờ thời gian. Mai một tiền già gửi về muốn làm gì đây

thì làm.

Hết khôn dồn đến đại, giận quá nói càn nên khi biết mình lỡ lời thì Hạnh đã vồ ngay lấy cơ hội:

- Ông bà được tiền già thì cũng đỡ cho chúng con chút đỉnh. Bà xem từ hồi nào đến giờ cả hơn mười người nhồi nhét trong căn nhà chật hẹp bẩn thỉu mà các cháu không sanh bệnh là may. Thêm vào đó ở đông người thế này chẳng sớm thì muộn tụi housing cũng khám phá ra. Con định chừng nào ông bà lãnh được tiền mình dọn ra ngoài ở cho khỏe. Vừa vui, vừa mát, vừa tiện chợ búa, bạn bè...

Người bà cứ lạnh theo từng câu Hạnh nói. Đúng là thứ gà què ăn quẩn cối xay, không đéo được ai nhằm ngay ông bà mà đéo. Nhưng cũng chẳng trách nó được, làm việc gì ai cũng đều tính đến cái lợi trước. Chính hôm quyết định xuống đây, ông bà không nghĩ đến quyền lợi của mình là gì? Tự dưng bà cảm thấy chán nản, sáu trăm bạc không còn mãnh lực lôi cuốn. Nhất là sức khỏe của ông càng ngày càng yếu kém...

- Bà ạ! Con đi ra ngoài một chút nhé!

Bà Cửu giật mình, mãi suy nghĩ quanh co bà quên mất thằng cô hồn. Hạnh đã ra tới ngoài, nó hỏi bà nhưng chân vẫn bước nhanh về phía cửa. Thằng tóc đỏ cũng vội đứng lên.

- Mà đi nữa đấy hờ Hạnh? Ông bệnh phải ở nhà, bà nhấn mạnh, phải ở nhà. Giọng bà gằn lại và cương nghị khác thường. Lần đầu tiên bà tỏ uy quyền của mình.

- Con hẹn interview hôm nay mà! Mai con ở nhà lo cho ông.

Hạnh chạy đến bên, bóp vai bà nhẹ nhẹ như thể xoa dịu cơn nóng giận. Mùi nước hoa trong người Hạnh tỏa ra thơm xức nức.

- Bà không có đau ốm mà phải bóp với thoa giả môi giả miêng. Người cần

bóp là ông ngoại kia. Giọng bà vẫn còn pha chút hờn giận.

- Con đi ngay kéo trẻ rồi, chỉ một tiếng thôi rồi sẽ về đưa ông đi bác sĩ. Hạnh hứa xuôi để ra khỏi nhà cho lệ chứ đã đi bác sĩ là phải có tiền. Xin Medical chưa được mà tự dung dứt đầu vào cho họ chém có phải là đại? Không chờ ý của bà, Hạnh nháy mắt ra hiệu với thằng tóc đỏ rồi bước nhanh ra ngoài. Bà Cửu nhìn theo tức đến ứa nước mắt. Đúng là tình người bạc bẽo, trong khi ông ho sù sụ thì nó ngồi bên trong cứ phẩn son, chải chuốt. Lớn tòng ngồng bốn năm mặt con rồi mà còn mặc cái váy bó chèn lầy mông mây mấy những thịt, bằng đó trông đã phát khiếp đừng có nói gì đến lớp mỡ bụng cứ kể ra là phải cả rổ. Cái thứ ham đua đòi thì còn biết gì đến đẹp xấu, sang hèn, hợp hay không hợp với mình. Mà thôi, nó ăn mặc như thế đi với thằng tóc đỏ là phải rồi vì ngữ này cũng đến phải hỏng mất thôi. Khi đàn bà đã phải hơi trai thì có trời cản. Bà cản nó làm gì lại còn mang tiếng khó khăn hủ lậu. Mặc nó, cơm không muốn bụng ăn lại muốn ăn chén cháo hư thì cũng mặc. Nhất định bà không thêm ngó ngang gì đến nó nữa. Nó muốn tự do thì cho tự do luôn, có điều khi thân tàn ma dại đừng vác cái bụng thè lè về. Nhắc đến cái bụng bà lại nhớ đến Nụ và trách nhiệm nặng nề của mình. Cái Nụ thì đã có vợ Cảnh gánh còn cái Hạnh bà không gánh thì còn ai vào đây nữa. Nếu nó bị thằng kia trù quỵến bỏ nhà ra đi thì có phải là bà phải gánh cả hang cả ổ con cháu nhà nó không?

Gánh nợ... Gánh nợ... Hai tiếng ngắn ngủi nhưng đủ tác dụng làm tim bà đập thình thịch. Làm thế nào bây giờ? Phải nói cho ông biết ngay hoàn cảnh hiện tại hay chờ ông khỏi bệnh rồi hãy tính? Khỏi bệnh? Chừng nào mới khỏi bệnh khi người chữa không phải là thầy thuốc mà là con cháu hà tiện sợ tốn kém, nay ghé chợ mua chai thuốc nước, mai ghé tiệm mua lọ thuốc viên. Rồi còn khí hậu, phong thổ, ăn uống? Mà đã xong đâu còn đàn chất, đứa nào đứa này nghịch phá như giặc. Hết tắm cho chúng lại xoay qua dứt cháo dứt sữa,

vừa chửi thằng lớn lại tới thí đồ thằng bé. Phải nói thế nào đây? Bà tần ngần nhìn chồng, lòng nhói đau khi bất chợt nhìn thấy hai hàng nước mắt đang lăn dài trên khoé mắt nhăn nheo và trên làn da tái xám của ông Cửu.

Tính ra từ hôm xuống đến nay đã gần ba tuần, Hạnh vẫn chưa dẫn ông Cửu lên hội interview viện có là quá đông nên phải chờ theo thứ tự.

- Chờ theo thứ tự là đến khi nào? Một tuần, một tháng hay một năm? Bực quá ông gắt lên.

- Đâu phải chỉ có ông bà mà ngay đến chúng con cũng sốt ruột vậy. Hạnh nói thật vì sự sốt ruột của nàng bà Cửu đã tận tường.

- Mày tử tế thế cơ à! Ông châm biếm.

Hạnh không dám trả treo với ông nhưng tức lắm. Từ hôm ông bệnh và từ hôm Hạnh quen thằng tóc đỏ đến giờ ông cứ kiểm chuyện hoài, nay cấm đoán, mai hoạch hộc đủ điều. Nếu mà không kệt mấy đứa nhỏ phải nhờ đến ông bà coi sóc thì Hạnh cũng mặc kệ để ông bà muốn đi hoặc sống lang thang ở đâu thì sống. Đã vậy ông bà còn quá cổ xưa về ăn mặc, quần áo che đậy thế nào cũng vẫn cho là hở hang.

- Con tưởng có chồng rồi ăn mặc sao cũng được?

- Đồng ý nhưng đừng quá khiêu gợi nhất là thằng chồng mày không có ở đây. Đừng mặc thế người ta cười ông bà không biết dậy dỗ.

Mỗi khi ra ngoài Hạnh cảm thấy mất tự nhiên trước đôi mắt soi mói của ông bà. Mà đâu phải chỉ có hai đôi, còn những bốn đôi nữa, thật bé bỏng, thật ngây dại của hai đứa con bé nhất, cùng suýt soát tuổi nhau như đốt cháy thân thể nàng. Bước chân Hạnh trở nên luống cuống vụng về, tất cả những đường cong khiêu gợi nẩy nở trên người mà chỉ trước đó vài phút, khi nàng đứng trước gương hãnh diện bao nhiêu thì bây giờ chỉ muốn khoét gọt cho nó xẹp xuống để bớt mặc cảm bấy nhiêu.

- Ăn mặc thế mà đi xin việc đứa nào nó nhận?

Khi hỏi bà không nhìn Hạnh mà lại chiếu ánh mắt nghiêm khắc qua thẳng tóc đỏ làm hấn co rúm người lại. Mái tóc đã đỏ giờ đỏ thêm.

- Lĩnh chờ Hạnh đi lẹ lên không thôi trễ giờ.

Bao giờ Hạnh cũng đỡ cho hấn những thế chém thật mạnh, thật ác liệt từ đôi mắt của ông bà ngoại và bao giờ sự rút lui đúng lúc cũng giúp Hạnh giữ vững vị thế ôn hoà giữa hai bên. Nhưng Hạnh đâu biết rằng khi nàng ra ngoài là đã để lại biết bao phiền muộn lo lắng đằng sau.

Ông Cửu không còn ho từng cơn ngắn và liên tục như trước mà thay vào đó những tràng dai dẳng kéo dài nhiều khi đến cả mười lăm phút. Người ông xanh đót và èo ọt như những lá cải sau nhà. Vườn rau thoát được trận giặc kiến nhưng lại bị rầy bám đầy trên những cánh lá gặm nhấm mầm xanh. Thoạt đầu tiếc của, Hạnh còn mua thuốc sâu. Dần dần cứ vài ngày lại tồn năm, bảy đồng như tằm ăn rồi nên Hạnh bỏ mặc cho bà, tưới được thì cứ tưới, thùng phân, thùng nước tiểu trữ được thì cứ trữ chứ còn bảo bỏ thêm tiền nhất định là không.

Ngày qua ngày quanh quẩn với bệnh tật, với luống rau và với đàn cháu neoh nhóc, càng lúc ông càng thất vọng thấy rõ. Từ sự thất vọng ông đâm ra nghi ngờ Hạnh đặt điều vụ mượn tiền già để lên coi con cho nó, vì thế ông không nhờ Hạnh nữa mà quay sang mấy đứa em của nó. Ai ngờ mấy thằng con trai viện cớ không có xe, đón xe bus chen lấn chịu không nổi và giờ làm việc trùng với giờ học nên không thể giúp ông được. Cực chẳng đã kêu con Hạnh đưa ông tới tận văn phòng làm việc thì nó lại đẩy qua cho thẳng tóc đỏ với lý do xe hư. Đôi ba lần ông ngỏ lời với bà về ý định giúp cho Hạnh đổi chiếc xe khác để có phương tiện chuyên chở đưa ông đi chỗ này chỗ nọ, thế mà bà chỉ gất:

- Tiền đâu mà giúp? Ông gọi điện thoại xin thẳng Phước thì tôi về ngay với

nó.

- Bà bỏ tôi à! Giọng ông đặc lại.

- Ừ, tôi bỏ hết, ở đây chỉ làm con ăn đầy tớ cho chúng nó.

Ông Cửu buồn lắm, nhất là thấy vợ mình vất vả với đàn chất leo nhèo lóc nhóc, rồi com nước, tắm rửa, ỉa đái, quần quật cả ngày. Ông cố nở nụ cười héo hắt để an ủi bà:

- Ráng vài ngày nữa có tiền thì bà hết thành con ăn đầy tớ ngay ấy mà! Lúc đó cứ nhìn bà ngồi đếm tiền cũng thấy vui.

Bà Cửu không thể cười được nên chỉ thở dài. Từ hôm đó đến nay bà chưa dám nói cho chồng biết về chuyện cái Nụ chữa hoang hiện đang nương náu ở nhà Cảnh chờ đẻ và số tiền sáu trăm sau khi lãnh được sẽ phải chi dùng thế nào. Bà biết cái bệnh hoạn của thể xác không đáng sợ bằng cái bệnh hoạn trong tâm hồn. Để nó hoành hành, đục đẽo đầu óc ông khác nào bị vi trùng lao xâm nhập vào phổi ở thời kỳ thứ ba chỉ còn chờ chết. Thêm vào đó bà không muốn ông thấm thía niềm đau của sự thả trôi bất bóng để rồi nhắm mắt ra đi sớm bỏ bà một mình bơ vơ. Bà khỏe thể mà tưởng không thể gượng nổi với những cơn đau nội tâm dồn dập xảy đến. Chuyện Nụ nặng một bên vai chưa giúp gì được cho nó thì bây giờ lại đến chuyên gia đình Hạnh. Nhìn lũ cháu sống với nhau không có tình người, đi học về đến nhà vừa buông cặp xuống là lục nồi lục niêu dồn mọi thứ vào miệng rồi mạnh dứa nào dứa nấy đi mất. Con Loan thì cả ngày không ôm điện thoại cũng vào thư viện, chẳng hiểu học trên thư viện hay đi rêu ở đâu có nhiều đêm mười một giờ mới về tới nhà. Lũ chất không được cậu dì chăm dấm dạy bảo mạnh mẽ lớn bắt nạt thằng bé mà ông bà thì chỉ đi qua loa chứ nào bằng dì, cậu.

Bà Cửu biết bà chẳng ở lâu được trong gia đình này vì nó không phải là tổ ấm, không có liên hệ tình cảm mà là những vá vúi của tiền bạc. Tạm thời

chúng đang túng thiếu thì nhờ vả đến bà, chịu sống dồn cục, dồn đống một chỗ nhưng khi có tiền mỗi đứa sẽ bung ra mỗi nơi chứ chẳng tốt lành gì. Ông bà ở đây cũng như người bù nhìn, có nói, có dạy bảo thì chúng chỉ ậm ừ cho qua như vẹt nghe sấm. Đôi khi chúng còn dùng tiếng Mỹ nói chuyện riêng tư với nhau để ông bà khỏi xen vào. Làm cha làm mẹ thấy những gì bất bình không nói không được nhưng nói chúng cũng đâu thèm nghe và càng để ý thì càng mang gánh nặng. Nhiều khi bà tự hỏi nếu không có ông bà ở đây chẳng biết tương lai chúng sẽ đi về đâu? Nghĩ thì thương vậy nhưng rồi bà lại tự trách mình. Nếu ông bà không xuống thì con Hạnh đâu thể rảnh tay rảnh chân mà cặp với thằng tóc đỏ, tóc đen. Nếu con Hạnh không có môi trường thì có lẽ suốt đời nó sẽ an phận nuôi con không bỏ bịch đua đòi và ông sẽ không bệnh hoạn. Giá bà quyết liệt một tí... Thực ra bà không biết rõ lòng mình nên mới dễ bị ông mê hoặc. Máu tham trong con người ai mà chẳng có, có trách là trách chính mình đã để cho chúng sai khiến.

- Tôi chẳng ở đây đâu ông ạ! Bà nhắc lại như sợ chính mình chưa nghe thấy.

- Sao bà cứ đôi ý hoài vậy?

Giọng ông thều thào đứt quãng và đôi mắt thâm quầng mỗi một của bệnh hoạn khiến bà chợt có ý định nói hết cho ông hiểu về số tiền sẽ phải chi tiêu hàng tháng rồi muốn đến đâu thì đến, thà một chết hai sống còn hơn kéo lê kiếp con người tàn tạ lây lất. Nếu ông quyết định về với vợ chồng Phước thì chuyện của Nụ lúc ra phi trường bà sẽ cho ông biết cũng không muộn. Trầm ngâm một lúc để lựa lời, giọng bà khản đặc:

- Liệu ông còn sống đến ngày ấy để lãnh tiền không hở ông?

Ông Cửu gượng ngồi dậy nhưng chóng mặt lại ngã hẳn người trên ghế:

- Đừng có nói nhảm, lãnh nay mai bây giờ.

- Vâng đúng rồi, thì nay mai nhưng thử hỏi ông có sống tới ngày mai?

Tưởng vợ lo lắng sốt ruột ông trấn an:

- Sống chết là do ý Chúa định biết đâu mà nói.

- Do Chúa định hay do ông định?

Giọng bà cao và sẵn làm ông giật mình:

- Ở hay cái bà này bữa nay ăn nói hay nhỉ?

- Con người ta cả đời ngu cũng phải có lúc khôn.

- Hôm nay bà tính làm người khôn? Vậy bà muốn gì nói ngay cho tôi nhờ?

Ông cũng sẵn giọng không kém.

- Từ ngày lấy ông đến giờ lúc nào tôi cũng cung cúc theo ông như con ăn đầy tớ nhưng hôm nay...

- À! Thì ra bà tính vùng lên lật đổ tôi?

- Không phải thế, ý tôi muốn nói cả đời chỉ biết nghe ông, theo ông nhưng hôm nay...

- Hôm nay tôi phải theo bà và nghe bà? Mặt ông mất đầu nghiêm nghị và rần rần, vẻ lơ đãng mệt mỏi cũng biến đi đâu mất.

Bà Cửu nhìn quanh quất, nhà chẳng còn ai, chắc chắn phải có một trận cãi nhau to thì mới có thể thay đổi được ý định của chồng. Tuy nhiên bản tính chất phác, với lại đã bao giờ dám cãi nhau với chồng nên bà cảm thấy ái ngại:

- Ông nghĩ giấc mơ có khi nào trở thành sự thật?

- Đừng quanh co, ngớ ngẩn, ám ớ với tôi mà liệu phần hồn.

- Ủ, tôi ám ớ đấy nhưng không bao giờ nghĩ giấc mơ sẽ trở thành sự thật.

Ông Cửu nhìn vợ, suy nghĩ mãi cũng chẳng hiểu bà muốn nói gì. Lối quanh co rào đón của bà chỉ làm ông bức mình nhưng ông quên rằng đa số đàn bà trước một chuyện hệ trọng ít khi nào họ dám đi vào thẳng đề tài.

- Vậy bà cho là tôi đã mơ? Giọng ông nhẹ lại.

- Giấc mơ sáu trăm đồng.

Ông Cửu thở hắt, bực dọc:

- Sáu trăm có to tát gì mà mơ với chả mơ? Nó là sự thật, chung quanh nhan nhản khắp mọi người lãnh chứ đâu phải chỉ có tôi với bà?

- Không sáu trăm thì bảy ngàn hai. Không bảy ngàn hai thì bảy mươi hai ngàn.

- Bà câm đi, hết khôn rồi dòn đến đại. Không tính chuyện bảy mươi hai ngàn thì về rúc ở dưới này làm gì?

- Bởi thế nên tôi mới hỏi ông có sống nổi đến ngày đó không.

Nói đi rồi lại vòng trở lại, bây giờ thì ông đã đoán được phần nào sự lo lắng của vợ. Ông mỉm cười cố ngồi ngay ngắn vuốt lại mái tóc đã xác xơ:

- Tôi không chết trước bà đâu mà sợ. Bệnh rồi cũng phải có lúc khỏi.

Bà Cửu vẫn chưa dám nói thật nên thấy chồng hiểu lầm qua bệnh tật bà cũng ừ phứa:

- Ông có đi bác sĩ đâu mà khỏi?

- Thì cũng phải chờ có phiếu khám bệnh đã chứ!

- Hôm qua tôi gọi điện thoại hỏi con Tâm thì nó bảo rằng đã có giấy tờ ở dưới nó rồi nên bệnh ở tiểu bang nào họ cũng khám cho hết á.

- Vậy thì mai con Hạnh chở tôi đi, có gì đâu mà bà phải lo.

Nhớ đến Hạnh và sự lần lữa đôn mạt của lũ cháu, bà thở dài, giọng quyết liệt:

- Tôi không muốn nói đến bệnh tình của ông mà vấn đề là sáu trăm. Bỏ giấc mộng hảo huyền đi ông ơi. Cả đám cháu chất nghèo đói của ông đang chờ chực xâu xé...

- Rộn, tiền của tôi mà bà nói cứ như của chúng...

- Thì khâu vào ruột tượng mà giữ xem nó được nằm yên trong đó mấy ngày?

- Mấy ngày hay mấy giờ cũng mặc tôi. Để rồi bà xem một xu cũng không mất đâu.
- Ăn uống, ỉa đái ở nhà chúng nó mà ông quặp chặt tiền coi sao được?
- Không quặp cũng chẳng thể lấy của tôi. Mình coi con, coi nhà cho chúng không tính tiền là phước.

Cho đến nước này mà chồng mình vẫn cứ hung hăng, bà quyết liệt bung câu chuyện đã dẫu bấy lâu nay:

- Tôi bảo thật, con Hạnh đã nói với tôi rằng khi nào ông lãnh được tiền, nó sẽ kiếm căn nhà rộng rãi, khang trang hơn ở gần phố để ở cho thoải mái chứ trong này chùm đông mắt vệ sinh lại ở chui, ở lậu chẳng chóng thì chầy tui hao dinh cũng biết...

Lê Thao Chuyên

Đuổi theo vết nắng

Chương 7

Sáng nay không như thường lệ, sau khi lũ cháu kéo nhau đi học, vợ Hạnh đưa đám con đi bác sĩ nên nhà im ắng hẳn. Cái im ắng và buồn bã thấm ngấm trong thân thể ăn sâu vào tiềm thức khuấy động sự suy nghĩ từ lâu ông đã cố gắng che đậy. Ông Cử nằm co ro trên ghế ôm chiếc mền đã cũ, một bên má áp vào gối nhìn tia nắng lung linh đuổi bắt trên tường. Sự phản chiếu có lẽ bắt nguồn từ một vũng nước hay từ miếng gương nhỏ nào đó xuyên qua cửa sổ. Khi tia nắng lọt vào trong nhà, nó xoay nhè nhẹ mang những

hình thù liên tiếp đuổi theo nhau cuốn hút đôi mắt hầu như đã lạc thần của ông để rồi từng quá khứ đau thương lần lượt hiện về như bắt ông phải đối diện với thực tại, chưa bao giờ rõ rệt và đậm nét bằng lần này. Ông nhìn thấy con người ông như nhìn vào tấm gương trước mặt.

Ông Cữu rùng mình. Tấm gương thần... Chỉ có gương thần mới soi rõ được tâm hồn ông với những thành kiến khó sửa đổi, như những sợi dây thần kinh chằng chịt dính liền vào bộ não không thể tách rời. Chỉ có gương thần mới soi rõ được những biến chuyển trầm trọng trong cuộc đời làm người và đã đặt ra những câu hỏi hóc búa bắt buộc ông phải trả lời. Bao lâu nay ngụp lặn trong cuộc sống bon chen ông đã tìm được gì? Cả cuộc đời chân lấm tay bùn cho đến bây giờ gần đất xa trời ông đã có được những gì? Tiền bạc danh vọng ư? Tất cả đều buông trôi, đều tàn nhẫn bỏ ông không một chút tiếc thương, lưu luyến. Cả một đời cực khổ dùng mồ hôi nước mắt, dùng sức lao động của mình để mua danh vọng cũng không thể giữ được. Áo tưởng danh vọng tựa như ký sinh trùng bám vào trong máu, còn máu thì nó còn, hết máu thì nó cũng chết theo. Ông nuôi danh vọng bằng tiền, bắc cầu cho người ta đến chúc tụng cũng bằng tiền. Đồng tiền pha lẫn mồ hôi dễ dẫn dụ người ta đến gần tung hô như đàn kiến rầm rập bu lại trước miếng mồi. Mồi hết, kiến tan hàng mỗi con mỗi ngã. Danh vọng chỉ là những miếng mồi, có đó rồi mất đó. Miếng mồi ngon phải mua bằng tiền mà tiền là công sức, là mồ hôi, là nước mắt, là máu trong cơ thể của ông để nuôi một loại siêu vi trùng thừa thãi đáng ghê sợ.

Từ lâu ông cứ tưởng mình làm và đã nghĩ đúng nhưng bây giờ để trả lời với lương tâm ông mới thấy rõ mình chỉ là một kẻ háo danh. Vẫn biết ông là người tốt nhưng lòng bác ái, thương người nó không nguyên thủy tinh tuyền

mà pha trộn đầy vẻ phô trương, hào nhoáng. Đúng vậy! Nếu mọi người không ca tụng tâng bốc thì chắc gì ông đã tận lực bỏ thí cho anh em, bà con? Nếu mọi người không năn nỉ, hạ mình cầu khẩn thì chắc gì ông đã dễ dàng bỏ tiền cho họ mượn nợ? Nếu không được rao giảng tên ông giữa công chúng, giữa nhà thờ mỗi khi công đức, hoặc được hãnh diện cắt băng khánh thành trước khi xây cất nhà thờ thì chắc gì ông đã chịu bỏ ra vài ngàn bạc...?

Danh vọng... Tiền bạc... Có phải nó là động lực thúc đẩy để ông lao vào, để ông đuổi chạy theo như những con vượn được sơn phết với màu sắc rực rỡ mà Thượng Đế đã mượn bàn tay con nít để đùa nghịch? Con vượn đang quay, trông nó hung hăng với tốc độ kinh khiếp, vun vút khoét sâu xuống mặt đất tưởng chừng không bao giờ ngừng nghỉ và như một sinh vật lạ lùng xuất hiện đang đục đẽo đất trời để xuyên qua một nơi chốn lạ lẫm kỳ thú khác. Ông có khác nào con vượn. Trẻ nhỏ thích, con vượn còn quay nhưng khi chúng chán chê vì hết sự lôi cuốn, con vượn sẽ bị đá lăn qua bên vệ đường. Mỗi con vượn là một vệt nắng, vừa xoáy mạnh đâm nát tim ông, vừa là những ánh sáng sắc bén cửa đứt những tư tưởng lỗi thời, chặt bay những gốc rễ nghèo khổ khắc nghiệt để trả ông về với con người khác lạ và một cuộc sống hoàn toàn đổi mới.

Còn kịp không? Với hai bàn tay trắng, với địa vị trần trụi ông phải tạo lại từ đầu. Tạo dựng từ đầu... Còn kịp không? Phải tạo dựng từ đầu... Ông Cử thần thờ suy nghĩ. Nếu tạo dựng để tìm kiếm danh vọng chắc chắn ông buông tay. Bằng này tuổi đời và với bao đau khổ chồng chất, ông không cho phép ông làm những điều mơ ước điên rồ đó nữa. Tất cả trở lại từ đầu như đứa trẻ con chập chững tập đi nhưng ông làm lại bằng tình thương. Chỉ có tình thương mới muôn đời bất diệt, vĩnh cửu. Nó mang đến cho con người

một hạnh phúc tràn đầy no đủ; nó nuôi con người ông bằng một toa thuốc bồi bổ tinh thần.

Tình thương! Ông Cửu trở mình, những giọt nước mắt chợt ứa ra. Đời ông đã khóc nhiều, khóc vì ích kỷ tui hờn, khóc vì trách móc thua thiệt, khóc vì những tị hiềm ghen ghét nhưng chưa lần nào khóc vì lòng ông ắp đầy tình thương yêu máu mủ. Ngay lúc này đây ông thấy thương Nụ tật nguyên và những châm biếm khinh khi nó, thương vợ chồng Tâm vẫn còn lầm lũi dẫm vào vết chân gãy đổ của ông, thương vợ chồng Phước với lối sống tốt lành mà tháng ngày qua ông đã nghi ngờ nhưng thương nhất vẫn là đám con cái của thằng Chấn, rồi cuộc đời chúng nó sẽ ra sao nếu không nhận thức được tình thương yêu chân thật là nền tảng cho cuộc sống? Ông thấy mình có trách nhiệm phải nói cho chúng biết. Ông phải kể lại một câu chuyện thật dài, thật thương tâm mà trong đó ông chính là nhân vật điển hình đại diện cho lớp người chạy theo vật chất, là hình nhân múa rối dưới ánh đèn mà quên rằng khi sân khấu kéo màn, khi đèn tắt thì những hình nhân chỉ là vật thừa thãi bị bỏ rơi, bị ném vào một xó không ai ngó ngàng.. Nước mắt ông lại trào ra. Bây giờ cũng vẫn chưa muộn. Tình thương tạo dựng ở tuổi nào, thời điểm nào và xã hội nào cũng vẫn nảy nở sống mãi. Có khó chăng là người ta chịu chấp nhận nó hay không...

Cơn ho bỗng dừng kéo đến, dài tưởng như bất tận. Ông vùng chống tay ôm lấy ngực nhưng vẫn gập xuống nhiều lần. Dưới bếp bà Cửu chạy vội lên đỡ lấy chồng và vuốt bàn tay khô nứt lên tấm lưng xương xẩu đang rung từng đợt. Suốt từ chiều qua khi bà kể vụ tiền bạc đến giờ, ông cứ ngồi ngẩn ra như tượng đá. Nếu ông không ho, bà có cảm tưởng như ông chỉ là một xác chết. Thương chồng và tuy bà chưa biết ý ông như thế nào nhưng lần này bà

thấy mình có một phần trách nhiệm trong sự chọn lựa. Bằng giọng ôn tồn nhưng đầy quyết liệt, bà thủ thỉ bên tai ông:

- Ông ạ! Bệnh thể này tôi nghĩ nên gọi vợ chồng thằng Phước mua vé máy bay cho mình về dưới đó...?

May 2, 1994

Nguồn: Thuvientoancau
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 7 tháng 1 năm 2008